Chương 14
Là Hung Hay Cát

Hạ Hầu Quyên lắc đầu mỉm cười nói:

- Tuy tiểu nữ đang có việc cần, nhưng cũng không gấp, tiểu nữ muốn thỉnh giáo tiền bối thêm vài câu chuyện nữa được chăng?

- Hạ Hầu cô nương có điều chi thắc mắc cứ việc tự tiện hỏi.

Hạ Hầu Quyên liền nói:

- Bốn chữ "Long Trì Tướng Ẩn" của Lưu lão tiền bối thiên hạ đã nghe danh, hôm nay gặp được tiền bối, tiểu nữ không muốn bỏ qua cơ hội, nhờ tiền bối xem giúp cho một quẻ có được không?

Lưu tế Xuyên khẽ ồ một tiếng rồi cười ngất:

- Thật không ngờ một nhân vật trí tuệ phi thường như cô nương cũng dám tin trò bịp người của lão phu nữa sao?

Hạ Hầu Quyên mỉm cười:

- Tướng mạng chi học đâu phải chuyện vô căn cứ cũng không phải là một trò lừa thiên hạ. Môn tướng số có thể tuỳ theo hành vi thiện ác của người đời mà biến đổi. Trước khi từ biệt một cách vội vã, tiểu nữ không dám hỏi tiền bối về vận mạng, chỉ yêu cầu tiền bối cho tiểu nữ biết qua chút đỉnh về khí sắc thôi cũng được rồi.

Lưu tế Xuyên vừa lắng nghe vừa tia hai luồng nhãn quang sắc bén, ngắm nhìn khuôn mặt xinh đẹp của Hạ Hầu Quyên mãi không thôi.

Chờ khi nàng dứt lời, Lưu tế Xuyên mới vội bảo:

- Hạ hầu cô nương, nếu cô nương không hỏi, lão phu không bao giờ dám chủ động cho cô nương hay, bởi thiên hạ sự thường nếu cứ để mập mờ là phúc, nhưng khi có thể biết trước, trái lại nó chỉ tăng thêm sự phiền muộn mà thôi.

Là một cô gái thông minh tuyệt đỉnh, Hạ Hầu Quyên đoán biết ngay ra ý nghĩa câu nói của Lưu tế Xuyên, nàng lập tức cười hỏi:

- Theo sự xét đoán của tiền bối chắc có lẽ tiểu nữ sẽ gặp tai nạn lớn?

Lưu tế Xuyên gật đầu đáp:

- Giữa mi tâm của cô nương, sát khí dày đặc, nhưng trong sát khí có sự hoan hỉ nên không hệ trọng gì mấy. Hồi nãy lão phu không muốn tự động nói trước với cô nương là vì thế đấy.

Hạ Hầu Quyên cười khanh khách hỏi:

- Lão tiền bối pháp nhãn cao minh, tiền bối có thể cho tiếu nữ biết rõ tai nạn này sẽ bắt đầu từ lúc nào? Là "thiên tai" hay là "nhân họa" không?

Lưu tế Xuyên vội ứng tiếp đáp:

- Sát khí của cô nương đã bắt đầu hiện rõ, chỉ sợ họa biến không còn bao xa, nội trong năm ba bữa nữa là cùng. Còn đó là thiên tai hay là nhân họa, cô nương đã hỏi thật hay, và lão phu cũng cho rằng hết sức kỳ quái hình như trong vụ này có đủ thiên tai lẫn nhân họa, hoặc hai thứ sẽ dung hòa với nhau!

Hạ Hầu Quyên chau mày hỏi:

- Tiểu nữ thật không sao đoán được thiên tai nhân họa lại có thể có đủ trong kiếp số là thế nào?

Lưu tế Xuyên cười nói:

- Khi số chi học hết sức huyền diệu chưa đến lúc ứng nghiệm ta không tài nào đoán nổi. Nhưng lão phu đã căn cứ theo kinh nghiệm lâu năm, mong cô nương hãy nhớ kỹ hai việc.

- Lão tiền bối xin chỉ bảo tiểu nữ sẽ nhớ kỹ.

Lưu tế Xuyên bỗng nghiêm giọng nói:

- Sau khi chia tay rồi, cô nương nên đeo ba tấm "Kim sắc Long Lân" vào người, nhớ để những nơi huyệt đạo có công lực yếu kém nhất trong người cô nương nhé.

Hạ Hầu Quyên cúi mình cảm tạ:

- Tiểu nữ xin tuân lệnh.

Lưu tế Xuyên lại nói tiếp:

- Việc thứ hai là cô nương nên nhớ kỹ câu "Phùng Đông Tất Cát", nếu cô nương không may lỡ bị lạc đường, cô nương cứ việc đi thẳng về hướng Đông tất cô nương sẽ luôn luôn được cát lợi hơn ba hướng khác.

Hạ Hầu Quyên không lạ gì môn tướng số thông thần của Lưu tế Xuyên tuy chỉ vỏn vẹn có bốn chữ cũng sẽ đem đến cho nàng bao điều ích lợi, nàng liền tươi cười chấp tay vái tạ. Căn dặn và chỉ bảo đâu đó xong xuôi Lưu tế Xuyên vội vã từ biệt Hạ Hầu Quyên.

Xưa nay Hạ Hầu Quyên rất bướng bỉnh ngạo mạn kiêu căng chẳng ai bằng nhưng lần này may nhờ phước chi tâm linh nàng bỗng biết nghe lời và nhớ kỹ bốn chữ "Phùng Đông Tất Cát" của Long Trì tướng Ẩn đã tặng cho xem như là kim khoa ngọc luật nên số nàng chưa đến nỗi nào.

Quả nhiên sau khi chia tay Lưu tế Xuyên, Hạ Hầu Quyên vội tìm đến một sơn động thanh vắng cởi áo ngoài ra rồi cẩn thận đeo ba miếng Kim sắc Long Lân vào mình.

Trước khi đeo ba miếng bảo vật hộ thân vào mình, nàng hết sức đắn đo suy nghĩ. Tự thấy hỏa hầu của nàng hiện giờ thừa sức đối phó với bất kể kẻ nào công khai gây chiến, chỉ sợ kẻ thù lấy dạ tiểu nhân, tập kích bất ngờ, nên nàng quyết định đeo ba miếng "Kim sắc Long Lân" ở sau lưng, nhằm bảo hộ ba nơi chí mạng đại huyệt.

Đeo xong "Kim sắc Long Lân" Hạ Hầu Quyên liền theo kế hoạch đã định đi thẳng về hướng Hoài ngọc Sơn.

Hôm đầu an nhiên vô sự.

Hôm thứ nhì cũng không gặp việc đáng tiếc xảy ra.

Nhưng đến hôm thứ ba, khi Hạ Hầu Quyên ngắm cảnh chiều tà còn sót lại vài tia nắng hồng yếu ớt, lòng đang cười thầm tướng thuật của Long trì Tướng Ẩn sắp sửa bết linh, thì chuyện phải đến đã đến!

Giữa lúc ấy, đột nhiên nàng nghe tiếng vó ngựa "lóc cóc" từ phía sau vọng tới.

Vội ngoảnh đầu nhìn lại, chợt nàng trông thấy phía sau vụt hiện ra một con bạch mã cao lớn, và người ngồi trên mình ngựa toàn thân cũng trắng nốt. Hạ Hầu Quyên còn đang ngạc nhiên nhìn sửng người khác lạ, thì nhanh như chớp, con bạch mã đã tung bốn vó thoáng vụt qua người nàng.

Nhưng chạy chưa đầy hai trượng, con bạch mã bỗng dưng khựng lại và trang bạch y thư sinh tuổi hơn tam tuần đang ngồi trên mình ngựa vội ghì cương nhẹ nhàng quăng mình nhảy phóc xuống đất, đứng yên ngắm Hạ Hầu Quyên không chớp mắt.

Hạ Hầu Quyên thật rất tin tưởng ở lời tiên đoán của Long Trì Tướng Ẩn, trong bụng nàng luôn luôn cảnh tỉnh nhưng vì tài cao gan lớn nên nàng vẫn có ý xem thường chàng bạch thư sinh này, chờ Hạ Hầu Quyên bước tới gần, chàng bỗng ôm quyền vái chào rồi tươi cười nói:

- Mong cô nương tha thứ cho sự đường đột của tại hạ.

Bây giờ đôi bên đứng cách nhau chỉ còn chừng hai thước, Hạ Hầu Quyên mới thấy rõ bạch y thư sinh ngoài đôi nhãn thần long lanh bất định ra, tướng mạo của chàng còn trông rất anh tuấn kỳ mỹ.

Hạ Hầu Quyên vừa nhìn đối phương vừa chấp tay vái chào và hỏi:

- Chẳng hay tôn giá có gì chỉ giáo cho chăng?

Bạch Y thư sinh bỗng cười đáp:

- Tại hạ vì trông thấy cô nương mặt đầy sát khí, khí sắc đen tối, hình như cô nương sắp gặp chuyện không may.

Nghe đến đây, Hạ Hầu Quyên ngạc nhiên khẽ ồ một tiếng, nàng vội đóng lời hỏi:

- Tôn giá là một danh gia tướng số đấy à?

Bạch Y thư sinh lắc đầu mỉm cười:

- Hai chữ danh gia, tại hạ thật không dám nhận. Tại hạ chỉ mới học lỏm qua chút nghề này, không hiểu cô nương có vui lòng cho tại hạ biết rõ quý tánh đại danh không?

Hạ Hầu Quyên hơi cau mày, nhưng cũng ứng tiếng đáp không giấu giếm:

- Tiện nữ họ Hạ hầu tên Quyên. Tôn giá có muốn hỏi thêm tịch quán, xuất thân và ngày sanh của tiện nữ nữa không?

Bị xỏ ngọt, bạch Y thư sinh đỏ mặt lắc đầu cười đáp:

- Tại hạ đâu phải có ý định tò mò tìm hiểu cô nương mà phải cặn kẽ đến như vậy. Thật sự danh tánh của một người rất quan hệ đến chung thân vận khí, nên tại hạ mới dám mạo muội thỉnh giáo, để hiến cô nương một vài câu đoán vận cho vui vậy thôi.

Hạ Hầu Quyên giương mày hỏi:

- Thế tên họ của tiện nữ có tốt không?

Bạch Y thư sinh cười đáp:

- Quyên quyên tuyệt tú, thiên thương tiên cơ, danh thực tương phù, lý nào lại không tốt!

Hạ Hầu Quyên cũng bật cười:

- Nếu thế thì sát khí bất thành họa, ám sắc bất sinh tai, đại khái tiện nữ thoát khỏi "kiếp số" gì đấy của tôn giá vừa nói rồi còn gì.

Bạch y thư sinh vẫn tươi cười:

- Cô nương hãy yên tâm, ám sắc của cô nương tuy nặng nhưng trong kiếp có quý nhân, không thể gặp tổn hại nặng nề được.

Cũng bởi nhất thời đoán không ra lai lịch của bạch y thư sinh ra sao nên Hạ Hầu Quyên có ý trêu chọc:

- Tiện nữ một mình đi khắp đó đây, chưa hề có qua bạn bè làm gì có quý nhân.

Không chờ nàng nói hết, bạch y thư sinh vội ngắt lời:

- Hai chữ quý nhân trong tướng số đâu phải để vương tướng quốc, đấy chỉ là một thuật ngữ thường dùng tức là muốn nói có người ngoài cứu trợ.

Hạ Hầu Quyên đẩy đưa làn thu thủy, nhoẻn miệng cười:

- Tiện nữ hiểu ý rồi, có lẽ hai chữ quý nhân muốn chỉ vào tôn giá đây phải không?

Bạch y thư sinh cười nói:

- Tại hạ mới gặp gỡ cô nương lần đầu, nhưng đã có ngay hảo cảm với cô nương, nên mới định cống hiến cô nương vài câu đoán vận như thế cũng có thể bảo rằng tại hạ là một trong những kẻ "ngoại lai" cứu trợ của cô nương đây.

Nói đến đây, thư sinh bỗng giương cao đôi mày kiếm, quắc cặp tinh quang xạ thẳng vào mặt Hạ Hầu Quyên cười giọng ôn hòa:

- Hạ Hầu cô nương, tại hạ xin tặng cô nương tám chữ, mong cô nương hãy nhớ kỹ cho.

Hạ Hầu Quyên động tâm nghĩ:

Long trì tướng Ẩn đã tặng cho ta bốn chữ "Phùng Đông tất cát" bây giờ chàng bạch y thư sinh này lại muốn tặng cho ta tám chữ, không hiểu hai bên có trùng hợp hay không?

Nàng vừa suy nghĩ vừa gật đầu:

- Tôn giá cứ việc nói thẳng, Hạ Hầu Quyên tôi xin nghe cao kiến.

Bây giờ hai mắt của thư sinh hết sức long lanh, mặt đầy chính khí, chàng dõng dạc nói:

- Hạ Hầu cô nương hãy nhớ kỹ tám chữ của tại hạ phụng tặng cho cô nương là "Phùng đông tất hung, phùng bạch tất cát"!

Hạ Hầu Quyên vừa nghe xong tám chữ này, bất giác nàng cau mày nghĩ ngợi.

Bạch y thư sinh thấy vậy cười hỏi:

- Tại sao Hạ Hầu cô nương lại đứng ngẩn người ra như vậy? Có phải cô nương đang tham tường hàm nghĩa của tám chữ đó chăng?

Hạ Hầu Quyên lắc đầu đáp:

- Tiện nữ không lạ gì những câu bóng trong tướng số có một ý nghĩa hết sức thần diệu đừng nói đến kẻ đương sự trước khi thời cơ chưa đến vô phương tham tường ngay khiến kẻ nào đã tự nói hai câu ấy cũng chưa chắc có thể giải thích được rõ ràng nữa là khác.

Bạch y thư sinh gật đầu mỉm cười:

- Cô nương thật minh đạt đã nói rất có lý.

Hạ Hầu Quyên bỗng cười lạt:

- Xin xăm hỏi tướng để khỏi phải nghi ngờ, nếu càng hỏi càng nghi thì phải tính sao?

Bạch y thư sinh vội hỏi:

- Hạ Hầu cô nương hãy nói rành rẽ một chút càng hỏi càng nghi là nghĩa thế nào?

- Thí dụ có người bảo đi về phía Nam, có người bảo đi về hướng Bắc, vậy nên nghe lời bên nào?

Bạch y thư sinh rất thông minh vừa nghe nói lập tức nghĩ ra liền. Chàng nhìn Hạ Hầu Quyên không chớp mắt:

- Chắc có lẽ dọc đường Hạ Hầu cô nương đã gặp qua người nào khác cũng thích lắm chuyện như tại hạ?

Hạ Hầu Quyên cười đáp:

- Có! Một người rất tinh thông thuật tướng số, người ấy cũng đã tặng cho tiểu nữ bốn chữ, nhưng ý nghĩa lại tương phản với tám chữ của tôn giá.

- Tương phản như thế nào?

- Câu của tôn giá là "Phùng Đông tất hung" còn câu của ngươu ấy là "Phùng Đông tất cát".

Bạch y thư sinh kêu ồ một tiếng, cười nói:

- Trên thế gian này làm gì có chuyện lạ như thế. Nhưng nếu có hai ý kiến tuyệt đối tương phản, thì cô nương nên chọn người nào kinh nghiệm danh tiếng thì tin người ấy.

Hạ Hầu Quyên bật cười:

- Nếu theo kinh nghiệm và danh tiếng, thì bắt buộc tiện nữ phải tin tưởng người kia mà không tin tưởng các hạ rồi.

Bạch y thư sinh không buồn mà lại còn hứng thú nữa, chàng cười hỏi:

- Người ấy là ai thế cô nương?

- Là Long trì Tướng Ẩn Lưu tế Xuyên, một nhân vật lừng danh về môn tướng số!

Bảy chữ Long trì Tướng Ẩn Lưu Tế Xuyên quả nhiên đã làm Bạch y thư sinh ngạc nhiên, chàng vội cau mày như nghĩ ngợi lung tung.

Nhưng sau khoảnh khắc ngạc nhiên ngắn ngủi ấy, bỗng thư sinh vội thò tay vào người, móc ra ba đồng tiền vàng, nắm trong lòng bàn tay, khẽ lắc một hồi, rồi bước đến bên một tảng đá bằng phẳng cạnh đường, ném đi ném lại luôn sáu lần.

Hạ Hầu Quyên biết thư sinh đang xem quẻ cho mình, nên nàng lẳng lặng đứng yên chờ đợi.

Sau khi xem xong quẻ, bạch y thư sinh cất tử tế ba đồng tiền vàng vào người, miệng chàng không ngớt lẩm bẩm:

- Lạ thật! Lạ thật!

Hạ Hầu Quyên thấy kỳ dị liền hỏi:

- Tại sao tôn giá lại nói "lạ thật"? Không hiểu quẻ của tôn giá quái lạ, hay quẻ của người kia quái lạ?

Bạch y thư sinh cười đáp:

- Quẻ của tại hạ không lạ, mà quẻ của người kia cũng không lạ, nhưng lời nói của Long trì Tướng Ẩn rất quái lạ thì đúng hơn.

Hạ Hầu Quyên nghe nói càng quái dị hơn, nàng bật cười hỏi:

- Lời của Lưu lão bối quái lạ ở điểm nào?

- Bất luận chiếu theo khí sắc hay tướng số của cô nương, đều phải "Phùng đông tất hung", tại sao Lưu tế Xuyên lại bảo rằng "Phùng đông tất cát"?

Hạ Hầu Quyên cười hỏi:

- Hay là Lưu tiền bối đã nói lầm?

Bạch y thư sinh lắc đầu:

- Người khác có thể lầm lẫn, chứ Lưu tế Xuyên tiền bối đâu dám nói liều, bởi danh hiệu của Lưu tiền bối là Long trì Tướng Ẩn, đã được lừng danh một khi nói lầm chẳng khác gì lão tự đem bôi nhọ bảng hiệu của lão sao?

Hạ Hầu Quyên chăm chú nhìn bạch y thư sinh rồi gượng mỉm cười hỏi:

- Tôn giá xưng hô như thế nào?

Bạch y thư sinh ôm quyền đáp:

- Tại hạ họ Bành thảo tự Bạch!

Hạ Hầu Quyên bỗng kêu ồ một tiếng rồi lại bỗng cười nói:

Hai câu quẻ của Bành huynh với Lưu lão tiền bối tuy khác nhau nhưng nếu góp chúng lại với nhau nghiên cứu cho tỷ mỉ rất có thể mạch lạc tương thông với nhau lắm.

- Mạch lạc và tương thông ở chỗ nào, cô nương thử giải thích xem sao?

Hạ Hầu Quyên chớp chớp dặp mắt mỉm cười hỏi:

- Có phải tặng ngữ của Bạch huynh là "Phùng Đông tất hung, phùng bạch tất cát" chăng?

- Đúng!

Hạ Hầu Quyên vội chỉ tay vào con bạch mã cao lớn cười nói:

- Bành huynh đã cỡi con ngựa bạch, mặc bạch y, trong đại danh cũng có chữ bạch, nếu căn cứ theo bốn chữ "Phùng bạch tất cát" thì chính Bành huynh là cát tinh của tiểu nữ rồi, một khi đã có cát tinh cho nên tự nhiên nguy hiểm tiêu tan việc hên cũng tới dẫu cho "phùng đông tất hung" cũng sẽ biến thành "phùng đông tất cát". Mạch lạc như thế đã tương thông đâu còn tương phản với nhau?

Bành Bạch y nghe nói, ha hả cười vang:

- Tại hạ bái phục cao luận của cô nương rồi đấy! Cô nương giải thích nghe rất thú vị. May mắn sát khí của cô nương hiện giờ xung khỏi Hoa Cái vụ kinh nhiễu này tất không còn bao xa nữa, vậy hai ta sẽ gặp lại nhau dọc đường khi ấy sẽ biết sự cách biệt của hai chữ cát hung giữa tại hạ với Long trì Tướng Ẩn ai trúng ai sai, rốt cục ai sẽ ứng nghiệm!

Dứt lời, chàng lại ngắm nhìn khuôn mặt kiều diễm tuyệt thế của Hạ Hầu Quyên xong xốc lại quần áo, rồi chắp tay vái chào, nhảy phóc lên lưng ngựa ra roi đi mất.

Hạ Hầu Quyên đăm chiêu nhìn thẳng lên trời, khẽ lẩm bẩm:

"Hừ! Sát khí xông tận Hoa Cái! Để coi tướng thuật của một trẻ một già, ai linh nghiệm hơn ai cho biết. Và xem thử tên ma đầu nào dám lớn mật to gan chọc giận Hạ Hầu Quyên này..."

Vừa mới lẩm bẩm tới đây, đột nhiên nàng nghe sau lưng ai phóng vật gì kêu "veo" một tiếng xé gió phát rợn người. Nhanh như cắt, Hạ Hầu Quyên đảo người một cái, lẹ làng lướt ra xa hơn hai thước tránh né và liền nghoảnh mắt lại nhìn ngay tức khắc.

Nhưng lạ chưa, phía sau lưng nàng vẫn một bề vắng ngắt, không một tiếng động, cũng không lấy một dấu hiệu nào khả nghi cả. Nàng chỉ thấy một bên là vách đá cao vút trơn tru, một bên là khu rừng dày tĩnh mịch. Cả hai bên đều cách xa chỗ nàng đứng cỡ chừng sáu bảy trượng.

Đang hoang mang kinh ngạc, chợt nhìn xuống dưới chân bắt gặp một cuộn giấy nhỏ nằm trên đất. Bây giờ Hạ Hầu Quyên mới biết là có kẻ vừa mới ném thư cho nàng.

Chưa hiểu đối phương là ai, song nhìn cuộn giấy nhỏ, Hạ Hầu Quyên biết ngay là mình đã gặp phải kình địch lợi hại, vì nàng nhận thấy bất luận đối phương nấp ở sau vách đá hay ở trong khu rừng, có thể ném cuộn giấy nhỏ nhẹ bổng như thế này đi xa sáu bảy trượng, tức phải là hảo thủ thượng đẳng chứ.

Tuy nhiên, Hạ Hầu Quyên không hề sợ hãi, nàng thong thả bước lại cúi nhặt cuộn giấy nhỏ một cách bình tĩnh.

Thật lớn gan cho Hạ Hầu Quyên, giang hồ đầy dẫy xảo trá đáng lẽ nàng không nên mạo thất giơ tay nhặt lấy cuộn giấy như thế mà phải hết sức thận trọng, hoặc là lấy mũi kim trâm cài tóc hay vật gì thấy tiện, khều cuộn giấy xem đối phương có gói độc dược hay có mưu toan gì không. Đằng này chẳng những không xem xét cẩn thận, nàng còn đưa ngay trước mặt mở vội ra, thế có phải là nàng to gan không?

Cũng may mảnh giấy kia sự thật chỉ là một mảnh giấy thường thôi nên nàng không bị mang họa vì tính cao ngạo bất cẩn.

Đọc trong mảnh giấy, thấy viết: "Nguy giã đại cát" vỏn vẹn chỉ có bốn chữ nét đẹp như rồng bay phượng múa. Hạ Hầu Quyên cau mày lẩm bẩm:

"Lưu tế Xương đã nói ta là "Phùng đông tất cát", Bành bạch y bảo là "Phùng đông tất hung" còn người này lại bảo là "Nguy giã đại cát" thế là nghĩa làm sao?

Đã là tai nguy thì đâu còn cát lợi, mà đã là cát lợi tức còn gì mà tai nguy. Vậy làm gì có "nguy giả đại cát"?

Hạ Hầu Quyên càng nghĩ càng lung, và vì u mê tức giận nàng bỗng xé nát mảnh giấy ném bay tứ tung. Mãi cứ đề cao cảnh giác chờ hồi lâu vẫn không thấy địch nhân xuất hiện, Hạ Hầu Quyên nóng ruột tức mình vận khí la lớn:

- Hạ Hầu Quyên đã chờ quá lâu rồi, kẻ nào muốn gặp bổn cô nương hãy ló mặt ra đi kẻo mất thời gian lắm.

Vì tức giận nên nàng la lớn cố ý cho hả bớt hơi. Không ngờ vừa mới la dứt, nàng bỗng nghe có tiếng niệm "Vô Lượng Thọ Phật" nổi lên và chưa kịp nhận định câu nói đó phát ra từ hướng nào thì liền ngay đó, Hạ Hầu Quyên thấy một đạo sĩ áo tím hiện ra trước mặt nàng, chỗ khúc đường quanh co như sắp đi vào cốc khẩu.

Hạ Hầu Quyên liền nhận ra lão đạo sĩ áo tím không ai khác hơn lão đạo sĩ đã tự xưng là môn hạ của Chỉ Phất Vũ sĩ Đông Môn Liễu vừa rồi đã bức hỏi Long Trì Tướng Ẩn Lưu tế Xuyên để cưỡng đoạt bảo vật "Kim Sắc Long Lân".

Nhận ra được đối phương, Hạ Hầu Quyên bỗng dựng ngược mày, cười hỏi:

- Đạo trưởng đã có lòng đứng chờ Hạ Hầu Quyên này tại đây đấy à? Tại sao đạo trưởng không rủ lệnh sư Đông Môn Vũ Sĩ hoặc bạn đồng môn tới đây luôn thể? Đạo trưởng có một mình thế này không sợ phải cúp đuôi chạy dài lần nữa sao?

Chưa chi đã bị Hạ Hầu Quyên tấn công châm chọc, đạo sĩ vẫn tính nào tật đấy trợn mắt nổi giận quát lớn:

- Tiện tì, mi chớ quá ngông cuồng như thế nhé. Lần trước vì bận việc riêng nên ta mới vội vã ra đi chưa kịp cho ngươi nếm mùi lợi hại của cây "Diêm Vương tảo" này chứ không phải là ta thua cho ngươi đâu mà ngươi lên mặt.

Hạ Hầu Quyên cười khinh thị nghe muốn ói máu:

- Hì hì Hóa ra chuyến trước đạo trưởng chưa kịp thi thố sở trường nên bây giờ mới ỷ trượng món binh khí độc môn của "Chỉ phất" môn hạ định giao đấu với Hạ Hầu Quyên này à?

Đạo sĩ áo tím gật đầu gằn mạnh:

- Đúng đấy! Nếu ngươi bị bại dưới cây "Diêm Vương Tảo" này của ta ngươi sẽ theo ta đến cầu xin ân sư thâu ngươi làm đồ đệ thế nào ta cũng giúp ngươi việc đó còn như...

Hạ Hầu Quyên vừa nghe đạo sĩ nói thế nàng thầm giật mình lo sợ vì căn cứ theo lời của đạo sĩ thì Phất Vũ Sĩ Đông môn Liễu tuy chưa hiện thân ra đây nhưng chắc chắn lão ta đang có mặt xung quanh vùng này chứ chẳng không.

Đông môn Liễu đã lừng danh không thua gì ân sư nàng nếu không may đụng đầu lão ta, bắt buộc nàng phải hết sức cẩn thận. Do đó nàng không lo sợ sao được. Tuy nhiên ngoài mặt Hạ Hầu Quyên vẫn bình tĩnh nàng nhận lời hỏi đạo sĩ:

- Còn nếu như ta không bị bại thì sao?

Đạo sĩ đáp:

- Trận đấu hôm nay của ta với ngươi ắt phân thắng bại không thể ngừng ngang xương được, nếu ngươi không bị bại tức là ta bằng lòng giao chiếc đầu này cho ngươi.

Hạ Hầu Quyên mỉm cười:

- Thách đố kiểu này thiệt thòi cho ngươi, không công bình tí nào cả. Theo ý ta cần phải điều chỉnh lại...

Đạo sĩ áo tím cười lạt ngắt lời:

- Khỏi cần, chính ta đã tự nguyện vì ta tin tưởng ta sẽ thắng ngươi.

Hạ Hầu Quyên có biết đâu đạo sĩ có nỗi khổ tâm riêng mà nàng cho là đối phương đã quá ư cuồng mãn tự phụ nên nàng gật đầu:

- Nếu đạo trưởng tự tin sẽ thắng thì đành phải như thế, nhưng Hạ Hầu Quyên này xin lập lại lần nữa nếu không may kẻ thắng là ta thì đạo trưởng không được...

Đạo sĩ vội cướp lời:

- Hạ Hầu Quyên, ngươi bất tất phải giả vờ từ bi, ta quyết không sai lời. Nếu cây "Diêm Vương Tảo" của ta bị bại thì ta sẽ tự động giao sanh mạng cho ngươi.

Bị đối phương chọc tức, Hạ Hầu Quyên cũng nổi nóng, nàng cười lạt:

- Nếu ngươi không sợ chết thì cứ việc động thủ!

Đạo sĩ bỗng quắc cặp tinh quang sáng ngời, ngạc nhiên hỏi:

- Động thủ? Binh khí của ngươi đâu?

Hạ Hầu Quyên ngắm đôi tay ngọc trắng muốt của mình, nhướng cao mày liễu, cười khanh khách:

- Võ công đã đủ hỏa hầu thì không cần nhờ ngoại vật. Tay không có thể đoạt kiếm báu, không lẽ ta đoạt không nổi cây "Diêm Vương Tảo" trên tay ngươi sao?

Nghe Hạ Hầu Quyên định dùng tay không để đối phó với cây "Diêm Vương Tảo" của mình, đạo sĩ áo tím bỗng hét lên như sấm:

- Hạ Hầu Quyên nếu ngươi còn vô lễ với ta ngươi chớ trách ta là kẻ thô bạo đấy nhé.

Câu nói trên quả nhiên rất hiệu nghiệm, Hạ Hầu Quyên sợ đạo sĩ mở mồm nói tục, nàng vội bước tới bờ rừng, giơ tay bẻ gãy một cành tùng dài độ ba thước, cầm sẵn trên tay.

Đạo sĩ áo tím nổi giận quát:

- Ngươi muốn gì? Bộ ngươi định dùng cành cây này làm khí giới à?

Hạ Hầu Quyên mỉm cười bảo:

- Một khi đã luyện được nội gia tuyệt nghệ trích diệp phi hoa cũng có thể đánh người trọng thương, huống chi cành cây có thể huy một uy lực phi thường này thì còn binh khí tuỳ thân của ta không phải ta không có đâu.

Đạo sĩ áo tím la lên:

- Có binh khí hãy rút ra ngay đi, đừng có lôi thôi nữa!

Hạ Hầu Quyên cười nói:

- Xin lỗi, từ khi hành đạo giang hồ đến nay, ta chưa hề gặp đối thủ cao minh nào đáng để ta cần phải dùng đến binh khí cả.

Thấy Hạ Hầu Quyên có ý khinh thị mình, đạo sĩ áo tím trừng mắt hét to:

- Rõ ràng là số mạng của nhà ngươi đã đến. Nếu ngươi còn kiêu ngạo không chịu rút binh khí ra không may...

Hạ Hầu Quyên bật cười khanh khách:

- Ngươi hãy yên tâm, nếu không may ta có bị bỏ mạng dưới cây "Diêm Vương Tảo" của ngươi là chính lỗi ở nơi ta tự mua lấy cái chết, không quan hệ gì tới ngươi.

Đạo sĩ áo tím lặng thinh vắt ngang cây chỉ phất mã vi lên vai trái nhìn chòng chọc vào Hạ Hầu Quyên , tay trái giữ ngực đứng yên chờ đợi.

Hạ Hầu Quyên cầm ngang cành cây, không thèm lấy thế, thản nhiên cười nói:

- Ta nghe nói Đông Môn tiền bối môn hạ, một khi chỉ phất cầm tay, thế nào cũng nhường đối phương một chiêu trước, bây giờ ngươi đã có chỉ phất trên vai, thủ thế chờ đợi, đủ chứng minh ngươi đã học được chân truyền của Đông Môn tiền bối. Hạ Hầu Quyên này đành phải động thủ trước.

Đạo sĩ áo tím ngạc nhiên gật đầu:

- Quy luật của tệ sư môn quả thật như thế, nếu ngươi đã biết rõ như thế cứ việc ra tay, nếu không trận quyết đấu này không tài nào diễn ra nổi.

Hạ Hầu Quyên cười nói:

- Hay lắm! Hạ Hầu Quyên xin xuất thủ trước để thử xem nhãn lực của ngươi có cao minh không, có thể nhận được chiêu thuật của Hạ Hầu Quyên này tên gì không cho biết.

Vừa dứt lời, nàng vội giơ cành cây rồi từ từ đâm vào ngực tên đạo sĩ áo tím.

Về võ công, một cần lực mãnh chiêu trần, hai cần khinh linh lanh lẹ nếu có thể tung điểm trên thành một, biến thành xuất chiêu vừa nhanh kình lực vừa trầm tức đã đạt đến mức tuyệt đỉnh cao thủ.

Hiện giờ Hạ Hầu Quyên không những không như mưa gió nặng như sơ nhạc, trái lại còn chậm như rùa nhẹ như bấc như trò chơi trẻ con không thấy có gì là võ thuật cả.

Hiện tượng trên tự nhiên không phải chính thường tức là phản thường. Phàm thuộc người phản thường hoặc sự phản thường tất phải có nguyên nhân gì đặc biệt cùng với tác dụng thần kỳ bí ẩn của nó.

Bởi thế, đạo sĩ áo tím vừa trông thấy chiêu đầu vô cùng huyền diệu của Hạ Hầu Quyên y không dám sơ xuất khinh thị, vội hít hơi thóp bụng trườn người sang một bên nhân lúc đầu cành cây chưa gần thì lão vội thối lui ra sau ba thước.

Hạ Hầu Quyên xuất thủ đã chậm chạp nên thu chiêu rất dễ dàng.

Nàng vừa trông thấy đạo sĩ áo tím tháo lui ra sau, lập tức đình thỉ thế điểm của ngọn tùng ngay.

- - o O o - -

Chương 15
Sơ Phùng Đại Địch

Hạ hầu Quyên vùng cười khanh khách hỏi, giọng trêu chọc:

- Chỉ phất Vũ sĩ Đông Môn tiền bối năm xưa long danh hoàn vũ, công tham tạo hóa, võ học kinh nhân, là một cao thủ ngạo thị quần luân trong đương đại võ lâm, đạo trưởng là môn hạ của Đông Môn tiền bối kiến thức cao thâm, có lẽ không lạ gì chiêu bắt đấu vừa rồi của Hạ hầu Quyên này?

Miệng lưỡi đàn bà trời sinh ra lanh lợi hơn đàn ông. Hạ hầu Quyên ngoài sự lanh lợi ra nàng còn sâu sắc chua cay nữa là khác.

Đạo sỉ áo tím mặt mày đỏ gay, ấp úng mãi mới quát to:

- Ta đang dùng võ công để tranh tài với nhà ngươi chứ đâu phải dùng miệng lưỡi để tranh đấu với ngươi? Hãy mau mau động thủ đi.

Hạ hầu Quyên cười lạt:

- Bây giờ đến lượt ngươi xuất thủ trước, ta không muốn nạt một kẻ chỉ biết tránh né sợ sệt hèn nhát vô tài như ngươi.

Câu nói nhức xương của Hạ Hầu Quyên đã khiến đạo sĩ áo tím lửa giận bừng cháy, y bỗng hét to một tiếng như sấm, lập tức xông tới.

Vì thừa biết Hạ hầu Quyên không những miệng lưỡi sắc bén chính y đã từng thử qua mùi võ công lợi hại của nàng nên trong khi bắt đầu công kích, y lập tức đem hết sở trường của mình ra thi triển hết mình.

Hạ Hầu Quyên chưa kịp tránh né hay giở tuyệt học ra nghênh đón thì thoảng cái vùng phất ảnh kia đã vây kín lấy người nàng vào giữa rồi.

Đạo sĩ áo tím thấy đã kềm hãm được đối thủ thì trong bụng cả mừng, y liền chụp ngay cơ hội thi triển bổn môn tuyệt học "Ảo Ảnh Mê vân Thất Thập Nhị Thức" tấn công tới tấp không để cho Hạ Hầu Quyên có dịp phản công.

Hình như bị khốn trong vùng phất ảnh, Hạ Hầu Quyên hoàn toàn ở vào thế thụ động chỉ biết chảy nhót né tránh liên miên chớ không sao có thể hoàn thủ được.

Đạo sĩ áo tím thấy thế thì tinh thần càng phấn khởi thêm và uy lực của cây chỉ phất mỗi lúc mỗi gia tăng.

Nhưng "Đương cuộc giả mê bàng quang giả thanh", nếu lúc bấy giờ đạo sĩ đặt mình ở địa vị một kẻ bàng quang, y sẽ thấy rõ Hạ hầu Quyên hiện tuy đang bị vây trong giữa bạch tâm nhưng sắc nàng vẫn tươi tỉnh thân pháp linh diệu nhẹ nhàng. Nàng như thừa sức hoàn thủ, chuyển thành thế công, hay thoát khỏi vòng vây bất cứ lúc nào cũng được. Thế sao

trong khi có thể hoàn thủ, Hạ hầu Quyên không chịu hoàn thủ, thoát thân được lại không chịu thoát thân?

Hay nàng đã có sẵn ý định nào khác?

Quả thật Hạ hầu Quyên hết sức thông minh lập ý một cách vô cùng khéo léo. Nàng nghĩ với tài lực của đạo sĩ áo tím, nàng tự tin rằng nàng sẽ chiếm phần thắng lợi, còn nếu gặp phải Chỉ Phất Vũ Sĩ Đông môn Liễu thì phần bại sẽ chắc hẳn về nàng.

Cho nên Hạ hầu Quyên quyết định đánh với đạo sĩ, nàng chỉ cần thủ cho khéo, cốt chiếm lấy tiền thắng nhân cơ hội xem xét võ công của phái Chỉ Phất để khi gặp phải Chỉ Phất Vũ Sĩ Đông môn Liễu nàng không sợ bị tiêu hao quá nhiều khí lực, bớt lúng túng trước những chiến thế quái ác của đối phương và như thế, biết đâu nàng không chuyển bại thành thắng bất ngờ.

Vì vậy, Hạ hầu Quyên vờ như bị thúc thủ khi đạo sĩ áo tím vây vào giữa vùng phất ảnh vụt vù điên loạn cho đến khi đạo sĩ áo tím thi triển đến chiêu chót của bộ "Ảo Ảnh Mê vân Thất Thập Nhị Thức" là vậy.

Vẫn cứ ung dung né tránh lẹ làng bằng một thân pháp tuyệt diệu vô song cho tới lúc đạo sĩ áo tím biết mình không phải là địch thủ của nàng, y muốn chuyên dụng những thế sát thủ để thí mạng, Hạ hầu Quyên mới biến thế sang thế công, bức đối thủ tới tấp bằng những chiến thuật cực kỳ lợi hại.

Đến hiệp thứ chín, Hạ hầu Quyên giở tả chưởng bằng thức "Cao tải Tinh Nguyệt" chụp ngay lấy đuôi phất trần của đối phương, hữu chưởng dùng thế "Hàn tín Điểm Binh" điểm mạnh đầu cành cây vào giữa trán đạo sĩ vừa nhanh vừa mạnh không thể tưởng tượng được.

Chiêu "Cao tải Tinh Nguyệt" xuất phát từ tay trái của nàng nhanh đến nỗi đạo sĩ áo tím không kịp thối lui, nên nàng đã nắm được đuôi ngọn phất trần chặt cứng.

Còn chiêu "Hàn tín Điểm Binh" bàn tay mặt thì nhanh cũng không kém đến mức khiến đạo sĩ áo tím không kịp tránh né sang bất kỳ bên nào.

Lâm vào một tình thế tấn thối lưỡng nan, đáng lẽ đạo sĩ áo tím phải buông khí giới nhảy lùi ra sau thật lẹ né tránh mới mong toàn mạng, không ngờ y bỗng giữ chặt lấy cây phất trần, quyết thí mạng với Hạ hầu Quyên.

Sở dĩ đạo sĩ áo tím liều lĩnh như vậy vì y có nỗi khổ tâm riêng. Chuyến này y đã thí mạng tái đấu với kẻ thù không phải tự y rửa hận. Sư phụ y là Đông môn Liễu cuồng ngạo vô song, lão đã định cho đệ tử một quy luật đặc biệt là bất cứ kẻ nào bị bại bởi tay địch nhân, đã làm nhục đến thanh danh của sư môn đều phải tức khắc tự vận nếu không thì chính lão hạ thủ thảm vô nhân đạo. Lần trước sau khi bị Hạ hầu Quyên dùng Bàn Nhược đả thương, y quay về âm thầm thương lượng với đồng môn sư huynh đệ phương sách trả đũa, chớ không dám báo cáo với sư phụ y.

Nhưng không may việc bại lộ, bị Đông Môn Liễu biết rõ y bị bại bởi chưa thi triển hết tài nghệ, nên đã ra lệnh cho y phải xử dụng môn tuyệt học "Ảo Ảnh Mê Vân Thất Thập Nhị Thứ" để tái đấu với Hạ Hầu Quyên.

Đạo sĩ áo tím biết rõ phen này đã do sư phụ bí mật lược trận, nếu y còn bị bại thêm lần nữa thể nào cũng khó thóat chết, vì thế y dám mới đánh cuộc một cách hào phóng với Hạ Hầu Quyên.

Bây giờ, cây chỉ phất đã bị lọt vào trong tay đối phương, đầu cành cây cũng vừa điểm tới giữa trán, đạo sĩ áo tím đoán biết nếu buông tay thối lui để mất binh khí tất sẽ bị sư phụ đánh chết.

Trước sau cũng chết, tiến thoái lưỡng nan, khiến đạo sĩ áo tím bất đắc dĩ đành phải dùng lối đánh thí mạng là đồng quy y tận với địch nhân.

Nghĩ vậy, y bỗng cười gằn một tiếng, nghiến răng không thèm thối lui liều mạng buông cây phất trần khỏi tay, song chưởng đổ xô ra một lượt phản kích giữa ngực Hạ Hầu Quyên.

Trước tình thế này, dẫu đạo sĩ áo tím có bị đâm trúng giữa trán chết tốt đi nữa, Hạ Hầu Quyên cũng khó lòng tránh khỏi một chưởng đánh trúng giữa ngực, chết theo địch nhân.

Biết vậy, Hạ Hầu Quyên dại gì thí mạng với đối phương trong khi nàng hoàn toàn thắng thế, nên nàng vụt nhướng cao mày liễu, biến thế đánh, quét mạnh cành cây vào một bên nách của đạo sĩ áo tím.

Chiêu thức đột nhiên biến đổi quá nhanh lại vô cùng kỳ diệu, đạo sĩ áo tím vô phương né tránh, y bỗng kêu "ự" rồi buông cây chỉ phất, lọt vào tay Hạ Hầu Quyên.

Đến đây, Hạ Hầu Quyên đã đánh xụi hai cánh tay của đạo sĩ áo tím, kể như trận đấu đã phân được thắng bại rõ rệt.

Trong khi đạo sĩ áo tím nhăn mặt đau đớn, muốn giơ tay vỗ một chưởng vào đầu tự vận cũng không được, thì bỗng một chuỗi cười quái dị rợn người nổi lên vang cả trên không.

Chuỗi cười quái dị kia vừa dứt, Hạ Hầu Quyên vừa giật mình kinh ngạc chưa biết nhân vật nào xuất hiện thì thoáng cái, một bóng người từ trên cách đá cao vút gần đó linh không đáp nhẹ xuống đất.

Kẻ vừa xuất hiện cũng là một đạo nhân, nhưng mặc áo đạo bào đen chứ không phải tím, tướng mạo thật thanh kỳ, tuổi trạc ngũ tuần tay không cầm một món khí giới nào cả.

Vừa trông thấy đối phương, Hạ Hầu Quyên vội nhướng cao đôi mày, ngầm vận nội lực giữ thế ngay tức khắc, vì căn cứ vào thân pháp "Linh Không Hư Độ" của đối phương vừa thi triển không cần hỏi cũng đủ đánh giá được thân phận của đối phương, rồi nàng đoán trừ Chỉ Phất Vũ Sĩ Đông Môn Liễu ra, không còn ai có thể tài giỏi như thế này được.

Nhưng Đông Môn Liễu đã lừng danh ngang nhau với ân sư nàng đến nay ít nhất lão cũng hơn tám chục tuổi rồi, tại sao đạo nhân này chỉ độ chừng ngoài năm chục là cùng vậy?

Nghĩ thế Hạ Hầu Quyên lại vô cùng kinh dị. Kế nàng lại giựt mình thấy một luồng chỉ quang màu tím bỗng từ trong ống tay áo của đạo nhân bay vụt ra.

Luồng chỉ quang bay thật nhanh nhưng Hạ Hầu Quyên vẫn đứng nguyên một chỗ không hề né tránh, vì nàng đã tinh mắt biết chắc luồng chỉ quang kia không phải định tấn công nàng.

Thật vậy, luồng chỉ quang kia bỗng bay tới ngay đạo sĩ áo tím vừa vặn chụp kín lấy đầu y tức khắc.

Luồng chỉ quang vừa xuống đã xoay tròn một vòng thì đột nhiên nghe đạo sĩ áo tím rú lên thê thảm nhưng tiếng rũ mới nửa chừng thì tắt nghẹn.

Liền đó, đạo sĩ áo tím rũ người ngã vật xuống đất còn đầu lâu thì văng lên cao theo luồng chỉ quang, kế thấy luồng chỉ quang đảo tròn trên không một vòng nữa rồi bỗng nghe "bộp" một tiếng, thủ cấp của đạo sĩ áo tím bị bể nát máu me tủy óc rơi xuống như mưa xông ra mùi tanh hôi muốn lộn mửa.

Hắc y đạo nhân mặt lạnh như tiền, lão vẩy tay một cái lập tức luồng chỉ quang bay vào ống tay áo của lão.

Trông thấy hắc y đạo nhân thi triển tuyệt nghệ kinh hồn như vậy, không còn nghi ngờ gì nữa, Hạ Hầu Quyên vội lễ phép ôm quyền vái chào:

- Tiện nữ xin ra mắt Đạo trưởng. Đạo trưởng có phải là Chỉ Phất Vũ Sĩ Đông Môn tiền bối danh trấn hoàn vũ?

Quét mắt nhìn Hạ Hầu Quyên một lượt, hắc y đạo trưởng nghiêm mặt đáp:

- Không dám! Lão phu là Đông Môn Liễu. Đã hơn hai mươi năm chưa bước đến Trung Nguyên, thật lão không ngờ nay gặp được một bậc anh thư tài giỏi như cô nương!

Hạ hầu Quyên thấy đối phương là kẻ đồng bối ngang hàng với ân sư nàng, nên nàng luôn luôn giữ lễ, tươi cười nói cách khiêm tốn:

- Đông Môn lão tiền bối đã quá khen, trong võ lâm anh thư liệt nữ nổi lên như nấm, Hạ hầu Quyên này...

Đông Môn Liễu bỗng có vẻ như không vui trầm giọng bảo:

- Với một tư chất hiếm có như thế mà cô nương dám bảo mình là ngu đần, cô nương còn nói trong võ lâm thiếu gì người như cô nương, chẳng khác gì đã gián tiếp sỉ nhục lão phu rồi. Có phải cô nương cho Đông Môn Liễu này đui mù, đi thu đồ đệ toàn là bị thịt phải không?

Đông Môn Liễu nói rồi bỗng tung chân đá văng thi thể đạo sĩ áo tím bay xuống vực thẳm.

Trông thấy Đông Môn Liễu nổi giận, Hạ hầu Quyên giật mình nhưng đã bảo nàng là người cuồng ngạo nóng tính xưa nay chưa biết khiếp sợ một ai thì có lý nào chưa so tài nàng lại ngán Đông Môn Liễu?

Bởi vậy, tuy vẫn hết sức lễ phép, nhưng Hạ hầu Quyên lại thách thức:

- Đông Môn lão tiền bối tức giận như thế, chắc có lẽ tiền bối định chỉ giáo tiện nữ đấy chăng?

Đông Môn Liễu không ngờ đứa con gái mảnh mai như tơ liễu này dám đứng trước mặt mình thách thức tỉnh khô, điều mà xưa nay chưa một ai dám đối với lão, nên lão trừng mắt, cười lạt hỏi:

- Đáng tiếc! Đáng tiếc!

Hạ hầu Quyên không hiểu lão muốn nói gì, nàng vội cúi đầu hỏi:

_Tại sao Đông Môn lão tiền bối lại bảo là "đáng tiếc"? Đáng tiếc vật gì?

Đông Môn Liễu cười khẩy:

- Lão đáng tiếc là con gái lão không có mặt tại đây. Nếu không, lão sẽ cho nó thử sức với ngươi một trận. Ngươi với nó có vẻ là hai địch thủ lý tưởng lắm đấy.

Bốc sôi hùng tâm cao vạn trượng, Hạ hầu Quyên dựng ngược mày cười lớn:

- Lệnh ái đã không có mặt ở đây, Hạ hầu Quyên này đành lòng để tiền bối chỉ giáo vậy.

Đông Môn Liễu hết sức kinh ngạc, lão trợn mắt nhưng rồi lắc đầu đáp:

- Không được! Lão với ngươi tuy có thù, nhưng không đời nào lão đi ăn hiếp kẻ yếu.

Hạ hầu Quyên đã nghe Nhất thiếp Thần Y Diệp thiên Sĩ với Long Trì Tướng Ẩn Lưu Tế Xuyên cho biết là Đông Môn Liễu tái xuất giang hồ rất có thể lão định tìm kiếm ân sư của nàng để báo mối thù xưa, nên được dịp nàng vội lập trí thăm dò hư thực.

Nàng ngạo nghễ cười hỏi Đông Môn Liễu:

- Đông Môn lão tiền bối khỏi sợ thiên hạ bảo là ỷ già hiếp trẻ, lão tiền bối để Hạ hầu Quyên này đĩ hạ phạm thượng cho được không?

Đông Môn Liễu nghe nói lão ngạc nhiên xếch mày la lớn:

- Con nhỏ này bộ muốn giao đấu với lão phu thật chăng?

Hạ hầu Quyên tủm tỉm cười:

- Võ lâm tranh tài, cần phải kỳ phùng địch thủ, tướng ngộ lương tài xem mới đẹp mặt. Tên đạo sĩ gàn bướng vừa rồi chắc mới theo thầy học võ chưa được bao lâu nên khiến tiểu nữ đánh chưa đã tay...

Đông Môn Liễu coi mòi nhịn hết nổi rồi, lão hừ mũi một tiếng, hai mắt bộc phát tinh quang, mặt hiện sát khí đằng đằng trông gớm ghiếc.

Hạ hầu Quyên vẫn mặc kệ, nàng bật cười khanh khách:

- Hôm nay, may gặp Đông Môn lão tiền bối thật không khác gì tiện nữ đã vào được bảo sơn. Không lẽ lão tiền bối để tiện nữ trở ra với hai tay không sao? Hơn nữa vừa rồi tiểu nữ đã hạ được lệnh đồ, lão tiền bối không sợ phái Chỉ Phất mang tiếng với thiên hạ võ lâm sao?

Hạ hầu Quyên nói dứt, Đông Môn Liễu đành lắc đầu chịu thua:

- Ngươi ranh mãnh khéo ăn khéo nói lắm, được, lão phu bằng lòng để ngươi đĩ hạ phạm thượng.

Hạ hầu Quyên cười lớn:

- Đông Môn lão tiền bối, Hạ hầu Quyên này tuy còn trẻ thật, song hùng tâm ngạo cốt không thua ai đâu và cũng chưa biết nhường nhịn ai cả. Hôm nay, đối với Đông Môn tiền bối, vô luận lão tiền bối muốn bảo sao, tiểu nữ cũng xin nghe vậy, lão tiền bối vui lòng không?

Đông Môn Liễu dịu nét mặt, gật đầu:

- Ngươi tuổi trẻ chớ quá tự kiêu, hãy biết điều đi chút...

- Đông Môn tiền bối định chỉ giáo như thế nào? Và định chấp tiểu nữ bằng cách nào?

Đông Môn Liễu cười đáp:

- Lão phu chấp cô nương với ba điều kiện, nhưng cô nương phải trả lời lão phu một việc trước đã.

- Không hề gì, dẫu Đông Môn tiền bối không chấp tiểu nữ đi nữa, tiểu nữ cũng rất vui lòng trả lời tiền bối.

- Lão phu muốn biết chiêu thức vừa rồi của cô nương đã giao đấu với tệ đồ là chiêu thức gì.

- Đông Môn tiền bối quả thật không biết chiêu thức ấy chăng?

Không chút hổ thẹn, Đông Môn Liễu gật đầu đáp:

- Người xưa có câu học đến già cũng chưa biết hết...Nếu lão phu biết thì lão phu còn hỏi cô nương làm gì.

Hạ hầu Quyên thầm phục, liền chấp tay thi lễ.

Đông Môn Liễu ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao Hạ Hầu cô nương lại đa lễ như vậy?

Hạ hầu Quyên mỉm cười đáp:

- Đây đâu phải là đa lễ, chỉ là xin lỗi, Đông Môn tiền bối đã bị mắc lừa tiểu nữ rồi.

Đông Môn Liễu ngạc nhiên hỏi:

- Lão phu đã bị mắc lừa cô nương? Cô nương nói sao?

Hạ hầu Quyên cười nói:

- Chiêu thức khởi đầu mà tiểu nữ đưa ra để cố ý đùa nghịch lệnh đồ, không thuộc loại chiến thuật võ công nào cả, tiểu nữ đã tùy ý biểu diễn không lẽ Đông Môn tiền bối không nhìn ra được sao?

Đông Môn Liễu cau mày cười lạt:

- Thật không ngờ lão phu đã bị cô nương che mắt.

Hạ hầu Quyên cười nói:

- Bây giờ Đông Môn tiền bối hãy nói rõ định chấp tiểu nữ bằng cách nào?

- Lão phu sẽ chấp cô nương ba điều kiện: thứ nhất lão phu không dùng cây "Chỉ Phất" mà chỉ dùng tay không, còn cô nương có thể sử dụng bất cứ quyền cước chưởng pháp, binh khí, ám khí, tùy theo ý muốn.

Hạ hầu Quyên mắt sáng như điện, giương mi mỉm cười:

- Tiểu nữ chỉ dùng tay không.

- Tùy ý cô nương, nhưng lão phu cho phép cô nương tự do thi triển, cô nương chớ nên tự kiêu bỏ lỡ dịp may.

Hạ hầu Quyên mỉm cười hỏi tiếp:

- Còn điểm thứ nhì?

- Lão phu sẽ hạn chế thêm đôi tay không, tay trái chỉ dùng để phòng thủ không được tấn công, tay mặt thì chỉ tấn công không được phòng thủ, bởi thế trong lúc cô nương đấu, nên chú ý tay trái của lão phu và khi phòng thủ hãy chú ý đến tay mặt của lão phu.

Hạ hầu Quyên mỉm cười:

- Tiểu nữ cũng...

Đông Môn Liễu vội ngắt lời:

- Hạ hầu Quyên cô nương còn muốn gì nữa? Lão phu không hiểu cô nương có định chấp nhận ba điểm chấp của lão phu không đã, hay cô nương định đánh ngang nhau với lão phu?

Hạ hầu Quyên thấy Đông Môn Liễu đã bắt đầu nổi giận, nàng vội mỉm cười không nói gì cả, lẳng lặng chờ nghe Đông Môn Liễu nói tiếp:

- Điểm thứ ba không những chỉ hạn chế tay mặt của lão phu, lão phu chỉ được tấn công ba nơi huyệt đạo của cô nương mà thôi.

Hạ hầu Quyên bất phục Đông Môn Liễu đã dám tự kiêu không xem nàng ra gì cả. Nàng vừa nghĩ tới đây thì Đông Môn Liễu đã to tiếng nói tiếp:

- Hạ hầu cô nương, ba nơi yếu huyệt sẽ do cô nương tự ý chỉ định.

Hạ hầu Quyên lắc đầu:

- Tiểu nữ tự chỉ lấy sao được, nếu tiền bối bắt buộc tiểu nữ tự ý chỉ định thì tiểu nữ sẽ chỉ định hết tất cả ba trăm sáu mươi lăm huyệt đạo khắp người nơi nào cũng có thể bị đánh trúng.

Đông Môn Liễu bật cười:

- Tính nết cô nương bướng bỉnh không khác gì con gái lão phu. Thôi được rồi, lão phu sẽ chỉ định. Lão phu sẽ công kích tả hữu "Thái dương huyệt" và ở giữa lưng cô nương, ngoài ba nơi yếu huyệt đó, nếu lão phu hơi động đến nơi khác, từ đây lão phu sẽ vĩnh tuyệt giang hồ xa lánh trần tục.

Hạ hầu Quyên đoán biết Đông Môn Liễu có một kỳ học tuyệt luân công lực cao siêu đến mức không thể đoán nổi. Hai bên thái dương và giữa lưng đều là nhưng nơi khó lòng bị đánh trúng, rất dễ phòng thủ.

Nếu thế sẽ có lợi cho nàng, cũng bởi phía sau lưng nàng hiện đang đeo kín ba miếng Kim Sắc Long trì Tướng Ẩn Lưu tế Xuyên đã tặng cho nàng để hộ thân chỉ còn hai bên thái dương huyệt, nhất là đối phương chỉ được phép dùng một tay bên mặt để công kích, chắc chắn nàng sẽ khó lòng bị đối phương đánh trúng.

Trước kia Hạ hầu Quyên chỉ thăm dò công lực hỏa hầu của Đông Môn Liễu, bây giờ nàng cảm thấy có nhiều cơ hội để nàng thi hết khả năng giao đấu một trận quyết liệt với đối phương.

Hùng tâm đột khởi, Hạ hầu Quyên thối lui ra sau nửa bước khẽ ôm song quyền, cười nói:

- Xin đa tạ tiền bối, Hạ hầu Quyên này xin đành phải thất lễ với tiền bối trước, xin tiền bối vui lòng tha thứ và chỉ giáo cho tiểu nữ.

Đông Môn Liễu mỉm cười:

- Cô nương cứ việc tự nhiên, và cũng nên nhớ rằng lão phu không hạn chế cô nương điểm nào cả. Nếu cô nương cho rằng quyền chưởng bất địch, cứ việc sử dụng binh khí, nếu cảm thấy binh khí vẫn bất địch, cô nương có thể tăng cường ám khí.

Hạ hầu Quyên mắt xạ hào quang, cười khanh khách:

- Tiểu nữ sẽ dùng tay không để thỉnh giáo cùng tiền bối!

Hạ hầu Quyên nói là đánh liền, nàng khẽ uốn lưng, song chưởng đồng thời xô ra một lượt, hai luồn chưởng phong vù vù phóng ra vào ngay hai bên bả vai Đông Môn Liễu.

Chiêu "Tây môn bái Phật" chưởng lực rất mạnh nhưng không phải để công kích vào chỗ hiểm yếu nó còn tiềm ẩn sự tôn kính của kẻ tiểu bối đối với bậc tiền bối đáng kính.

Đông Môn Liễu không lạ gì thứ lễ mạo ấy, lão vừa né người nhẩy vọt sang bên vừa gật đầu mỉm cười:

- Cảm ơn cô nương, lão phu đã đón nhận chiêu kính thứ nhất của cô nương rồi, bây giờ cô nương cứ việc đánh thẳng tay đừng e ngại gì cả.

Hạ hầu Quyên nhướng cao mày liễu lập tức vung mạnh song chưởng công kích tới tấp Đông Môn Liễu bằng toàn những thế quái ác mãnh liệt.

Đông Môn Liễu thi triển một thân pháp hết sức ung dung lão lượn lại dưới vùng chưởng ảnh linh diệu của Hạ hầu Quyên.

Lão đã nói trước rằng tay trái lão chỉ thủ không công, tay mặt chỉ công không thủ, thế mà hiện giờ ngay đến tay trái của lão cũng không cần vận dụng. Lão chỉ ỷ trượng thân pháp linh kỳ mặc cho Hạ hầu Quyên hùng hổ công kích như cuồng phong vũ bão. Song vậy mà Hạ hầu Quyên cũng không sao đụng được ta áo lão.

Đông Môn Liễu ỷ trượng tài nghệ cao siêu nên tránh né như thế là lão cố ý trêu chọc Hạ hầu Quyên và hơn nữa lão muốn nhân lúc Hạ hầu Quyên xuất chiêu phát thức xét đoán xem nàng là học trò của phái nào.

Nhưng Hạ hầu Quyên đã có một căn cơ vững chắc, trí óc phi phàm, võ học đã luyện đủ hỏa hầu, bất cứ nàng thi triển thứ chiêu thức nào cũng đều có một uy lực dũng mãnh nên từ nãy đến giờ nàng chưa cần phải dùng tới Lôi Âm Tam Thập Tam Thức hay Bàn Nhược Phật chưởng hai môn tuyệt học của sư môn nàng.

Do đó, đã ba chục hiệp qua, Đông Môn Liễu vẫn không đoán ra được nàng là đệ tử của ai. Biết nàng khôn khéo muốn giữ kín thân phận và sư môn, lão liền tìm cách bắt buộc nàng phải biểu lộ tuyệt hoc sở trường ra cho lão xem.

Cho đến đây, nhân lúc Hạ hầu Quyên vừa giở thức Tôn Sơn Điền Hải huy chưởng lực công kích như điên như cuồng, Đông Môn Liễu bỗng giơ cao tay trái, phất nhẹ một cái dùng chiêu Phất Liễu Phân Hoa đón đỡ.

"Ầm"...

Hai chưởng chạm nhau dữ dội nhưng Đông Môn Liễu vẫn vững vàng như tòa sơn nhạc, còn Hạ hầu Quyên không khác gì chiếc lá cuốn bay theo gió, nàng bị lão đánh văng ra sau hơn trượng.

Hạ hầu Quyên tê điếng cả cánh tay mặt, nhìn Chỉ Phất Vũ Sĩ với ánh mắt hãi kinh thán phục. Chỉ Phất Vũ Sĩ quả thật danh bất hư truyền, chỉ một phất tay khe khẽ cũng đủ mang một kình lực khiếp hồn.

Phần Đông Môn Liễu cũng phải trố mắt ra nhìn Hạ hầu Quyên rồi chợt gật đầu khen ngợi:

- Ngươi chịu nổi chiêu "Phất Liễu Phân Hoa" của lão phu chỉ bị đánh bật ra xa, kể cũng đáng mặt anh thư nữ hiệp, xứng đáng đứng đầu trong khối đệ nhị đại để tự trong đương kim võ lâm rồi.

Hạ hầu Quyên không ngờ Đông Môn Liễu lại lên tiếng khen tặng mình như thế, tuy bị bại nhưng nàng nghe vui vui trong lòng.

Kế, Đông Môn Liễu lại nói:

- Bây giờ ngươi nên cẩn thận, giở hết tài lực ra đi, lão phu biết ngươi còn nương tay chưa chịu đánh hết sức mình, lão phu bắt đầu tấn công đấy nhé. Ráng lên! Chỉ trong ba chiêu nếu không khám phá ra sư môn của ngươi lão phu sẽ vĩnh biệt Trung Nguyên trở về Miêu Cương tức khắc.

Hạ hầu Quyên thấy đối phương quá tự phụ thì trong bụng có ý không phục, nàng nghĩ công lực của đối phung tuy cao, nhưng một khi chỉ sử dụng có tay mặt và chỉ được phéo công kích nội ba nơi yếu huyệt tả hữu thái dương và sau lưng thì không lẽ nàng không tránh nổi hoặc chống cự không lại đến nỗi phải giở tuyệt chiêu của sư môn.

Nghĩ vậy Hạ hầu Quyên yên bụng vững lòng tự tin nơi mình. Liền đó nàng nghe Đông Môn Liễu quát lớn:

- Hãy chú ý, chiêu thứ nhất là "Tiên nhân chỉ lộ" lão phu sẽ dùng ngón tay trỏ bên mặt điểm vào "Tả thái dương huyệt" của ngươi.

Giao thủ mà nói rõ thủ pháp của mình cho đối phương nghe, lại còn khai luôn cả hộ vị tập kích để đối phương biết mà phòng bị cảnh giác trước thì thật là một lối đánh lạ kỳ cao ngạo hiếm thấy.

Nghe nói, Hạ hầu Quyên vừa ngạc nhiên thì ngón tay trỏ bên mặt của Đông Môn Liễu đã điểm ngay vào chỗ Tả thái dương huyệt của nàng độ vài phân rồi. Chiêu thức lẫn thủ pháp của Đông Môn Liễu đều không ly kỳ nhưng lạ nhất là nhanh không thể tưởng.

Hãi kinh trước khí thế oai hùng chớp nhoáng của Đông Môn Liễu không dám khinh thường, nhanh như cắt, Hạ hầu Quyên liền theo thế đánh từ phía trái của đối phương vội nghiêng người về một phía, mặt sát xuống mặt đất.

Tuy nhiên lối né tránh này chỉ có thể tạm tránh khỏi luồng chỉ phong hiểm độc của Đông Môn Liễu thôi chứ nếu lão đạo thuận thế công kích thêm lần nữa thì Hạ Hầu Quyên sẽ bị nguy hiểm.

Nhưng ái đồ của Bàn Nhược Am chủ đâu phải tầm thường nên thoáng cái Hạ hầu Quyên điểm mạnh chân xoay người lòn ra sau lưng Đông Môn Liễu thóat khỏi thế đánh hiểm ác của đối phương trong nháy mắt.

- - o O o - -

Chương 16
Kim Tiễn Túy Tiên

Bằng một thân pháp ảo diệu, vừa lẹ, Hạ Hầu Quyên hoành thêm ra sau lưng Đông Môn Liễu, vừa định giơ tay phóng mạch một chưởng phản kích thì không ngờ Đông môn Liễu cũng lẹ làng không kém, lão bỗng cười khẩy một tiếng vụt quay người lại sử dụng chiêu Tiên Nhân Vân Lộ lần nữa, điểm mạnh ngón tay chỏ vừa rồi vào ngay chỗ cũ nghĩa là chỗ cách Tả Thái Dương Huyệt của Hạ Hầu Quyên độ vài phân thôi.

Lần này, Đông Môn Liễu thi triển tài nghệ thanh hơn lần trước gấp bội nên dù có tài giỏi đến đâu Hạ Hầu Quyên cũng không thể tránh thoát được.

Bởi vậy bất đắc dĩ, nàng liền dùng tuyệt chiêu Lôi Âm Đô Kiếp trong tuyệt học của sư môn Lôi Âm Tam Thập Tam Thức, một kỳ chiêu vô cùng tinh diệu có một công lực kinh hồn, chống đỡ với chiêu thức quái ác Tiên Nhân Vân Lộ của Đông Môn Liễu vừa xuất thêm lần thứ nhì.

Với tuyệt chiêu này Hạ Hầu Quyên đã vận đủ thập nhị thành Bàn Nhược Phật lực phóng ra sức mạnh vô cùng ác liệt.

Nhận ra tuyệt học của Bách nhẫn Thần Ni Hối đại sư đã hòa giải được đệ nhị chiêu Thiền Nhân Vân Độ của mình Đông Môn Liễu đang tươi cười tự thị, đột nhiên biến sắc quắc cặp mắt rừng rực hung quang nhìn Hạ hầu Quyên và quát lớn:

- Nhỏ kia ngươi là gì của Bách nhẫn Thần ni Hối đại sư.

Hạ Hầu Quyên nghiêm nghị thủ lễ:

- Là đệ tử của Bàn nhược âm chủ thưa lão tiền bối.

Chỉ phất vũ sĩ Đông Môn Liễu gằn gọng:

- Hừ! Hèn gì ngươi cứ cố ý che đậy hành tung, đến khi bất đắc dĩ ngươi mới giở Bàn nhược Phật chưởng với Lôi Âm Tam Thập Tam Thức ra. Hừm! Ngươi khá giảo hoạt đấy!

Hạ Hầu Quyên không chút kinh động trước sự cuồng nộ của đối phương, nàng nhướng cao mày to tiếng đáp:

- Đông Môn tiền bối lầm rồi, tiểu nữ không muốn biểu lộ bổn môn tuyệt học cốt để khảo nghiệm nhãn lực của tiền bối chớ, việc gì phải giấu giếm.

Đông Môn Liễu bỗng quắc mắt quát hỏi:

- Sư phụ ngươi hiện giờ ở đâu?!

Hạ Hầu Quyên vừa định trả lời sư phụ nàng hiện ở "Tiểu Tuyết Sơn" nhưng kịp nhớ lại ân sư đã tạ tuyệt thế duyên từ lâu, nếu nói ra cho Đông Môn Liễu biết thì ân sư nàng bị quấy rầy vô ích nên nàng liền khẽ lắc đầu đáp:

- Tệ ân sư dân du thiên hạ hành tung vô định, tiểu nữ thật không dám dấu chi hết.

Đông Môn Liễu tinh ý nhìn ra thần sắc bất thường của Hạ Hầu Quyền lão bỗng cười lạt nói:

- Hạ Hầu Quyên, ngươi hãy nói thật cho ta biết nếu không ta sẽ cho ngươi biết mùi tuyệt tinh độc thủ của ta chừng đó ngươi đừng oán ta ỷ lớn hiếp nhỏ đấy nhé.

Hạ Hầu Quyên không chút sợ hãi, long lanh cặp thần quang, ngạo nghễ đáp:

- Đông Môn tiền bối hãy tự trọng một chút, nếu không tiền bối cũng chớ trách tiểu nữ sẽ thất lễ với tiền bối đấy.

Đông Môn Liễu cười gằn bảo:

- Hay lắm! Ngươi dám hỗn láo với ta, ta sẽ cho ngươi biết tay, chờ thu thập ngươi rồi, ta sẽ tìm mụ vải y sau.

Dứt lời, Đông Môn Liễu lập tức xông vào công kích, chiêu nhanh như gió.

Phen này, Đông Môn Liễu đã nhận ra được Hạ Hầu Quyên là môn đồ của kẻ đại thù, nên lão không chút nương tay, tăng uy lực mạnh hơn hồi nãy gấp bội.

Tuy nhiên Đông Môn Liễu tính tình hung độc, nhưng lão vẫn giữ đúng thân phận của bậc tôn sư, luôn tôn trọng lời hứa, lão chỉ dùng tay mặt công kích vào ba nơi, Tả Hữu Thái Dương Huyệt cùng phần sau lưng của Hạ Hầu Quyên.

Bởi hỏa hầu của đôi bên chênh lệch nhau khá xa, Hạ Hầu Quyên tuy nắm được lợi thế, tự do thi triển môn tuyệt nghệ, nàng không sao đánh lại Đông Môn Liễu.

Nhờ môn Lôi Âm Tam Thập Tam Thức tinh diệu tuyệt luân nàng cứ chống cự được mười bảy, mười tám hiệp, hiệp chứ hai mươi nàng bỗng bị Đông Môn Liễu giáng trúng một chiêu "Dư Long Chuyển Phụng" vào ngay giữa lưng.

Tuy sau lưng nàng đã đeo sẵn ba tấm Kim Sắc Long Lân nhưng bởi công lực cửa Đông Môn Liễu quá cao, lão lại xuất chưởng quá mạnh nên nàng bị đánh văng cao hơn một trượng, váng óc ù tai, lồng ngực nóng rang, hai mát đỏ đom đom và không sao chịu đứng được nữa, nàng hé miệng hộc một búng máu đỏ lòm.

Đông Môn Liễu biết đâu được Hạ Hầu Quyên có đeo ba tấm Kim Sắc Long Lân ở sau lưng nên khi thấy nàng bị đánh bật lên cao, lão cho rằng nàng thế nào cũng chết, nên lão không muốn truy kích mà chỉ cười lạt một tiếng nói:

- Hạ Hầu Quyên, nếu ngươi có chết xuống cửu tuyền, ngươi đừng trách lão phu độc ác nhé, bởi lão phu đã thề trước là bất cứ gặp kẻ nào có liên quan tới Bách Nhẫn Lão Ni, lão phu đều giết chết không tha!

Đến đây thân hình của Hạ Hầu Quyên cũng vừa rơi bịch xuống mặt đất và sau khi ném một cái nhìn căm hờn sang đối phương nàng lảo đảo đi về hướng Đông trước sự kinh dị tột bực của Đông Môn Liễu.

Hạ Hầu Quyên lật đật mang thương tích đi về hướng Đông như vậy vì nàng nhớ lời Lưu tế Xuyến căn dặn là "Phùng đông tất cát"!

Đông Môn Liễu không ngờ Hạ Hầu Quyên chỉ bị thương chứ không chết, lão hết sức ngạc nhiên và bất giác phừng phừng nổi giận nhất định phải đuổi theo đánh chết cho được Hạ Hầu Quyên mới nghe.

Hạ Hầu Quyên còn khỏe mạnh nếu bị Đông Môn Liễu quyết tâm truy kích nàng vẫn khó lòng chạy thoát được chớ đừng nói là hiện giờ nàng đã bị đánh trọng thương gần chết.

Cho nên chạy xa hơn mười dặm vừa thấy trước mặt hiện ra một vách đá cao vút, nàng nghe Đông Môn Liễu đã đuổi tới ngay.

Thấy trước mặt không có lối đi nữa biết nguy tai đã đến Hạ Hầu Quyên định quay đầu lại tái chiến một mất một còn với Đông Môn Liễu thì đột nhiên nàng nghe cạnh sườn mình tê buốt rồi liền đó mất hết trí giác ngã ngay xuống đám cỏ rậm bất tỉnh luôn.

Khi ấy Đông Môn Liễu cũng vừa đuổi tới thấy vậy vội từ trong tay áo phóng ra một vòng quang ảnh màu tím, chụp vào đầu Hạ Hầu Quyên.

Ngay khi mạng sống của Hạ Hầu Quyên như chỉ treo bỗng một chuỗi cười từ trên đỉnh vách đá vang lên ròn rã, tiếp theo liền có một đạo kim quang hình cái kéo bay vụt xuống.

Thấy đạo kim quang hình cái kéo bỗng xuất hiện Đông Môn Liễu giật mình thâu hồi luồng quang ảnh màu tím trở về ống tay áo.

Nhưng bởi trong lúc bất ngờ luồng quang ảnh màu tím đã phát ra rồi thì dù có muốn thâu trở lại cũng đã trễ, vả lại đạo kim quang hình cái kéo đã bay đến nhanh nên Đông Môn Liễu đành chịu bó tay.

Đạo kim quang hình cái kéo vừa bay vào giữa luồng quang ảnh màu tím bỗng nghe một tiếng kêu "soẹt", liền thấy vô số những đoạn tơ màu tím bị tung có hơn trăm nghìn mảnh bay xuống tới tấp.

Đến giờ Đông Môn Liễu mới bắt đầu thâu được những luồng quang ảnh màu tím còn lại trở về tay áo, xong hai mắt lão chăm chú không rời khỏi cây "kim tiễn " to lớn đang rung rinh cắm phập dưới mặt đất. Bỗng Đông Môn Liễu ngẩng đầu quát to:

- Lão say rượu bọ La kia, không ngờ người cũng có mặt tại đây.

Trên đỉnh vách có tiếng cười ha hả, tiếp theo là một bóng người không khác gì một tuyệt thế phi tiên linh không từ trên cao nhẹ nhàng lướt xuống mặt đất không một tiếng động

Kẻ vừa xuất hiện là một vị lão nhân gầy ốm, tóc dài tới vai, lưng đeo hồ lô màu đỏ.

Lão nheo cặp mắt nửa say nửa tỉnh nhìn Đông Môn Liễu, rồi cười khì khì nói:

- Ngươi là ai mà lại quen biết La Đại Cuồng này...

Trông thấy người bạn cũ của mình là "Kim Tiễn Túy Ông" La Đại Cuồng nỡ giả vờ không nhận ra mình, Đông Môn Liễu bất giác phừng giận, la lớn lên:

- Lão họ La kia bộ ngươi say rồi sao, nên mới nhận không ra ta?

La Đại Cuồng nheo mắt nhìn Đông Môn Liễu lắc đầu cười nói:

- Ta đâu có say, rượu đối với ta tuy rất quí, quí như mạng sống của ta vậy, thiếu nó không thể được nhưng mấy mươi năm nay, ta chưa hề biết say là gì cả.

Đông Môn Liễu cả giận la lớn:

- Ngươi không say, tại sao ngươi không nhận được ta?

La Đại Cuồng lảo đảo, giơ tay mặt quơ qua quơ lại cười hềnh hệch:

- Cách ăn bạn của ngươi cồ vê hơi giống Chỉ phất Vũ sĩ diện mạo và hình dáng của ngươi cũng hơi giống Đông Môn Liễu, chúng ta biệt chực ngươi không phải lão ấy...

Nghe tới đây, Đông mớn Liễu tức tối định lớn tiếng quắt mắng thì La Đại Cuồng lại cười ngất nói tiếp:

- Bởi ông bạn già của ta là Chỉ phất vũ sĩ Đông Môn Liễu tuy hung ác tồi tệ, nhưng xét kỹ lão cũng còn chút khí phách anh hùng không đến nổi vô liêm sỉ không biết nhục là gì, hạ lưu quá mức như ngươi.

Những lời nói nhục mạ của La Đại Cuồng thoạt nghe có vẻ hài hước, trêu cho vui, nhưng nghĩ kỹ thì rất nặng nề khiến Chỉ phất Vũ sĩ giận đỏ mặt trợn mắt hét to:

- La lão quỷ ngươi đừng giả điên giả khùng nữa...

Nhưng Đông Môn Liễu chưa kịp nói hết, La Đại Cuồng đã cười hà hà ngắt lời:

- Ấy! Sao lại nóng nảy thế! Nếu ngươi không phải Đông Môn Liễu, thì chính ta đã nhìn đúng, còn nếu ngươi là, Đông Môn Liễu thật thì ta chửi ngươi cũng rất hợp lý rồi.

Đông Môn Liễu một hầm hầm cô vẻ ngạc nhiên quát hỏi:

- Hợp lý của ngươi ở chỗ nào ngươi mau nói cho ta nghe. Bằng không ta sẽ không để cho ngươi yên thân đâu.

La Đại Cuồng gật gù gật gưỡng mở nút bầu rượu ra tu một hơi xong, lão Liếm môi, chỉ vào Hạ Hầu Quyên đang nằm mê man bất tỉnh cười hỏi Đông Môn Liễu:

- Thân phận của con bé này thế nào?

Đông Môn Liễu hậm hực đáp:

- Nó là đệ tử của Bách nhẫn lão ni, nếu không đời nào ta lấy mạng nó.

La Đại Cuồng gật đầu hừ một tiếng đoạn nhìn Đông Môn Liễu nhếch miệng cười giọng khinh bỉ.

Đông Môn Liễu nóng mặt dậm chân quát lớn:

- La lão quỉ bộ ngươi muốn giỡn với ta sao? Ngươi không biết ta với Bách Nhẫn lão ni có mối thù sâu như biển hay sao chứ?

La Đại Cuồng bông ngửa mặt cười ngất:

- Ta đâu có lạ gì mối thâm thù giữa ngươi với mụ ấy. Nhưng nếu ngươi giao đấu long trời lở đất với mụ ấy hay đốt cháy tan tành Bàn Nhược Am thì ta đâu có còn lý tới làm gì cho nhọc công tổn sức. Đằng này, chẳng những ngươi không dám tìm mụ ấy phục thù mà lại còn đi ỷ lớn hiếp nhỏ, bắt nạt học trò của mụ ta, nên La Đại Cuồng này làm sao tin được ngươi là Chỉ phất vũ sĩ Đông Môn Liễu, một cao thủ đệ nhất lưu trong thiên hạ?

Đông Môn Liễu bị bắt bẽ đúng tẩy, bất giác lão nhíu chặt đôi mày, mặt bừng đỏ. Lão gượng cười, chống chế:

- Ta đâu có ỷ lớn hiếp nhỏ, trước khi động thủ, ta đã chấp nó rồi kia mà chứ có đâu ngang...

La Đại Cuồng chặn hỏi:

- Ngươi chấp con bé ấy thế nào? Ngươi nói thử cho ta nghe xem. Nếu ngươi nói nghe hợp lý và ta đã mắng oan ngươi, không những ta lập tức bẻ gây cây Kim Tiễn của ta ra làm đôi, mà còn bồi thường cây Chỉ Phất đã bị ta cắt đứt hồi nãy cho ngươi nữa. Ngươi nói đi.

Đông Môn Liễu bây giờ dịu nét mặt mỉm cười bảo:

- La lão quỷ chính ngươi đã tự nói ra không được chối cãi đấy nhé.

La Đại Cuồng ha hả cười đáp.:

- Ngươi yên tâm, dẫu sao ta cũng lớn tuổi hơn ngươi ta không thất lời đâu.

Đông Môn Liễu liền nói:

- Ta đã chấp con bé ấy như thế này, nhất là ta chỉ được dùng hai tay không, còn nó thì tùy ý muốn binh khí, quyền cước hay ám khí gì cũng được hết.

La Đại Cuồng gục gật đầu nói:

- Như chế cũng tạm được, nhưng tại sao ta không trông thấy nó dùng binh khí hay ám khí gì cả vậy?

Đông Môn Liễu la lên:

- Dùng hay không là quyền của nó, không lẽ ta phải đem binh khí trao tận tay nó bảo nó giết ta sao?

La Đại Cuồng cười ngất, lão nhìn luống Hạ Hầu Quyên bỗng lại gật đầu ngợi khen lia lịa:

- Con bé này rất khí phách lắm! Tuyệt! Tuyệt.

Đông Môn Liễu thấy vậy, liền xếch ngược lông mày nhưng chưa kịp la lên thì La Đại Cuồng đã cười khanh khách:

- Ta khen nó việc gì ngươi phải trợn mắt tức tối! Bây giờ ngươi hãy nói tiếp cho ta nghe nữa đi.

Đông Môn Liễu quá tức bực nhưng kẹt thế nên phải cố nhịn, lão nói tiếp:

- Thứ hai là ta không được xử dụng hai tay tự do, tay mặt chỉ được công còn tay trái thì thủ, chứ luôn tuồng là kể ta bị hại.

La Đại Cuồng bồng cười lạt nói:

- Ngươi chấp điều này tầm thường quá bởi hỏa hầu của đôi bên chênh lệch nhau xa, không khác gì con mãnh sư đấu với con thỏ được dùng một trảo phòng thủ, một trảo công địch vậy. Thế thì ngươi dư sức thắng rồi, bại cái chỗ nào được mà chấp với không chấp.

Đông Môn Liễu bị La Đại Cuồng bắt bẽ quyết liệt, lão cuống lên:

- La lão quỷ, ta còn chấp điểm thứ ba nữa là...

- Nói luôn điểm thứ ba nghe đi.

- Điểm thứ ba là ta chỉ được công kích vào ba nơi do nó chỉ định, chớ không được đánh những chỗ khác.

La Đại Công cười hỏi:

- Nó đã chỉ định cho ngươi định ba nơi nào?

Đông Môn Liễu biết La Đại Cuồng đã đứng trên cao nghe và thấy rõ cuộc đấu vừa rồi, không thể nới dối được nên lão đánh phải nói thật:

- Con liễu đầu ấy ngạo mạn lắm, nó cho ta muốn đánh vào đâu cũng được toàn thân nó.

La Đại Cuồng bỗng xoa tay cười ngất:

- Tuyệt! Tuyệt! Con bé ấy có thừa khí phách, oai vũ ngang tàng lắm! Nhưng khi nó chỉ định như thế thì ngươi có lợi lắm rồi còn gì.

Động Môn Liễu la lên:

- Ta đâu cần nó chỉ định như vậy. Ta đã hứa là ta chỉ công vào "Tả hữu thái dương huyệt " với Đại huyệt nơi sau lưng nó thôi.

Đến đây, La Đại Cuồng bỗng nói:

- Thôi được! Ta hiểu rồi! Nhưng còn việc này ta hoang mang lắm, ngươi chịu nói rõ luôn cho ta nghe không?

Tưởng La Đại Cuồng thông qua không bắt bẽ nữa Đông Môn Liễu mừng thầm trong bụng, lão mỉm cười hỏi:

- Ngươi còn có gì chưa hiểu nữa?

La Đại Cuồng cười nói:

- Lão say rượu này tuy đã trọng tuổi, nhưng tai mắt còn linh mẫn lắm. Hạ Hầu Quyên chưa hề báo rõ sư thừa tại sao ngươi biết được nó là học trò của Bách Nhẫn Lão Ni?

Đông Môn Liễu vỗ ngực đáp:

- Ta đã bức nó nên ta mới biết rõ. Ngươi tự phụ tai mắt ngươi linh mẫn, thế ngươi không thấy khi ta đánh ra chiêu thứ nhì “Tiên Nhân Chỉ Lộ”, nó không né kịp nên đã dùng chiêu thức gì đề chống đỡ sao?

La Đại Cuồng nói lớn:

- Sao ta lại không thấy rõ ràng nó đã dùng chiêu Lôi Âm Độ Kiếp. Có phải vậy không?

Đông Môn Liễu đắc ý cười đáp:

- Đúng! Lôi Âm Độ Kiếp là một trong độc môn kỳ học “Lôi Âm Tam Thập Tam Thức" của Bách Nhẫn Lão ni...

La Đại Cuồng bỗng khoác tay ngắt lời:

- Ngươi nói thế sai bét rồi. Biết đâu con bé ấy ngẫu nhiên học trộm được một chiêu nửa thức, chắc gì nó là đệ tử chân truyền của Bách Nhẫn Lão Ni!

Đông Môn Liễu xếch ngược mày la lên:

- Không phải như vậy. Ngươi không hiểu. Con bé ấy không những biết sử dụng "Lôi Âm Tam Thập Tam Thức" nó còn thông thạo luôn môn Bàn Nhược Phật Chưởng nữa kìa.

La Đại Cuồng hình như giả bộ ngạc nhiên:

- Tại sao ngươi biết?

- Sao lại không. Trong chiêu "Lôi Âm Độ Kiếp" của nó có pha lẫn tuyệt học bất truyền của Bách Nhẫn lão ni, trong lúc ta với nó hợp chưởng ta đã xem ra, nếu không, không thể nào nó chịu nổi chiêu Tiên Nhân Chỉ Lộ của ta.

Nghe đến đây, La Đại Cuồng bỗng ôm bình rượu to lớn đưa lên miệng uống ừng ực.

Trong lúc uống, La Đại Cuồng tủm tỉm cười và đôi mắt sắc bén như dao của lão không rời khỏi bộ mặt Đông Môn Liễu.

Đông Môn Liễu thấy khó chịu, vội cau mày quát hỏi:

- La lão quỷ, ngươi đã nghe rõ cả rồi, việc gì ngươi lại nhìn ta cười mãi vậy?

La Đại Chúng quệt miệng, đậy nắp bình lại rồi bật cười khanh khách:

- Ta cười ngươi đó, ngươi mau trở về Miêu Cương ngay đi, kẻo đứng đây lâu bị ê mặt bây giờ.

Đông Môn Liễu ngạc nhiên trợn mắt nạt lớn:

- La lảo quỷ ngươi nói cái gì kỳ thế?

La Đại Cuồng bấy giờ mới nghiêm giọng đáp:

- Không kỳ! Chính ngươi mời kỳ. Ngươi đã tự phụ võ nghệ cao cường, bằng lòng chấp con bề ấy thế này thế nọ nào là trừ " Tả Hữu Thái Dương Nhị Huyệt" và phía sau lưng nó người không được phép đụng vào bất cứ nơi nào khác nếu không ngươi sẽ bị thua, tàn ẩn Miêu Cương vĩnh biệt Trung Nguyên.v,v... Thế mà ngươi đã đám bội ước trong khi nó dùng Lôi Âm Độ Kiếp hóa giải chiêu thứ nhì Tiên Nhân Chỉ Lộ của ngươi đáng lý ra ngươi rút tay thối lui ngay ra sau tìm cách phản công mới phải, nào ngờ ngươi lại dám đối chưởng với nó. Như thế có phải ngươi thất hứa đánh ra ngoài ba nơi chỉ định là "Tả hữu Thái dương Nhị huyệt" với huyệt đạo sao lưng nó rồi không? Đó, nếu ngươi muốn giữ thể diện của kẻ bề trên, tốt hơn ngươi nên lập tức trở về Miêu Cương đi.

Mấy lời của La Đại Cuồng vừa nói làm Chỉ phất vũ sĩ Đông Môn Liễu xám mặt như gà cắt tiết, trán đổ mồ hôi hột sượng sùng đứng như trời trồng không còn nói tiếng nào được nữa cả.

Quả thật lão ta không hề để ý tới sự vô tâm sơ thất này, lão lại càng không ngờ Kim Tiễn Túy Ông La Đại Cuồng, một quái nhân quỷ quyệt lại có thể bắt bẽ lão một trận tơi bời như vậy!

Cho nên Đông Môn Liễu hổ thẹn quá, lão chỉ muốn độn thổ trốn thoát cho rồi chứ không còn muốn đứng lại chút nào nữa hết.

Nhưng La Đại Cuồng đã tha đâu lão ta, được thể tấn công tiếp luôn, lão cười nói:

- Đó chỉ là điểm nhầm lần thứ nhất thôi chớ chưa hết đâu nhé.

Đông Môn Liễu hãi kinh, trợn mắt quát lớn:

- Bao nhiêu đó đủ rồi. Ngươi còn muốn gì nữa? Chẳng lẽ ta còn lầm lẫn thêm nữa hay sao chứ?

- Không những có mà còn nghiêm trọng hơn nữa là khác.

Đông Môn Liễu xưa nay hết sức thông minh giảo hoạt, hôm nay chắc có lẽ tại nộ hỏa công tâm, thần trí hoang mang nên vừa nghe nói vội cau chặt mày suy nghĩ trông chật thảm hại.

La Đại Cuồng thấy vậy cười khì nói:

- Ngươi khỏi suy nghĩ đề ta nói luôn. Ngươi đã chấp nó là ngươi chỉ được dùng tay không, nhưng tại sao hồi nãy trong lúc nó vừa bị trọng thương ngươi lại phi Chỉ Phất ở trong tay áo ra đánh nó?

Lúc này Đông Môn Liễu hoa cả mắt chẳng khác gì lão vừa bị bủa thêm một búa sắt nặng ngàn cân vào giữa đầu.

Xấu hổ đến câm miệng lão ta nhăn mặt cúi đầu quay lưng định bỏ đi. Nhưng liền đó La Đại Cuồng vội khoác tay gọi lớn:

- Khoan đã, tại sao ngươi đi nhanh như thế?!

Đông Môn Liễu vội dừng bước, quay lại nghiến răng thở dài:

- La lão quỷ hôm nay ta đã bị chữ "thù" làm mê muội, ta đành chịu thua ngươi.

La Đại Cuồng bật cười chặn lời:

- Thôi ta hiểu rồi! Ngươi đâu phải trốn, ngươi muốn tôn trọng lời thề. Trở về Miêu Cương vĩnh biệt giang hồ chứ gì?

Đông Môn Liễu mặt xám xanh như tàu lá nhẹ gật đầu nín thinh không đáp!

La Đại Cuồng thấy thế bỗng xua tay cười bảo:

- Ngươi đừng làm như thế. Ta biết ngươi đã luyện được Thiên Ma Lục Tự kinh nên mới tái nhập Trung Nguyên đề tìm Bách Nhẫn Lão Ni trả thù rửa hận, và muốn triển khai bá nghiệp, nhưng bây giờ mọi việc không thành, lại còn thiệt một tên đồ đệ lẽ nào ngươi chịu cam tâm nhẫn nhục ở mãi Miêu Cương được sao?

Đông Môn Liễu nghiến răng nghe kèn kẹt đáp giọng tức tối:

- Nhất định là ta không chịu cam tâm rồi đó, nhưng việc đã như thế này không cam tâm cũng không được, nhịn không được cũng phải nhịn.

La Đại Cuồng bỗng đón lời:

- Ngươi bất tất phải làm như thế có phải vì bị ta lật tẩy, nên ngươi mới phải giữ đúng lời hứa không. Tã là bạn thân của ngươi, ta sẽ bằng lòng chỉ cách giúp ngươi, ngươi nghĩ thế nào?

Đông Môn Liễu lắc đầu đáp:

- La lão quỷ, ngươi muốn trêu chọc ta nữa sao? Ngươi đã phanh phui ra nông nỗi, còn cứu vớt thế nào được nữa.

La Đại Cuồng cười ha hả nói:

- Sao lại không được? Chuyện này chỉ có ta và ngươi biết, nếu ta kín miệng, không lẽ ngươi tự đánh trống khua chuông cho thiên hạ hay sao?

Đông Môn Liễu cười khẩy nói, giọng nghi ngờ:

- La lão quỷ, nhột kẻ xảo quyệt như ngươi, chả mấy khi bắt chẹt được ta, có lý nào ngươi lại đi bảo mật cho ta mà ngươi...

La Đại Cuồng vội xua tay chận lời:

- Đông Môn lão đạo ngươi cứ quên câu "có tiền có thể khiến ma đẩy xe" rồi sao?

Nghe La Đại Cuồng nhắc khéo Đông Môn Liễu sáng rực hai mắt mừng hỏi:

- La lão quỷ ngươi muốn ta hối lộ bao nhiêu cũng được miễn là chuyện này đừng đổ bể thì thôi. Ngươi muốn bao nhiêu cứ nói thẳng ra.

La Đại Cuồng nheo mày cười hì hì:

- Đông Môn lão đạo, sao ngươi dám ăn nói hàm hồ quá vậy, ta đâu cần hối lộ của ngươi. Ta muốn mượn ngươi một vật mà thôi.

- Ngươi muốn vật gì?

La Đại Cũng giơ tay cười đáp:

- Ta muốn mượn tạm quyển Thiên Ma Lục Tự Kinh của ngươi.

Đông Môn Liễu mặt lộ vẻ không vui, lắc đầu nói:

- Không được đâu. Lúc luyện xong những tinh hoa võ thuật trong quyển kinh ấy, ta đã đốt nó đi rồi, còn đâu mà cho ngươi mượn.

Nói xong thấy La Đại cuồng có ý không tin, Đông Môn Liễu giải thích.

- Ngươi chớ nên hoài nghi, ta không dối gạt ngươi đâu. Ta sợ...

La Đại Cuồng bỗng đỡ lời:

- Ngươi sợ nó lọt vào tay kẻ khác nên ngươi đốt hủy nó đi chớ gì? Thôi được tạm cho là ngươi nói thật đi. Nhưng còn cây Phật Tủy Chỉ Vân Chỉ thì sao? Ta nhứt định ngươi đang cất kỷ nó trong chiếc hộp ngọc giấu trong mình ngươi có phải vậy không?

Đông Môn Liễu giật nẩy người mặt biến sắc trông thấy rõ. Lão vội kêu lên:

- La lão quỷ sao ngươi tọc mạch dữ vậy? Cây Phật Tủy Chỉ Vân Chỉ ta đã dành cho con gái ta, ngươi cũng muốn lấy nữa sao?

Thấy Đông Môn Liễu không chịu, La Đại Cuồng xua tay nạt lớn:

- Đi! Đi ngay đi! Ngươi đem con gái ngươi trở về Miêu Cương mà tặng cây Phật Tủy Chỉ Vân Chỉ cho nó. Ngươi đừng bén mãng tới Trung Nguyên này nữa nhé.

Đông Môn Liễu thẹn đỏ mặt, lão tức giận nhưng không làm gì được La Đại Cuồng, lão bỗng dậm chân một cái, không ngờ tảng đá dưới chân lão bị bể nát.

La Đại Cuồng thấy thế cười ngất:

- Việc gì ngươi lại phải nóng giận lên như thế, nếu muốn ở lại Trung nguyên, thì ngươi cứ việc liệng cây Phật Tủy Chỉ Vân Chỉ cho ta đi.

Đông Môn Liễu không làm sao thối thoát được nữa, đành nghiến răng móc ra một chiếc hộp bằng bạch ngọc dài độ bảy tấc ném thẳng về phía La Đại Cuồng.

La Đại Cuồng vội giơ tay bắt ngay lấy chiếc hộp ngọc, lão xuýt xoa

- Ấy cha! Đẹp lắm! Thế này thì Đông Môn lão đạo nghĩa khí đáo đề, lão phu xin đa tạ.

Đông Môn Liễu tức giận như điên, lão trừng mắt lớn:

- La lão quỷ, hôm nay ngươi cứ việc đắc ý đi nhưng ngươi hãy nhớ cho kỷ, nếu sau này còn gặp lại nhau trên giang hồ, ngươi đừng trách ta sẽ độc ác hơn trăm ngàn lần đấy nhé.

La Đại Cuồng mắt xạ tinh quang, cười lên ha hả:

- Lão tạp chủng, việc gì ngươi phải nổi khùng lên như thế, nếu sau này nghe tin ngươi tái nhập giang hồ ta cũng tìm ngươi đề thử xem môn tuyệt học "Thiên Ma Lục Tự Kinh" của ngươi lợi hại đến mức nào cho biết, ngươi khỏi cần phải nói trước.

Đông Môn Liễu rú lên:

- Được! Được lắm! Ta hẹn ngươi nội trong tháng năm tới tại Đồng Bách Sơn Thiên Huyền, Cốc, ngươi nhận không?

La Đại Cuồng gật đầu:

- Ta sợ gì ngươi. Được! Ta hẹn sẽ gặp lại ngươi tại đây. A hóa ra ngươi đã cấu kết với tên tàn phế Độc Cô Trí đấy à?

Đông Môn Liễu nạt lớn:

- Độc Cô Trí là tiểu điệt của ta. Ngươi đừng có thối miệng thối mồm như thế.

La Đại Cuồng cười nhạt:

- Ngươi khỏi phải giới thiệu. Bọn ngươi là cha con chú bác gì cũng được không sao. Ngươi nhớ nói với tên độc vật ấy liệu mà giữ mình coi chừng ta phá nát sào huyệt của nó đấy.

Đông Môn Liễu tức muốn hộc máu ra ngoài, nhưng thấy lúc này không tiện sanh sự với La Đại Cuồng nên lão hừ lớn một tiếng rồi quầy quả đi mất.

Đông Môn Liễu đi xa rồi bỗng La Đại Cuồng quắc mắt nhìn về phía tảng đá lớn cách đó hơn mười trượng, bật cười khanh khách và nói lớn:

- Tiểu Bình Nhi sao không bước ra ngoài này, còn lúp ló chi đó nữa. Bộ ngươi xem chưa sướng mắt sao?

La Đại Cuồng vừa dứt lời từ sau tảng quái thạch quả nhiên có một thư sinh áo trắng bước ra. Thư sinh này không ai khác hơn là Bành Bạch Y mà Hạ Hầu Quyên gặp ở dọc đường.

Bành Bạch Y thong thả bước tới trước mặt La Đại Cuồng cung kính chắp tay làm lễ nói:

- La bá phụ thần mục như điện! Làm thế nào bá phụ phát giác tung tích tiểu điệt vậy?

La Đại Cuồng chỉ tay lên chót vót vách đá cười đáp:

- Khi nãy ta đứng trên ấy nhìn xuống thấy ngươi lúp ló trông tức cười lắm. Có phải ngươi muốn cứu con bé này nhưng sợ lão đạo tặc ấy mà không dám bước ra không?

Bành Bạch Y bị nói trúng tim đen đỏ mặt gượng cười đáp:

- Tiểu điệt tự biết không phải địch thủ của lão ấy, vả lại tiểu điệt cũng biết qua tiểu điệt đã gặp vị cô nương này dọc đường, phát hiện nàng tuy sẽ gặp đại nạn nhưng sao nhân thọ đắc phúc nên tiểu điệt mới khoanh tay đứng ngoài để xem tai nạn của nàng được tiêu giải bằng cách nào cho biết và phước sẽ từ đâu tới đấy chứ.

Tới đây, La Đại Cuồng nhớ lại chiếc hộp bằng bạch ngọc, lão vội mở nắp, một mùi vị hương thơm ngát liền tỏa ra làm cả hai tỉnh người khoan khoái.

Trong hộp quả nhiên có đựng một cành chi thảo màu tím, dài độ ba tấc, trên ngọn có quả đỏ chói.

Bành Bạch Y hai mắt sáng rực lên thất thanh kêu lớn:

- Ô! Chỉ chi thành quả, quý báu quá bá phụ ơi! Như thể thì Hạ Hầu cô nương không những được lành mạnh mà còn được tăng thêm nội lực nữa rồi!

La Đại Cuồng cầm hộp ngọc bước đến bên cạnh Hạ Hầu Quyên, lão ngồi xuống khẽ nâng đầu nàng dậy, lấy cây Phật Tủy Chỉ Vân Chỉ ra đút từ từ vào miệng nàng xong lão mở nắp bình rượu cho nàng uống thêm hai ngụm tửu cũng thơm phứt.

Phật Tủy Chỉ Vân Chi là một loại dị thảo rất hiếm có, quý báu còn hơn thứ Thiên Niên Hà Thủ Ô mà hầu hết những nhân vật võ lâm xem như một thứ kỳ chân dị bảo hãn thế vô song.

Loại Phật Tủy Chỉ Vân Chi này hình dáng của nó không khác một cọng cỏ nhỏ hai lá nhưng khác với loại có thường là nó màu tím và trổ một quả đỏ chứ không trổ hoa trông rất đẹp mắt và lạ lùng.

Thứ hãn thế dị thảo này quí ở chỗ là lá và quả của nó thơm ngát bỏ vào miệng là tan ngay. Những ai may mắn ăn được thứ dị thảo này thì không những công lực tăng tiến đến mức thâm hậu ít ai đương cự nổi mà còn thọ đến trăm tuổi hoặc cao hơn thế nữa.

Cho Hạ Hầu Quyên ăn cây Phật Túy Chỉ Vân Chi xong La Đại Cuồng ngồi đợi một hồi. Sau đó lão mới nâng nhẹ tay nàng lên bắt mạch trong khi Bành Bạch Y đang chăm chú theo dõi với một sắc mặt lo lắng.

Xem mạch cho Hạ Hầu Quyên một chập, bỗng La Đại Cuồng đứng dậy vui vẻ nói với Bành bạch Y.

- Tiểu Bành nhi, thuật tướng số của ngươi khá lắm. Thế này thì con bé kể như thoát nạn rồi đó. Nó đã học được chân truyền của Bạch Nhẫn thần ni, giờ lại may mắn ăn dược Phật Tủy Chỉ Vân Chi kết quả nữa, thì tài nghệ của nó sau này khủng khiếp lắm đó.

Bành Bạch Y cười đáp:

- La bá phụ khen tặng và mừng cho có ta nghe có phần hữu lý chớ bá phụ khen tiểu điệt thì càng khiến tiểu điệt thêm hổ thẹn thôi. Sự hiểu biết của tiểu điệt quả thiển cận có đáng gì đâu mà bá phụ cho là khá. Bá phụ không thấy tiểu điệt xem cho cô ta trật tuốt tuột hết cả sao.

La Đại Cuồng vội hỏi:

- Tiểu Bành Nhi, ngươi xem cho con bé này thế nào mà bảo rằng trật.

- Tiểu điệt nói với cô ta là "Phùng đông tất hung, phùng bạch tất cát", bá phụ nghĩ coi có chết được không?

La Đại Cuồng có lạ gì Bành Bạch Y là con trai của Ai Lao Sơn Qui Vân Bảo chủ Bành Ngũ Tiên sinh, nên lão bật cười hềnh hệch rồi bỗng hỏi:

- Tiểu Bành Nhi, có phải cha ngươi chưa chịu cưới dâu nên ngươi định tự chọn lấy không?

- - o O o - -

Chương 17
Hận Không Gặp Gỡ Lúc Ban Đầu

Đang nói vấn đề tướng số, bỗng La Đại Cuồng hỏi tới việc vợ con khiến Bành Bạch Y ngượng đỏ mặt, anh chàng lúng túng ngập ngừng không đáp.

La Đại Cuồng thấy tức cười liền nheo mắt nói:

- Ta biết ngươi đã mê say con bé ấy, nên ngươi mới bịa ra nói là "Phùng bạch tất cát" đấy chớ gì?

Bành Bạch Y lắc đầu mỉm cười:

- La bá phụ phá tiểu điệt chơi chứ tiểu điệt đâu có ý nghĩ ấy. Vả lại tiểu điệt nói sai bét cả, có trúng điều nào đâu mà bảo tiểu điệt đi tự quảng cáo.

- Ngươi nói sai nhưng sai ở chỗ nào mới được?

- Sai ở chỗ tiểu điệt nói nàng đi về Đông tất sẽ gặp hung hiểm đấy. Như bá phụ đã biết, sau khi ác đấu với Đông Môn Liễu thọ trọng thương, nếu nàng không nghe theo Long Trì Tướng Ẩn Lưu Tế Xuyên chạy về hướng Đông mà nghe tiểu điệt bôn tẩu sang hướng khắc, thì làm gì nàng gặp được bá phụ. Thế có phải là Lưu lão tiền bối nói với nàng là "Phùng Đông tất cát" trúng rồi không? Và tiểu điệt bảo "Phùng Đông tất hung" là sai bét rồi không?

La Đại Cuồng kinh ngạc hỏi:

- Lão quái vật họ Lưu chưa chết sao? Cặp mắt thần của lão ta độc địa thật! Nhưng ngươi cũng tài giỏi có thua gì lão tướng thần, ngươi nói với nàng là "Phùng đông tất hung" kia mà? Thì "Phùng đông tất hung". Vậy là ngươi đã đoán trúng một nửa, lão quái vật ấy đoán trúng một nửa rồi. Hai bên đã như nhau, huề nhau, tài ấy giỏi ngang nhau rồi còn gì.

Bành Bạch Y cau mày kinh dị hỏi:

- La bá phụ! Cháu mà đoán trúng được một nửa, ngang tài với Lưu lão tiền bối sao bá phụ?

La Đại Cuồng gật đầu:

- Phải! Ngươi đoán trúng nửa phần sau, lão quái vật đoán trúng nửa phần đầu. Hạ Hầu Quyên gặp Đông Môn Liễu và bị đánh trọng thương là "Phùng Đông tất hung". Sau khi bị thương con bé ấy chạy về phía Đông vả gặp ta tức là "Phùng Đông tất cát". Hà... Hà...

Nghe La Đại Cuồng giải thích như thế, Bành Bạch Y hiểu ra bất giác chàng ta cao hứng dị thường!

- À! Thì ra hai chữ "Đông" của tiểu điệt và Lưu lão tiền bối đều linh ứng. Một chữ linh ứng về "tính thị" một chữ linh ứng về "phương hướng" có phải không La bá phụ?

- Rất phải! Nghĩ kỷ ngươi còn lấn tài hơn Lưu lão quỷ nữa là khác, vì cái câu "phùng bạch tất cát" của ngươi cũng linh ứng luôn chứ có trật đâu.

Lại một phen nữa, Bành Bạch Y hoang mang kinh ngạc:

- La bá phụ thật đại tài, tiểu điệt bái phục bá phụ lắm. Nhưng câu sau của tiểu điệt ứng nghiệm như thế nào vậy bá phụ?

La Đại Cuồng mở bình uống ừng ực một hơi rượu rồi cười khà khà đáp:

- Ta vì có việc cần nên phải đi gấp rồi ngươi sẽ biết. Hạ Hầu Quyên đã ăn được Phật Tủy Chỉ Vân Chi, nhưng phải chờ đợi ít nhất trong nửa năm thứ thần dược dị thảo ấy mới phát huy được hiệu lực, tức là chân lực của con bé ấy mới gia tăng đến mức độ tuyệt chúng được. Bây giờ trước hết cần phải có người dùng thủ pháp "Thất Xảo Linh Lung Thủ" giúp nàng đả thông huyết mạch cho Linh dược khỏi bị ứ động bất cứ ở bộ vì nào để sau này khỏi sanh bất trắc nếu không chẳng những vô ích mà còn có hại.

Bành Bạch Y nghe đến đây anh chàng khấp khởi mừng thầm vội hỏi:

- Bộ bá phụ định truyền môn "Thất Xảo Linh Lung Thủ" cho tiểu điệt sao?

La Đại Cuồng gật đầu:

- Chắc có lẽ con bé ấy có mặc một loại bào y nào trong người, chứ nếu không bị Đông Môn Liễu đánh trúng một chưởng thế nào cũng bị mạng vong rồi, hiện giờ tính mạng của cô ta tuy đã được bảo toàn nhưng ít nhất cũng phải ba hôm nữa mới được lành mạnh...

Bành Bạch Y vội hỏi:

- La bá phụ, cây "Phật Tủy Chỉ Vân Chi" mà Hạ Hầu cô nương vừa ăn xong chắc có lẽ nó có một công hiệu cải tử hồi sinh?

Không chờ cho Bành bạnh Y nói hết La Đại Cuồng đã cười đáp:

- Tiểu Bành Nhi không biết đấy thôi, chứ "Phật Tủy Chỉ Vân Chi" này khác hẳn với những loại Linh dược khác, sau khi uống xong có thể khiến các bộ phận trong mình bệnh nhân dần dần thụ ích một cách quân bình nhưng công hiệu phát huy hơi chậm, ít nhất cũng phải chờ nửa năm sau. Do đó lão phu mới định lợi dụng ngoại lực dẫn độ truyền dạy cho ngươi môn "thất xào linh lung thủ" và ích nhất ngươi phải săn sóc nàng nội trong ba hôm.

Bành Bạch Y thầm hiểu môn "Thất Xảo Linh Lung Thủ" là một thủ pháp thần kỳ, có một uy lực vô song, nên chàng cả mừng nói:

- Xin đa tạ ơn sâu của bá phụ, đừng nói chi ba hôm, nếu có phải hầu hạ cô ta ba tháng hoặc ba năm tiểu điệt cũng xin tình nguyện nữa đấy bá phụ.

La Đại Cuồng bật cười thành tiếng:

- Dĩ nhiên là người dám tình nguyện hầu hạ đến suốt đời lắm. Thế thì với con bề ấy, câu đoán "Phùng bạch tất cát" của ngươi đúng quá rồi đó.

Bành Bạch Y nghe nói mới vở lẽ mặt đỏ như gấc, chàng ta cứ tủm tỉm cười luôn miệng.

La Đại cuồng cũng bật cời cười khoái chí, sau đó lão lập tức truyền thụ cho Bành Bạch Y môn "Thất Xảo Linh Lung Thủ Pháp".

Bành Bạch Y nguyên đã có sẵn một võ công khả cao, nên chàng học rất nhanh chóng. Dạy cho Bành Y học thuộc rồi La Đại Cuồng mới cười bảo:

- Tiểu Bành Nhi, ngươi hãy chiếu theo thủ pháp truyền thụ của ta mỗi bữa đả thông toàn thân huyệt đạo cho nàng một lần, và nên dùng phương thức "cách không điểm huyệt" hoặc dùng tay xoa bóp cũng được.

Bành Bạch Y gật đầu lãnh mạng nhưng chành lại đáp:

- Nam nữ thọ thọ bất thân, tiểu điệt chẳng thà hao thêm chút ít công lực dùng phương thức "cách không điểm huyệt" có lẽ hay hơn.

La Đại Cuồng ngửa mặt cười:

- Tiểu Bành Nhi, ngươi chớ bỏ lỡ cơ hội, nếu ngươi cưới được con bé ấy làm vợ chắc cha ngươi hoan hỉ lắm, và lão ta mời ta cõng hết mấy bình mỹ tửu lận đấy.

Bành Bạch Y ngượng đáp:

- Hạ Hầu cô xương xinh đẹp như tiên, tiểu điệt tự cảm thấy không xứng đáng với nàng chút nào cả. Vả lại tình yêu không thể cưỡng ép được mà nên để mặc nó xảy đến hay hơn, nếu lợi dụng ơn đức để cầu xin tình yêu như thế sẽ trái với lòng hiệp nghĩa của kẻ nam nhi đại trượng phu đấy bá phụ ạ.

La Đại Cuồng nghe nói gật đầu cười lớn:

- Không ngờ Tiểu Bành Nhi có một khí độ quả đáng khen lắm, đủ biết "hổ phụ vô khuyển tử" chắc chắn trong nhóm những nhân vật lãnh tụ võ lâm mười năm sau sẽ có phần người trong đó.

- Cảm ơn bá phụ, vậy xin bá phụ truyền thêm cho cháu một vài thủ pháp khác nữa đi.

- Ta đã truyền thụ "Thất Xảo Linh Lung Thủ pháp" cho ngơi rồi, ngươi còn muốn gì nữa?

- Tiểu điệt rất hâm mộ tuyệt học "Kỳ Môn Độn Hình Bộ Pháp" linh kỳ bách biến cử thể vô song của bá phụ.

- Hừ! Bộ ngươi định học hết những tuyệt nghệ bí mật của ta sao?

Bành Bạch Y cảm thấy tràn trề hy vọng, mừng rỡ nói:

- Ít khi gặp được bá phụ quyền thụ cho tiểu điệt thêm một vài tuyệt kỷ kinh nhân thì còn gì hay bằng.

La Đại Cuồng lắc đầu cười nói:

- Kỳ môn Độn hình Bộ pháp hết sức phức tạp, trong lúc vội vàng không thể dạy kịp. Chờ khi nào lão phu lên tới Ai Lao Sơn quy Vân Bảo nếu cha ngươi bằng lòng để lão phu nốc hết một bình "Mai Hoa Xuân " lão phu sẽ lập tức truyền thụ cho ngươi.

- Bá phụ cứ việc yên tâm. Bao giờ bá phụ lên đến trên ấy tiểu điệt sẽ biếu bá phụ mười bình "Mai Hoa Xuân" để bá phụ tận tình say sưa.

La Đại Cuồng nghe nói vội mở nắp bình rượu nốc ồng ộc một hơi nữa rồi cười bảo:

- Hay lắm, chờ lão phu đấu với lão tạp mao Đông Môn Liễu tại Đồng Bách sơn Thiên Huyền Cốc rồi lão phu lập tức đến Ai Lao sơn Quy Vân Bảo thời gian không quá tháng bảy.

Dứt lời La Đại Cuồng vội giơ tay từ biệt nhưng mới bước được vài trượng lão bỗng ngoảnh đầu kêu to:

- Tiểu Bành Nhi, lão phu còn quên dặn ngươi một việc.

- La bá phụ cần sai bảo tiểu điệt điều gì thế?

La Đại Cuồng hói:

- Không có gì cả, lão phu muốn ngươi nói lại với Hạ Hầu Quyên độ nửa năm sau nếu nàng đột nhiên cảm thấy tứ chi mềm nhủn lồng ngực nóng ran giữa mi tâm hiện ra một đường chỉ đỏ chính lả lúc dược lực thần kỳ của Phật Tủy Chỉ Vân Chi bắt đầu phát huy công hiệu khi ấy phải nhờ bạn thân của nàng ngưng túc công lực điểm vào "Tam Nguyên Đại Huyệt" của nàng và càng điểm mạnh càng hay, thế thôi.

Bành Bạch Y gật đầu tuân lệnh.

La Đại Cuồng lại chính sắc bảo tiếp:

- Ngươi chớ nên sơ thất việc này nhé, nhớ bảo con bé phải giới bị trước kỳ hạn, và không nên độc hành, phải đi chung với một bạn thân, bởi vạn nhất lúc ấy không có ai điểm hộ "Tam Nguyên Đại Huyệt" cho nó thỉ dẫu may mắn nó không chết, công lực của nó cũng sẽ bị hoàn toàn tiêu hủy đấy.

Nghe La Đại Cuồng căn dặn trịnh trọng, Bành Bạch Y không dám xem thường, vội lập đi lập lại nhiều lần, rồi cúi đầu cung kính:

- La bá phụ hãy yên tâm tiểu điệt quyết không dám quên, thể nào cũng chuyển lời với Hạ Hầu cô nương, bảo nàng phải hết sức chú ý việc này.

Không ngờ việc đời thật khó đoán trước, thường thường những đại sự tuyệt đối không thể sơ thất được, trái lạ thường hay bị sơ thất.

Bành Bạch Y trong lúc quỷ sai thần khiến, chàng ta đã quên phứt lời dặn dò trọng yếu của La Đại Cuồng, không cho Hạ Hầu Quyên hay, thiếu chút nữa đã đưa hương hồn của “Bào hao Hồng nhan” vào "Uổng từ thành " để sanh ra nhiều biến cố bất ngờ.

Dặn dò xong xuôi, La Đại Cuồng vội vả chuyển mình phóng đi mất.

Còn lại một mình, Bành Bạch Y thấy gió thổi mạnh, không thể thi triển “Thất Xảo Lung Linh” thủ pháp để đả thông toàn bộ huyệt mạch cho Hạ Hầu Quyên ở nơi này được nên chàng ta lập tức lay tỉnh Hạ Hầu Quyên dạy.

Hạ Hầu Quyên từ từ mở mắt hồi tỉnh, cảm thay toàn thân mình đau nhức, nhất là ở sau lưng, chỗ bị Đông Môn Liễu đánh trúng một chưởng, nàng nhăn mặt, cắn môi trông vô cùng thảm bại.

Chợt bắt gặp Bành Bạch Y đang đứng bên cạnh mình, Hạ Hầu Quyên thoáng kinh ngạc nhưng kịp nhớ lại những sự kiện đã xảy ra trước đó, nàng nhoẻn miệng gượng cười nói với Bành Bạch Y bằng một giọng yết ớt:

- Bành huynh, tướng pháp của Bành huynh thật hết sức linh nghiệm. Đông Môn Liễu đã đả thương tiểu muội và Bành huynh lại cứu sống tiểu muội đúng là “Phùng đông tất hung, phùng bạch tất cát” đấy.

Bành Bạch Y sượng sùng lật đật bảo:

- Cỏ nương khoan nói cho khỏe lại đã, tài nghệ non nớt của tạt hạ không khác gì viên sỏi nhỏ so sánh với núi Thái Sơn, gặp phải Chỉ phất Vũ Sĩ Đông Môn Liễu làm gì tại hạ có đủ sức cứu cô nương khỏi tay lão ta.

Hạ Hầu Quyên cứ tưởng là Bành Bạch Y cứu mình thoát nạn nào ngờ sự thật không phải như thế nên ngạc nhiên kêu lên:

- Bành huynh, người cứu sống tiểu muội không phải là Bành huynh sao?

Bành Bạch Y gật đầu gượng cười:

- Kim Tiễn Túy ông La Đại Cuồng, một lão quái đồng bậc lừng danh ngang với Đông Môn Liễu và lệnh sư cứu cô nương đấy.

Hạ Hầu Quyên kêu to:

- La lão tiền bối cũng đã tái hiện võ lâm rồi sao? Thế hiện giờ người...

Bành Bạch Y vội ngăn lại:

- Thương tích của cô nương chưa được khỏi hẳn, cô nương còn phải tiếp tục dưỡng bệnh, để tại hạ thuật sơ lại sự tình khi cô nương bị ngất đi cho cô nương nghe.

Hạ Hầu Quyên cũng biết mình bị trọng thương khá nặng chưa khỏi nên nằm yên nghe Bành Bạch Y thuật lại chuyện đã xảy ra.

Bành Bạch Y kể rất tường tận, nhưng biết ít nhất Hạ Hầu Quyên cũng phải điều trị thêm ba ngày nữa, nên chàng tạm thời chưa muốn nói đến những lời dặn dò của La Đại Cuồng vì sợ nàng phải quan tâm lo lắng có hại cho sự dưỡng bệnh.

Bởi thế chàng ta mỉm cười bảo:

- Vì cần chữa thương cho cô nương, La lão Tiền bối có truyền thụ tại hạ môn "Thất Xảo Linh Lung Thủ Pháp" bây giờ phải tìm một nơi động huyệt nào kín gió để tại hạ giúp cô nương đả thông toàn chân mạch, cho máu lưu thông khắp tạng phủ như thế cô nương mới hồi phục lại được nội lực..

Hạ Hầu Quyên đáp với giọng vô cùng cảm kích:

- Xin đa tạ Bành huynh, hiện giờ tứ chi tiểu muội uể oải lắm, không thể đứng dậy nổi đâu. Bành huynh làm ơn giúp tiểu muội một tay với.

Bành Bạch Y vội giơ tay nắm nhẹ lên cổ tay ngọc xinh đẹp của Hạ Hầu Quyên kéo nàng từ từ đứng dậy, ái ngại cười hỏi một cách tha thiết:

- Cô nương có thể bước đi nổi không?

Hạ Hầu Quyên là một thiếu nữ tâm tính quang minh, ngoài một mình Trác dật Luân ra, đối với Bành Bạch Y, thật nàng chưa có tình ý gì khác, nên vừa nghe hỏi, nàng không chút nghĩ ngợi vội cười đáp:

- Để tiểu muội bước thử xem, nếu đi không nổi sẽ nhờ Bạch huynh bế dùm.

Trái lại do câu nói "... nhờ Bạch huynh bế dùm" của Hạ Hầu Quyên bỗng khiến Bành Bạch Y suy nghĩ lung lắm và chàng ta ngỡ rằng Giai nhân đã hữu ý.

Cũng may Hạ Hầu Quyên khập khểnh đi được và đi được không bao xa, cả hai đã tìm gặp một bí động.

Bí động ở cheo leo trên vách đá cao hơn hai trượng, Bành Bạch Y nhảy lên trước xem xét qua một lượt rồi nhảy xuống cho Hạ Hầu Quyên hay là trên động khá sạch có thể tạm ẩn được.

Hạ Hầu Quyên bỗng ngẩng nhìn lên cửa động huyệt khẽ mỉm cười rồi giơ hai cánh tay lên sẵn sàng để Bành Bạch Y bế dúm.

Bành Bạch Y trống ngực nhảy thình thịch, nhè nhẹ bế bổng Hạ Hầu Quyên phi thân nhảy vụt lên trên động.

Ẵm người đẹp trong lòng, ai lại không khoan khoái. Nhưng Bành Bạch Y vốn xuất thân từ danh môn chính phái lại là con trai của Ai Lao Sơn Quy Vân Bảo bảo chủ Bành Ngũ Tiên Sinh, một bậc đại hiệp nổi danh, nên tuy trong lòng chớm nở chút tình thân ái Bào Hoa Hồng Nhan một trang anh thư phong thần tuyệt thế, nhưng cử chỉ của chàng không hề tỏ chút gì khinh bạc. Những lên đến động huyệt, Bành Bạch Y không dám chậm trễ lập tức buông nàng ra rồi thi triển ngay môn Thất Xảo Lung Linh Thủ pháp điểm khắp toàn thân đại huyệt cho Hạ Hầu Quyên.

Ngày này qua ngày khác, Bành Bạch Y không quản hao phí tâm cơ dùng thủ pháp "Cách không Điểm huyệt" chữa lành cho Hạ Hầu Quyên và cứ thế hai ngày trôi qua, đôi trai gái luôn luôn nhìn nhau ánh mắt chứa chan tình đằm thắm.

Tuy thiên tình cảm của đôi bên lại hoàn toàn khác nhau.

Thứ tình cảm trong lòng Hạ Hầu Quyên là "ân tình" vì nàng thấy Bành Bạch Y cũng hiền lành dễ thương, nhất là chàng ta đã có ân sâu cứu mạng với nàng.

Còn thứ tình cảm của Bành Bạch Y là "ái tình", là tình yêu thương của trai gái vì chàng ta cảm thấy mỗi lời nói, mỗi cử chỉ của Hạ Hầu Quyên đều nhu mì khả ái nên trong lòng đâm ra ái mộ si mê như điên như dại. Và chàng đã thầm nuôi ý định ngoài nàng ra, chàng sẽ không đời nào cưới vợ.

Bởi vậy, lúc ban đầu, Hạ Hầu Quyên không để ý đến, nhưng sau đó sự thông minh của một người con gái giúp Hạ Hầu Quyên thấu rõ lòng chàng trai bọ Bành si tình.

Nàng thấy mỗi lần Bành Bạch Y nhìn nàng trong đôi mắt chàng ta với thứ nhiệt tình sôi bỏng làm Hạ Hầu Quyên giật mình lo sợ.

Từ nỗi lo âu ấy, Hạ Hầu Quyên đâm ra bối rối, nàng không biết nếu sự tình quả thật như thế thì nàng phải liệu sao cho ổn đây.

Nàng đã trao trọn tình nàng cho Trác Dật Luân rồi, tuyệt không thể thay lòng đổi dạ được nhưng nếu nàng thẳng tay cự tuyệt Bành Bạch Y thì...

Nghĩ tới đó Hạ Hầu Quyên càng bối rối thêm.

Nhưng rồi với bản tính cương trực sẵn có, Hạ Hầu Quyên đã quyết sau khi chọn lựa được một giải pháp mà nàng tự cho là thỏa đáng.

Nàng nghĩ là dù sao cũng không thể để tình trạng đó kéo dài mãi được chỉ sanh ra lắm chuyện lôi thôi sau này chứ chẳng ích gì, nên Hạ Hầu Quyên can đảm đi thẳng tới sự thật.

Nhân lúc Bành Bạch Y vừa cách không điểm xong toàn thân huyệt đạo cho nàng, Hạ Hầu Quyên Liền nhoẻn cười tươi tỉnh mở lời:

- Bành huynh, ân tình của Bành huynh đối với tiểu muội thật như non cao biển rộng, tiểu muội biết sẽ báo đáp thể nào bây giờ. Xin ân huynh cho tiểu muội được...

Bành Bạch Y cho rằng đây là cơ hội hiếm có để chàng được tỏ tấm chân tình nên chàng vội đón lời mặt hơi có sắc bối rối:

- Cô nương chuyện làm này có đáng chi mà cô nương lo nghĩ tới báo đáp. Tại hạ chỉ ước ao sao cô nương đừng quên tại hạ là đủ rồi.

Câu nói đừng quên tại hạ tuy nghe rất tầm thường, nhưng trong trường hợp này, nhất là câu nói ấy đã từ miệng Bành Bạch Y ấp úng thốt ra, ánh mắt chứa chan luyến ái, nó có một giá trị quan trọng, buộc người đối diện phải nghĩ tới.

Hạ Hầu Quyên thấy Bành Bạch Y dám thẳng thắng thố lộ tình yêu với mình như vậy, nàng hoảng hồn, vội giả vờ tươi cười nói:

- Sao Bành huynh lại nói thế? Tiểu muội đâu dám quên Bành huynh. Chúng ta sẽ kết thành đôi huynh đệ khác họ, và Bành huynh sẽ là đại ca của tiểu muội kia mà.

Bành Bạch Y nghe nàng nói thế, anh chàng điếng người, nhìn thẳng vào mặt Hạ Hầu Quyên với giọng thất thanh:

- Cô nương... Cô nương bảo sao! Cô nương muốn tại hạ sẽ là đại ca cô nương!

Hạ Hầu Quyên chớp cặp mắt ngây thơ đen láy, gật đầu mỉm cười rồi làm bộ hỏi lại:

- Chớ bộ đại ca khinh em không muốn nhận em làm em sao?

Bành Bạch Y bi kẹt vào thế dở khóc dở cười, anh chàng ú ớ ngập ngừng không biết trả lời cách nào cho ổn.

Liếc thấy vẻ mặt bí xị vỡ mộng của Bành Bạch Y, Hạ Hầu Quyên thấy thương hại anh chàng. Nhưng dù sao đã thấy việc đã thể nầy rồi nàng phải bấm bụng nói:

- Tại sao đại ca không vui, thật ra tiểu muội đã có...

Bành Bạch Y run giọng chận lời:

- Cô nương...cô nương...đã có chồng rồi...

Hạ Hầu Quyên khẽ gật đầu.

Bành Bạch Y cảm lấy lòng mình cơ hồ như đã tan nát.

Tuy nhiên ngoài mặt chàng có giữ vẻ thản nhiên gượng cười hỏi tiếp:

- Cô nương chắc có lẽ anh ấy phải "nhất biểu phi phàm" bất luận về tâm tánh học thức công lực...đều hơn hẳn tại hạ một bậc?

Hạ Hầu Quyên lắc đầu đáp:

- Phong thái công lực tuổi trẻ của chàng cũng như đại ca, chỉ tại chàng đã quen biết tiểu muội trước đại ca thôi.

Bành Bạch Y bỗng buông tiếng thở dài rồi lặng thinh cúi nhìn xuống đất.

Hạ Hầu Quyên thấy vậy vội an ủi:

- Đại ca không nên buồn bã. Có lẽ đã do hai chữ duyên phận!

Bành Bạch Y ảo não mãi hồi lâu, chàng bỗng hỏi Hạ Hầu Quyên:

- Chàng là ai thế cô nương?

- Chàng là...

Hạ Hầu Quyên định nói rõ tên Trác Dật Luân cho Bành Bạch Y nghe, nhưng kịp nghĩ lại, nàng vội nói:

- Tiểu muội chỉ cần đại ca nhận tiểu muội là em gái, chứ tiểu muội Đâu có thỉnh cầu đại ca nhận chàng làm huynh đệ, mà đại ca phải cần biết tên chàng là gì?

Quả là một việc xui khiến bất ngờ, Bành Bạch Y đã nói hết sự tình cho nàng nghe, duy còn lại thân phận và lai lịch, cùng với lời dặn sau cùng của La Đại Cuồng mà chàng đã quên phức không nói đến.

Còn Hạ Hầu Quyên vì lo ngại Bành Bạch Y sẽ ghen tương, khiến nàng phải khó nghĩ nên nàng không muốn nói rõ ba chữ "Trác Dật Luân".

Kỳ thật Trác Dật Luân là đệ tử của Bành Ngũ Tiên sinh, cũng là sư huynh của Bành Bạch Y, thoảng như Bành Bạch Y có biết rõ Hạ Hầu Quyên là sư tẩu của mình, chắc chắn chàng ta sẽ biết phận, lặng lẽ thối lui thôi...

Thấy Hạ Hầu Quyên không chịu nói rõ tên họ người yêu của nàng cho mình nghe, Bành Bạch Y không muốn ép buộc chàng đành cười nói:

- Cô nương...

- Đại ca, tại sao đại ca lại gọi tiểu muội là cô nương mãi vậy sao, đại ca không kêu tiểu muội "Quyên muội"?

Nhìn thấy vẻ kiều diễm xinh tuyệt của Hạ Hầu Quyên, Bành Bạch Y lại càng cảm thấy chua xót cõi lòng nhưng vì không muốn làm buồn lòng người mình luyến ái nên chàng khẽ gật đầu thở dài:

- Quyên muội chỉ tại phước duyên của Ngu huynh quá bạc bẽo...

Không chờ cho chàng nói hết, Hạ Hầu Quyên đã nhoẻn miệng cười:

- Sao đại ca nói thế? “Thiên nhai hà xứ về phương thảo”, tiểu muội sẽ bảo đảm tìm hộ cho đại ca một cô vợ tài sắc vẹn toàn hơn tiểu muội vạn lần.

Bành Bạch Y cười lạt một tiếng, rồi bỗng co chỉ ngưng công cách không điểm ngay vào giữa ngực Hạ Hầu Quyên.

- - o O o - -

Chương 18
Thâm Cốc Lục Quái

Bành Bạch Y đột nhiên thi triển "Thái Xào Linh Lung Thủ Pháp" cách không điểm toàn thân huyệt đạo, chữa bệnh lần sau cùng cho Hạ Hầu Quyên như thể chỉ vì trong lúc quá tủi phận mình, chàng không muốn kéo dài thời gian gần gũi người đẹp.

Hạ Hầu Quyên cũng biết rõ thương thế của nàng sắp sửa hồi phục nên không chút chần chờ, lập tức nàng nhắm nghiền hai mặt điều dưỡng chân khí, phối hợp với thủ pháp "Cách không Điểm Huyệt" của Bành Bạch Y từ từ chuyển vận toàn bộ huyệt đạo.

Bành Bạch Y thản nhiên để hết tâm trí tận lực thi triển thủ pháp "Thái Xảo Linh Lung" khiến Hạ Hầu Quyên cảm thấy toàn thân thư thái dần dần rơi vào cảnh "vô ngã".

Nhưng khi Hạ Hầu Quyên thần hòa khí vượng, thiên quân thư thái, từ cõi nhập định tỉnh lại, nàng không còn thấy Bành Bạch Y đâu nữa.

Đang khi ngạc nhiên, Hạ Hầu Quyên vừa định cất tiếng kêu gọi bỗng có tiếng ngựa hí vang từ phía vách đá ở ngoài động truyền tới.

Hạ Hầu Quyên nhớ lại khi mới gặp Bành Bạch Y, nàng thấy chàng cởi con Bạch Long Câu toàn thân sắc trắng như tuyết, giờ nghe tiếng vó ngựa nàng ngờ Bành Bạch y đang lén nàng ra đi không một lời từ biệt, nên nàng lật đật lao phóng nhanh ra cửa bí động.

Không ngờ, vừa ra đến ngoài Hạ Hầu Quyên chỉ trông thấy có con bạch mã đầy đủ yên cương đang buộc dưới gốc cây gần vách núi thôi, chứ không thấy bóng Bành Bạch Y đâu cả.

Hiện giờ thương thế của Hạ Hầu Quyên đã lành mạnh lại như xưa công lực cũng đã khôi phục hoàn toàn. Nàng lập tức tung người nhẹ nhàng nhảy ngay xuống lưng con bạch mã.

Bỗng Hạ Hầu Quyên ngạc nhiên thấy cạnh bên yên ngựa có phong thơ ghim sẵn, nàng lật đật lấy thơ mở ra xen, thấy trong có đề một hàng chữ nét đẹp như rồng bay phượng múa:

"Quyên muội mới lành bệnh, nên lấy ngựa này mà đi cho ngu huynh yên lòng!"

Hạ Hầu Quyên biết là thư của Bành Bạch Y gởi cho mình bằng lời lẽ chân tình cảm động, bất giác nàng khẽ lắc đầu thở dài hai mắt rưng rưng ngấn lệ. Và không muốn làm phật lòng Bành Bạch Y, Hạ Hầu Quyên vội mở giây cương cho ngựa phóng tới trước.

Sau khi Hạ Hầu Quyên đi khỏi chừng nửa giờ bỗng một bóng trắng từ phía khác chạy đến như bay.

Và kẻ vừa xuất hiện không ai khác hơn là Bành Bạch Y, chàng trai si tình cô gái họ Hạ Hầu kiều mỹ.

Vừa chạy đến nơi, Bành Bạch Y thấy ngựa đã mất, chàng ta bất giác ngẩn người, rồi lập tức nhảy vọt lên thạch động.

Thì ra, trong khi quá thất vọng buồn khổ, nhân lúc Hạ Hầu Quyên đang mãi nhập định, Bành Bạch Y âm thầm chạy ra cửa động, khẽ gọi con bạch mã đến nơi, rồi viết thơ để lại cho nàng.

Nhưng sau khi đi được độ mười dặm, chàng ta sực nhớ lại là đã quên mất lời căn dặn của Kim Tiễn Túy Ông La Đại Cuồng, bảo chàng nói lại với Hạ Hầu Quyên và vì lời dặn dò này rất quan hệ đến sinh tử họa phước của nàng, nên Bành Bạch Y cảm thấy hối hận mới vội quay trở lại.

Giờ đây, kiếm tìm khắp cả trong ngoài, vẫn không thấy bóng dáng Hạ Hầu Quyên đâu, Bành Bạch Y đâm cuống cả lên.

Chàng trở ra đứng trước cửa thạch động, mặt cứ cau lại suy nghĩ mãi.

Chàng không biết hiện giờ nàng đã đi về phương trời nào.

Trong cảnh huống này, thiên hạ mênh mông bể sở biết người ra đi không định hướng ở đâu mà tìm? Bành Bạch Y càng nghĩ càng thấy rối trí.

Nhưng cũng may, đang ngẩn ngơ suy nghĩ đột nhiên Bành Bạch Y sáng rỡ hai mắt khi chàng chợt nhìn thảy những dấu chân ngựa in rõ trên mặt đất.

Trong bụng cả mừng, Bành Bạch y lập tức nhảy theo dấu ngựa đi lần tới.

Song đi được một quảng ngắn độ chừng vài dặm tới một ngã ba đường Bành Bạch Y bỗng giật mình thấy dấu chân ngựa mất hẳn.

Đang lúc Bành Bạch Y suy tính, thấy phía bên mặt là một quan lộ rộng lớn, đường giữa là một con dốc uốn lượn quanh co lên thẳng một ngọn núi cao vút, còn phía bên trái là một con đường nhỏ đi thẳng xuống một tòa sơn cốc khẩu, chàng chợt phát hiện có một đám khói màu vàng lạ lùng bốc cao mù mịt ở xa xa, nơi tòa sơn cốc ấy.

Nếu đổi người nào khác, chắc họ không thèm chú ý đến đám khói màu ấy nhưng với Bành Bạch Y thì khác hẳn, bởi chàng sinh trưởng tại tây nam, đối với các loại chướng khí chàng có một kiến thức khá rộng, nên chàng nhận ra ngay đám khói màu vàng nhạt kia đúng là loại "Kim tiền độc chưởng" vô cùng lợi hại.

Do đó chàng bỗng lo cho Hạ Hầu Quyên và nếu không may nàng đi về hướng này, ngẫu gặp phải độc chưởng chắc những công lực của nàng rất có thể bị hủy diệt mà còn hiểm nguy tới tính mạng nữa là khác.

Sợ vậy nên Bành Bạch Y quyết chí xông vào vùng chưởng khí ấy.

Chàng là con của Ai Lao Sơn Quy Vân bảo chủ Bành Ngũ tiên sinh, thường sống ở vùng Miêu cương nên trong người chàng luôn luôn có mang theo các thứ thần dược chuyên giải các loại chướng khí.

Sau khi bôi một thứ thuốc giải vào mũi, bỏ vào miệng hai viên linh đơn, Bành Bạch Y liền giở khinh công chạy thẳng xuống sơn cốc.

Chạy chưa tới nơi, hơn nữa lại chạy ngược gió thế mà chàng đã ngửi thấy một mùi hoa quế.

Mùi thơm này tuy không nồng nhưng khiến Bành Bạch Y giật mình kinh sợ.

Chàng kinh sợ vì hai bên mũi của chàng đã được bôi ngừa một thứ thuốc giải chướng khí kỳ độc đáng lý chàng không ngửi thấy mới phải chứ sao lại ngửi thấy sớm khi chàng chưa lọt vào vùng chướng khí?

Thoáng suy nghĩ qua Bành Bạch Y cho rằng rất có thể vì hai nguyên do sau đây:

Nguyên do thứ nhất là hương vị hoa quế không phải đã phát khởi từ nơi độc chướng, nên không ăn nhằm gì với thứ giải dược được bôi trên mũi chàng.

Thứ hai là thứ chướng độc trong cốc không phải loại "Kim tiền chướng khí" tầm thường, mà là một thứ độc chướng đặc biệt hiếm có rất lợi hại, mạnh hơn thứ dược lực trên mũi chàng.

Bởi vậy, Bành Bạch Y hết sức thận trọng và muốn chắc ý hơn, chàng lập tức bôi thêm vào mũi một thứ thuốc khác, miệng ngậm thêm hai viên linh đơn nữa, xong mới bước vào trong cốc.

Cốc khẩu này rộng chừng một trượng. Khi vừa bước vào tới nơi, Bành Bạch Y bỗng thấy cỏ một khúc lụa hồng có điểm những đốm màu tím trông rất lạ mắt.

Khúc lụa hồng có điểm những đốm màu tím này bề ngang độ hơn ba tấc, trông không giống thứ lụa dùng để cho phái nữ may y phục, cũng không giống bất cứ một thứ khí giới nào cả.

Đang lúc Bành Bạch Y nhìn khúc lụa đầy vẻ kinh dị thì đột nhiên khúc lụa hồng nhúc nhích cử động và như đang có người nào kéo nó từ từ vào một bụi cỏ rậm rạp kế đó.

Đến bây giờ, nhìn kỹ, Bành Bạch Y mới hiểu khúc lụa màu đỏ hồng có chấm tím này không phải là khúc lụa, cũng không phải là một vật gì khác mà là một con quái vật có hình dạng giống như rắn, mình dẹp.

Con quái vật hình rắn bò ngoằn ngoèo một hồi nháy mắt nó đã biến mất vào một đầm cỏ cao hơn đầu người.

Bành Bạch Y hết sức kinh dị, chàng vốn được sinh trưởng tại Ai Lao sống quen vùng Miêu Cương đã từng thấy biết bao nhiêu những cầm dị độc mãng quái trùng nhưng đối với thứ rắn vừa rồi mình mỏng như lụa và đuôi xòe như cánh quạt quả thật chưa hề nghe thấy ai nói đến bao giờ.

Chàng cũng rất lấy làm tiếc chỉ thấy khúc mình và đuôi con quái xà mà chàng tưởng là khúc lụa chứ chưa trông rõ được đầu nó nếu không biết đâu chẳng chẳng đoán ra được chút ít lai lịch của giống rắn quái dị này.

Đúng lúc ấy trong tự cốc nhiên lại phát ra những tiếng kêu “o o” rất quái dị, nhưng sau đó bỗng im bặt hoàn toàn không lấy kêu tiếp, hay xuất hiện vật gì khác lạ cả.

Bành Bạch Y kinh hãi chàng đoán biết tòa sơn cốc vô danh này bề ngoài tuy không thấy gì kỳ lạ, nhưng bên trong chắc chắn có ngầm chứa nhiều việc quái dị kinh chấn động địa chứ chẳng không, vì chưa vào sâu trong sơn cốc chàng đã trông thấy yêu quang độc khí là nhất quái, quế hoa hương vị là nhị quái, con quái xà mình xẹp lép là tam quái, tiếng kêu “o,.. o..." là tứ quái rồi.

Tuy nhiên, quái dị càng xuất hiện nhiều, lại càng kích khởi lòng hiếu kỳ của Bành Bạch Y thêm chứ không làm chàng run sợ ngã lòng mà chùn chân lui bước ngay trở ra.

Hơn nửa nghĩ tới người đẹp Hạ Hầu Quyên, Bành Bạch Y lại càng phấn khởi hơn, chàng quên hết cả mọi sự nguy hiểm, liền mạnh dạn bước thẳng vào sơn cốc.

Đường đi mỗi lúc mỗi quanh co, lần theo vách đá quẹo qua quẹo lại đến lần thứ năm, Bành Bạch Y bỗng thấy phía trước mặt hiện ra một bộ xương ngựa trắng toát đứng chặn ngang lối đi của chàng.

Thế là là đệ ngũ quái đã xuất hiện.

Nhưng đối với những hào kiệt võ lâm quen sống cuộc đời giang hồ sóng gió ngày đêm gần gũi với đao kiếm thì một bộ xương ngựa trắng toát không có gì đáng kinh hãi cả.

Tuy nhiên bộ xương ngựa này vẫn khiến Bành Bạch Y giật mình kinh dị, hình dáng của nó cao lớn đúng là con Thiên Lý Long Câu trông giống hệt hình giáng con "Ngọc Sư Tử" của chàng đã tặng cho Hạ Hầu Quyên.

Vả lại nó cũng không phải là một bộ xương cũ, mà là một bộ xương ngựa mới chết không lâu, máu thịt còn chưa khô hết, trông rất dễ sợ nên khiến Bành bạnh Y càng trông càng sợ thêm.

Chàng thầm lo ngại vì nếu con ngựa mới chết này đúng là con "Ngọc Sư Tử" của chàng thì Hạ Hầu Quyên tất phải đang ở trong thẳm cốc và nàng gặp nhiều hung hiểm chớ chẳng không?

Thế rồi, Bành Bạch Y liền đi vòng qua bộ xương ngựa, tiếp tục bước sâu vào trong thành cốc.

Vào tới trong này rồi chàng không còn trông thấy đám khói vàng mờ ảo khi nãy nữa. Chàng không cần suy nghĩ thêm liền quét mắt nhìn khắp mọi nơi trên kiếm xem trong này còn bóng người nào không.

Nhưng trong cốc mọi bề vắng ngắt không có lấy một nửa bóng người, chỉ thấy trên vách đá bên trái có mấy tòa động huyệt tối đen bí hiểm.

Bành Bạch Y đếm kỷ thấy có hết thảy bảy cái. Chàng bỗng cau mày suy nghĩ một hồi rồi liền quyết định mạo hiểm một phen thầm thính xem thử trong bảy động huyệt kia có gì lạ không.

Thế là Bành Bạch Y lập tức đề khí đằng thân, bay vọt lên trên vách đá phía bên trái.

Bảy tòa huyệt động này đều cách xa mặt đất không cao lắm, động cao nhất chỉ cao độ ba trượng thôi.

Vừa nhảy lên tới bên trên, Bành Bạch Y vội quét mắt quan sát thấy bảy tòa huyệt động cái nào cũng rất sâu và tối đen như mực không có qua một tiếng động. Bất đắc dĩ, chàng đành mạo hiểm bước đại vào huyệt động thứ nhất.

Lúc mới vào, Bành Bạch Y còn trông rõ được mọi vật, nhưng sau khi quẹo qua quẹo lại hai ba lần, chàng không còn trông thấy gì cả.

Trong túi hành trang của Bành Bạch Y tuy có đem theo sẵn mồi lửa nhưng chàng không dám lấy ra dùng vì chàng biết những giống độc vật phần nhiều trông thấy lửa là lập tức chúng tập kích ngay chớ không như những loại xà thú tầm thường thấy lửa là trốn chạy.

Hơn nữa, trong trường hợp này, nếu đốt lửa thì chẳng khác nào tự mình chỉ cho địch nhân biết mà công kích vậy. Cho nên Bành Bạch Y không dám đốt lửa, chàng đành ngầm vận nội gia chân lực tụ vào song chưởng, gìn giữ phía trước ngực, đồng thời vận dụng nhĩ lực lắng nghe mọi động tĩnh đoạn từ từ tiến vào sâu.

Vào tới đáy động huyệt, Bành Bạch Y không gặp qua chuyện gì lạ cả nên đành quay trở ra. Nhưng khi vừa ra đến ngoài cửa động, chàng bỗng giật mình kinh ngạc đến cực độ.

Chàng không hiểu sao, rõ ràng vừa rồi chàng bước vào động huyệt thứ nhứt thế mà, bây giờ chàng lại từ tòa động huyệt thứ hai bước ra.

Nghĩ một hồi không tìm ra được nguyên nhân, Bành Bạch Y Liền tiếp tục thám mạo sang động huyệt thứ ba.

Lần này chàng quyết ý nhớ từng bước một nên chàng bước đi rất chậm và cũng không quên vận công lực phòng ứng biến. Song cũng như lần trước vào tới đáy động huyệt chàng không gặp một chuyện lạ nào.

Thế là Bành Bạch Y lại quay trở ra, lần này chàng nhớ kỹ đường đi nước bước, nên chàng đinh ninh thế nào mình bước ra cửa động huyệt thứ ba chứ không thể nào lẫn lộn được nữa.

Thế mà thiên hạ sự vẫn có chuyện kỳ lạ ngoải sức tưởng của con người như thường.

Quả vậy khi ra tới cửa động huyệt, Bành Bạch Y thở dài thấy đúng là cửa động thứ tư chứ không phải cửa động thứ ba như chàng tưởng.

Bành Bạch Y kinh dị cực độ, trong lòng đâm ra mê hoặc chàng cho rằng những huyệt động kỳ dị trên vách đá có thể liệt vào đệ lục quái sự trong vụ thám hiểm sơn cốc này của chàng.

Bành Bạch Y hết dám mạo hiểm liều lĩnh nữa, chàng vội ngồi xuống mặt đất dụng công phu thổ nạp của nội gia, điều khí ngưng thần tịnh tâm dưỡng trí.

Nào hay giữa lúc chàng đang mãi mê tĩnh tọa dưỡng thần một quái sự nữa đột nhiên lại đến, chàng bỗng ngửi thấy mùi thơm của hoa quế.

Bành Bạch Y không dám bỏ lỡ cơ hội, nên vội đứng dậy thuận theo mùi thơm tìm kiếm.

Đi chưa được bao xa chàng phát hiện được mùi thơm hoa quế đã từ trong huyệt động thứ năm bay ra.

Bành Bạch Y đoán biết trong động huyệt thứ năm này chắc có rất nhiều hiện tượng kỳ quặc, nên chàng quyết tâm xông vào mạo hiểm cho thỏa tính hiếu kỳ mới nghe.

Bởi thế chàng quên hết cả lợi hại và nguy hiểm rất có thể xảy ra, vội thò tay vào mình lấy vật đánh lửa thắp sánh lên và lập tức giơ cao đuốc bước đại vào.

Sau khi quanh qua quẹo lại đúng ba lần, vì động huyệt thứ năm này cũng ngoằn ngoèo sâu thẳm như mấy động huyệt kia, Bành Bạch Y tiến vào tới tận trong cùng.

Nơi đây, chàng phát giác được rằng chính chỗ chàng đang đứng là một tòa thạch thất hình tròn và mùi thơm của hoa quế xông ra càng ngào ngạt thêm.

Trong tòa thạch thất hình tròn này, Bành Bạch Y đề ý tìm kiếm nhưng chàng không thấy có vật gỉ đáng nói cả, chỉ trừ có bức bích họa kỳ dị treo trên vách đá thôi.

Bức bích họa này không phải vẽ hình người hay một thứ hoa mộc nào, mà vẽ hình một quái thú dị dạng, không giống rồng mà cũng chẳng giống rắn.

Sực nhớ lại con quái vật toàn thân màu hồng có điểm những đốm tím trên mình hình dạng cũng có hao hao giống như rắn, mình dẹp mà chàng đã bắt gặp ngoài cốc khẩu lúc nãy và chàng tưởng là khúc lụa, Bành Bạch Y giật mình nhìn sững bức bích họa.

Và không cò nghi ngờ gì nữa, Bành Bạch Y quả quyết chính con quái thú đầu có một sừng mình dẹp, đuôi xòe như cánh quạt vẽ trên bức bích họa kia là hình của con quái thú mà chàng đã gặp, tuy rằng hình này chẳng được tô màu đỏ tím như sắc con quái thú bằng xương bằng thịt thật.

Bành Bạch Y ngẩn người nhìn sững bức bích họa một hồi, bỗng chàng lại khám phá ra được một chuyện lạ lùng kỳ quặc nữa là mùi thơm nồng quái của hoa quế mà chàng đã ngửi thấy chính được phát ra từ chiếc sừng trên đầu con quái thú vẽ trong bức bích họa.

Ngay khi Bành Bạch Y đang trố mắt đứng trơ ra như một pho tượng đá thì đột nhiên con quái xà đuôi quạt màu huyết hồng không biết từ ngõ hang nào, lại từ từ bò tới bên chàng không gây một tiếng động nhỏ.

Bành Bạch Y không hề hay biết, vì vậy hiểm họa mỗi lúc mỗi đến bên chàng, giữa khi công cuộc mạo hiểm của chàng còn đang dang dở vì chàng chưa biết tung tích của Hạ Hầu Quyên ở chốn nào...

- - o O o - -

Chương 19
Mấy Ai Muốn Giữ Tật Nguyền

Từ ngày được Trác Dật Luân chữa bệnh, cho toa thuốc chỉ cách điều trị cho màn mây trong con mắt mau tan và được Tư Mã Hào nhiệt tình khuyến khích bằng cách đem "thu hương, thu sắc thu thanh" giải bày cùng nhắc lại câu chuyện tình máu lệ năm xưa, Tư Mã Minh trở lại yêu đời, tự phục dược điều trị với niềm phấn khởi và hi vọng vô biên.

Theo đúng lời chỉ dạy của Trác Dật Luân, Tư Mã Minh không uống qua nửa giọt rượu, không ăn đồ có chất kích thích, ngày đêm lo điều dưỡng thiên hòa, quả nhiên, chỉ trăm ngày sau, bệnh tình của chàng đã thuyên giảm thấy rõ ngoài cả sự ước định của Trác Dật Luân và sự tưởng tượng của Tư Mã Hào.

Tư Mã Hào trông thấy hai tấm màn mây mỏng che kín đôi tròng mắt của Tư Mã Minh mỗi ngày mỗi mỏng dần, biết ngay y thuật của Trác Dật Luân quả nhiên thông thần, nhất định có chữa khỏi đôi mắt mù lòa của anh mình xưa nay đã từng khiến vũ trụ quyền y thúc thủ bất lực, anh chàng cũng vui mòng khôn tả.

Hôm ấy, trong khi hai anh em đang cùng nhau ngồi chuyện vãn, Tư Mã Hào bỗng hơi nhíu mày, nhìn Tư Mã Minh với vẻ kinh ngạc:

- Nhị ca, chuyến nay sao đại ca đi lâu quá vậy? Không lẽ...

Tư Mã Minh xua tay cười đáp:

- Tam đệ đừng lo nghĩ làm gì cho mệt, với công lực của anh ấy, cơ cảnh hơn người anh ấy đời nào bị thua thiệt được? Vì nghe tin "Tứ Hải Thần Quân" Hồ Ngộ Kỳ gần đây đã tái xuất giang hồ, anh ấy sực nhớ đến thù xưa nên định tìm kiếm lão ta để rửa hận.

Tư Mã Hào nhướng mày hỏi:

- Hồ Ngộ Kỳ là một nhân vật danh liệt trong nhóm "Nhị Đế", công lực cao, thủ hạ cũng rất đông đảo, đại ca chỉ có một mình không sợ lực lượng đơn bạc hay sao?

Tư Mã Minh gật đầu đáp:

- Khi ấy ngu huynh cũng đã nói như thế, nhưng anh ấy bảo rằng anh ấy cũng sẽ có người giúp sức, anh ấy không chịu để ngu huynh đi theo và còn bảo ngu huynh đừng lo nữa.

Tư Mã Hào cười nói:

- Đại ca bình sinh hành sự là luôn luôn giữ bí mật không được hào sảng, khí lượng hẹp hòi lại hay có tính thù vặt nữa. Thật kỳ ghê đi.

Tư Mã Minh thở dài:

- Hơn nữa tật điếc của anh ấy cũng khác hẳn với cặp mắt thông minh của ngu huynh bởi thế ngu huynh nghĩ dẫu anh ấy có trở về đi nữa anh ấy cũng không chịu để Trác ân nhân chữa bệnh cho đâu.

Tư Mã Hào cười bảo:

- Nhị ca nói rất có lý nhưng giờ tiểu đệ mong đại ca về trễ chứ không mong anh ấy về sớm nữa.

Tư Mà Minh ngạc nhiên hỏi:

- Tam đệ sao nói thế? Có chuyện gì không?

Tư Mã Hào cười đáp:

- Có chứ! Vì nếu đại ca về trễ đột nhiên trông thấy cặp mắt của nhị ca lành mạnh biết đâu anh ấy lại chẳng ngạc nhiên thích thú yêu cầu Trác ân nhân chữa luôn đôi tai điếc của anh ấy.

Tư Mã Minh gật đầu nói:

- Tam đệ nói nghe cũng có lý. Đôi mắt của ngu huynh lúc này tuy có phần thư thái dễ chịu thật, nhưng chưa biết sau này có trông thấy trở lại được không. Vả lại, Trác Dật Luân chỉ mới quen biết chúng ta lần đầu, tình chưa có gì thâm hậu, không hiểu anh ấy có chịu lặn lội từ ngàn dặm đến "Hồng Diệp Sơn Trang" này nữa không đấy.

Tư Mã Hào cười rồi nói:

- Nhị ca, bởi nhị ca không trông thấy rõ nên mới nghi ngờ lời hứa hẹn của Trác Dật Luân chứ kỳ thật nhân phẩm và khí chất của anh ấy quả rất anh tú cao hoa ai trông thấy cũng phải kính mến anh ấy là một người quân tử trung hậu lắm.

Tư Mã Minh cười ngất vỗ vai Tư Mã Hào:

- Tam đệ xưa nay thường hay tự phụ tuổi trẻ tài cao xem người trong thiên hạ không ra gì thế mà hôm nay không ngờ tam đệ lại bỗng khen ngợi nhân phẩm và khí chất của Trác Dật Luân thế cũng đủ biết anh ấy xuất phàm, siêu tục rồi!

Tư Mã Hào cảm động gật đầu đáp:

- Câu "xuất phàm siêu tục" của nhị ca vừa khen tặng cho Trác Dật Luân thật quả xứng đáng nếu đem tiểu đệ ra so sánh với anh ấy, thật không khác gì hòn đá nhỏ đặt cạnh bên ngọn Thái sơn, như con đom đóm đối với ánh trăng tròn vậy.

Tư Mã Minh không ngờ tam đệ của mình xưa nay tính tình kiêu ngạo, chưa chịu phục ai bao giờ, nay bỗng kính phục Trác Dật Luân như thế bất giác mỉm cười bảo:

- Giờ phục dược sáng nay đã đến, nên huynh cần phải ra phía sau vườn tỉnh tọa, còn tam đệ nhớ chịu khó luyện tập môn "Bôn lôi chưởng pháp" cho thật tinh luyện, lát nữa hai ta sẽ gặp lại.

Nói xong, Tư Mã Minh lập tức bước vào "Thiên Hương Hiên" lấy thuốc nước ra rửa mắt, xong uống thêm ba hườn thuốc viên, và bắt đầu tĩnh tọa dưỡng thần.

Chờ khi chân khí điều hòa, đã dẫn dược lực phát huy công hiệu, Tư Mã Minh chợt cảm thấy hai mắt mát rượi dễ chịu trong mình khoan khoái vô cùng.

Tư Mã Minh vừa mừng vừa lo vội mở bừng hai mắt ra.

Không ngờ cặp mắt mù lòa hơn hai mươi năm trường nay bỗng dưng trông thấy được lờ mờ cảnh vật, Tư Mã Minh mừng rú lên suýt nữa chàng la om sòm rồi.

Tuy nhiên, Tư Mã Minh vẫn còn chưa nom thấy rõ được sự trần thiết trong Thiên hương Hiên cũng như hòn giả sơn và hồ cá ở phía ngoài Thiên Hương Hiên, y chỉ trông thấy một cách mông lung mờ ảo vậy thôi.

Đang khi mừng rỡ khôn xiết, hai má ướt đẫm nước mắt Tư Mã Minh tự nhiên nghe thấy từ ngoài Thiên hương Hiên có tiếng cười lớn:

- Sao nhị đệ cao hứng đến thế? Mới sắng tinh sương đã ngồi một mình nhắm rượu tại đây rồi?

Rõ ràng là giọng của đại ca Tư Mã Thông, Tư Mã Minh biết chắc vậy nên bất giác nhướng cao đôi mày kiếm kinh dị đến tột bực.

Tư Mã Thông vừa từ phương xa về tới, anh em lại gặp nhau đáng lý Tư Mã Minh phải vui mừng mới phải tại sao chàng lại nhướng mày kinh dị?

Tư Mã Minh kinh dị vì chàng nghe giọng nói của Tư Mã Thông rõ ràng đã phát ra từ phía ngoài Thiên Hương Hiên, nghĩa là chàng đã phát giác được nhĩ lực phi thường của mình đã bắt đầu thôi hóa.

Cặp mắt của Tư Mã Minh tuy đã bị mù lòa, nhưng được cái nhĩ lực của chàng đã đạt đến mức tuyệt thế vô song. So với những nhân vật võ lâm có nội công tuyệt vời, dám tự phụ có thể nghe rõ tiếng lá rơi nội trong mười trượng thì Tư Mã Minh hơn hẳn về nhĩ lực, chàng có thể nghe xa tới hai mươi trượng mặc dù đó chỉ là tiếng muỗi kêu ve ve đi nữa.

Thế mà giờ đây đại ca của chàng bước vào tới tận bên ngoài Thiên Hương Hiên, chàng mới nghe ra, trái với thường khi đại ca của chàng vừa về tới hoa viên là chàng đã biết trước rồi.

Sự kinh hoảng mê hoặc của Tư Mã Minh đã khiến Tư Mã Thông vừa về đến Hồng Diệp Sơn trang cũng phải bàng hoàng nghi hoặc lây không biết đầu đuôi là thế nào?

Bởi thế, Tư Mã Thông vừa bước vào Thiên Hương Hiên, liền cất tiếng hỏi:

- Nhị đệ chuyện này ngu huynh về hơi trễ có chuyện gì...

Nhưng chỉ nói đến đây, Tư Mã Minh đã vụt đứng ngay dậy, giương mi cười ngất và chặn lời:

- Không có chuyện gì cả đâu đại ca.

Huynh đệ cốt nhục, thủ túc tình thâm, trước thái độ thay đổi kỳ dị của Tư Mã Minh, Tư Mã Thông linh cảm như có chuyện gì đã xảy ra cho Hồng Diệp Sơn Trang, và sực nhớ tới sự an nguy của Tư Mã Hào, y lập tức nắm chặt ngay lấy vai Tư Mã Minh, to tiếng hỏi:

- Nhị đệ, tam đệ đâu rồi?

Bây giờ Tư Mã Minh tuy đã trở lại bình tỉnh, nhưng hình như không nghe Tư Mã Thông hỏi, nên không đáp mà lại hỏi ngang xương trở lại:

- Tại sao mãi giờ đại ca mới về tới!

Tư Mã Thông điếc tai không nghe thấy rõ nhưng đã khổ tâm luyện thành một môn là có thể xem miệng biết được lời, cho nên trông thấy Tư Mã Minh trả lời sai bét, y bất giác càng nghi hoặc thêm vội hỏi lớn hơn:

- Nhị đệ tại sao nhị đệ không chịu trả lời ngu huynh? Tam đệ có mạnh giỏi không?

Tư Mã Minh phì cười:

- Tại sao tam đệ lại không mạnh giỏi? Hiện giờ chú ấy đang bận khổ luyện môn "Bôn lôi chưởng pháp và đã đạt được tới tám chín phần hỏa hầu rồi.

Đến chừng "nhìn" thấy nhị đệ của minh nói thế, Tư Mã Thông mới thở khì khì một hơi khoan khoái hỏi tiếp:

- Nhị đệ, có việc gì nhị đệ lại thương tâm đến nỗi hai bên má nhòe nhoẹt thế này?

Tư Mã Mình ngạc nhiên nói:

- Ồ! Đệ khóc thật sao? Tại sao tiểu đệ không biết?

Tư Mã Minh vừa nói vừa giơ tay lên sờ mả, mới biết má ướt lệ vội giơ cánh tay áo lên lau.

Tư Mã Thông thêm nghi chắc Tư Mã Minh đang gặp chuyện gì bất an nên vội hỏi:

- Nhị đệ hãy nói mau cho ngu huynh nghe đi, Hồng Diệp Sơn Trang của chúng ta có chuyện gì xảy ra thế?

Tư Mã Minh chộp lấy tay Tư Mã Thông cảm động nói qua màn lệ:

- Đại ca, cặp mắt thông manh của đệ hiện đã nhìn thấy ánh sáng rồi đại ca à.

Nhìn đôi môi mấp máy của Tư Mã Minh, kế lại ngó ngay vào đôi mắt của người em thân yêu, thấy hai màn mây che lấp đôi con ngươi quả nhiên đã tan gần hết, Tư Mã Thông vui mừng lẫn kinh dị, vụt ôm lấy nhị đệ vồn vã hỏi:

- Ồ! sướng quá! Từ lâu anh em ta người bị điếc, kẻ bị mù, không còn trông mong có thể chữa lành được, thế mà giờ đây bỗng dưng nhị đệ lại được sáng mắt, nhị đệ làm cách nào chữa khỏi được vậy?

Tư Mã Minh thừa hiểu đại ca của mình luyện được một tuyệt nghệ phi phàm là có thể nhìn miệng mà biết được lời, nhưng với câu chuyện dài dòng này, nếu nói thì ắt Tư Mã Thông phải tốn công nghĩ ngợi lắm nên Tư Mã Minh vội đi lấy bút nghiên và giấy đã được để sẵn một chỗ trong Thiên Hương Hiên, dùng bút viết lại rành mạch mọi sự tình cho đại ca mình xem.

Tư Mã Thông xem xong ngạc nhiên hỏi:

- Thế thì nhị đệ có phước lắm rồi, sao lúc nãy nhị đệ lại tỏ vẻ không vui, khi đại ca vừa bước vào?

Tư Mã Minh bỗng thở dài, hỏi trở lại Tư Mã Thông với giọng buồn bã:

- Chắc đại ca đã biết nhĩ lực của tiểu đệ như thế nào rồi chớ gì?

Tư Mã Thông cười đáp ;

- Thì có ai dám sánh với nhị đệ đâu. Nhị đệ là người duy nhất của võ lâm có một nhĩ lực cực thính kia mà. Cũng như ngu huynh có nhãn lực phi thường nhứt vậy.

- Đại ca nói đúng! Nhưng đại ca có biết hiện giờ tiểu đệ không còn thính tai như trước nữa không?

- Sao lạ vậy?

Tư Mã Thông sững sốt kêu lên.

Tư Mã Minh giọng cười đáp:

- Tiểu đệ cũng không mấy rõ nữa. Thường khi đại ca đi về, đại ca vừa tới cổng Sơn trang là tiểu đệ hay rồi. Hôm nay, đại ca vào mãi tới tận Thiên Hương Hiên này, mừng rỡ kêu lớn tiểu đệ mới hay đấy.

Tư Mã Thông cũng cảm thấy hoan mang khó hiểu, cúi đầu suy nghĩ giây lát, Tư Mã Thông bỗng nói:

- Hay tại nhị đệ chưa kịp tập trung tinh thần?

Tư Mã Minh vội khoác tay nói:

- Không phải thế đâu đại ca. Tiểu đệ nghĩ là...

- Nhị đệ nghĩ thế nào? Tư Mã Thông chặn hỏi.

Tư Mã Minh đáp:

- Tiểu đệ nghĩ có lẽ tiểu đệ được sáng mắt nên nhĩ lực phải kém đi đó đại ca.

Tư Mã Thông khẽ cắn môi suy nghĩ một hồi rồi gật đầu đáp:

- Nhị đệ nói cũng có lý. Vậy theo ý ngu huynh nhị đệ nên bỏ đi đừng thèm tiếp tục chữa nữa, như thế có phải hơn không?

Tư Mã Minh ngạc nhiên hỏi:

- Sao đại ca nói thế? Bộ đại ca không muốn tiểu đệ được sáng mắt nhìn đời hay sao?

Tư Mã Thông dựng ngược mày lắc đầu đáp:

- Không phải ngu huynh có ý xấu ấy. Ngu huynh nói như thế chỉ tại ngu huynh không muốn nhị đệ bỏ mất danh hiệu lẫy lừng của Vũ Trụ Lục Tàn. Nhị đệ thử nghĩ xem, nếu nhị đệ được sáng mắt mà mất đi nhĩ lực độc đáo liệu sự sáng mắt kia có giúp ích gì cho nhị đệ bằng đôi tai cực thính của nhị đệ không? Bỏ môn sở trường đi lấy sở đoản thử hỏi có đáng không? Nhị đệ hãy nghĩ lại xem.

Tư Mã Minh cảm thấy hết sức nghi ngờ vội hỏi:

- Đại ca quả quyết cho rằng không đáng phải chữa mắt?

Tư Mã Thông đáp:

- Phải? Chừng nào cái điếc của ngu huynh và cái mù của nhị đệ gây trở ngại cho ta, sinh ra nhiều diều bất hạnh, chừng đó mới đáng chữa. Đằng này ngu huynh tuy bí điếc nhưng vẫn lấy mắt nghe dược, cũng như nhị đệ tuy bi mù nhưng vẫn lấy tai quan sát được sự vật kia mà. Như thế tội gì ta phải cam tâm bỏ cái đặc biệt đi nhận cái tầm thường làm mất uy danh của Vũ Trụ Lục Tàn chứ?

Đoán trước được vị đại ca của mình tất sẽ nói thế, Tư Mã Minh vội mỉm cười rồi nói sang chuyện khác:

- Đại ca hôm nay là ngày mấy rồi nhỉ?

Nghe Tư Mã Minh hỏi ngày giờ Tư Mã Thông bỗng đỏ mặt cười đáp.:

- Ngu huynh bận việc quá xá không kịp trở về Hồng Diệp Sơn trang ăn tết với nhị đệ và tam đệ... hà... hà... nhị đệ, tam đệ tha lỗi cho nhé. Hôm nay đã là mùng bày tháng giêng rồi.

Tư Mã Minh lại bỗng chi tay về phía cây mai già ở trước Thiên Hương Hiên, bên cạnh hồ cá cười hỏi:

- Xuân nồng ấm áp muôn hoa đua nở, cây hoa mai ngoài kia là một giống mai đặc biệt ở La Phù Sơn, cách nay hai chục năm tiểu đệ đã tự tay trồng lấy chắc bây giờ cành lá của nó xum xuê, hoa nở đầy đặc phải không đại ca?

Tư Mã Thông không hiểu tại sao Tư Mã Minh đột nhiên nhắc đến cây "Mực Mai" này nhưng cũng gật đầu đáp:

- Cây "Mực Mai" năm nay nở nhiều lắm nhị đệ ạ.

Tiếp theo Tư Mã Minh lại chỉ lên cây mai hỏi nữa:

- Đại ca, trên những đầu cành mai, có mấy con chim đang hót líu lo, nghe thích quá, nhưng không hiểu là giống chim gì thế đại ca?

Tư Mã Thông nhìn kỹ mấy con chim rồi đáp:

- Một cặp anh vũ và một đôi chim khuyên vàng nhị đệ.

Tư Mã Minh đột nhiên cát tiếng cười vang rồi hỏi tiếp:

- Đại ca còn nhớ năm xưa tiểu đệ đã cùng đại ca mất nhiều công phu tìm cách giăng bẫy thả mồi, khổ sở trong một thời gian hơn ba tháng trường tại cạnh Thủy Liêm động trước núi, mới đánh bẫy được một con vẹt già với đôi chim khuyên ngũ sắc, trông không đẹp mấy không?

Nghe Tư Mã Minh nhắc tới chuyện xưa, Tư Mã thông vô cùng cảm khái, thở dài nói:

- Chuyện đã qua đi gần bồn chục năm rồi. Ngu huynh còn nhớ khi ấy tam đệ chưa ra đời, ngu huynh chừng mười một, mười hai tuổi, còn nhị đệ chừng năm sáu tuổi gì đó, không ngờ tam đệ đã hơn ba chục tuổi rồi, nhị đệ cũng đã thành nhân, còn ngu huynh thì... đã ngã già!

Tư Mã Thông nói với giọng cảm hoài nghe rất buồn rồi lại tự nhiên cất tiếng thở dài.

Tư Mã Minh chép miệng cười nói:

- Lâu lâu nhớ nhắc lại chuyện xưa kể cũng thú vị lắm phải không đại ca? Tiểu đệ còn nhớ ba con chim ấy...

Tư Mã Thông như cảm thấy hứng thú, vội đỡ lời Tư Mã Minh:

- Ba con chim ấy sống chung với anh em ta quá lâu, vẹt già và đôi chim khuyên sắc lông không còn óng mượt như ngày xưa, nhưng giọng hót líu lo của chúng cũng vẫn còn hay hơn bất cứ thứ âm thanh nào phải không nhị đệ?

Tư Mã Thông đang nói một cách thích thú, bỗng dưng thấy mặt Tư Mã Minh đượm buồn thì lật đật cau mày hỏi:

- Nhị đệ sao vậy?

Tư Mã Minh nhẹ thở dài đáp:.

- Năm xưa ba anh em ta tuy chưa góp mặt với giang hồ, kiến lập bá nghiệp, chúng ta sống rất hồn nhiên vui thú hưởng được hạnh phúc trọn vẹn. Còn bây giờ, anh em ta tuy được liệt danh đệ nhất lưu cao thủ oai trấn thiên hạ, nhưng đại ca thì điếc, còn tiểu đệ thì mù, thỉnh thoảng tiểu đệ có muốn ngắm lại cây hoa mai tuyệt mỹ ngất hương, đại ca có muốn nghe lại tiếng chim hót líu lo cũng không được, thử hỏi cuộc sống còn có nghĩa gì nữa.

Tư Mã Minh nói với giọng đều đều trầm buồn như than thân trách phận làm Tư Mã Thông ngớ ngẩn, bất giác mặt cũng hiện rõ buồn lây.

Tư Mã minh lại nói tiếp:

- Đại ca ngoài cây "Mực mai" có một hương sắc thơm tho kỳ diệu, trên đời có biết bao nhiêu những kỳ hoa dị thảo khác, cũng như cao sơn đại hải suối biếc non sanh hùng vĩ nên thơ vì giọng hót của con vẹt già với đôi chim khuyên làm sao bì được với tiếng suối reo tiếng chuông chùa ngân buồn xa vắng...

Nói đến đây Tư Mã Minh bỗng nhìn Tư Mã Thông bằng ánh mắt nhiệt thành và khẽ gọi:

- Đại ca!

Không nghe thấy Tư Mã Thông trả lời, Tư Mã Minh vội kéo vạt áo người anh kêu lớn hơn:

- Đại ca!

Lần này vì bị kéo giật vạt áo Tư Mã Thông không thể đứng yên được nữa, nên giật mình quay lạt hỏi Tư Mã Minh:

- Gì thế nhị đệ!

Tư Mã Minh làm như bực tức, nói lớn:

- Tiểu đệ nói tiểu đệ không ngắm được hoa thơm cỏ lạ, nhìn thấy cao sơn đại hải, suối biết non xanh đã hơn hai chục năm rồi, còn đại ca không nghe thấy tiếng suối reo, tiếng chuông chùa u trầm đã gần ba chục năm rồi, đại ca có biết không?

Tư Mã Thông thất thanh nhìn Tư Mã Minh rồi lắc đầu im lặng.

Tư Mã Minh thừa cơ tấn công thêm, dịu giọng:

- Đại ca, tiểu đệ có một vấn đề không sao nghĩ ra được, đại ca có thể giải đáp dùm tiểu đệ được chăng?

Tư Mã Thông khẽ cau mày hỏi:

- Vấn đề gì? Nhị đệ hãy nói cho ngu huynh nghe thử.

Bằng một giọng nói hết sức êm dịu từ tốn, Tư Mã Minh đáp:

- Đại ca cho rằng anh em ta phải là những bậc phi thường danh liệt "Vũ trụ lục tàn" xưng hùng xưng bá võ lâm là hạnh phước hay thà chịu làm người thường để được nghe tiếng chim hót suối reo, được ngắm thỏa tình những phong cảnh sắc của tạo vật là phước?

Câu hỏi bất ngờ của Tư Mã Minh khiến Tư Mã Thông cảm thấy khó có thể trả lời nên y không đáp mà bỗng hỏi trở lại:

- Nhị đệ chẳng hay y thuật của Trác Dật Luân như thế nào?

Tư Mã Minh nghe đại ca của mình hỏi câu này, bất giác mừng thầm trong bụng, liền cười đáp:

- Quả thật thần diệu tuyệt vời đại ca ạ! Kê toa bốc thuốc và dùng kim trâm chữa cho tiểu đệ xong chàng ta bảo sáu tháng sau chàng ta sẽ trở lại cho uống thêm thứ thuốc mạnh hơn là chắc chắn cặp mắt của tiểu đệ sẽ thấy, sáng trở lại, nhưng không ngờ tiểu đệ mới uống chưa đầy một trăm ngày đôi mắt của tiểu đệ đã trông thấy lờ mờ được rồi.

- Nhị đệ có chắc chàng ta sẽ trở lại đây không?

Tư Mã Minh vội đáp:

- Đại ca hãy yên tâm. Trác huynh là người quân tử nhất mực, trọng chữ hứa còn hơn mạng sống, đã hứa anh ấy tất trở lại. Chừng anh ấy có mặt đây rồi, đại ca...

Nhưng Tư Mã Minh mới nói tới đây, bỗng có một tên tráng đinh nói lớn:

- Khải bẩm nhị trang chủ, tam trang chủ sai tiểu nhân đến thỉnh nhị trang chủ gấp, vì có Trác công tử đã từng chữa bệnh cho nhị trang chủ và tam trang chủ chuyến trước vừa đến nơi, thỉnh nhị trang chủ hãy vào ngay để tương hội.

Vì quả hấp tấp không trông thấy Tư Mã Thông, đến chừng nhìn kỷ thấy đại trang chủ cũng đang có mặt tại đây gã tráng đinh giật mình lật đật cúi người vái chào lia lịa.

Tư Mã Minh nghe báo có cố ân nhân đến, chàng ta mừng rỡ nói với Tư Mã Thông:

- May quá đại ca ơi. Đại ca thấy chưa chàng ta giữ chữ tín lắm. Chưa tới ngày hẹn mà đã tìm đến rồi đấy.

Tư Mã Thông cũng tỏ vẻ mừng rỡ vội bảo:

- Nào, anh em ta hãy vào ngay đại sảnh để gặp chàng ta xem sao.

Biết đại ca của mình đã động tâm Tư Mã Minh hết sức phấn khởi, liền vui vẻ bước theo Tư Mã Thông vào đại sảnh.

Quả như lời tên tráng đinh vừa bẩm, Trác Dật Luân đã tìm đến Hồng Diệp sơn trang và hiện đang nói chuyện với Tư Mã Hào, chợt thấy Tư Mã Thông đã về đến và cùng đi vào với Tư Mã Minh, Tư Mã Hào lật đật đứng lên mừng rỡ rồi cười nói:

- Đại ca, tiểu đệ xin giới thiệu đại ca đây là Trác Dật Luân huynh, một thần y lỗi lạc rất hiếm có.

Nói xong Tư Mã Hào vội quay về phía Trác Dật Luân giới thiệu Tư Mã Thông với chàng:

- Thưa Trác huynh, còn đây là đại ca của tiểu đệ.

Trách Dật Luân vội đứng ngay dậy, mỉm cười vái chào.

Tư Mã Thông lật đật cười nói:

- Xin mời Trác bằng hữu cứ ngồi. Nghe nói nhờ Trác bằng hữu thi triển hồi xuân diệu thủ, mà nhị xá đệ và tam xá đệ được khỏi bệnh, Tư Mã Thông này xin thành thật cảm ơn Trác bằng hữu nhiều lắm.

Dứt lời Tư Mã Thông vội chắp tay vái dài Trác Dật Luân một cái.

Trác Dật Luân lật đật hoàn lễ, ôm quyền cười nói:

- Đại trang chủ dạy quá lời, tại hạ thật tình cũng đã hằng ngưỡng anh danh của nhị tam trang chủ, nay có cơ duyên được chữa bệnh cho nhị vị, tại hạ cảm thấy hết sức vinh hạnh.

Tư Mã Thông lật đật nghiêng mình mời khách ngồi lần nữa.

Trác Dật Luân thấy anh em họ Tư Mã ngoài Tư Mã Hào ra, Tư Mã Thông, tên thông nhưng tai điếc, Tư Mã Minh tên Minh nhưng mắt lại đui mù, nhưng hiện giờ chàng nói gì Tư Mã Thông đều nghe được hết nên bất giác chàng kinh ngạc tột độ.

Tư Mã Hào đoán hiểu tâm ý của Trác Dật Luân vội lên tiếng cười bảo:

- Trác huynh, đại ca của tiểu đệ tai tuy không nghe rõ nhưng anh ấy đã khổ luyện một môn tuyệt kỷ gần như là một biệt tài thiên phú là chỉ cần trông thấy người nào mấp máy đôi môi là đoán biết được kẻ ấy nói gì ngay.

Trác Dật Luân được Tư Mã Hào cho biết thế, chàng mới rõ được cơ sự. Chàng nhìn Tư Mã Minh lên tiếng hỏi:

- Nhị trang chủ, đôi mắt của trang chủ hiện thế nào. Thứ thuốc viên và thứ thuốc nước của tại hạ có hiệu nghiệm không.

Tư Mã Minh mừng rỡ đáp:

- Hay lắm Trác huynh ạ. Y đạo của Trác huynh thật không thua gì Hoa Đà Biển Thước ngày xưa..

Trác Dật Luân mới vội đứng dậy bảo Tư Mã Minh chìa tay ra cho mình bắt mạch lại.

Bắt mạch xong Trác Dật Luân lật ngược đôi mi mắt của Tư Mã Minh lên xem rồi bỗng gật đầu cười nói:

- Cảm ơn nhị trang chủ.

Tư Mã Minh thấy Trác Dật luân bỗng cảm ơn mình thì ngẩn ngơ ngạc nhiên:

- Tại sao Trác huynh lại cảm ơn như thế?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Tại hạ cảm ơn trang chủ là vì nhờ nhị trang chủ đã chân thành chịu khó tiếp tay tại hạ, nghĩa là nhị trang chủ tịnh nhiếp thần bất động nội khí khi ăn ngủ và phục dịch thuốc men đều theo giờ giấc của tại hạ chỉ định cho bệnh tình của trang chủ được thuyên giảm mau chóng như thế.

Tư Mã Hào nghe Trác Dật Luân nói thế thì giật mình nhướng mày kinh dị hỏi:

- Trác huynh bệnh tình của nhị ca của tại hạ có thật thuyên giảm rồi chăng?

Trác Dật Luân gật đầu đáp:

- Phải! Nếu tại hạ không nhầm thì đôi mắt của nhị trang chủ hiện giờ trông thấy lờ mờ rồi.

Tư Mã Hào mừng rỡ, liền kêu hỏi Tư Mã Minh:

- Nhị ca, lời của Trác huynh có đúng không? Có thật nhị ca đã trông chấy lờ mờ rồi không?

Tư Mã Minh nhếch môi nói, mở lớn mắt nhìn qua Tư Mã Hào giây lát đoạn cười hỏi:

- Có phải tam đệ đang mặc chiếc áo dài màu thủy ngân không?

Tư Mã Hào kêu "à" một tiếng chụp lấy hai vai của Tư Mã Minh vừa sung sướng vừa cảm động nói:

- Nhị ca hơn hai mươi năm trời nhị ca mới tìm lại được ánh sáng, nhị ca, nhị ca có thấy hình dáng và diện mạo của tiểu đệ không hở nhị ca.

Nghe Tư Mã Hào hỏi Tư Mã Minh xúc động đến rơi lệ, nước mắt từ từ lăn dài xuống hai bên má, Tư Mã Minh khẽ lắc đầu đáp:

- Tam đệ, huynh đoán tiểu đệ khôi ngô anh tuấn nhưng ngu huynh vẫn chưa trông thấy rõ mặc dù đã cố sức nhìn kỹ. Ngu huynh trông thấy màu bạc lờ mờ của chiếc áo dài màu thủy ngân của tam đệ thôi.

Tư Mã Hào mừng rơi lệ vội đứng ngay dậy, chắp tay vái dài Trác Dật Luôn.

Trác Dật luân hoảng hồn, vội vàng trả lễ cười nói:

- Tại sao tam trang chủ lại khách sáo như thế?

Tư Mã Hào lau nước mắt, giọng thành khẩn:

- Trác huynh, Trác huynh làm ơn bổ đức chữa cho nhị ca của đệ lần nữa đi Trác huynh.

Trác Dật Luôn gật đầu cười nói:

- Bệnh tình của nhị trang chủ đã thuyên giảm mau chóng lắm, bây giờ chỉ cần dùng thêm ít "mạnh" dược thì nội trong năm ba bữa nữa, đôi mắt sẽ thấy sáng trở lại ngay, tam trang chủ chớ lo.

Tư Mã Minh nghe nói cả mừng khôn xiết, liền kêu lớn lên:

- Trác huynh, xin Trác huynh mau tặng thần dược để tại hạ mau được trông thấy diện mạo của Trác huynh đi.

Trực Dật Luân cười nói:

- Nhị trang chủ hãy chầm chậm một chút, việc đó không khó chỉ cần nhị trang chủ suy nghĩ lại thật kỹ càng là được.

Tư Mã Minh không biết Trác Dật Luôn nói gì vội cau mày hỏi:

- Trác huynh định bảo tại hạ nghĩ việc gì?

Bằng giọng điềm đạm, Trác Dật Luân nói:

- Đại trang chủ với nhị trang chủ uy trấn thiên hạ, danh liệt "Vũ Trụ Lục Tàn" đang là hạng cao thủ đệ nhất lưu, nhưng nếu sau này bệnh tình được chữa khỏi, mà tiếng tăm bị mất mát, nhị vị có...

Không cho Trác Dật Luân nói hết, Tư Mã Minh vội ngắt lời:

- Hồng thụ thanh sơn đa ỷ nị tranh danh đoạt lợi bất tiêu dao. Tư Mã Minh này chẳng thà được làm người thường được thảnh thơi thưởng ngoạn đó đây, chứ không ham danh trấn thiên hạ uy liệt "Vũ Trụ Lục tàn".

Tư Mã Minh nói đến đây, sực nhớ tới Tư Mã Thông nãy giờ đứng yên chưa hề phát biểu ý kiến, vội quay nhìn Tư Mã Thông, mỉm cười hỏi:

- Đại ca, sao đại ca không nói gì cả vậy? Hay đại ca không đồng ý kiến với tiểu đệ?

Tự Mã Thông cười nói:

- Ai có lập trường người đó, không thể bắt buộc được...

Tư Mã Minh hơi biến sắc, nhướng cao đôi mày nhắc lời nói lớn:

- Đại ca lầm rồi, anh em chúng mình tình thâm cốt nhục, đồng khí liên chi, cần phải nhất tâm nhất trí mới phải. Bây giờ tiểu đệ xin thỉnh đại huynh lấy thân phận của người anh cả, định lại chủ ý xem chúng ta nên làm người thường, hay người có tên tuổi Võ lâm thiên hạ?

Tư Mã Thông cau mày ra vẻ nghĩ ngợi lung lắm.

Trác Dật Luân thấy vậy cũng không dám nói len vào. Tuy nhiên trong bụng chàng nghĩ nhiều về anh em họ Tư Mã, chàng thấy họ tuy xuất thân không được quang minh chính đại, nhưng tình thân thiết của họ thật đáng trọng...

Biết rõ Tư Mã Thông đang hoang mang bất định, Tư Mã Minh vội nói:

- Đại ca đừng nghĩ nhiều làm chi, đại ca có việc gì nói thẳng ra đi. Nếu đại ca thấy anh em mình nên từ bỏ mọi cám dỗ lợi danh, trở về sống nhàn cư thanh bạch, thì đại ca nên yêu cầu Trác huynh thi triển hồi xuân diệu thủ, chữa luôn bệnh điếc cho đại ca còn như đại ca đã lưu luyến cuộc đời giang hồ sóng gió, còn mê cái danh hiệu Vũ Trụ Lục Tàn thì đại ca cứ nói tiểu đệ để luôn đôi mắt thành ra hạt tử đành chịu tàn phế suốt đời đi theo đại ca.

Lời nói chan chứa tình nghĩa của Tư Mã Minh khiến Tư Mã Thông bị xúc động mãnh liệt, y bỗng cất tiếng thở dài, thò tay vào mình rút ra một phong thơ trao cho Tư Mã Hào và Trác Dật Luân xem.

Thì ra đó là một bức thơ của Độc Cô Trí thỉnh mời Vũ Trụ Lục Tàn đến Đồng Bách Sơn Thiên Huyền Cốc tương hội thương nghị việc thành lập Lục Tàn Bang.

Trong thơ Độc Cô Trí có nói rõ là như Vũ Trụ Lục Tàn mà tụ họp thành một khối thì bá nghiệp chắc chắn sẽ thành.

Tư Mã Hào xem xong lập tức đọc lại cho Tư Mã Minh nghe.

Sau khi nghe xong, Tư Mã Minh liền hỏi Tư Mã Thông:

- Đối với bức thơ này cửa Độc Cô Trí, đại ca định trả lời như thế nào?

Tư Mã Thông nhẹ thở dài một tiếng, rồi mỉm cười đáp:

- Nhị đệ, vừa rồi nhị đệ có nói: Hồng thụ thanh sơn đa ỷ nị tranh danh đoạt lợi bất tiêu dao, bây giờ ngu huynh mới nhận thấy chí lý. Cuộc sống cứ quanh quẩn trong vòng giếng ân oán, đoạt lợi, tranh danh còn có lý thú gì nữa chớ! Bởi vậy ngu huynh nhất định từ khước sự mời mọc của Độc Cô Trí, không tham tham gia Lục Tàn Bang nữa.

Nói rồi Tư Mã Thông lấy lại bức thơ trong tay Tư Mã Hào xé ra nát vụn.

Trác Dật Luân thấy Tư Mã Thông đã thuận ý để mình chữa trị bệnh điếc, chàng mừng thầm trong bụng, tin chắc là chàng sẽ nắm được sự thành công trong chuyến đi này.

Xé nát bức thơ, Tư Mã Thông cười bảo Tư Mã Hào:

- Tam đệ, ta với nhị ca của em tuy không tiếp nhận lời mời của Độc cô Trí, nhưng dù sao cũng phải trả lời cho lão ta vài hàng, tam đệ giúp dùm ngu huynh việc ấy.

Tư Mã Hào cười hỏi:

- Đại ca, trong thơ trả lời cho Độc cô Trí, có nên uyển chuyển một chút không?

Tư Mã Thông lắc đầu đáp:

- Không cần quá uyển chuyển, chỉ nói rằng hôm nay Tư Mã Thông đã hết điếc, Tư Mã Minh đã hết mù, nên đã mất hẳn tư cách tham gia Lục Tàn Bang là được.

Trác Dật Luân xoa tay cười nói:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu. Trả lời như thế thật là quan miểng đàng hoàng. Độc Cô Trí xem xong cũng đành phải cười lạt bỏ qua thôi.

Tư Mã Thông xây lại bằng giọng thành khẩn nói với chàng:

- Trác bằng hữu, ơn đức này Tư Mã Thông tôi nguyện ghi nhớ suốt đời mong Trác bằng hữu bỏ lỗi cho.

Trác Dật Luân vội cười bảo:

- Không, không, đại trang chủ nói quá lời, tại hạ đâu dám. Tại hạ sẽ cố hết sức mình chữa trị cho đại trang chủ. Có điều muốn được mau bình phục, đại trang chủ nên chịu khó nghe lời tại hạ.

Tư Mã Thông gật đầu nói:

- Trác bằng hữu chỉ bảo điều gì Tư Mã Thông tôi cũng xin nghe.

Trác Dật Luân liền bảo:

- Bây giờ yêu cầu đại trang chủ tìm nơi yên tịnh "diện bích" một trăm ngày.

Tư Mã Thông vâng lời ngay tức khắc vội đáp:

- Đừng nói chi phải diện bích một trăm ngày, dẫu lâu hơn thế nữa, Tư Mã Thông này cũng xin làm y theo lời chỉ bảo của Trác bằng hữu.

Thấy công việc đã thuận chèo mát mái, Trác Dật Luân mừng thầm, lập tức xem tai cho Tư Mã Thông. Sau đó chàng kê toa thuốc và dặn đối phương ở một mình trong tịnh thất, ngày đêm nên ngưng thần nhiếp tâm, tạ tuyệt mọi sự phiền nhiễu, thi hành thổ nạp chi thuật.

Tư Mã Thông nhất nhất đều làm y theo lời Trác Dật Luân, tức khắc dọn vào tịnh thất.

Trác Dật Luân cười bảo Tư Mã Minh:

- Nhị trang chủ, đôi mắt của nhị trang chủ đã lành rồi đó. Giờ chỉ cần uống thêm thứ thuốc mạnh hơn là có thể thấy sáng trở lại như thường.

Tư Mã Minh sung sướng cười nói:

- Đại ân của Trác huynh thâm sâu như biển, sau này Trác huynh có cần chuyện gì dẫu chuyện ấy có gian nan đến đâu Tư Mã Minh này cũng không từ chối.

Trác Dật Luân cảm ơn nhờ người theo đơn thuốc sắc lấy một bá, rồi chàng lấy một viên linh đơn sai rót một ly rượu và bảo Tư Mã Minh:

- Nhị trang chủ...

Nhưng vừa nói tới đó bị Tư Mã Minh chận lời:

- Trác huynh, nếu Trác huynh không cảm thấy phiền, Trác huynh nên bỏ hẳn hai chữ trang chủ đi.

Trác Dật Luận mỉm cười nói:

- Tư Mã nhị ca muốn thế cũng được. Bây giờ xin thỉnh. Tư Mã nhị ca hãy uống ngay viên Thất Long Đơn này rồi nằm nghỉ giây lát đệ sẽ thân chinh bôi thuốc cho nhị ca.

Tư Mã Minh liền nhận viên Thất Long Đơn bỏ tọt vào mồm rồi hớp một ngụm rượu nuốt ực.

Viên Thất Long Đơn vừa vào khỏi cổ Tư Mã Minh bỗng cau

- Tại sao viên Thất Long Đơn lại đắng như thế hở Trác huynh?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Thứ Linh đơn này đã được chế chung với bảy thứ mật rắn kỳ độc, nên tự nhiên nó phải đắng, nhưng đối với bệnh mù lòa nó rất hiệu nghiệm, có thể bảo là một thứ vô thương thần dược.

Sau khi đặt Tư Mã Minh xuống giường xong. Trác Dật Luân lấy ra một cái đĩa bàng bạc nhỏ để cạnh bên Tư Mã Minh, rồi dùng bông thấm thuốc, rửa sạch hai mắt xong chàng tại ngầm vận công xoa bóp đôi tròng cho Tư Mã Minh.

Lúc đầu, Tư Mã Minh cảm thấy hai mắt mát lạnh, sau đó ít lâu chàng lại thấy trong người thư thái dễ chịu, và buồn ngủ hết sức.

Lúc vừa rửa xong đôi mắt Tư Mã Minh, Trác đật Luân thuận tay điểm vào "Hắc Cam Thùy Huyệt" của đối phương.

Tư Mã Hào đứng bên cạnh lên tiếng cười hỏi:

- Trác huynh, chắc cồ lẽ đôi mắt của nhị ca tiểu đệ mau lành hơn đôi tai của đại ca tiểu đệ?

Trác Dật Luân gật đầu:

- Tư Mã đại huynh mới vừa được chữa bệnh, nhanh nhất là phải trăm ngày mới thấy công hiệu còn, Tư Mã nhị huynh chỉ cần bảy hôm nữa, đôi mắt sẽ nhìn thấy rõ như xưa.

Tư Mã Hào hết sức mừng rỡ, vội hỏi:

- Nhị ca còn bao lâu mới tỉnh lại hở Trác huynh?

- Thất Long Đơn cực mạnh, tại hạ đã điểm dùm Thùy huyệt của nhị trang chủ nên ít nhất đến mai nhị trang chủ mới tỉnh lại.

Tư Mã Hào cười nói:

- Thế thì việc gì chúng ta phải ngồi chờ trong này, đệ xin mời Trác huynh trở ra ngoài uống với đệ ít chung Bách Niên Mỹ tửu nhân thể chúng ta bàn luận cho vui đỡ phải sốt ruột chờ đợi.

Trong chuyện đi Hồng diệp Sơn trang này, thấy mọi sự đều được may mắn thuận như ý, Trác Dật luân khoan khoái trong bụng, liền bằng lòng bước theo Tư Mã Hào rời khỏi tịnh thất, vừa đi chàng vừa cười nói:

- Chuyến đi này tại hạ còn bận rộn nhiều việc lắm, nhưng thế này kể không uổng công tại hạ chút nào hết.

- - o O o - -

Chương 20
Mấy Ai Muốn Giữ Tật Nguyền

Từ ngày được Trác Dật Luân chữa bệnh, cho toa thuốc chỉ cách điều trị cho màn mây trong con mắt mau tan và được Tư Mã Hào nhiệt tình khuyến khích bằng cách đem "thu hương, thu sắc thu thanh" giải bày cùng nhắc lại câu chuyện tình máu lệ năm xưa, Tư Mã Minh trở lại yêu đời, tự phục dược điều trị với niềm phấn khởi và hi vọng vô biên.

Theo đúng lời chỉ dạy của Trác Dật Luân, Tư Mã Minh không uống qua nửa giọt rượu, không ăn đồ có chất kích thích, ngày đêm lo điều dưỡng thiên hòa, quả nhiên, chỉ trăm ngày sau, bệnh tình của chàng đã thuyên giảm thấy rõ ngoài cả sự ước định của Trác Dật Luân và sự tưởng tượng của Tư Mã Hào.

Tư Mã Hào trông thấy hai tấm màn mây mỏng che kín đôi tròng mắt của Tư Mã Minh mỗi ngày mỗi mỏng dần, biết ngay y thuật của Trác Dật Luân quả nhiên thông thần, nhất định có chữa khỏi đôi mắt mù lòa của anh mình xưa nay đã từng khiến vũ trụ quyền y thúc thủ bất lực, anh chàng cũng vui mòng khôn tả.

Hôm ấy, trong khi hai anh em đang cùng nhau ngồi chuyện vãn, Tư Mã Hào bỗng hơi nhíu mày, nhìn Tư Mã Minh với vẻ kinh ngạc:

- Nhị ca, chuyến nay sao đại ca đi lâu quá vậy? Không lẽ...

Tư Mã Minh xua tay cười đáp:

- Tam đệ đừng lo nghĩ làm gì cho mệt, với công lực của anh ấy, cơ cảnh hơn người anh ấy đời nào bị thua thiệt được? Vì nghe tin "Tứ Hải Thần Quân" Hồ Ngộ Kỳ gần đây đã tái xuất giang hồ, anh ấy sực nhớ đến thù xưa nên định tìm kiếm lão ta để rửa hận.

Tư Mã Hào nhướng mày hỏi:

- Hồ Ngộ Kỳ là một nhân vật danh liệt trong nhóm "Nhị Đế", công lực cao, thủ hạ cũng rất đông đảo, đại ca chỉ có một mình không sợ lực lượng đơn bạc hay sao?

Tư Mã Minh gật đầu đáp:

- Khi ấy ngu huynh cũng đã nói như thế, nhưng anh ấy bảo rằng anh ấy cũng sẽ có người giúp sức, anh ấy không chịu để ngu huynh đi theo và còn bảo ngu huynh đừng lo nữa.

Tư Mã Hào cười nói:

- Đại ca bình sinh hành sự là luôn luôn giữ bí mật không được hào sảng, khí lượng hẹp hòi lại hay có tính thù vặt nữa. Thật kỳ ghê đi.

Tư Mã Minh thở dài:

- Hơn nữa tật điếc của anh ấy cũng khác hẳn với cặp mắt thông minh của ngu huynh bởi thế ngu huynh nghĩ dẫu anh ấy có trở về đi nữa anh ấy cũng không chịu để Trác ân nhân chữa bệnh cho đâu.

Tư Mã Hào cười bảo:

- Nhị ca nói rất có lý nhưng giờ tiểu đệ mong đại ca về trễ chứ không mong anh ấy về sớm nữa.

Tư Mà Minh ngạc nhiên hỏi:

- Tam đệ sao nói thế? Có chuyện gì không?

Tư Mã Hào cười đáp:

- Có chứ! Vì nếu đại ca về trễ đột nhiên trông thấy cặp mắt của nhị ca lành mạnh biết đâu anh ấy lại chẳng ngạc nhiên thích thú yêu cầu Trác ân nhân chữa luôn đôi tai điếc của anh ấy.

Tư Mã Minh gật đầu nói:

- Tam đệ nói nghe cũng có lý. Đôi mắt của ngu huynh lúc này tuy có phần thư thái dễ chịu thật, nhưng chưa biết sau này có trông thấy trở lại được không. Vả lại, Trác Dật Luân chỉ mới quen biết chúng ta lần đầu, tình chưa có gì thâm hậu, không hiểu anh ấy có chịu lặn lội từ ngàn dặm đến "Hồng Diệp Sơn Trang" này nữa không đấy.

Tư Mã Hào cười rồi nói:

- Nhị ca, bởi nhị ca không trông thấy rõ nên mới nghi ngờ lời hứa hẹn của Trác Dật Luân chứ kỳ thật nhân phẩm và khí chất của anh ấy quả rất anh tú cao hoa ai trông thấy cũng phải kính mến anh ấy là một người quân tử trung hậu lắm.

Tư Mã Minh cười ngất vỗ vai Tư Mã Hào:

- Tam đệ xưa nay thường hay tự phụ tuổi trẻ tài cao xem người trong thiên hạ không ra gì thế mà hôm nay không ngờ tam đệ lại bỗng khen ngợi nhân phẩm và khí chất của Trác Dật Luân thế cũng đủ biết anh ấy xuất phàm, siêu tục rồi!

Tư Mã Hào cảm động gật đầu đáp:

- Câu "xuất phàm siêu tục" của nhị ca vừa khen tặng cho Trác Dật Luân thật quả xứng đáng nếu đem tiểu đệ ra so sánh với anh ấy, thật không khác gì hòn đá nhỏ đặt cạnh bên ngọn Thái sơn, như con đom đóm đối với ánh trăng tròn vậy.

Tư Mã Minh không ngờ tam đệ của mình xưa nay tính tình kiêu ngạo, chưa chịu phục ai bao giờ, nay bỗng kính phục Trác Dật Luân như thế bất giác mỉm cười bảo:

- Giờ phục dược sáng nay đã đến, nên huynh cần phải ra phía sau vườn tỉnh tọa, còn tam đệ nhớ chịu khó luyện tập môn "Bôn lôi chưởng pháp" cho thật tinh luyện, lát nữa hai ta sẽ gặp lại.

Nói xong, Tư Mã Minh lập tức bước vào "Thiên Hương Hiên" lấy thuốc nước ra rửa mắt, xong uống thêm ba hườn thuốc viên, và bắt đầu tĩnh tọa dưỡng thần.

Chờ khi chân khí điều hòa, đã dẫn dược lực phát huy công hiệu, Tư Mã Minh chợt cảm thấy hai mắt mát rượi dễ chịu trong mình khoan khoái vô cùng.

Tư Mã Minh vừa mừng vừa lo vội mở bừng hai mắt ra.

Không ngờ cặp mắt mù lòa hơn hai mươi năm trường nay bỗng dưng trông thấy được lờ mờ cảnh vật, Tư Mã Minh mừng rú lên suýt nữa chàng la om sòm rồi.

Tuy nhiên, Tư Mã Minh vẫn còn chưa nom thấy rõ được sự trần thiết trong Thiên hương Hiên cũng như hòn giả sơn và hồ cá ở phía ngoài Thiên Hương Hiên, y chỉ trông thấy một cách mông lung mờ ảo vậy thôi.

Đang khi mừng rỡ khôn xiết, hai má ướt đẫm nước mắt Tư Mã Minh tự nhiên nghe thấy từ ngoài Thiên hương Hiên có tiếng cười lớn:

- Sao nhị đệ cao hứng đến thế? Mới sắng tinh sương đã ngồi một mình nhắm rượu tại đây rồi?

Rõ ràng là giọng của đại ca Tư Mã Thông, Tư Mã Minh biết chắc vậy nên bất giác nhướng cao đôi mày kiếm kinh dị đến tột bực.

Tư Mã Thông vừa từ phương xa về tới, anh em lại gặp nhau đáng lý Tư Mã Minh phải vui mừng mới phải tại sao chàng lại nhướng mày kinh dị?

Tư Mã Minh kinh dị vì chàng nghe giọng nói của Tư Mã Thông rõ ràng đã phát ra từ phía ngoài Thiên Hương Hiên, nghĩa là chàng đã phát giác được nhĩ lực phi thường của mình đã bắt đầu thôi hóa.

Cặp mắt của Tư Mã Minh tuy đã bị mù lòa, nhưng được cái nhĩ lực của chàng đã đạt đến mức tuyệt thế vô song. So với những nhân vật võ lâm có nội công tuyệt vời, dám tự phụ có thể nghe rõ tiếng lá rơi nội trong mười trượng thì Tư Mã Minh hơn hẳn về nhĩ lực, chàng có thể nghe xa tới hai mươi trượng mặc dù đó chỉ là tiếng muỗi kêu ve ve đi nữa.

Thế mà giờ đây đại ca của chàng bước vào tới tận bên ngoài Thiên Hương Hiên, chàng mới nghe ra, trái với thường khi đại ca của chàng vừa về tới hoa viên là chàng đã biết trước rồi.

Sự kinh hoảng mê hoặc của Tư Mã Minh đã khiến Tư Mã Thông vừa về đến Hồng Diệp Sơn trang cũng phải bàng hoàng nghi hoặc lây không biết đầu đuôi là thế nào?

Bởi thế, Tư Mã Thông vừa bước vào Thiên Hương Hiên, liền cất tiếng hỏi:

- Nhị đệ chuyện này ngu huynh về hơi trễ có chuyện gì...

Nhưng chỉ nói đến đây, Tư Mã Minh đã vụt đứng ngay dậy, giương mi cười ngất và chặn lời:

- Không có chuyện gì cả đâu đại ca.

Huynh đệ cốt nhục, thủ túc tình thâm, trước thái độ thay đổi kỳ dị của Tư Mã Minh, Tư Mã Thông linh cảm như có chuyện gì đã xảy ra cho Hồng Diệp Sơn Trang, và sực nhớ tới sự an nguy của Tư Mã Hào, y lập tức nắm chặt ngay lấy vai Tư Mã Minh, to tiếng hỏi:

- Nhị đệ, tam đệ đâu rồi?

Bây giờ Tư Mã Minh tuy đã trở lại bình tỉnh, nhưng hình như không nghe Tư Mã Thông hỏi, nên không đáp mà lại hỏi ngang xương trở lại:

- Tại sao mãi giờ đại ca mới về tới!

Tư Mã Thông điếc tai không nghe thấy rõ nhưng đã khổ tâm luyện thành một môn là có thể xem miệng biết được lời, cho nên trông thấy Tư Mã Minh trả lời sai bét, y bất giác càng nghi hoặc thêm vội hỏi lớn hơn:

- Nhị đệ tại sao nhị đệ không chịu trả lời ngu huynh? Tam đệ có mạnh giỏi không?

Tư Mã Minh phì cười:

- Tại sao tam đệ lại không mạnh giỏi? Hiện giờ chú ấy đang bận khổ luyện môn "Bôn lôi chưởng pháp và đã đạt được tới tám chín phần hỏa hầu rồi.

Đến chừng "nhìn" thấy nhị đệ của minh nói thế, Tư Mã Thông mới thở khì khì một hơi khoan khoái hỏi tiếp:

- Nhị đệ, có việc gì nhị đệ lại thương tâm đến nỗi hai bên má nhòe nhoẹt thế này?

Tư Mã Mình ngạc nhiên nói:

- Ồ! Đệ khóc thật sao? Tại sao tiểu đệ không biết?

Tư Mã Minh vừa nói vừa giơ tay lên sờ mả, mới biết má ướt lệ vội giơ cánh tay áo lên lau.

Tư Mã Thông thêm nghi chắc Tư Mã Minh đang gặp chuyện gì bất an nên vội hỏi:

- Nhị đệ hãy nói mau cho ngu huynh nghe đi, Hồng Diệp Sơn Trang của chúng ta có chuyện gì xảy ra thế?

Tư Mã Minh chộp lấy tay Tư Mã Thông cảm động nói qua màn lệ:

- Đại ca, cặp mắt thông manh của đệ hiện đã nhìn thấy ánh sáng rồi đại ca à.

Nhìn đôi môi mấp máy của Tư Mã Minh, kế lại ngó ngay vào đôi mắt của người em thân yêu, thấy hai màn mây che lấp đôi con ngươi quả nhiên đã tan gần hết, Tư Mã Thông vui mừng lẫn kinh dị, vụt ôm lấy nhị đệ vồn vã hỏi:

- Ồ! sướng quá! Từ lâu anh em ta người bị điếc, kẻ bị mù, không còn trông mong có thể chữa lành được, thế mà giờ đây bỗng dưng nhị đệ lại được sáng mắt, nhị đệ làm cách nào chữa khỏi được vậy?

Tư Mã Minh thừa hiểu đại ca của mình luyện được một tuyệt nghệ phi phàm là có thể nhìn miệng mà biết được lời, nhưng với câu chuyện dài dòng này, nếu nói thì ắt Tư Mã Thông phải tốn công nghĩ ngợi lắm nên Tư Mã Minh vội đi lấy bút nghiên và giấy đã được để sẵn một chỗ trong Thiên Hương Hiên, dùng bút viết lại rành mạch mọi sự tình cho đại ca mình xem.

Tư Mã Thông xem xong ngạc nhiên hỏi:

- Thế thì nhị đệ có phước lắm rồi, sao lúc nãy nhị đệ lại tỏ vẻ không vui, khi đại ca vừa bước vào?

Tư Mã Minh bỗng thở dài, hỏi trở lại Tư Mã Thông với giọng buồn bã:

- Chắc đại ca đã biết nhĩ lực của tiểu đệ như thế nào rồi chớ gì?

Tư Mã Thông cười đáp ;

- Thì có ai dám sánh với nhị đệ đâu. Nhị đệ là người duy nhất của võ lâm có một nhĩ lực cực thính kia mà. Cũng như ngu huynh có nhãn lực phi thường nhứt vậy.

- Đại ca nói đúng! Nhưng đại ca có biết hiện giờ tiểu đệ không còn thính tai như trước nữa không?

- Sao lạ vậy?

Tư Mã Thông sững sốt kêu lên.

Tư Mã Minh giọng cười đáp:

- Tiểu đệ cũng không mấy rõ nữa. Thường khi đại ca đi về, đại ca vừa tới cổng Sơn trang là tiểu đệ hay rồi. Hôm nay, đại ca vào mãi tới tận Thiên Hương Hiên này, mừng rỡ kêu lớn tiểu đệ mới hay đấy.

Tư Mã Thông cũng cảm thấy hoan mang khó hiểu, cúi đầu suy nghĩ giây lát, Tư Mã Thông bỗng nói:

- Hay tại nhị đệ chưa kịp tập trung tinh thần?

Tư Mã Minh vội khoác tay nói:

- Không phải thế đâu đại ca. Tiểu đệ nghĩ là...

- Nhị đệ nghĩ thế nào? Tư Mã Thông chặn hỏi.

Tư Mã Minh đáp:

- Tiểu đệ nghĩ có lẽ tiểu đệ được sáng mắt nên nhĩ lực phải kém đi đó đại ca.

Tư Mã Thông khẽ cắn môi suy nghĩ một hồi rồi gật đầu đáp:

- Nhị đệ nói cũng có lý. Vậy theo ý ngu huynh nhị đệ nên bỏ đi đừng thèm tiếp tục chữa nữa, như thế có phải hơn không?

Tư Mã Minh ngạc nhiên hỏi:

- Sao đại ca nói thế? Bộ đại ca không muốn tiểu đệ được sáng mắt nhìn đời hay sao?

Tư Mã Thông dựng ngược mày lắc đầu đáp:

- Không phải ngu huynh có ý xấu ấy. Ngu huynh nói như thế chỉ tại ngu huynh không muốn nhị đệ bỏ mất danh hiệu lẫy lừng của Vũ Trụ Lục Tàn. Nhị đệ thử nghĩ xem, nếu nhị đệ được sáng mắt mà mất đi nhĩ lực độc đáo liệu sự sáng mắt kia có giúp ích gì cho nhị đệ bằng đôi tai cực thính của nhị đệ không? Bỏ môn sở trường đi lấy sở đoản thử hỏi có đáng không? Nhị đệ hãy nghĩ lại xem.

Tư Mã Minh cảm thấy hết sức nghi ngờ vội hỏi:

- Đại ca quả quyết cho rằng không đáng phải chữa mắt?

Tư Mã Thông đáp:

- Phải? Chừng nào cái điếc của ngu huynh và cái mù của nhị đệ gây trở ngại cho ta, sinh ra nhiều diều bất hạnh, chừng đó mới đáng chữa. Đằng này ngu huynh tuy bí điếc nhưng vẫn lấy mắt nghe dược, cũng như nhị đệ tuy bi mù nhưng vẫn lấy tai quan sát được sự vật kia mà. Như thế tội gì ta phải cam tâm bỏ cái đặc biệt đi nhận cái tầm thường làm mất uy danh của Vũ Trụ Lục Tàn chứ?

Đoán trước được vị đại ca của mình tất sẽ nói thế, Tư Mã Minh vội mỉm cười rồi nói sang chuyện khác:

- Đại ca hôm nay là ngày mấy rồi nhỉ?

Nghe Tư Mã Minh hỏi ngày giờ Tư Mã Thông bỗng đỏ mặt cười đáp.:

- Ngu huynh bận việc quá xá không kịp trở về Hồng Diệp Sơn trang ăn tết với nhị đệ và tam đệ... hà... hà... nhị đệ, tam đệ tha lỗi cho nhé. Hôm nay đã là mùng bày tháng giêng rồi.

Tư Mã Minh lại bỗng chi tay về phía cây mai già ở trước Thiên Hương Hiên, bên cạnh hồ cá cười hỏi:

- Xuân nồng ấm áp muôn hoa đua nở, cây hoa mai ngoài kia là một giống mai đặc biệt ở La Phù Sơn, cách nay hai chục năm tiểu đệ đã tự tay trồng lấy chắc bây giờ cành lá của nó xum xuê, hoa nở đầy đặc phải không đại ca?

Tư Mã Thông không hiểu tại sao Tư Mã Minh đột nhiên nhắc đến cây "Mực Mai" này nhưng cũng gật đầu đáp:

- Cây "Mực Mai" năm nay nở nhiều lắm nhị đệ ạ.

Tiếp theo Tư Mã Minh lại chỉ lên cây mai hỏi nữa:

- Đại ca, trên những đầu cành mai, có mấy con chim đang hót líu lo, nghe thích quá, nhưng không hiểu là giống chim gì thế đại ca?

Tư Mã Thông nhìn kỹ mấy con chim rồi đáp:

- Một cặp anh vũ và một đôi chim khuyên vàng nhị đệ.

Tư Mã Minh đột nhiên cát tiếng cười vang rồi hỏi tiếp:

- Đại ca còn nhớ năm xưa tiểu đệ đã cùng đại ca mất nhiều công phu tìm cách giăng bẫy thả mồi, khổ sở trong một thời gian hơn ba tháng trường tại cạnh Thủy Liêm động trước núi, mới đánh bẫy được một con vẹt già với đôi chim khuyên ngũ sắc, trông không đẹp mấy không?

Nghe Tư Mã Minh nhắc tới chuyện xưa, Tư Mã thông vô cùng cảm khái, thở dài nói:

- Chuyện đã qua đi gần bồn chục năm rồi. Ngu huynh còn nhớ khi ấy tam đệ chưa ra đời, ngu huynh chừng mười một, mười hai tuổi, còn nhị đệ chừng năm sáu tuổi gì đó, không ngờ tam đệ đã hơn ba chục tuổi rồi, nhị đệ cũng đã thành nhân, còn ngu huynh thì... đã ngã già!

Tư Mã Thông nói với giọng cảm hoài nghe rất buồn rồi lại tự nhiên cất tiếng thở dài.

Tư Mã Minh chép miệng cười nói:

- Lâu lâu nhớ nhắc lại chuyện xưa kể cũng thú vị lắm phải không đại ca? Tiểu đệ còn nhớ ba con chim ấy...

Tư Mã Thông như cảm thấy hứng thú, vội đỡ lời Tư Mã Minh:

- Ba con chim ấy sống chung với anh em ta quá lâu, vẹt già và đôi chim khuyên sắc lông không còn óng mượt như ngày xưa, nhưng giọng hót líu lo của chúng cũng vẫn còn hay hơn bất cứ thứ âm thanh nào phải không nhị đệ?

Tư Mã Thông đang nói một cách thích thú, bỗng dưng thấy mặt Tư Mã Minh đượm buồn thì lật đật cau mày hỏi:

- Nhị đệ sao vậy?

Tư Mã Minh nhẹ thở dài đáp:.

- Năm xưa ba anh em ta tuy chưa góp mặt với giang hồ, kiến lập bá nghiệp, chúng ta sống rất hồn nhiên vui thú hưởng được hạnh phúc trọn vẹn. Còn bây giờ, anh em ta tuy được liệt danh đệ nhất lưu cao thủ oai trấn thiên hạ, nhưng đại ca thì điếc, còn tiểu đệ thì mù, thỉnh thoảng tiểu đệ có muốn ngắm lại cây hoa mai tuyệt mỹ ngất hương, đại ca có muốn nghe lại tiếng chim hót líu lo cũng không được, thử hỏi cuộc sống còn có nghĩa gì nữa.

Tư Mã Minh nói với giọng đều đều trầm buồn như than thân trách phận làm Tư Mã Thông ngớ ngẩn, bất giác mặt cũng hiện rõ buồn lây.

Tư Mã minh lại nói tiếp:

- Đại ca ngoài cây "Mực mai" có một hương sắc thơm tho kỳ diệu, trên đời có biết bao nhiêu những kỳ hoa dị thảo khác, cũng như cao sơn đại hải suối biếc non sanh hùng vĩ nên thơ vì giọng hót của con vẹt già với đôi chim khuyên làm sao bì được với tiếng suối reo tiếng chuông chùa ngân buồn xa vắng...

Nói đến đây Tư Mã Minh bỗng nhìn Tư Mã Thông bằng ánh mắt nhiệt thành và khẽ gọi:

- Đại ca!

Không nghe thấy Tư Mã Thông trả lời, Tư Mã Minh vội kéo vạt áo người anh kêu lớn hơn:

- Đại ca!

Lần này vì bị kéo giật vạt áo Tư Mã Thông không thể đứng yên được nữa, nên giật mình quay lạt hỏi Tư Mã Minh:

- Gì thế nhị đệ!

Tư Mã Minh làm như bực tức, nói lớn:

- Tiểu đệ nói tiểu đệ không ngắm được hoa thơm cỏ lạ, nhìn thấy cao sơn đại hải, suối biết non xanh đã hơn hai chục năm rồi, còn đại ca không nghe thấy tiếng suối reo, tiếng chuông chùa u trầm đã gần ba chục năm rồi, đại ca có biết không?

Tư Mã Thông thất thanh nhìn Tư Mã Minh rồi lắc đầu im lặng.

Tư Mã Minh thừa cơ tấn công thêm, dịu giọng:

- Đại ca, tiểu đệ có một vấn đề không sao nghĩ ra được, đại ca có thể giải đáp dùm tiểu đệ được chăng?

Tư Mã Thông khẽ cau mày hỏi:

- Vấn đề gì? Nhị đệ hãy nói cho ngu huynh nghe thử.

Bằng một giọng nói hết sức êm dịu từ tốn, Tư Mã Minh đáp:

- Đại ca cho rằng anh em ta phải là những bậc phi thường danh liệt "Vũ trụ lục tàn" xưng hùng xưng bá võ lâm là hạnh phước hay thà chịu làm người thường để được nghe tiếng chim hót suối reo, được ngắm thỏa tình những phong cảnh sắc của tạo vật là phước?

Câu hỏi bất ngờ của Tư Mã Minh khiến Tư Mã Thông cảm thấy khó có thể trả lời nên y không đáp mà bỗng hỏi trở lại:

- Nhị đệ chẳng hay y thuật của Trác Dật Luân như thế nào?

Tư Mã Minh nghe đại ca của mình hỏi câu này, bất giác mừng thầm trong bụng, liền cười đáp:

- Quả thật thần diệu tuyệt vời đại ca ạ! Kê toa bốc thuốc và dùng kim trâm chữa cho tiểu đệ xong chàng ta bảo sáu tháng sau chàng ta sẽ trở lại cho uống thêm thứ thuốc mạnh hơn là chắc chắn cặp mắt của tiểu đệ sẽ thấy, sáng trở lại, nhưng không ngờ tiểu đệ mới uống chưa đầy một trăm ngày đôi mắt của tiểu đệ đã trông thấy lờ mờ được rồi.

- Nhị đệ có chắc chàng ta sẽ trở lại đây không?

Tư Mã Minh vội đáp:

- Đại ca hãy yên tâm. Trác huynh là người quân tử nhất mực, trọng chữ hứa còn hơn mạng sống, đã hứa anh ấy tất trở lại. Chừng anh ấy có mặt đây rồi, đại ca...

Nhưng Tư Mã Minh mới nói tới đây, bỗng có một tên tráng đinh nói lớn:

- Khải bẩm nhị trang chủ, tam trang chủ sai tiểu nhân đến thỉnh nhị trang chủ gấp, vì có Trác công tử đã từng chữa bệnh cho nhị trang chủ và tam trang chủ chuyến trước vừa đến nơi, thỉnh nhị trang chủ hãy vào ngay để tương hội.

Vì quả hấp tấp không trông thấy Tư Mã Thông, đến chừng nhìn kỷ thấy đại trang chủ cũng đang có mặt tại đây gã tráng đinh giật mình lật đật cúi người vái chào lia lịa.

Tư Mã Minh nghe báo có cố ân nhân đến, chàng ta mừng rỡ nói với Tư Mã Thông:

- May quá đại ca ơi. Đại ca thấy chưa chàng ta giữ chữ tín lắm. Chưa tới ngày hẹn mà đã tìm đến rồi đấy.

Tư Mã Thông cũng tỏ vẻ mừng rỡ vội bảo:

- Nào, anh em ta hãy vào ngay đại sảnh để gặp chàng ta xem sao.

Biết đại ca của mình đã động tâm Tư Mã Minh hết sức phấn khởi, liền vui vẻ bước theo Tư Mã Thông vào đại sảnh.

Quả như lời tên tráng đinh vừa bẩm, Trác Dật Luân đã tìm đến Hồng Diệp sơn trang và hiện đang nói chuyện với Tư Mã Hào, chợt thấy Tư Mã Thông đã về đến và cùng đi vào với Tư Mã Minh, Tư Mã Hào lật đật đứng lên mừng rỡ rồi cười nói:

- Đại ca, tiểu đệ xin giới thiệu đại ca đây là Trác Dật Luân huynh, một thần y lỗi lạc rất hiếm có.

Nói xong Tư Mã Hào vội quay về phía Trác Dật Luân giới thiệu Tư Mã Thông với chàng:

- Thưa Trác huynh, còn đây là đại ca của tiểu đệ.

Trách Dật Luân vội đứng ngay dậy, mỉm cười vái chào.

Tư Mã Thông lật đật cười nói:

- Xin mời Trác bằng hữu cứ ngồi. Nghe nói nhờ Trác bằng hữu thi triển hồi xuân diệu thủ, mà nhị xá đệ và tam xá đệ được khỏi bệnh, Tư Mã Thông này xin thành thật cảm ơn Trác bằng hữu nhiều lắm.

Dứt lời Tư Mã Thông vội chắp tay vái dài Trác Dật Luân một cái.

Trác Dật Luân lật đật hoàn lễ, ôm quyền cười nói:

- Đại trang chủ dạy quá lời, tại hạ thật tình cũng đã hằng ngưỡng anh danh của nhị tam trang chủ, nay có cơ duyên được chữa bệnh cho nhị vị, tại hạ cảm thấy hết sức vinh hạnh.

Tư Mã Thông lật đật nghiêng mình mời khách ngồi lần nữa.

Trác Dật Luân thấy anh em họ Tư Mã ngoài Tư Mã Hào ra, Tư Mã Thông, tên thông nhưng tai điếc, Tư Mã Minh tên Minh nhưng mắt lại đui mù, nhưng hiện giờ chàng nói gì Tư Mã Thông đều nghe được hết nên bất giác chàng kinh ngạc tột độ.

Tư Mã Hào đoán hiểu tâm ý của Trác Dật Luân vội lên tiếng cười bảo:

- Trác huynh, đại ca của tiểu đệ tai tuy không nghe rõ nhưng anh ấy đã khổ luyện một môn tuyệt kỷ gần như là một biệt tài thiên phú là chỉ cần trông thấy người nào mấp máy đôi môi là đoán biết được kẻ ấy nói gì ngay.

Trác Dật Luân được Tư Mã Hào cho biết thế, chàng mới rõ được cơ sự. Chàng nhìn Tư Mã Minh lên tiếng hỏi:

- Nhị trang chủ, đôi mắt của trang chủ hiện thế nào. Thứ thuốc viên và thứ thuốc nước của tại hạ có hiệu nghiệm không.

Tư Mã Minh mừng rỡ đáp:

- Hay lắm Trác huynh ạ. Y đạo của Trác huynh thật không thua gì Hoa Đà Biển Thước ngày xưa..

Trác Dật Luân mới vội đứng dậy bảo Tư Mã Minh chìa tay ra cho mình bắt mạch lại.

Bắt mạch xong Trác Dật Luân lật ngược đôi mi mắt của Tư Mã Minh lên xem rồi bỗng gật đầu cười nói:

- Cảm ơn nhị trang chủ.

Tư Mã Minh thấy Trác Dật luân bỗng cảm ơn mình thì ngẩn ngơ ngạc nhiên:

- Tại sao Trác huynh lại cảm ơn như thế?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Tại hạ cảm ơn trang chủ là vì nhờ nhị trang chủ đã chân thành chịu khó tiếp tay tại hạ, nghĩa là nhị trang chủ tịnh nhiếp thần bất động nội khí khi ăn ngủ và phục dịch thuốc men đều theo giờ giấc của tại hạ chỉ định cho bệnh tình của trang chủ được thuyên giảm mau chóng như thế.

Tư Mã Hào nghe Trác Dật Luân nói thế thì giật mình nhướng mày kinh dị hỏi:

- Trác huynh bệnh tình của nhị ca của tại hạ có thật thuyên giảm rồi chăng?

Trác Dật Luân gật đầu đáp:

- Phải! Nếu tại hạ không nhầm thì đôi mắt của nhị trang chủ hiện giờ trông thấy lờ mờ rồi.

Tư Mã Hào mừng rỡ, liền kêu hỏi Tư Mã Minh:

- Nhị ca, lời của Trác huynh có đúng không? Có thật nhị ca đã trông chấy lờ mờ rồi không?

Tư Mã Minh nhếch môi nói, mở lớn mắt nhìn qua Tư Mã Hào giây lát đoạn cười hỏi:

- Có phải tam đệ đang mặc chiếc áo dài màu thủy ngân không?

Tư Mã Hào kêu "à" một tiếng chụp lấy hai vai của Tư Mã Minh vừa sung sướng vừa cảm động nói:

- Nhị ca hơn hai mươi năm trời nhị ca mới tìm lại được ánh sáng, nhị ca, nhị ca có thấy hình dáng và diện mạo của tiểu đệ không hở nhị ca.

Nghe Tư Mã Hào hỏi Tư Mã Minh xúc động đến rơi lệ, nước mắt từ từ lăn dài xuống hai bên má, Tư Mã Minh khẽ lắc đầu đáp:

- Tam đệ, huynh đoán tiểu đệ khôi ngô anh tuấn nhưng ngu huynh vẫn chưa trông thấy rõ mặc dù đã cố sức nhìn kỹ. Ngu huynh trông thấy màu bạc lờ mờ của chiếc áo dài màu thủy ngân của tam đệ thôi.

Tư Mã Hào mừng rơi lệ vội đứng ngay dậy, chắp tay vái dài Trác Dật Luôn.

Trác Dật luân hoảng hồn, vội vàng trả lễ cười nói:

- Tại sao tam trang chủ lại khách sáo như thế?

Tư Mã Hào lau nước mắt, giọng thành khẩn:

- Trác huynh, Trác huynh làm ơn bổ đức chữa cho nhị ca của đệ lần nữa đi Trác huynh.

Trác Dật Luôn gật đầu cười nói:

- Bệnh tình của nhị trang chủ đã thuyên giảm mau chóng lắm, bây giờ chỉ cần dùng thêm ít "mạnh" dược thì nội trong năm ba bữa nữa, đôi mắt sẽ thấy sáng trở lại ngay, tam trang chủ chớ lo.

Tư Mã Minh nghe nói cả mừng khôn xiết, liền kêu lớn lên:

- Trác huynh, xin Trác huynh mau tặng thần dược để tại hạ mau được trông thấy diện mạo của Trác huynh đi.

Trực Dật Luân cười nói:

- Nhị trang chủ hãy chầm chậm một chút, việc đó không khó chỉ cần nhị trang chủ suy nghĩ lại thật kỹ càng là được.

Tư Mã Minh không biết Trác Dật Luôn nói gì vội cau mày hỏi:

- Trác huynh định bảo tại hạ nghĩ việc gì?

Bằng giọng điềm đạm, Trác Dật Luân nói:

- Đại trang chủ với nhị trang chủ uy trấn thiên hạ, danh liệt "Vũ Trụ Lục Tàn" đang là hạng cao thủ đệ nhất lưu, nhưng nếu sau này bệnh tình được chữa khỏi, mà tiếng tăm bị mất mát, nhị vị có...

Không cho Trác Dật Luân nói hết, Tư Mã Minh vội ngắt lời:

- Hồng thụ thanh sơn đa ỷ nị tranh danh đoạt lợi bất tiêu dao. Tư Mã Minh này chẳng thà được làm người thường được thảnh thơi thưởng ngoạn đó đây, chứ không ham danh trấn thiên hạ uy liệt "Vũ Trụ Lục tàn".

Tư Mã Minh nói đến đây, sực nhớ tới Tư Mã Thông nãy giờ đứng yên chưa hề phát biểu ý kiến, vội quay nhìn Tư Mã Thông, mỉm cười hỏi:

- Đại ca, sao đại ca không nói gì cả vậy? Hay đại ca không đồng ý kiến với tiểu đệ?

Tự Mã Thông cười nói:

- Ai có lập trường người đó, không thể bắt buộc được...

Tư Mã Minh hơi biến sắc, nhướng cao đôi mày nhắc lời nói lớn:

- Đại ca lầm rồi, anh em chúng mình tình thâm cốt nhục, đồng khí liên chi, cần phải nhất tâm nhất trí mới phải. Bây giờ tiểu đệ xin thỉnh đại huynh lấy thân phận của người anh cả, định lại chủ ý xem chúng ta nên làm người thường, hay người có tên tuổi Võ lâm thiên hạ?

Tư Mã Thông cau mày ra vẻ nghĩ ngợi lung lắm.

Trác Dật Luân thấy vậy cũng không dám nói len vào. Tuy nhiên trong bụng chàng nghĩ nhiều về anh em họ Tư Mã, chàng thấy họ tuy xuất thân không được quang minh chính đại, nhưng tình thân thiết của họ thật đáng trọng...

Biết rõ Tư Mã Thông đang hoang mang bất định, Tư Mã Minh vội nói:

- Đại ca đừng nghĩ nhiều làm chi, đại ca có việc gì nói thẳng ra đi. Nếu đại ca thấy anh em mình nên từ bỏ mọi cám dỗ lợi danh, trở về sống nhàn cư thanh bạch, thì đại ca nên yêu cầu Trác huynh thi triển hồi xuân diệu thủ, chữa luôn bệnh điếc cho đại ca còn như đại ca đã lưu luyến cuộc đời giang hồ sóng gió, còn mê cái danh hiệu Vũ Trụ Lục Tàn thì đại ca cứ nói tiểu đệ để luôn đôi mắt thành ra hạt tử đành chịu tàn phế suốt đời đi theo đại ca.

Lời nói chan chứa tình nghĩa của Tư Mã Minh khiến Tư Mã Thông bị xúc động mãnh liệt, y bỗng cất tiếng thở dài, thò tay vào mình rút ra một phong thơ trao cho Tư Mã Hào và Trác Dật Luân xem.

Thì ra đó là một bức thơ của Độc Cô Trí thỉnh mời Vũ Trụ Lục Tàn đến Đồng Bách Sơn Thiên Huyền Cốc tương hội thương nghị việc thành lập Lục Tàn Bang.

Trong thơ Độc Cô Trí có nói rõ là như Vũ Trụ Lục Tàn mà tụ họp thành một khối thì bá nghiệp chắc chắn sẽ thành.

Tư Mã Hào xem xong lập tức đọc lại cho Tư Mã Minh nghe.

Sau khi nghe xong, Tư Mã Minh liền hỏi Tư Mã Thông:

- Đối với bức thơ này cửa Độc Cô Trí, đại ca định trả lời như thế nào?

Tư Mã Thông nhẹ thở dài một tiếng, rồi mỉm cười đáp:

- Nhị đệ, vừa rồi nhị đệ có nói: Hồng thụ thanh sơn đa ỷ nị tranh danh đoạt lợi bất tiêu dao, bây giờ ngu huynh mới nhận thấy chí lý. Cuộc sống cứ quanh quẩn trong vòng giếng ân oán, đoạt lợi, tranh danh còn có lý thú gì nữa chớ! Bởi vậy ngu huynh nhất định từ khước sự mời mọc của Độc Cô Trí, không tham tham gia Lục Tàn Bang nữa.

Nói rồi Tư Mã Thông lấy lại bức thơ trong tay Tư Mã Hào xé ra nát vụn.

Trác Dật Luân thấy Tư Mã Thông đã thuận ý để mình chữa trị bệnh điếc, chàng mừng thầm trong bụng, tin chắc là chàng sẽ nắm được sự thành công trong chuyến đi này.

Xé nát bức thơ, Tư Mã Thông cười bảo Tư Mã Hào:

- Tam đệ, ta với nhị ca của em tuy không tiếp nhận lời mời của Độc cô Trí, nhưng dù sao cũng phải trả lời cho lão ta vài hàng, tam đệ giúp dùm ngu huynh việc ấy.

Tư Mã Hào cười hỏi:

- Đại ca, trong thơ trả lời cho Độc cô Trí, có nên uyển chuyển một chút không?

Tư Mã Thông lắc đầu đáp:

- Không cần quá uyển chuyển, chỉ nói rằng hôm nay Tư Mã Thông đã hết điếc, Tư Mã Minh đã hết mù, nên đã mất hẳn tư cách tham gia Lục Tàn Bang là được.

Trác Dật Luân xoa tay cười nói:

- Tuyệt diệu! Tuyệt diệu. Trả lời như thế thật là quan miểng đàng hoàng. Độc Cô Trí xem xong cũng đành phải cười lạt bỏ qua thôi.

Tư Mã Thông xây lại bằng giọng thành khẩn nói với chàng:

- Trác bằng hữu, ơn đức này Tư Mã Thông tôi nguyện ghi nhớ suốt đời mong Trác bằng hữu bỏ lỗi cho.

Trác Dật Luân vội cười bảo:

- Không, không, đại trang chủ nói quá lời, tại hạ đâu dám. Tại hạ sẽ cố hết sức mình chữa trị cho đại trang chủ. Có điều muốn được mau bình phục, đại trang chủ nên chịu khó nghe lời tại hạ.

Tư Mã Thông gật đầu nói:

- Trác bằng hữu chỉ bảo điều gì Tư Mã Thông tôi cũng xin nghe.

Trác Dật Luân liền bảo:

- Bây giờ yêu cầu đại trang chủ tìm nơi yên tịnh "diện bích" một trăm ngày.

Tư Mã Thông vâng lời ngay tức khắc vội đáp:

- Đừng nói chi phải diện bích một trăm ngày, dẫu lâu hơn thế nữa, Tư Mã Thông này cũng xin làm y theo lời chỉ bảo của Trác bằng hữu.

Thấy công việc đã thuận chèo mát mái, Trác Dật Luân mừng thầm, lập tức xem tai cho Tư Mã Thông. Sau đó chàng kê toa thuốc và dặn đối phương ở một mình trong tịnh thất, ngày đêm nên ngưng thần nhiếp tâm, tạ tuyệt mọi sự phiền nhiễu, thi hành thổ nạp chi thuật.

Tư Mã Thông nhất nhất đều làm y theo lời Trác Dật Luân, tức khắc dọn vào tịnh thất.

Trác Dật Luân cười bảo Tư Mã Minh:

- Nhị trang chủ, đôi mắt của nhị trang chủ đã lành rồi đó. Giờ chỉ cần uống thêm thứ thuốc mạnh hơn là có thể thấy sáng trở lại như thường.

Tư Mã Minh sung sướng cười nói:

- Đại ân của Trác huynh thâm sâu như biển, sau này Trác huynh có cần chuyện gì dẫu chuyện ấy có gian nan đến đâu Tư Mã Minh này cũng không từ chối.

Trác Dật Luân cảm ơn nhờ người theo đơn thuốc sắc lấy một bá, rồi chàng lấy một viên linh đơn sai rót một ly rượu và bảo Tư Mã Minh:

- Nhị trang chủ...

Nhưng vừa nói tới đó bị Tư Mã Minh chận lời:

- Trác huynh, nếu Trác huynh không cảm thấy phiền, Trác huynh nên bỏ hẳn hai chữ trang chủ đi.

Trác Dật Luận mỉm cười nói:

- Tư Mã nhị ca muốn thế cũng được. Bây giờ xin thỉnh. Tư Mã nhị ca hãy uống ngay viên Thất Long Đơn này rồi nằm nghỉ giây lát đệ sẽ thân chinh bôi thuốc cho nhị ca.

Tư Mã Minh liền nhận viên Thất Long Đơn bỏ tọt vào mồm rồi hớp một ngụm rượu nuốt ực.

Viên Thất Long Đơn vừa vào khỏi cổ Tư Mã Minh bỗng cau

- Tại sao viên Thất Long Đơn lại đắng như thế hở Trác huynh?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Thứ Linh đơn này đã được chế chung với bảy thứ mật rắn kỳ độc, nên tự nhiên nó phải đắng, nhưng đối với bệnh mù lòa nó rất hiệu nghiệm, có thể bảo là một thứ vô thương thần dược.

Sau khi đặt Tư Mã Minh xuống giường xong. Trác Dật Luân lấy ra một cái đĩa bàng bạc nhỏ để cạnh bên Tư Mã Minh, rồi dùng bông thấm thuốc, rửa sạch hai mắt xong chàng tại ngầm vận công xoa bóp đôi tròng cho Tư Mã Minh.

Lúc đầu, Tư Mã Minh cảm thấy hai mắt mát lạnh, sau đó ít lâu chàng lại thấy trong người thư thái dễ chịu, và buồn ngủ hết sức.

Lúc vừa rửa xong đôi mắt Tư Mã Minh, Trác đật Luân thuận tay điểm vào "Hắc Cam Thùy Huyệt" của đối phương.

Tư Mã Hào đứng bên cạnh lên tiếng cười hỏi:

- Trác huynh, chắc cồ lẽ đôi mắt của nhị ca tiểu đệ mau lành hơn đôi tai của đại ca tiểu đệ?

Trác Dật Luân gật đầu:

- Tư Mã đại huynh mới vừa được chữa bệnh, nhanh nhất là phải trăm ngày mới thấy công hiệu còn, Tư Mã nhị huynh chỉ cần bảy hôm nữa, đôi mắt sẽ nhìn thấy rõ như xưa.

Tư Mã Hào hết sức mừng rỡ, vội hỏi:

- Nhị ca còn bao lâu mới tỉnh lại hở Trác huynh?

- Thất Long Đơn cực mạnh, tại hạ đã điểm dùm Thùy huyệt của nhị trang chủ nên ít nhất đến mai nhị trang chủ mới tỉnh lại.

Tư Mã Hào cười nói:

- Thế thì việc gì chúng ta phải ngồi chờ trong này, đệ xin mời Trác huynh trở ra ngoài uống với đệ ít chung Bách Niên Mỹ tửu nhân thể chúng ta bàn luận cho vui đỡ phải sốt ruột chờ đợi.

Trong chuyện đi Hồng diệp Sơn trang này, thấy mọi sự đều được may mắn thuận như ý, Trác Dật luân khoan khoái trong bụng, liền bằng lòng bước theo Tư Mã Hào rời khỏi tịnh thất, vừa đi chàng vừa cười nói:

- Chuyến đi này tại hạ còn bận rộn nhiều việc lắm, nhưng thế này kể không uổng công tại hạ chút nào hết.

- - o O o - -

Chương 21
Gặp Vận Xui Trong Hoang Miếu

Đi suốt ngày, hôm đầu cả hai không gặp một sự gì xảy ra cả. Trời trong xanh, nắng đẹp trải chan hòa khiến lòng hai chàng lâng lâng vui sướng.

Qua ngày hôm sau, dọc đường và giữa vùng núi non hoang vắng, Tư Mã Hào với Trác Dật Luân bỗng bị mưa ướt như chuột lội.

Cơn mưa như trút nước, giông gió lại gào thét ào ào, hai chàng phải giở thuật phi hành ra chạy vùn vụt tới chân núi để tìm chỗ trú mưa.

Bất ngờ và may mắn sao, bỗng thấy có một ngôi miếu siêu vẹo hoang lương ẩn hiện qua màn mưa mờ đục nằm sát bên chân núi, cả hai lập tức chạy nhanh tới đó. Đến nơi ngó thấy ngôi cổ miếu này không có lấy một nửa bóng người, bên trong thì bàn thờ và các thứ hãy còn nguyên vẹn, lạ một điều nữa là hai bên bệ có kê hai cỗ quan tài, hai chàng hết sức lấy làm ngạc nhiên.

Tư Mã Hào vốn sống sung sướng đã quen, nên cảm thấy rất khó chịu với bộ quần áo ướt nhẹp, bởi thế vừa vào tới trong miếu là chàng vội gở hai cánh cửa xuống đập bể thành nhiều mảnh ngay.

Trác Dật Luân đoán biết Tư Mã Hào muốn nhúm lửa lên hơ quần áo nên chàng vội lấy mồi lửa ra đốt cháy đống gỗ ấy.

Hai chàng chỉ bị ướt hết quần áo đang mặc trên người, còn quần áo trong bao hành lý được gói bằng thứ vải dầu nên không hề bị thấm ướt.

Đợi Trác Dật Luân đốt lửa xong, Tư Mã Hào ngó chàng mỉm cười một cái rồi tuột ngay quần áo ướt đang mặc trong người ra.

Trác Dật Luân thấy vậy bật cười la lên:

- Sao tam ca lại làm kỳ quá vậy, không sợ thần linh mất vía nổi giận quở phạt chúng ta hay sao?

Tư Mã Hào le lưỡi, vội ôm quần áo chạy tới đứng trước bệ thờ để mình mẩy trần truồng như nhộng, lép nhép miệng khấn:

- Tiểu bối mặc quần áo ướt không quen, nên đành phải tòng quyền xin chư vị thần linh rộng tình đại xá cho tiểu bối.

Khấn xong Tư Mã Hào vội thay quần áo ướt, tới bên đống lửa hơ, chàng vừa trở qua trở lại, vừa quay hỏi Trác Dật Luân:

- Còn hiền đệ sao không chịu thay quần áo đi? Bộ hiền đệ sợ ướt hay sao chớ?

Trác Dật Luân không dám thay quần áo ngay trước bàn thờ nên vội bước vào góc tường lấy quần áo khô ra thay.

Khi ấy ngoài trời tối đen như mực, mưa mỗi lúc mỗi to.

Thay xong quần áo, nhìn thấy trên bàn thờ có ngọn đèn còn cháy leo lét, Trác Dật Luân bước tới nơi vặn cho sáng thêm rồi đến bên Tư Mã Hào hơ bộ quần áo ướt của mình.

Khi áo quần của cả hai đã được khô ráo, Tư Mã Hào bèn bày rượu ngon và đem thứ món nhắm đặc biệt là "chân ngỗng" ra mời Trác Dật Luân.

Trác Dật Luân vừa cầm miếng chân lên tay thì đột nhiên có tiếng kêu "tách" nổi lên.

Tư Mã Hào và Trác Dật Luân, cả hai đều là hảo thủ, tự nhiên họ đều nghe rõ tiếng kêu ấy.

Và tuy nghe, nhưng cả hai chỉ đưa mắt nhìn nhau gật đầu, rồi cùng quét mắt nhìn quanh, xem xét kỹ lưỡng từng chút trong hoang miếu.

Kết quả bốn đạo quang đều hướng cả về phía cỗ quan tài bằng gỗ kê ngay bên cạnh bàn thờ.

Cỗ quan tài này làm bằng thứ ván trắng mỏng, nắp được đậy kín mít, để thật ngay ngắn, không có dấu hiệu gì khác lạ cả.

Thế sao Trác Dật Luân với Tư Mã Hào đều nhìn cả về phía quan tài.

Thì ra không phải cả hai nhìn thẳng vào cỗ quan tài mà họ đang nhìn vũng nước mưa ở bên cạnh quan tài. Nãy giờ Tư Mã Hào vẫn ngồi yên một chỗ hơ quần áo, còn Trác Dật Luân lúc thay quần áo đã bước về phía khác, nên không thể bảo là hai chàng để nước mưa rơi đọng vũng ngay chỗ đó được.

Vả lại ngôi hoang miếu này tuy đã cũ kỹ nhưng mái ngói vẫn còn hoàn chỉnh, không hề bị hư hại chỗ nào cũng không thể nói là mái ngói bị dột nữa. Trác Dật Luân kinh dị đưa mắt nhìn quanh một lúc sực nghĩ ra một kế, chàng vội bảo nhỏ Tư Mã Hào:

- Tam ca hãy nhìn xem vũng nước này hình như có người làm nhễu đến đọng vũng vậy.

Tư Mã Hào khẽ nhướng mày hỏi nhỏ:

- Hiền đệ có tin ma quỷ không? Chắc có lẽ trong cỗ quan tài này có việc lạ lắm.

Trác Dật Luân cười nói:

- Trên đời này việc gì lại chẳng có? Nhất là những chuyện thần linh quỷ quái nhưng mỗi người lại nói một cách khác nhau, hư vô mù mịt nên tiểu đệ cũng không dám quả quyết là có hay không.

Tư Mã Hào khẽ láy mắt ra hiệu rồi cười nói:

- Nếu hiền đệ cao hứng, bọn mình hãy làm kính thỉnh vị u linh trong cỗ áo quan bước ra uống chung với bọn ta một vài ly bồ đào mỹ tửu thử xem.

Trác Dật Luân hội ý xoa tay bảo:

- Người làm chủ nhân, quỷ làm khách, chuyện này ngộ nghỉnh lắm, tam ca dành cho tiểu đệ được chăng?

Tư Mã Hào cười lớn:

- Phải xem hiền đệ có đủ tư cách mời được vị quý khách trong cỗ áo quan không đã chứ.

Trác Dật Luân vội nói:

- Mời quỷ ma nhắm rượu thật là chuyện mới lạ, để tiểu đệ ngâm thơ mời thỉnh vị bằng hữu trong cỗ áo quan nghe thử xem sao.

Nói xong Trác Dật Luân liền cất giọng ngâm mấy câu thơ ngụ ý mời khách cùng nâng chung rượu bồ đào cho thỏa tình tri ngộ.

Nhưng Trác Dật Luân đã ngâm dứt mà trong điện vẫn cứ yên lặng như tờ, cỗ quan màu trắng vẫn im lìm bất động.

Tính nết Tư Mã Hào dẫu sao không được thuần lương bằng Trác Dật Luân, nóng nẩy như lửa, nên chàng ta vội xếch ngược đôi kiếm mi, cười giọng ngạo nghễ:

- Hiền đệ như thế là hiền đệ chưa đủ tư cách rồi đấy, hiền đệ hãy nhường cho ngu huynh thỉnh lại lần nữa, xem đêm nay ngu huynh có làm được chủ nhân không cho biết.

Trác Dật Luân cười hỏi:

- Tam ca định thỉnh khách bằng cách nào?

Tư Mã Hào cười đáp:

- Hiền đệ là "Văn Vương thỉnh khách", còn ngu huynh là "Bá Vương thỉnh khách". Đời này phần nhiều thiên hạ họ không biết phải quấy, không hiểu cái gì là tử tế, quỷ cũng như người vậy đó.

Trác Dật Luân bật cười:

- Tại sao tam ca lại đem Văn Vương ra mà so sánh với Bá Vương?

- Hiền đệ ngâm thơ thay thỉnh thiếp tự nhiên là "Văn Vương thỉnh khách", còn ngu huynh định dùng tay thay thiếp nên gọi là "Bá Vương thỉnh khách" chứ sao?

Trác Dật Luân lại hỏi:

- Thế nào là "dùng tay thay thiếp" hả tam ca?

Tư Mã Hào đáp:

- "Dùng tay thay thiếp" nghĩa là ngu huynh sẽ mở nắp quan tài mời khách, quyết lôi y dậy cho được mới nghe, cho y được biết mùi thứ bồ đào mỹ tửu đặc chế của Hồng Diệp Sơn Trang mới được.

Trác Dật Luân ồ lớn một tiếng, nhướng mày cười nói:

- Tuyệt quá! Để xem cách thức "Bá Vương thỉnh khách" của tam ca có hiệu lực hơn "Văn Vương thỉnh khách" của tiểu đệ không?

Tư Mã Hào gục gật đầu cười rồi nhìn thẳng vào cỗ quan tài trầm giọng nói lớn:

- Ông bạn nào đang nằm trong hòm đó hãy nghe đây, bất luận người hay ma, là quỷ đực hay cái, là ma treo cổ hay ma chết trôi cũng vậy, mời ông bạn hãy tự động bước ra ngoài này nhắm vài chung bồ đào mỹ tửu với anh em tại hạ. Nếu ông bạn cứ khó tính nằm vạ trong ấy thì... hà hà... ông bạn đừng trách Tư Mã Hào này thi triển thủ đoạn Bá Vương khai quan lôi khách dậy đấy nhé.

Tư Mã Hào lớn tiếng nói như vậy thế mà không hiểu tạo sao cỗ quan tài vẫn im lìm.

Tư Mã Hào giận sôi gan, chàng ta vụt đứng ngay dậy hầm hầm bước thẳng đến trước quan tài.

Trác Dật Luân thấy vậy vội bước theo sát bên gót Tư Mã Hào đề phòng ứng biến rất có thể xảy ra bất ngờ. Nhìn vũng nước mưa kế bên cạnh cỗ quan tài, hai chàng lại càng tin tưởng dữ dội, quả quyết trong cỗ quan tài này thế nào cũng có chuyện quái lạ chứ chẳng không.

Tư Mã Hào vội giơ tay xô nhẹ nắp quan tài, phát giác được nắp hòm chỉ đậy hờ thôi chứ chưa bị đóng cứng, chàng liền ngầm vận công lực, chưởng mặt giờ lên che kín trước ngực, chưởng trái chụp lấy nắp hòm đẩy mạnh một cái.

Lập tức nắp quan tài bị bật tung ra.

Và một cảnh tượng hãi hùng hiện ra làm hai chàng giật nẩy mình trố mắt nhìn trân trân vào trong hòm.

Thì ra trong cỗ áo quan làm gì có người sống hay xác chết mà là xác một con mãng xà to lớn đang nằm trong đó. Xác con mãng xà này bị chặt cụt đầu, da cũng bị lột luôn, bày da thịt đỏ lòm, nhầy nhụa máu trông rất ghê tởm.

Tư Mã Hào kinh dị quay nhìn Trác Dật Luân:

- Hiền đệ không ngờ trên đời lại có chuyện quá lạ như thế này nhỉ.

Trác Dật Luân đã bình tĩnh trở lại, cười nhẹ gật đầu:

- Kể lạ thật! Không biết ai chơi cái trò nghịch ngợm này thế?

- Làm sao biết được. Thế mới bực mình đấy. Ngu huynh muốn mở luôn nắp hòm phía bên kia luôn, hiền đệ thấy có được không.

Trác Dật Luân xếch cặp kiếm mi, vừa định trả lời thì Tư Mã Hào bỗng nói tiếp:

- Ngu huynh cũng biết tự ý mở nắp quan tài của kẻ khác là không hợp lý, nhưng khổ cái tính hiếu kỳ của ngu huynh quá mạnh nên đành phải làm liều mới được hiền đệ ạ.

Chính Trác Dật Luân cũng đang hiếu kỳ không thua gì Tư Mã Hào, nên chàng vừa bước theo Tư Mã Hào đến trước cỗ quan tài phía bên kia vừa hỏi nhỏ:

- Theo ý tiểu đệ không chừng có ai đang định chế luyện môn ám khí kỳ độc hoặc môn công lực ám tổn gì đó đấy tam ca.

Tư Mã Hào gật đầu:

- Sự suy đoán của hiền đệ đại khái không đến nổi nhầm lẫn quá xa, chính ngu huynh cùng đang đoán như thế.

Khi ấy hai chàng cũng vừa bước tới trước cỗ quan tài phía bên kia, Trác Dật Luân giơ tay khẽ xô nắp quan tài một cái, rồi nhìn bảo Tư Mã Hào:

- Tam ca lạ thật! Nắp quan tài bên này cũng chỉ đậy tạm thôi chứ chưa hề đóng chắc thật sự.

Tư Mã Hào cười ha hả nói:

- Hiền đệ hãy tránh sang một bên đi để ngu huynh tự mở nắp lấy xem thử trong đấy có gì không cho biết.

Dứt lời, Tư Mã Hào liền giơ cao tay mặt hất một cái, nắp quan tài linh không tung bổng lên cao, rồi rơi xuống mặt đất đánh rầm một tiếng. Lần này cả hai trông thấy trong áo quan

không có xác mãng xà lột da cụt đầu nữa mà là một đạo sĩ áo vàng tuổi trạc tam tuần đang nằm im trong đấy như đang ngủ say vậy.

Và cũng bởi trông thấy đạo sĩ hình như đang ngủ say, chớ không phải chết, nên Tư Mã Hào nói lớn:

- Đạo trưởng là ai, vậy hãy ngồi dậy đi đừng có giả vờ làm ma làm quỷ nữa.

Nhưng đạo sĩ áo vàng không thèm trả lời, y bỗng "cục tác", tiếng kêu nghe vô cùng rùng rợn, khiến Trác Dật Luân với Tư Mã Hào rùng mình rởn gáy.

Lạ nhất là tiếng kêu cục tác từ trong bụng đạo sĩ phát ra, chứ không như người thường phải phát âm bằng cuống họng.

Tiếp theo hai tiếng kêu quái dị, chiếc đạo bào đạo sĩ bỗng nhiên phùng to lên như cái trống ở giữa bụng.

Hết chuyện lạ này đến chuyện quái dị khác, Tư Mã Hào và Trác Dật Luân muốn mất cả hồn vía. Hai chàng lập tức ngầm vận công lực vào song chưởng bí mật đề phòng thối lui ra sau nửa bước.

Đạo bào vừa phùng to lập tức bị rách toang và hiện ra một đầu gà rất kỳ dị.

Đầu gà nhỏ bằng hột đào, mỏ gà vừa dẹp không được nhọn lắm, nhưng sắc mào gà thì đỏ tươi như huyết không khác gì màu hoa phù dung.

Đến giờ Trác Dật Luân với Tư Mã Hào mới biết rõ vị đạo sĩ áo vàng nằm trong quan tài kia chỉ là một xác chết không hồn chớ không phải là người sống nhưng hai chàng không hiểu tạo sao trong bụng xác chết lại chui ra một cái đầu gà quái dị như thế.

Trác Dật Luân với Tư Mã Hào đứng cạnh bên cỗ quan tài, lòng cả hai vô cùng kinh dị nhưng kinh dị của họ chỉ nội trong chốc lát là tiêu tan ngay.

Bởi sau khi cái đầu gà từ từ ngóc cao, họ thấy rõ nó là một cái đầu rắn kỳ quái trên mọc một cái mòng giống như mào gà đỏ tươi như huyết.

Trác Dật Luân đã từng sống tại các miền biên cương nhiều năm đối với những loại xà trùng quái dị, chàng có một sự hiểu biết vô cùng phong phú, cho nên vừa nhìn thấy chàng bỗng hốt hoảng la lớn:

- Tam ca, hãy coi chừng, đây là thứ "Kê quái xà" có thể phun hơi độc giết người đấy.

Chàng vừa nói vừa kéo Tư Mã Hào lui ra sau nhiều bước đồng thời co chỉ ngưng công búng ra một luồng chỉ phong vào đầu con "Kê quái xà".

Trác Dật Luân có một nội gia công lực cực cao, thủ pháp lại tuyệt vời, nên chàng đã búng trúng ngay vào giữa đầu con quái xà, làn chỉ phong của chàng vừa bay tới đầu rắn lập tức bị bể nát, con quái xà chết ngay tức khắc.

Tư Mã Hào thấy thế liền thở khì một hơi, lắc đầu cười nói:

- Những quái sự liên tục xảy ra trong miếu hoang, Tư Mã Hào này chưa hề thấy qua, thật là quái dị!

Trác Dật Luân nín thinh, cau mày suy nghĩ.

Tư Mã Hào hỏi lớn:

- Hiền đệ đang nghĩ gì đấy?

Trác Dật Luân đáp:

- Tiểu đệ đang định tìm tòi những dấu vết liên quan tới hai cỗ quan tài mãng xà xác chết với con độc xà mào gà...

Tư Mã Hào lắc đầu cười nhạt:

- Quái sự đầy dẫy, hình như trí lực của con người khó có thể phân triết giải đáp nổi, chắc có lẽ phải cầu đến thần linh.

- Tam ca nói sao? Tam ca muốn cầu thần linh?

Tư Mã Hào hướng về phía bàn thờ, gật đầu:

- Đúng, ngu huynh phải cầu thần! Nếu như thần không linh thiêng thì làm gì được thiên hạ cúng bái quanh năm? Để ngu huynh xem thử trong hoang miếu này đang thờ vị thần linh nào đã, xong ngu huynh sẽ hỏi vị thần ấy coi tạo sao ông ta lại để nhiều chuyện quái dị phát sinh ngay tại chỗ ông ta trấn giữ có phải ông ta hết linh rồi không?

Câu nói đầy phong phú của Tư Mã Hào khiến Trác Dật Luân bật cười thành tiếng.

Tư Mã Hào vừa nói vừa bước đến trước bàn thờ, giơ tay khẽ vén tấm màn che cửa điện.

Không ngờ Tư Mã Hào vừa vén tấm màn kia lên, thì nhanh như chớp một bóng đen từ trong bỗng bay vụt ra, tát bốp vào má chàng một cái tát mạnh như trời giáng.

Tư Mã Hào không cách nào đỡ kịp, đành hứng trọn một cái tát tai nẩy lửa, ngã lộn ra sau mấy bước liên tiếp.

Bóng đen thoáng cái biến mất ra cửa hoang miếu.

Sau phút hãi kinh Tư Mã Hào lồm cồm bò dậy, ôm mặt ngẩn người như pho tượng đá trông rất thảm hại.

Trác Dật Luân cũng vậy, chàng đứng trơ ra nhìn Tư Mã Hào không sao chớp được mắt.

Với nhãn lực cựa tinh cực nhạy của Trác Dật Luân, chàng cũng chỉ trông thấy thân pháp của bóng đen nhanh như thiểm điện chứ không nhận rõ được diện mạo của đối phương, thế cũng đủ biết bóng đen là một nhân vật lợi hại dường nào rồi.

Tư Mã Hào quá kinh hoàng, chàng nhìn Trác Dật Luân, ngơ ngác:

- Hiền đệ, ai vừa tát ngu huynh đấy?

Trác Dật Luân nhan mặt lắc đầu:

- Không có, chỉ biết đó là một cô gái áo đen thôi tam ca.

Tư Mã Hào nghe nói đối phương là một cô gái bất giác chàng ta lặng thinh giây lát mới cau mày hỏi Trác Dật Luân:

- Cô gái ấy là ai, vậy sao nàng lại... tát ngu huynh.

Nghe Tư Mã Hào hỏi như thế, Trác Dật Luân vui cười muốn lộn ruột. Chàng vội đáp:

- Đối phương rất lạ, nhưng nhìn thân pháp lanh lẹ của nàng từ trong bay ra cũng biết nàng có một võ học cực cao đấy tam ca.

Tư Mã Hào tay cứ xoa lên má bên mặt đã bị tát sưng húp, chàng nhổ một búng máu tươi, rồi như tức giận đến cực độ, chàng bỗng chụp tấm màn trước cửa điện giật tung xuống.

Điện thờ hiện ra trống rỗng, không một bức tượng, không một bài vị nhang đèn, hương khói cũng không, hoàn toàn vắng lặng, tẻ lạnh.

Trác Dật Luân ngạc nhiên, Tư Mã Hào cũng bàng hoàng sửng sốt.

Bỗng Trác Dật Luân kêu lên:

- Tam ca, hình như có ai viết gì trên vách kia kìa.

Tư Mã Hào chăm chú nhìn kỹ theo ngón tay của Trác Dật Luân, quả nhiên thấy trên vách điện lờ mờ có viết tám chữ và hình như đối phương đã dùng cương lực phổ vào đầu ngón tay khắc sâu vào vách đá.

"Hổn xược bất kính, trọng phạt ba lần."

Khi ấy Tư Mã Hào vì ghé mắt gần sát vách điện để xem cho kỷ nên chàng ngửi thấy một mùi thơm thoang thoảng y như mùi thơm của chàng ngửi được khi vừa vén tấm màn lên, bị đối phương tát trúng má.

Mùi thơm tuy nhẹ người nhưng Tư Mã Hào sực nhớ tới cái tát nẩy lửa vừa rồi bất giác chàng ta nổi giận đùng đùng nghiến răng chửi lớn:

- Mẹ kiếp! Con khốn nạn kia thật vô lý, ta với mi có quen biết gì nhau, sao mi hổn láo với ta như thế này chớ?

Trác Dật Luân cười hề hề an ủi:

- Tam ca không nên nổi nóng, cổ nhân có nói trách người tốt hơn hãy tự trách mình trước, theo ý tiểu đệ thì thiếu nữ áo đen vừa rồi đã nhân nhượng tam ca khá nhiều rồi đấy.

Tư Mã Hào trừng mắt sừng sộ:

- Hiền đệ nói thế nghĩa là cho rằng ngu huynh đã thất lễ với con nhỏ khốn ấy?

Trác Dật Luân cười:

- Nhứt định rồi, tam ca nhớ lại xem, lúc nãy tam ca đã cởi trần cởi truồng biểu diễn trước mặt nàng như thế không phải tam ca đã có lỗi trước hay sao?

Tư Mã Hào nghĩ lại mặt mày đỏ gay lên, chàng ta gượng cười nói:

- Nói thế thì ngu huynh đáng tội!

Rồi chàng ta lại rờ lên má cười nói tiếp:

- Một cái tát như thế này kể ra cũng nhẹ lắm rồi, nếu nàng đâm ngu huynh một đao hay thưởng cho ngu huynh một nội gia trọng chưởng thì chắc tên đạo sĩ nằm trong hòm kia cũng phải dọn chỗ nhường cho ngu huynh quá.

Trác Dật Luân trông thấy điệu bộ đáng thương của Tư Mã Hào bất giác chàng phì cười:

- Tam ca chớ tưởng như thế đã yên đâu, sau cái tát nẩy lửa vừa rồi, còn nhiều trò chơi lạ đang chờ tam ca đấy.

Tư Mã Hào hoảng kinh la lên:

- Hiền đệ! Còn...

Tư Mã Hào định nói "còn trò chơi nữa", nhưng vừa nói tới đó sực nhớ tới tám chữ của cô gái áo đen đã để lại: "Hỗn xược bất kính, trọgn phạt ba lần", chàng đã hiểu ngay nên nín luôn.

Trác Dật Luân biết Tư Mã Hào nghĩ ra rồi, nên chỉ mỉm cười:

- Tam ca phải hết sức cẩn thận, tội chết của tam ca tuy đã được miễn, nhưng tội sống thì lại nan đào, thể nào tam ca cũng phải nhận thêm hai lần phạt nặng của đối phương nữa đó.

Tư Mã Hào đỏ mặt nhưng lòng hiếu thắng đột khởi, chàng ta cười nói:

- Hiền đệ chớ nên xem thường ngu huynh, cái tát ấy quá bất ngờ nên ngu huynh mới không kịp tránh, chứ còn bây giờ ngu huynh đã đề cao cảnh giác, nàng ta không dễ gì trừng phạt nổi ngu huynh đâu.

Trác Dật Luân chỉ mỉm cười không nói.

Chợt nhìn thấy phía ngoài trời đã thôi u ám quang đảng trở lại, mưa dứt hẳn, chàng liền cười nói:

- Tam ca, mưa đã hết, quần áo đã khô, bọn mình nên tiếp tục lên đường ngay đi.

Tư Mã Hào gật đầu:

- Tự nhiên phải lên đường rồi, ở lại đây làm gì?

Thế là Trác Dật Luân lập tức phóng lửa đốt cháy tấm màn che trước điện thời với một hai nơi khác.

Tư Mã Hào thấy vậy ngạc nhiên:

- Hiền đệ, ngu huynh đã bị xơi một cái tát, chớ đâu phải hiền đệ, tạo sao hiền đệ lại nổi nóng phóng hỏa đốt chùa?

Thấy la đã cháy lớn, Trác Dật Luân vừa bước ra ngoài vừa mỉm cười đáp:

- Tam ca đã nghĩ lầm rồi, tiểu đệ cốt phóng hỏa cháy hai cỗ quan tài để khỏi làm hại những kẻ đến sau đấy.

Tư Mã Hào thở dài:

- Hiền đệ thực rất xứng danh là "Thành Thủ Nhân Tâm", lòng thương người của hiền đệ đáng để ngu huynh khâm phục lắm vậy.

Trác Dật Luân cười nói:

- Tam ca đã quá khen ngợi tiểu đệ đấy chứ, trong giới giang hồ đầy hiểm trá này, khó có ai được tiếng là người tốt lắm.

Hai chàng vừa đi vừa nói chuyện huyên thuyên và chẳng mấy chốc thì trời đã gần trưa cả hai dẫn nhau tới một thôn điếm.

Tư Mã Hào vỗ vai Trác Dật Luân cười bảo:

- Hiền đệ, bọn mình đã khổ sợ cả đêm tại hoang miếu, sáng sớm lại phải lên đường, bây giờ bọn ta có nên tạm nghĩ tại đây không? Hay lại tiếp tục hành trình đợi đến thị trấn nghỉ luôn một thể?

Trác Dật Luân ngửi thấy mùi thịt nướng thơm ngon bốc lên theo khói từ trong khách điếm bay ra, trong bụng nghe đói dấn lên, hơn nữa chàng Bách Tàn Võ Lâm Đại Hội Tư Mã Hào đã sống sung sướng trong Hồng Diệp Sơn Trang từ nhỏ không quen nhịn đói khát như chàng, nên chàng lật đật cười đáp:

- Nếu tam ca đã đói bụng, bọn mình hãy vào đây ăn uống một chầu thật no say, rồi sẽ lên đường cũng chẳng muộn.

Tư Mã Hào mừng rỡ ra mặt, vội lôi Trác Dật Luân bước vào.

Tiệm ăn này cửa ra vào rất hẹp, bên trong không có một bóng thực khách, chỉ có thiếu nữ áo xanh ngồi trong quày hàng ngó ra thôi. Thật là một tiệm ăn lạ đời hết sức!

Trông thấy thiếu nữ áo xanh chừng hăm hai hăm ba tuổi, dung mạo cực kỳ xinh đẹp, dáng người khỏe mạnh, sắc mặt tuy rất thôi sơ, nhưng nàng vẫn có một vẻ đẹp cao quý. Trác Dật Luân bước tới cười hỏi:

- Thưa cô nương, anh em tại hạ từ xa đến đây lần đầu, tìm vào quý điếm, nên không hiểu quý điếm có bán những món ăn gì, xin cô nương vui lòng cho biết, để anh em tại hạ tiện gọi thức ăn?

Thiếu nữ áo xánh nghe nói vừa khẽ nhướng mày vừa nghiêm trang hoàn lễ, rồi chỉ tấm bảng hiệu treo ngoài cửa tiệm, tủm tỉm cười bảo Trác Dật Luân:

- Tướng công không thấy ngoài cửa tiệm có treo tấm bảng kê khai các món ăn đó sao, đủ cá cơm canh rượu thịt, tướng công khách sáo chi lắm vậy.

Tư Mã Hào cười ha hả rồi nói:

- Xin quý nương thông cảmc ho. Ông em của tôi cái gì cũng được hết, tuy có tính khách sáo cố hữu của một nho sĩ gàn là không sửa được thôi.

Thiếu nữ áo xanh nhìn qua Tư Mã Hào rồi mỉm cười hỏi Trác Dật Luân:

- Nhị vị tướng công cần dùng món gì?

Trác Dật Luân chưa kịp trả lời Tư Mã Hào lại cười dành nói trước:

- Tùy ý quý nương. Chắc có lẽ tửu điếm của quý nương cũng không có những món sơn hào hải vị độc đáo gì đâu, vậy quý nương chỉ cần đem thứ rượu uống được và vài món ăn nấu chín ra đây là đủ rồi.

Thiếu nữ áo xanh nghe Tư Mã Hào ăn nói như thế, nàng bỗng bĩu môi xí phớt một tiếng rồi lật đật chạy đi bày bát đĩa xong bước thẳng xuống bếp.

Trác Dật Luân thấy thiếu nữ áo xanh đi khuất, chàng liền bảo nhỏ Tư Mã Hào:

- Tam ca, tam ca nên nói khéo một chút, bởi đây là một tửu điếm trong thôn dã, đừng ra vẻ khinh thị người ta quá không tốt.

Tư Mã Hào cười khanh khách:

- Hiền đệ đừng trách ngu huynh sinh tánh thô bạo, thấy gì nói nấy, chớ không như đại ca và nhị ca, làm gì cũng suy nghĩ cẩn thận mất nhiều thời giờ.

Trác Dật Luân thấy Tư Mã Hào trực tính như vậy cũng chỉ cười theo.

Ngay khi ấy thiếu nữ áo xanh cũng vừa bưng ra một mâm rượu và các thức ăn.

Tư Mã Hào liếc qua thấy chỉ vỏn vẹn có bốn đĩa thức ăn, một đĩa rau luộc, một đĩa dưa muối, một đĩa trứng chiên, và một đĩa đậu xào liền cau mày hỏi thiếu nữ:

- Cô nương, bộ không còn món nào khác nữa sao?

Thiếu nữ áo xanh chúm chím đáp:

- Tướng công là một thánh nhân nên vừa rồi đã đoán biết trong thôn điếm sơn dã này không có sơn hào hải vị vậy xin tướng công xá lỗi cho.

Tư Mã Hào biết thiếu nữ xỏ ngọt mình nhưng chàng ta vờ không để ý, chợt chỉ vào hai bình rượu trên mặt bàn hỏi tiếp:

- Tại sao chỉ có bốn món ăn lạt lẻo cô nương đem ra tới hai bình rượu lận?

Thiếu nữ áo xanh mỉm cười:

- Hai bình rượu này đựng hai thứ rượu khác nhau, một bình đựng rượu "Hoa Điêu", một bình đựng thứ "Cao Lương". Theo tiểu nữ đoán thì tính tình của nhị vị chắc khác nhau, một vị "thô bạo", một vị "điềm tỉnh", biết đâu mỗi vị lại chẳng ưa thích một thứ rượu?

Trác Dật Luân gật đầu nói:

- Cô nương thông minh lắm, bình nhật tại hạ ưa thích rượu "Hoa Điêu" vừa nhẹ vừa dịu, uống rất thú vị.

Tư Mã Hào cầm bình rượu Cao Lương lên tay, rót đầy hai ly, cũng nói:

- Hay lắm, hiền đệ thích uống "Hoa Điêu", còn ngu huynh thì ưa thứ "Cao Lương" này. Vậy hai ta cùng nâng ly đi.

Dứt lời chàng liền nốc cạn một hơi.

Không ngờ vừa uống vào khỏi miệng Tư Mã Hào bỗng giật mình đã uống nhầm thứ rượu Cao Lương hết sức mạnh mà bình sinh chàng chưa uống qua lần nào.

Tư Mã Hào biết đã lỡ lời nên không dám nhổ ra, chàng đành nuốt ực một cái lập tức cảm thấy cổ họng mình nóng ran lên và trong bụng đang như bị đốt cháy vậy.

Trác Dật Luân rót đầy một ly rượu "Hoa Điêu" từ từ uống cạn xong cười bảo Tư Mã Hào:

- Tam ca, rượu "Hoa Điêu" thơm quá chắc có lẽ thứ rượu Cao Lương của tam ca cũng thơm ngon tuyệt vời đấy chứ?

- Đúng thế, thứ rượu "Cao Lương" này mùi vị thơm nhất nhân gian.

Nói xong Tư Mã Hào bỗng nhìn thiếu nữ áo xanh gượng hỏi:

- Cô nương, tại hạ muốn thỉnh giáo cô nương, xin cô nương cho biết thứ rượu "Cao Lương" nhân gian hiếm có này, thật sự là thứ rượu gì và cách nấu ra làm sao thế?

Thiếu nữ áo xanh cười nói:

- Rượu Cao Lương tất nhiên phải nấu bằng cao lương, nên không có tên gì khác hơn. Nhưng đây là thứ rượu mới nấu xong, vừa mạnh vừa nóng, chắc có lẽ tướng công chịu không thấu?

Ba chữ "chịu không thấu" bỗng khiến Tư Mã Hào kiếm mi dựng ngược, ha hả cười lớn:

- Tại sao cô nương lại dám nói thế? Bình sinh Tư Mã Hào này chưa hề say qua, tại hạ sẽ nốc cạn một hơi cho cô nương xem.

Dứt lời, quả nhiên Tư Mã Hào nốc một hơi cạn bình rượu.

Uống xong, Tư Mã Hào cảm thấy ruột gan như bị luộc chín, báo hại chàng ta đổ mồ hôi trán.

Thiếu nữ áo xanh miệng cười chúm chím, dán chặt hai mắt vào mặt Tư Mã Hào:

- Tướng công quả thật anh hùng, chắc có lẽ tướng công còn muốn uống thêm một bình nữa?

Tư Mã Hào gắng gượng khen ngợi:

- Mùi rượu thơm tuyệt, nhưng tại hạ cảm thấy hình như có mùi ớt pha lẫn trong đấy?

Thiếu nữ áo xanh bụm miệng cười khúc khích:

- Tướng công chỉ thích nói đùa thôi, trong rượu làm gì có ớt. Có chăng là hiện giờ trong bếp đang có một nồi thịt gà tần ớt.

Nàng vừa nói vừa chỉ vào nồi thịt gà đang bốc khói nghi ngút trên lò.

Tư Mã Hào vội bước tới mở nắp vung ra xem thấy trong nồi quả nhiên có một con gà béo, nhưng có đến nửa nồi ớt đỏ, chàng bỗng cau mày hỏi:

- Bộ cô nương từng được sinh trưởng tại Tứ Xuyên hay sao mà ăn nhiều ớt dữ thế.

Thiếu nữ áo xanh cười đáp nghe giọng ngọt xớt:

- Tiểu muội không biết ăn cay, con "Lật tiêu kê" này của một ông khách đặt nấu riêng đấy chứ.

Tư Mã Hào ngửi thấy mùi thịt gà nấu chín thơm phứt thì thèm muốn nhỏ dãi, chàng ta liếm môi cười hề hề với thiếu nữ:

- Cô nương xử sự như thế không công bình chút nào đấy nhé. Tại sao cô nương lại dành riêng con gà hầm ớt này cho người khác mà đành cho bọn tôi ăn toàn là rau luộc dưa muối chịu sao nổi.

Thiếu nữ áo xanh chúm chím cười rất duyên, và đổi luôn cách xưng hô xa lạ, gọi Tư Mã Hào bằng hai tiếng "nhân huynh" êm ái:

- Nhân huynh trách tiểu muội như thế tội nghiệp tiểu muội quá. Con gà trầm ớt này nếu không phải của người ta đặt trước nhân huynh ăn cũng không được. Nó cay xé miệng chín ruột chín gan lận đấy.

Tư Mã Hào bị giai nhân thọc trúng cục tự ái, anh chàng vênh mặt dựng mày kêu lên:

- Chưa chắc.

Nhưng thiếu nữ áo xanh không để Tư Mã Hào nói thêm, vội chận lời:

- Nhân huynh đừng ỷ thị mà khổ tâm mệt lắm. Vừa rồi nhân huynh mới uống có một bình Cao Lương mà chẳng có nước mắt, tuôn mồ hôi ướt trán ra rồi, nếu bây giờ nhân huynh ăn gà hầm ớt này nữa, tiểu muội sợ nhân huynh ngã lăn ra giẫy chết quá.

Tư Mã Hào nổi máu anh hùng, vênh mặt lớn tiếng:

- Cô nương đừng có xem thường tại hạ, tại hạ...

Thiếu nữ áo xanh bật cười nhẹ gật đầu đón lời:

- Nếu như nhân huynh cương quyết không tin lời tiểu muội thì tiểu muội đánh cuộc với nhân huynh, nhân huynh có bằng lòng không?

Tư Mã Hào gật đầu lia lịa:

- Được lắm! Đánh cuộc như thế nào, cô nương hãy nói cho tại hạ nghe thử?

Thiếu nữ áo xanh chỉ vào nồi "Lật tiêu kê" nhoẻn miệng cười đáp:

- Nồi "Lật tiêu kê" này đáng lý không thể bán lại cho ai được nhưng nếu nhân huynh bằng lòng ăn hết con gà này, thì tiểu muội sẽ tặng không luôn cả mâm cơm và hai bình rượu, không lấy nhân huynh một xu nhỏ này.

Tư Mã Hào nghe qua liền cười hề hề bảo:

- Đánh cuộc bằng cách ấy cô nương chắc sẽ bị thiệt thòi nhiều lắm đấy, cô nương tính kỷ lại đi.

Thiếu nữ áo xanh chớp cặp mắt đen lóng lánh, lắc đầu cười nói:

- Tiểu muội tính kỷ rồi, tiểu muội không bị thiệt thòi gì đâu vì tiểu muội tin chắc sẽ thắng cuộc. Vả lại, nếu nhân huynh không làm cách gì ăn hết con gà hầm ớt này được, nhân huynh sẽ phải bồi thường cho tiểu muội mười lượng bạc nữa kìa.

Tư Mã Hào tính đi tính lại, bất luận được hay thua chàng cũng sẽ trả cho nàng mười lạng bạc tiền rượu nên chàng không chút do dự gật đầu cười đáp:

- Thế thì hay lắm! Vậy cuộc đố bắt đầu ngay bây giờ được chứ?

Thấy mỹ nhân gật đầu cười chúm chím, Tư Mã Hào khoái chí, liền ngoảnh nhìn Trác Dật Luân đang ngồi nhắm "Hoa Điêu" mỹ tiểu cười nói:

- Hiền đệ, ngu huynh với cô nương đây đã bằng lòng đánh cuộc với nhau, vậy mời hiền đệ làm trọng tài dùm. Hà hà... để ngu huynh sực hết cong à này cho cô nương đây ngán mặt mới được, kể cũng tội nghiệp hiền đệ, hiền đệ cảm phiền nhé.

Trác Dật Luân gật đầu cau mày rồi quay nhìn thiếu nữ áo xanh.

Thiếu nữ áo xanh nheo một bên mắt mỉm cười nhìn lại chàng.

Thấy vậy Trác Dật Luân muốn nói với Tư Mã Hào nhưng nghĩ lại, chàng ngồi nâng ly nhắm rượu lấy một mình.

Tư Mã Hào vô tình thản nhiên lật đật bảo thiếu nữ áo xanh vớt nguyên con gà ra. Chàng cầm lấy con gà vừa xé vừa thổi ăn trông ngon lành.

Thịt gà tuy cay nhưng mùi vị thơm ngon, quả là món ăn độc đáo mà Tư Mã Hào bình sinh chưa hề được nếm qua.

Ăn vài miếng đầu, quả nhiên Tư Mã Hào bị cay không chịu nổi, chàng nhăn mặt hít hà luôn miệng. Nhưng sau khi ăn hết một cái đùi chàng bắt đầu quen dần với vị cay nên cảm thấy ngon trở lại, chỉ trong nháy mắt chàng đã nhai nuốt hết cả con gà quăng xương một đống.

Thiếu nữ áo xanh thấy chàng ăn xong tủm tỉm cười nói:

- Nhân huynh thật là anh hùng tài ba, cuộc đố này kể như tiểu muội chịu thua. Tiểu muội xin biếu luôn mâm đồ ăn trên bàn cho nhị vị đấy.

Tư Mã Hào bị cay cứng lưỡi, nhưng cũng gượng cười trả lời:

- Cô nương nói thế chứ làm vậy coi sao được. Để tại hạ trả cho cô nương mười lượng bạc.

Nói xong, Tư Mã Hào liền móc ra mười lượng bạc để trên mặt bàn.

Nhưng liền theo đó thiếu nữ áo xanh chưa kịp khoác tay từ chối thì Tư Mã Hào bỗng trợn mắt, mặt biến sắc kéo tay Trác Dật Luân đứng dậy đi nhanh ra cửa quán không kịp nói với thiếu nữ nửa lời.

Trác Dật Luân ngơ ngác không hiểu đầu đuôi ra sao, nên vừa đi chàng vội hỏi:

- Tam ca, lúc nãy tam ca ăn khỏe lắm, mà sao bây giờ lại cau mày cau mặt, hình như tam ca muốn cất bước không nổi nữa là thế nào?

Tư Mã Hào đỏ mặt lắc đầu, nói không ra hơi:

- Ngu huynh không hiểu sao bị đau bụng quá. Nó muốn bắn cả ra quần lận.

Trác Dật Luân phì cười:

- Trong tửu điếm có sẵn cầu tiêu sao tam ca không đi, lại hấp tấp chạy ra ngoài này làm gì, không sợ rớt ra quần sao?

Tư Mã Hào cười như muốn khóc, miệng mếu sệt:

- Trong đó bất tiện lắm. Con bé ấy biết được nó cười chết. Ngu huynh ăn nhiều ớt quá nên ruột đau như ai cắt vậy. Bây giờ phải tìm chỗ nào vắng vẻ mới được, không ngu huynh làm bậy ra đây thì có nước độn thổ mất.

Nói tới đây Tư Mã Hào như không còn chịu nổi nữa, chàng ta bỗng buông tay Trác Dật Luân, chạy đại tới sau một bụi cỏ gần đấy tuột quần cái rột, ngồi thụp ngay xuống.

(thiếu một đoạn)

- Tam ca không hận nàng càng hay, nếu tam ca mà hận nàng, chỉ sợ lần thứ ba tam ca còn bị nặng hơn.

Tư Mã Hào sửng sốt nhìn Trác Dật Luân:

- Hiền đệ nói gì lạ vậy! Bộ hiền đệ cho rằng thiếu nữ áo xanh trong tửu điếm ban nãy là thiếu nữ áo đen nấp trong hoang miếu đêm qua sao chớ?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Phải hay không chưa dám chắc, nhưng tiểu đệ nghi là nàng.

Tư Mã Hào bỗng dựng ngược đôi kiếm mi, hai mắt sáng rực lên, hấp tấp đi quay người đi nhanh về tửu điếm.

Trác Dật Luân đoán biết Tư Mã Hào sẽ uổng công thôi, nhưng chàng không khuyên can mà lại vội vàng đuổi theo.

Quả nhiên khi hai chàng trở về tới tửu điếm hồi nãy, nồi gà hầm ớt đã biến mất và người trưởng quầy cũng không còn là thiếu nữ áo xanh mà đã đổi thành một ông lão có tuổi.

Tư Mã Hào chưa hiểu rõ cơ sự, vội ôm song quyền lễ phép hỏi ông lão trưởng quầy:

- Xin hỏi lão nhân gia, vị cô nương áo xanh vừa rồi dứng bán tại đây có phải là lệnh ái...

Nhưng chàng mới hỏi chưa xong thì ông lão đã xua tay chận lời đáp:

- Không phải, không phải đâu! Lão phu làm gì có đại phước như thế?

Tư Mã Hào hơi ngạc nhiên:

- Thế tửu điếm này của ai vậy?

Ông lão cười đáp:

- Tửu điếm này của lão, còn vị cô nương áo xanh là khách hàng. Nàng ta đã tặng cho lão phu mười lượng bạc hỏi thuê tửu điếm một buổi sáng và còn nhờ lão phu nấu nhiều ớt bỏ vào bình rượu "Cao Lương" nữa. Sự thật nó là vậy đó.

Trác Dật Luân nghe ông lão nói, chàng ôm bụng cười rũ rượi. Còn Tư Mã Hào nửa khóc nửa cười, nhăn mặt đứng nhìn ông lão như bị trời trồng.

Hồi lâu chàng lắc đầu thở dài lẩm bẩm:

- Nàng này lợi hại thật! Rượu bỏ hột tiêu, thịt gà cũng bỏ hột tiêu không khiến người ta bị cay xé bụng sao được. Đến mãi giờ mà đầu lưỡi vẫn còn tê thì ghê thật.

Tư Mã Hào vừa nói đến đây, đột ngột sau lưng chàng có tiếng gió khác lạ véo tới.

Tư Mã Hào công lực kể cũng khá cao nên chàng vội nhảy sang một bên né tránh được dễ dàng. Quay đầu nhìn lại chàng chợt trông thấy một luồng bạch quang đang bay vù tới và đồng thời tại phía sau một thân cây to lớn cách nơi chàng đứng chừng ngoài một trượng có một thiếu nữ áo đen thân hình uyển chuyển đang lao người trốn chạy vùn vụt.

Trông thấy luồng ánh sáng trắng kia không phải ám khí mà là một cuộn giấy trắng nhỏ, Tư Mã Hào vội giơ tay đón bắt đồng thời gọi Trác Dật Luân:

- Hiền đệ hãy đuổi bắt nàng giùm cho ngu huynh, đừng để nàng chạy thoát. Mau lên đi.

Trác Dật Luân cũng có ý muốn xem rõ mặt thiếu nữ áo đen nghịch ngợm kia ra sao nên lập tức cùng Tư Mã Hào song song thi triển khinh công rượt theo thiếu nữ.

Tư Mã Hào cũng không thèm xem trong mảnh giấy kia đã biên những gì, chàng ta cắm đầu chạy như bay theo Trác Dật Luân bất kể chết sống.

Người đời có câu: "Cường trung canh hữu cường trung thủ", lại nói "Nhất sơn canh hữu nhất sơn cao", cho nên võ công của Tư Mã Hào đã kém hơn Trác Dật Luân một bực, thế mà thiếu nữ áo đen còn bỏ xa Trác Dật Luân, thử hỏi làm sao hai chàng đuổi theo đối phương cho kịp. Do đó càng đuổi thiếu nữ càng bỏ xa, sau cùng thân hình xinh đẹp của nàng đã biến mất.

Tư Mã Hào chạy mệt thở hổn hển, mồ hôi tuôn ra như tắm. Quá mệt chàng dừng bước, nhìn Trác Dật Luân hổ thẹn lắc đầu.

Trác Dật Luân cũng hổ thẹn không hơn gì Tư Mã Hào, đứng nhìn thân hình thiếu nữ áo đen mất dạng, chàng khẽ nhướng mày gục gật đầu nói:

- Vị cô nương đó thật là cao minh, có lẽ bọn ta còn kém nàng rất xa, nếu hiện giờ có mặt Hạ Hầu Quyên, may ra mới có thể là đối thủ của nàng.

Nhìn Tư Mã Hào như kẻ mất thần, Trác Dật Luân lại cười phì bảo:

- Tam ca đừng đứng ngây người ra như thế nữa, nên xem lại trong giấy đã viết những gì hay hơn.

Tư Mã Hào nghe nói mới sực nhớ ra trong tay còn nắm chặt cuộn giấy trắng, chàng đỏ mặt vội mở ra xem ngay, thấy có một hàng chữ, nét bút xinh đẹp tuyệt vời:

"Lần thứ nhất, một cái tát tai hỏa lật lật! Lần thứ nhị rượu ngon gà béo hỏa lật lật, còn lần thứ ba... "Tử Mã" nan "Hào" anh hùng ăn cỏ, ha ha ha..." (Hỏa lật lật cay như lửa).

Xem xong mảnh giấy Tư Mã Hào thấy trong lòng có cảm giác kỳ dị không sao nói ra được.

Trác Dật Luân tinh thông y học, đồng thời chàng cũng rất giỏi về khoa tâm lý, chàng hiểu trong lúc Tư Mã Hào hổ thẹn có an ủi chỉ làm chàng thẹn thêm chứ chng ích gì, chỉ có phương cách hay nhất không gì bằng là pha trò chọc vui may ra Tư Mã Hào mới đỡ ngượng bớt hổ thẹn mà thôi.

Nghĩ vậy, nên Trác Dật Luân liền cười ngất và nói đùa:

- Thôi rồi! Rõ ràng là anh hùng nhai cỏ, bộ tịch xơ xác của tam ca lúc nãy đã bị người đẹp trông thấy tận mắt rồi còn gì!

Người ta nói nợ nhiều hết cả lo là phải?

Tư Mã Hào ở đúng vào tình trạng đó, hổ thẹn quá mức, chàng ta không còn biết thẹn là gì nữa, khi nghe Trác Dật Luân nói thế, và chàng cảm thấy nhẹ người hẳn lên, bỗng dậm chân kêu lớn:

- Ồ! Tiếc quá! Tiếc quá đi mất!

Trác Dật Luân ngạc nhiên không hiểu Tư Mã Hào kêu tiếc gì, chàng trố mắt nhìn Tư Mã Hào:

- Tam ca tiếc gì mà tiếc dữ thế?

Tư Mã Hào vỗ vai chàng cười đáp:

- Tiếc hiền đệ đem cái hỗn danh "Bào Hao Hồng Nhan" tặng cho Hạ Hầu cô nương chứ tiếc gì! Phải chi hiền đệ đem nó tặng cho nàng con gái táo tợn này thì hay biết mấy!

Trác Dật Luân vỡ lẽ, chàng phì cười:

- Tam ca tiếc gì cái biệt hiệu ấy. Với nàng này tiểu đệ có khó gì không tìm ra được một biệt hiệu khác. Hình như cô ta để ý nhiều đến tam ca rồi đấy nhé. Coi chừng cẩn thận kẻo vướng họa tình trường thì mang khốn vào thân đó.

Tư Mã Hào nghe nói có vẻ khoái chí lắm, chàng ta rối rít loạn lên:

- Hiền đệ hãy nói mau cho ngu huynh nghe đi xem thử cái biệt hiệu hiền đệ sắp tặng cho nàng ta có hơn biệt hiệu "Bào Hao Hồng Nhan" không? Khổ không khổ gì cũng được!

Trác Dật Luân cười đáp:

- Lần đầu tại hoang miếu nàng ta bất thần tặng cho tam ca một cái tát nẩy lửa, hôm nay nàng lại mời tam ca ăn khá nhiều "lật tiêu" kể thủ đoạn thì như cay lắm rồi còn về võ công và thân pháp nàng thật không khác gì trang tuyệt đại tiên cơ, bởi thế tiểu đệ định tặng cho nàng bốn chữ "Lật Thủ Thần Tiên", tam ca thấy thế nào?

Tư Mã Hào nghe qua bỗng xoa tay cười ngất tỏ vẻ hài lòng:

- Tuyệt! Tuyệt! "Lật Thủ Thần Tiên" không những nghe oai và có thần, còn liên quan với sự thật hiện tại nữa là khác.

Trác Dật Luân gật đầu nói tiếp theo:

- Nó còn có một dụng ý hi hữu nữa đấy tam ca!

- Dụng ý hi hữu thế nào hiền đệ?

Bỗng Trác Dật Luân làm như việc quan trọng đảo mắt nhìn bốn phía, thấy không có ai chàng ghé miệng vào tai Tư Mã Hào nói nhỏ:

- Dụng ý hi hữu của bốn chữ "Lật Thủ Thần Tiên" là hy vọng tam ca với cô nàng kết thành mối lật tiêu nhân duyên Thần tiên giai ngẫu.

Tư Mã Hào bị Trác Dật Luân trêu chọc chàng hơi đỏ mặt, vội xô nhẹ Trác Dật Luân ra:

- Hiền đệ đừng có nói đùa kiểu này, rủi cô ta nghe được thì lần gặp gỡ thứ ba chắc ngu huynh bị tan xác mất.

Trác Dật Luân cười lớn:

- Tan xác hay không chưa biết, chứ còn khổ sở thì chắc chắn tam ca bị hành hạ khổ sở hơn hai lần trước rồi đó. Bây giờ nói chơi tam ca có sợ cũng chẳng ích gì đâu. Trước sau gì anh cũng bị nàng chơi một vố đau điếng nữa.

Tư Mã Hào khẽ nhướng mày mỉm cười. Sau đó hai chàng lại tiếp tục lên đường.

Xế chiều hôm ấy, hai chàng đi đến một thị trấn đông đúc nằm bên bờ sông Trường Giang, Tư Mã Hào bỗng nói với Trác Dật Luân:

- Hiền đệ, cuộc hành trình đến Đồng Bách Sơn của hai ta không có hạn định, chi bằng hai ta nghỉ lại đây một đêm, sáng mai sẽ lên đường cho khỏe hơn, hiền đệ nghĩ sao?

Trác Dật Luân gật đầu tán thành:

- Như thế cũng hay! Ở trong thị trấn này, tam ca có thể ăn uống hả hê ngủ ngon giấc khỏi phải lo nàng "Lật Thủ Thần Tiên" trêu chọc nữa.

Tư Mã Hào mỉm cười lườm Trác Dật Luân một cái rồi cả hai dắt nhau tìm một tửu lầu sang trọng, gọi rượu thịt ăn uống no nê, xong hai chàng tạm chào nhau từ giả, ai nấy trở về phòng riêng an nghỉ.

Nằm lên giường, Tư Mã Hào cố dỗ giấc ngủ, nhưng không hiểu sao cứ lăn lộn mãi không tài nào nhắm mắt được.

Nhắm mắt là hình ảnh xinh đẹp của "Lật Thủ Thần Tiên" cứ lảng vảng trước mặt chàng, nàng chím môi miệng cười với chàng luôn. Nụ cười ranh mảnh, duyên dáng dễ thương lạ.

Trằn trọc mãi một hồi không ngủ được, Tư Mã Hào vừa định nhỏm dậy đi tới đi lui cho khỏe khoắn rồi nằm ng trở lại, nào ngờ ngay khi ấy ngoài phía cửa sổ bỗng có tiếng đờn tì bà vọng vào nghe ai oán buồn thảm vô cùng.

Tiếng đàn trổi điệu một hồi bỗng lại có tiếng ai ngâm nghe văng vẳng:

"Quân tại Trương gian đầu
Thiếp tại Trương giang vĩ
Tương tư bất tương kiến
Đồng ẩm Trương giang thủy."

Tư Mã Hào là người hào hoa phong nhã nên nghe tiếng là chàng biết ngay là tì bà của một ả đào nương ôm cầm đi hát dạo.

- Hay quá! Hay ta gọi cô nàng này vào đây hát một vài bài cho ta nghe xem may ra ta cố quên được hình dáng của Lật Thủ Thần Tiên không?

Nghĩ như vậy Tư Mã Hào vội mở cửa bước ra ngoài gọi ả đào nương vào phòng.

Thông thường một đào nương hay một kỳ nữ đi đâu hay dắt theo một bà già, nhưng lạ là nàng đào nương này chỉ độc có một mình, người khoác một tấm mền đen vừa dài vừa rộng, chỉ để chừa ra hai bàn tay ngọc trắng như ngà cầm cây tì bà mà thôi.

Dung mạo của nàng này trông rất xinh đẹp, chỉ phải đôi mắt long lanh đượm vẻ dâm đảng câu hồn lạc phách.

Trông thấy nàng đào nương dung nhan xinh lịch, Tư Mã Hào khẽ gõ tay vào vách tường ngăn ngang phòng chàng với phòng Trác Dật Luân định đánh thức ông bạn thần y của mình dậy, gọi qua phòng mình để nghe nàng đàn hát cho vui.

Không ngờ gõ mãi vẫn không thấy Trác Dật Luân trả lời, chàng ngỡ Trác Dật Luân đã ngủ say, nên không dám gọi nữa, chàng quay lại hỏi nàng đào nương:

- Phương danh quý nương là gì? Có thể cho tại hạ biết được không?

Nàng đào nương khẽ chớp đôi mi, lắc đầu chúm chím cười đáp:

- Đã là kẻ luân lạc hồng trần, gặp nhau hà tất phải quen biết? Nếu tướng công muốn nghe đờn, tiện thiếp xin gẫy hầu tướng công vài bài...

Nàng đào nương trả lời như vậy khiến Tư Mã Hào ngẩn người giây lát, chàng mới cười nói:

- Hay lắm! Ở đây tuy không phải bên "Dương tử" nhưng tại hạ lại đúng họ Tư Mã, vậy phiền quý nương hát cho tại hạ nghe khúc "Tì bà hành" có được không?

Nàng đào nương khẽ gật đầu rồi vội nắm lại phiếm giây đàn, xong cất tiếng hát.

Tiếng hát cung đàn của nàng đào nương nghe trầm buồn ai oán như tiếng nức nở âm thầm của một hoàng phi suốt đời bị giam trong thăm thẳm cung nghiêm không một lần được gọi ơn mưa móc.

Tư Mã Hào bị mê hoặc cứ nhìn say mê đắm đuối người con gái sống kiếp cầm ca. Chợt chàng bỗng giật mình đánh thót một cái mở lớn cặp mắt nghi hoặc nhìn đăm đăm nàng ca kỷ.

Chàng để ý thấy tấm choàng đen trông như chiếc mền khoác ngoài của cô gái có vẻ gì hết sức đặc biệt, nó vừa rộng vừa dài che kín lấy người nàng một cách khéo léo đến đổi chàng nhìn không ra nàng mặc quần hay mặc váy.

Ngay khi ấy chợt cô gái ca kỷ hát dứt khúc Tì Bà Hành làm Tư Mã Hào lở bộ, chàng vội lấy lại sắc mặt bình tĩnh, vỗ tay khen ngợi:

- Cô nương đờn hát thật tuyệt vời, tại hạ xin thân tặng cô nương một hạt minh châu gọi là kỷ niệm.

Dứt lời Tư Mã Hào liền cho tay vào áo móc ra một hạt minh châu to bằng hột nhãn chiếu sáng lóng lánh cầm trong bàn tay mỉm cười đưa ra trước mặt cô gái.

Nàng ca kỷ trông thấy hạt minh châu quý giá như vậy khẽ kêu "á" một tiếng, ngại ngùng nói:

- Chỉ với một khúc hát tì bà mà công tử quá đãi như thế tiện thiếp làm sao dám nhận.

Tư Mã Hào vội cười nói:

- Bảo kiếm tặng liệt sĩ, bảo châu phải biếu tặng giai nhân, cô nương cứ cầm lấy đừng e ngại gì cả.

Nàng ca kỷ ngập ngừng một lát mới dám giơ tay lấy hạt minh châu, miệng nói đa tạ lòng ưu ái của công tử, mắt long lanh tình tứ.

Nhưng không ngờ hạt minh châu đã mọc rễ trong lòng tay Tư Mã Hào không sao gỡ lấy lên nổi.

Nàng kỳ nữ giật mình ồ khẽ một tiếng, thần sắc hết sức kinh dị vội rút tay về.

Sở dĩ có chuyện lạ lùng này vì Tư Mã Hào đã đâm nghi tưởng nàng ca kỷ này chính thật là nàng "Lật Thủ Thần Tiên" giả trang nên chàng mới dùng nội gia chân khí, hút chặt lấy hạt minh châu để thử nàng.

Bây giờ trông thấy nàng ca kỷ không gở nổi minh châu ra khỏi lòng bàn tay chàng, mặt mày lại có vẻ kinh hoàng, Tư Mã Hào cho rằng mình đã đoán nhầm, nên chàng vội vàng thu liền chân khí trao ngay minh châu cho cô gái rồi cười hỏi:

- Khúc "Tỳ bà hành" của cô nương vừa hát hay quá, thế chẳng hay cô nương còn có khúc hát nào khác hay như thế không?

Nàng ca kỷ khép nép gật đầu:

- Nếu công tử thích nghe thì tiện thiếp xin hát khúc "Tam tương phùng" hầu công tử.

Mới hết cả hoài nghi, vừa nghe qua ba chữ "Tam tương phùng", Tư Mã Hào lại giật mình, chàng vừa định hỏi cô gái ca kỷ thì nàng ta đã nói tiếp luôn:

- Lần tương phùng thứ nhất, mặt mày nóng rát như bỏng lửa...

Nhưng cô gái mới nói tới đó, Tư Mã Hào đã khoác tay lia lịa:

- Thôi cô nương khỏi cần phải hát nữa! Đủ rồi! Đủ lắm rồi!

Nàng ca kỷ ngạc nhiên cười nói:

- Công tử vừa mới bảo thích nghe sao giờ bảo thôi? Khúc hát tuyệt lắm, có tất cả ba lần "nóng rát như bỏng lửa" đấy công tử.

Tư Mã Hào nhăn mặt khổ sở:

- Cô nương tha cho tại hạ, lần thứ nhất tại hoa miếu, Tư Mã Hào này đã biết tội vô ý thất lễ rồi mong cô nương thứ lỗi cho.

Nói dứt chàng ta vội chắp tay xá dài cô gái một vái.

Nàng ca kỷ hơi nhướng mày coi bộ có vẻ ngạc nhiên:

- Công tử! Công tử làm gì lạ vậy?

Tư Mã Hào đáp:

- Tại hạ muốn...

Rồi chàng ngập ngừng không nói thêm được nữa!

Nàng ca kỷ nghe đến đây có lẽ nàng ta tưởng nhầm Tư Mã Hào muốn đòi nợ kia mà còn ngượng miệng chưa dám nói nên lời, nàng vờ e lệ mắt đẩy đưa giọng tình tứ:

- Công tử muốn sao... tiện thiếp cũng xin chiều. Với thần thái tuấn lãng của công tử không cần phải cho ngọc châu quí báu, tiện thiếp cũng vĩnh hạnh lắm rồi! Tiện thiếp tuy

cam thân trụy lạc nhưng tấm băng trinh ong bướm còn chưa tỏ dấu công tử sẽ được hài lòng ở tiện thiếp...

Và cứ thế giọng của nàng mỗi lúc một nhỏ dần.

Sau cùng hai má nàng bỗng ửng hồng dường như lửa tình đã bốc cao ngùn ngụt nàng bỗng ngã ngay vào Tư Mã Hào làm Tư Mã Hào đỡ không kịp đành ôm nàng ngã ngửa trên giường.

Tư Mã Hào đoán chắc nàng ca kỷ này chính là nàng "Lật Thủ Thần Tiên" đã hai lần trêu chọc mình chớ không ai, chàng cả kinh vừa đẩy khẽ nàng ra vừa lấp thấp nói:

- Cô nương! Cô nương... phá tại hạ như thế quá đủ rồi cô nương tha cho tại hạ, làm phước tại hạ không dám vô lễ với cô nương nữa đâu.

Song chàng nói cách gì cô gái cứ ôm chàng chặt cứng làm chàng cuống cả lên.

Rồi như quá thẹn quá sợ Tư Mã Hào vùng mạnh và ngồi bật dậy được. Thuận thế bất thần và nhanh như chớp chàng giật phăng tấm choàng người cô gái.

Không ngờ thật là ngoài sức tưởng tượng của Tư Mã Hào, bên trong tấm choàng đen kia không phải là một thiếu nữ mặc võ trang màu đen như chàng đã gặp lần đầu tại ngôi miếu hoang, cũng không phải là một vóc dáng của một nàng thôn nữ mặc bộ áo quần màu xanh, màu hồng như chàng đã tưởng tượng mà là một vóc thân lõa lồ căng tràn nhựa sống quyến rũ gợi tình phơi bày dưới ánh đèn mờ huyền ảo.

Thấy nàng ta dâm bạo như vậy, Tư Mã Hào không sao chịu nổi chàng tức giận sôi lên, đứng ngay dậy nhặt lấy tấm choàng quăng lên người cô gái đoạn góp vội lấy hành trang xô cửa bước sang phòng Trác Dật Luân.

Thấy Trác Dật Luân vẫn còn thức đang ngồi hành công tĩnh tọa, Tư Mã Hào cau mày kêu lớn:

- Hiền đệ! Trời ơi... Thôi hãy mau mau thu thập lấy hành lý ngay đi không ở đây nữa, chúng ta đi ngay.

Trác Dật Luân thản nhiên đứng dậy móc túi đặt lên mặt bàn một nén bạc nhỏ trả tiền khách sạn rồi vội lấy gói hành lý đi theo Tư Mã Hào ra khỏi tửu điếm.

Tư Mã Hào vừa đi vừa cằn nhằn:

- Hiền đệ tệ thật! Hiền đệ báo hại ngu huynh...

Trác Dật Luân phì cười đón lời:

- Sao tam ca lại nói thế? Tam ca bảo tiểu đệ nghỉ trọ, tiểu đệ nghe lời nghỉ trọ, tam ca bảo đi, tiểu đệ đi ngay, có gì tệ với tam ca đâu?

Tư Mã Hào cau mày tức tối:

- Ngu huynh không nói việc đó. Việc hiền đệ còn thức mà ngu huynh gọi muốn bể cửa, hiền đệ không chịu trả lời kia.

Trác Dật Luân cười nói:

- Tam ca gọi ca kỷ để tiêu khiển, tiểu đệ không ưa món ấy, nên không muốn phá rối tam ca...

Tư Mã Hào dậm chân la tướng:

- Ngu huynh đang tức óc máu đây này, hiền đệ còn nở lòng chọc ngu huynh nữa sao?

- Tam ca đừng giận, thật sự tiểu đệ không biết rõ nguyên nhân tạo sao tam ca đã vội vàng ra đi, và tức giận sôi gan lên như thế?

Đến giờ Tư Mã Hào mới tin thật Trác Dật Luân không dám nói láo, chàng liền thuật lại câu chuyện phong lưu chiến trận vừa rồi cho Trác Dật Luân nghe với và tức tối giận dữ.

Trác Dật Luân nghe xong cười hỏi:

- Tam ca cho vụ vừa rồi cũng chính do "Lật Thủ Thần Tiên" bày ra?

Tư Mã Hào cau mày nói:

- Còn phải hỏi? Nếu không tạo sao nàng ấy lại hát khúc gì là "Tam tương phùng" toàn là... nóng rát như bỏng lửa?

Trác Dật Luân cười nói:

- Đệ xin hỏi tam ca nhé, hai lần trước nàng "Lật Thủ Thần Tiên" cho tam ca nếm mùi đau khổ nhưng phen này thì nàng không hề có chút ác ý. Trái lại nàng còn muốn cho tam ca được hưởng thụ một đêm khoái lạc trong chuyến đi buồn tẻ này là sao vậy?

Tư Mã Hào hoang mang không hiểu, lắc đầu đáp:

- Ngu huynh không biết được ý định của nàng ra làm sao cả.

Trác Dật Luân cười nói:

- Hai lần trước có lẽ thấy đã đối xử tệ bạc với tam ca nên lần thứ ba này nàng ưu đãi tam ca để đền bù đấy. Tam ca không biết nên không đón nhận hảo ý của nàng thật là uổng quá!

Tư Mã Hào đang cười tủm tỉm đột ngột chàng nghe ở phía sau có tiếng chân người chạy đến uỳnh uỵch có vẻ hối hả cấp bách lắm. Trác Dật Luân cũng phát giác được chuyện ấy.

Cả hai giật mình kinh ngạc cũng quay đầu nhìn lại lập tức nhận ra kẻ đang chạy tới là tên tiểu nhị của tửu điếm hai chàng vừa ăn ở.

Tư Mã Hào tưởng tên điếm tiểu nhị chạy tới đòi tiền trọ nên lật đật nói lớn:

- Tiểu nhị ngươi làm gì mà chạy mau như thế? Bọn ta đã trả đủ tiền cho tửu điếm ngươi rồi, tiền để trên mặt bàn có cả tiền thưởng cho ngươi nữa đấy.

Điếm tiểu nhị chạy tới vừa thở hồng hộc vừa nói:

- Thưa nhị vị công tử, tiểu nhân không phải đòi thêm tiền, tiểu nhân chạy theo đưa cho hai vị một phong thơ.

Tư Mã Hào sửng sốt:

- Thơ gì? Thơ của ai hả?

Điếm tiểu nhị vội móc một phong thơ trong người ra dâng cho Tư Mã Hào, hắn nói:

- Thơ của một vị Đông Môn tướng công ở phòng bên cạnh gởi cho công tử.

Tư Mã Hào bật ồ một tiếng cười hỏi:

- Vị Đông Môn tướng công nào? Có cần thơ trả lời không?

Điếm tiểu nhị lắc đầu:

- Tiểu nhân không biết Đông Môn tướng công bảo không cần trả lời, chỉ dặn cầm trao thơ này cho công tử là được rồi.

Tư Mã Hào liền móc túi lấy một đỉnh bạc vụn, thưởng công cho tiểu nhị cho hắn trở về tiểu điếm.

Thấy điếm tiểu nhị đã đi xa, Trác Dật Luân mới cười bảo Tư Mã Hào:

- Sao tam ca không bóc thơ ra xem, nhất định phong thơ này của nàng "Lật Thủ Thần Tiên" gởi cho tam ca đấy!

- - o O o - -

Chương 22
Phong Đào Bách Tượng Thần Tiên Kiếp

Cầm lấy phong thơ còn ngơ ngác chưa biết thư ai gởi cho mình, chợt nghe Trác Dật Luân bảo bóc bức thư ra xem, Tư Mã Hào giật mình vội xé thơ mở ra, vừa xem vừa thở dài nói:

- Hóa ra nàng ở ngay phòng bên cạnh phòng chúng ta.

Trác Dật Luân phì cười:

- Thế thì vụ "tiên hồn điếm ngộ" của tam ca không qua lọt cặp mắt thánh của nàng "Lật Thủ Thần Tiên" mất rồi! Không biết nàng khen tam ca là người lão thành thị trọng thoát khỏi sắc thiên dục hải hay nàng cười tam ca có phúc không biết hưởng, là kẻ bề ngoài nom khỏe mạnh, nhưng bên trong chỉ là một mũi thương bằng sáp màu bạc?

Trác Dật Luân nói tới đó, Tư Mã Hào cũng vừa xem xong thơ, chàng liền trao qua cho Trác Dật Luân, mặt mày méo xẹo:

- Hiền đệ hãy xem coi, tấm lòng tốt của "Lật Thủ Thần Tiên" an ủi ngu huynh lúc đi đường buồn bã như thế đấy.

Trác Dật Luân cầm thơ xem, chàng nhận ra nét chữ "Long phi tiển giai" tuyệt kỳ xinh đẹp, chàng đọc lớn:

"Lần gặp gỡ đầu tiên trong hoang miếu bắt đầu bằng lõa thể, bây giờ kết thúc cũng bằng lõa thể, thế là huề! Nhưng ta đâu có hèn hạ như ngươi, ta đã dùng mười lạng vàng mới được nàng thanh lâu ca kỷ đánh đờn cho ngươi nghe và biểu diễn khúc "thiên ma vũ" cho ngươi thưởng thức. Nàng ca kỷ ấy tuy là kẻ phong trần dầy dạn nhưng tấm thân hãy còn trinh bạch. Đâu phải nàng là người dị tộc dị chủng mà không biết phong tình, chỉ tại nàng là một cô gái "cùi" đáng thương.

Lần đầu tiên má ngươi bị tát nóng như bỏng lửa, lần thứ nhìn thân thể ngươi nóng như lửa đốt cháy, lần thứ ba trông thấy nàng ca kỹ lõa lồ thân thể ngươi lại bị lửa lòng thiêu đốt như thế chắc có lẽ nhất độ xuân phong phong cùi nhập cốt cuộc đời ngươi rồi sẽ thiêu đốt tàn rụi cho ngươi xem.

Nhưng cũng khen ngươi đáng một anh hùng, gần bên giai nhân mà kềm hãm được lòng không sa vào bể nguồn ân ái khổ lụy. Tuy nhiên ta cũng phải chê ngươi là con người nhu nhược, dám gọi ca kỷ mà không dám rải ngựa kéo cung cam chịu gục ngã trước trận tiền ôm bại. Sau này nếu có gặp lại nhau tất sẽ kết thành tri âm. Chúc ngươi với vị hiệp khách trẻ tuổi đồng hành gặp nhiều may mắn.

Đêm mai ta có cuộc quyết đấu với một đại kình địch lợi hại tại sông Trường Giang gần Đại Độ khẩu, nếu ngươi và vị thiếu hiệp đồng hành không có việc gì gấp rút cứ thuê thuyền đến thẳng nơi ấy dự kiến cho vui. Nhớ chỉ được phép làm kẻ bàn quang chứng kiến thôi nhé."

Dưới thư không đề tên người gửi. Dù vậy hai chàng vẫn biết đó là thư của nàng "Lật Thủ Thần Tiên". Xem phong thư, Trác Dật Luân có vẻ tán thưởng, gật gù nói:

- Bức thư này viết khéo quá, như thế đủ biết nàng ta võ đại văn thông, ngọc mạo tiên tài, thiên hạ vô song.

Tư Mã Hào chưa hết vẻ lo lắng, cau mày ngắt lời:

- Vị cô nương ấy tuyệt quá nhưng cũng thật lợi hại. Không ngờ nàng đã tìm đủ cách kiếm cho ngu huynh được một cô vợ cùi.

Trông thấy bộ mặt đáng thương hại của Tư Mã Hào, Trác Dật Luân cười ngất:

- Tam ca bất tất phải lo sợ làm gì, nếu không may, đêm qua không dằn nổi lửa tình tam ca có lỡ ngủ bậy, nàng ca kỷ cùi một đêm tiểu đệ vẫn có thể chữa khỏi bệnh cùi cho tam ca kia mà.

Tư Mã Hào nghe nói, đột nhiên kêu lớn:

- Suýt chút nữa ngu huynh đã quên phứt môn y học của Nhất Thiếp Thần Y đã truyền lại cho hiền đệ, hiền đệ đáng mặt Biển Thước đời nay lắm!

Trác Dật Luân cười hỏi:

- Tam ca, thần tiên đã bay lên mây mất rồi, tam ca còn chạy lộn lại làm gì nữa?

Tư Mã Hào đáp:

- Ngu huynh đi tìm ma quỷ chớ đâu phải đi tìm thần tiên!

Hai chữ "ma quỷ" đã làm ngạc nhiên Trác Dật Luân không ít. Chàng định hỏi rõ nhưng Tư Mã Hào đã nói tiếp:

- Hiền đệ là kẻ thông minh tuyệt đỉnh, sao lại ngù ngờ như thế? Nếu nàng ca kỷ ấy cùi, tất nhiên bệnh mỗi ngày một nặng thêm, như thế có phải bộ mặt xinh đẹp của nàng rồi sẽ biến thành xấu xí như ma quỷ không?

Trác Dật Luân hiểu ra, cười nói:

- Tam ca nói thế, chắc có lẽ tam ca định bắt tiểu đệ chữa dùm bệnh cùi cho nàng chăng?

Tư Mã Hào gật đầu:

- Ngu huynh đang có ý ấy, mong hiền đệ không nên tiếc công, cứu vớt dùm một phen.

Trác Dật Luân nói:

- Bệnh cùi không những tai hại cho mình mà còn hại lây cho kẻ khác biết rõ người nào mắc bệnh chữa dùm cho họ cũng là một việc công đức vĩ đại. Bởi thế sau khi xem xong bức thư của nàng "Lật Thủ Thần Tiên" đệ đã có ý định tìm nàng ca kỷ nọ để chữa dùm bệnh cho nàng nhưng chỉ sợ...

- Hiền đệ sợ gì? Tư Mã Hào ngạc nhiên hỏi.

Trác Dật Luân cười đáp:

- Bọn mình chữa dùm bệnh cho cô gái ấy là do lòng tốt muốn cứu nhân độ thế của mình, nhưng nhỡ nàng "Lật Thủ Thần Tiên " hay được lại hiểu lầm rằng mình động tình muốn tìm lại nàng ca kỷ hưởng thú nọ kia, nàng ta giận nổi tam hành lục tặc vì ghen tức chừng ấy tam ca liệu sao?

Tư Mã Hào mạnh dạn đáp:

- Hiền đệ khỏi phải lo sợ điều đó, chỉ cần bọn mình làm đúng theo lương tâm là được rồi, không sợ ai cả.

Trác Dật Luân không khỏi khen thầm lòng hiệp nghĩa của Tư Mã Hào, chàng gật đầu tỏ vẻ bằng lòng. Tư Mã Hào lại nói tiếp:

- Vả lại ngu huynh với nàng "Lật Thủ Thần Tiên" có gặp nhau đâu và cũng chưa hề có tiếng đính giao thì làm gì có việc ghen tương phi lý như vậy được. Hiền đệ yên lòng.

Trác Dật Luân vỗ vai Tư Mã Hào nói lớn:

- Thôi được rồi! Giờ bọn ta mau đi tìm cô gái bạc phước ấy để còn lập tức lên đường cho sớm. Tam ca không nhớ chiều mai bọn ta còn có mặt tại Đại Độ Khẩu theo trong thơ của Lật Thủ Thần Tiên vừa gởi cho anh sao?

Tư Mã Hào nghe nhắc lật đật gật đầu cho là phải liền cùng Trác Dật Luân hối hả đi trở lại tửu điếm.

Hai chàng vừa đi vừa nói chuyện về đến tửu điếm sau khi nhờ tên phổ ky chạy đi tìm hộ nàng ca kỷ nọ được một hồi thì nàng ta đến.

Nàng kỹ nữ mang bệnh cùi thấy Tư Mã Hào đã không giận nàng trái lại còn thi ơn nhờ người chữa bệnh cho nàng, nàng ta cảm động đến chảy nước mắt.

Trác Dật Luân và Tư Mã Hào không nói rõ nội tình cho nàng nghe, chỉ lo xem mạch bốc thuốc cho nàng suốt ngày hôm ấy. Qua đến ngày hôm sau, Trác Dật Luân gọi nàng căn dặn đủ điều cách trị bệnh, cam đoan là nàng sẽ hết cả khổ sở, rồi mới từ biệt nàng cùng Tư Mã Hào đi thẳng về phía Đại Độ Khẩu.

Tâm thần Tư Mã Hào hiện giờ đã bị bóng hình kiều diễm của "Lật Thủ Thần Tiên" hoàn toàn chế ngự nhất là khi sực nhớ lại mấy câu trong thư mà người đẹp đã khen tặng chàng là nàng anh hùng đáng phục, không ngã quỵ trước biển dục nguồn tình, Tư Mã Hào nghe lòng rộn lên niềm vui thầm kín.

Tuy tương tư suông như vậy, Tư Mã Hào vẫn không ngớt chạy sát bên Trác Dật Luân.

Hai chàng phi hành như bay, mới giờ dậu đã đến Đại Đô Khẩu.

Nơi đây, hai chàng tìm đến một tửu gia cạnh bờ sông ngồi nhắm rượu ngắm cảnh cho đỡ mỏi.

Chừng ăn uống đâu đó no nê, Trác Dật Luân mới đề nghị là nên thuê thuyền đặng luôn tiện du ngoạn. Tư Mã Hào gật đầu tán thành, trả xong tiền hai chàng liền rời tửu gia thuê thuyền chèo ra sông.

Tư Mã Hào biết Trác Dật Luân đã thấu rõ tâm sự của mình nên không cần dấu diếm chàng ta bỗng khẽ thở dài lên tiếng:

- Hiền đệ này, cô nàng có biên rõ trong thơ, nói sẽ gặp một đại kình địch lợi hại thế hiền đệ có biết là nhân vật nào không? Có đoán được không?

Trác Dật Luân lắc đầu đáp:

- Kình địch có nghĩa là đối phương có một công lực cao, chỉ biết vậy thôi chứ làm sao mà suy đoán cho nổi.

Vừa nghe tới đó Tư Mã Hào đột nhiên chỉ tay về phía trước khẽ giục Trác Dật Luân:

- Hiền đệ, hiền đệ chèo mau một chút, trước mặt ta đang có một chiếc thuyền kia kìa.

Trác Dật Luân đưa mắt nhìn theo tay Tư Mã Hào, chăm chú hồi lâu bỗng chàng bật cười nói:

- Tam ca không nên hấp tấp, đấy chỉ là một chiếc thuyền đánh cá thường thôi, loại thuyền này có vô số trên Trường Giang! Giờ tuy mặt trời đã lặn, song hãy còn sớm, chưa tới giờ nàng hẹn đâu.

Sau đó Tư Mã Hào đã nhận ra được người lái chiếc thuyền ở trước mặt là một trung niên ngư phủ chứ không phải là thiếu nữ phong hoa tuyệt đại như chàng đã tưởng, chàng mới biết là mình lầm.

Bỗng Trác Dật Luân ho khẽ một tiếng, hai tay chèo mạnh hơn cho thuyền lướt nhanh vùn vụt trên mặt sóng nhấp nhô.

Tư Mã Hào nhìn chàng:

- Hiền đệ đã bảo còn sáng, sao lại chèo nhanh như thế?

Trác Dật Luân vẫn mắt đăm đăm ngó thẳng tới trước, miệng đáp:

- Đệ vừa nhận được một thiếu nữ ngồi trên một chiếc thuyền nhỏ trông giống như Hạ Hầu Quyên.

Tư Mã Hào bất giác phì cười bụng nghĩ thầm:

"Chỉ tình có tác dụng lôi cuốn mạnh thật!"

Trác Dật Luân nghe Tư Mã Hào cười chàng hiểu ra, đỏ mặt kêu:

- Tam ca cười đệ làm gì, đang nóng lòng vì sự nếu thiếu nữ áo đỏ ngồi ở trên thuyền vừa rồi là Hạ Hầu Quyên thì sẽ nguy mất đấy...

Tư Mã Hào nghe nói chưng hửng liền đó, hình như sực nghĩ ra việc gì, chàng ta bỗng thất thanh kêu lên:

- Hiền đệ, không lẽ kình địch lợi hại của Lật Thủ Thần Tiên lại có thể là Bào Hao Hồng Nhan được sao?

Trác Dật Luân ngần ngại gật đầu:

- Đệ cũng đang sợ việc ấy thành sự thật đấy!

Tư Mã Hào có vẻ cuống quít khi nghe Trác Dật Luân nói thế. Chàng ta hối thúc:

- Thế thì nguy mất rồi! Hiền đệ hãy chèo mau lên!

Trác Dật Luân mỉm cười rồi ngầm tăng nội kình, khiến con thuyền rẽ sóng lướt vùn vụt như tên bắn.

Tuy nhiên thuyền hai chàng vẫn không tài nào bắt kịp chiếc thuyền ở trước mặt vì thuyền này lướt nhanh không thua gì thuyền họ.

Vì vậy hai bên cứ giữ y lấy khoảng cách nhất định...

- - o O o - -

Chương 23
Bóng Người Đâu Tá

Trường Giang là một con sông dài rộng, nổi tiếng nhứt nhì lúc nào cũng bủa sóng ì ầm như âm vang gào thét của đoàn quân xuất trận.

Đêm xuống tự bao giờ...

Và trăng đã lên chiếu ánh sáng bằng bạc xuống mặt sông làm muôn đợt sóng nhấp nhô lấp lánh.

Trác Dật Luân cũng như Tư Mã Hào cả hai ra sức cho đuổi theo chiếc thuyền đang lướt nhanh phía trước.

Nhờ có ảnh trăng soi sáng Trác Dật Luân nhìn kỷ thấy thiếu nữ ngồi ở thuyền trước giống hệt Hạ Hầu Quyên, chàng vận ngầm nội lực truyền âm gọi hỏi thiếu nữ.

Nhưng đã gọi mấy lần mà thiếu nữ vẫn như không, không hiểu nàng vô tình hay cố ý trước sau vẫn không thấy nàng quay đầu nhìn lại. Trác Dật Luân cuống lên, chàng vừa định truyền âm gọi nữa thì chiếc thuyền trước mặt sắp sửa ra tới giữa lòng sông khi ấy phía bên kia đột nhiên xuất hiện thêm chiếc thuyền thứ nhì. Hình như hai bên có hẹn trước với nhau hay sao đó, nên hai chiếc thuyền cứ cắm mũi đâm thẳng tới càng lúc càng gần hơn.

Tư Mã Hào với Trác Dật Luân cố sức nhìn kỷ họ nhận ra ngay người đang ngồi trên chiếc thuyền thứ nhì là một thiếu nữ áo đen trông giống hệt hình đáng của "Lục thủ thần tiên" và thiếu nữ áo đỏ thì trông thấy giống Bào Hao Hồng Nhan Hạ Hầu Quyên như đúc.

Hai chàng dần biết vụ này không phải ngẫu nhiên sự suy xét của hai chàng rồi đây sẽ thành sự thật nên cả hai nhìn nhau tim đập mạnh.

Hai chiếc thuyền phía trước mỗi lúc một xáp lại gần nhau và thiếu nữ áo đỏ với thiếu nữ áo đen cũng đã đứng phắt cả dậy đồng bước tới đầu thuyền chờ đối địch.

Tim Tư Mã Hào và Trác Dật Luân lúc này đập càng dữ dội hơn, thiếu điều muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Hai chàng không ai nói với ai, đều nhìn đăm đăm tới trước, lòng hồi hộp lo âu không thể tưởng.

Chớp mắt, hai thuyền kia đã tới sát bên nhau, chỉ còn cách nhau một hai sải tay là không khéo hai bên va nhau đắm chìm giữa dòng nước xoáy cuồn cuộn.

Thế nhưng, ngay sau đó, một bất ngờ xảy ra khiến Tư Mã Hào bỗng chụp tay Trác Dật Luân và hai chàng không ai bảo ai, cũng thở phào một hơi nhẹ nhỏm!

Thì ra, lúc đầu hai chàng cứ tưởng hai thiếu nữ áo đen áo đỏ kia sẽ tung chưởng hoặc người nọ nhảy phóc qua thuyền người kia quyết đấu một trận kịch liệt, nào ngờ sự kiện không diễn ra đúng như dự đoán của hai chàng mà hai nàng thiếu nữ vẫn cứ đứng yên trước mũi thuyền không xuất thủ mà để cho thuyền lướt nhanh qua, mỗi thuyền hướng về một ngã

riêng biệt. Thuyền của thiếu nữ áo đỏ, rẽ sang hướng đông, còn thuyền của thiếu nữ áo den chạy sang hướng tây, ngược dòng tiến thẳng tới thuyền hai chàng.

Trác Dật Luân thấy bóng thiếu nữ áo đỏ mà chàng đinh ninh là người yêu của mình mỗi lúc một xa dần, chàng bỗng đâm ra buồn bã không yên. Còn Tư Mã Hào thì trái lại lòng rộn lên nửa mừng nửa hồi hộp vì thuyền của thiếu nữ áo đen, người con gái mà chàng cho rằng chính nàng "Lật thù Thần tiên" tinh nghịch đáng yêu, mỗi lúc lại một gần hơn.

Đang khi hai chàng mang mỗi người một tâm trạng riêng tư thì thuyền của thiếu nữ áo đen và thuyền của hai chàng chỉ còn cách nhau độ mười trượng thôi.

Ngay lúc ấy, đột nhiên hai chàng giật mình thấy thiếu nữ áo đen bỗng buôn rơi mái chèo, tự nhiên ngã ùm xuống nước trôi phăng phăng trở lại hướng đông với một tốc độ nhanh kinh khủng.

Trác Dật Luân biết có chuyện không xong, chàng gọi Tư Mã Hào cũng đang hoảng kinh luýnh quýnh:

- Tam ca có biết lội không? Mau nhảy xuống vớt nàng lên.

Tư Mã Hào gật đầu đáp "có " rồi vội cởi phăng áo ngoài ra vứt trên thuyền, giở ngay thức "Ngư ưng nhập thủy" nhảy vút ra xa hơn bảy tám trượng, cắm đầu lao xuống dưới nước không làm bắn một giọt nước

Thấy thế nhảy Trác Dật Luân biết Tư Mã Hào rất thạo thủy công, chàng tạm yên lòng, vôi nhấn mạnh mái chèo, vùn vụt cho thuyền xuôi theo dòng nước chờ cứu ứng.

Tư Mã Hào không khác gì con giao long vẫy vùng giữa giòng nước cuộn nổi sống, chàng bơi rất nhanh, không mấy chốc đã theo kịp thiếu nữ áo đen đang thả trôi bềnh bồng theo sóng nước.

Tư Mã Hào thật xứng danh là một nhân vạt thạo thủy tính, chỉ một cái phóng tay, chàng đã chụp được đuôi tóc nạn nhân, kéo phăng trở lại.

May thay lúc ấy Trấn Dật Luân cũng đã kịp thời bơi thuyền tới, chàng vội tiếp tay bế xốc ngang hông cô gái đưa được nàng lên thuyền.

Tư Mã Hào vừa tung mình nhảy lên, Trác Dật Luân liền cười nói:

- Tam ca hay quá! Nước chảy siết vậy mà tam ca cứu được nàng thì quá tài tình thật..

Tư Mã Hào vừa giũ nước, vừa đáp:

- May là nàng ngất liệm trước khi rơi tỏm xuống nước chớ nếu không làm gì nàng nổi trôi lình bình cho ngu huynh cứu được.

Trác Dật Luân ngắm kỹ thiếu nữ thấy nàng xinh đẹp tuyệt vời. Chàng còn mang mán nhận ra mặt nàng khi nàng giả trang thành cô chủ quán hôm qua.

Tư Mã Hào hớn hở vì đã cứu được người đẹp bỗng chàng cau mày nói:

- Lạ thật! Võ công của nàng cao hơn bọn mình một bực nhưng tại sao tự nhiên nàng lại có thể mê man bất tĩnh ngã lăn xuống nước?

Rồi chàng lại hỏi Trác Dật Luân:

- Hiền đệ đâu hiền đệ hãy trỗ tài bắt mạch cho nàng thử coi.

Trác Dật Luân cười nói:

- Tam ca chớ có lo sợ, nàng đã được cứu lên khỏi mặt nước thì dẫu Ngũ Điện Diêm La có sai quỷ sử đến đây bắt nàng đệ cũng có thể giữ nàng sống thêm được năm ba hôm như thường.

Trác Dật Luân vừa trấn an Tư Mã Hào vừa bắt mạch cho thiếu nở áo đen.

Trác Dật Luân đã biết trước sự tình ắt không phải tầm thường, quả nhiên xem xong mạch cho nàng chàng vụt biến sắc giơ hai ngón tay định điểm ngay vào giữa ngực nàng.

Tư Mã Hào thấy vậy cả kinh lật đật giơ tay ngăn cản đồng thời run giọng nói:

- Hiền đệ, sao lại phải làm như thế? Không lẽ nàng đã bị trúng độc đến vô phương giải cứu?

Không muốn để mất thời giờ vô ích Trác Dật Luân vội gạt tay Tư Mã Hào sang một bên dùng tay trái điểm vào bảy nơi đại huyệt của thiếu nữ áo đen.

Khi ấy Tư Mã Hào cũng nhận ra Trác Dật Luân không hề có ác ý gì đối với thiếu nữ áo đen nên chàng nín thinh luôn.

Điểm xong bảy đại huyệt của thiếu nữ Trác Dật Luân thở phào một hơi nói với Tư Mã Hào:

- Tam ca, đệ đã bảo nàng không việc gì, sao tam ca lại chẳng tin đệ. Chẳng lẽ đệ đi hủy diệt mạng nàng hay sao mà tam ca nghi ngại

Tư Mã hào đỏ mặt, vội vàng xin lỗi rồi nói:

- Hiền đệ, có phải nàng đã bị trúng kỳ độc nên hiền đệ buộc phải dụng thủ pháp vừa rồi ngăn cản huyết mạch, không để chất độc lan tràn?

Trác Dật Luân gật đầu chận lời:

- Nàng quả thật đã bị trúng độc kỳ dị lắm.

Tư Mã Hào nghe nói thế hoảng hồn, vội hỏi:

- Thế mạng sống nàng có sao không hiền đệ?

Trác Dật Luân lắc đầu:

- Tuy nàng bị trúng kỳ độc, nhưng không đến nỗi phải bỏ mạng. Dụng ý của đối phương chỉ cốt làm nàng mê và ngớ ngẩn thôi.

Tư Mã Hào ngạc nhiên:

- Hiền đệ có nhận ra kẻ nào đã hại nàng không?

Trác Dật Luân nhẹ thở dài đáp:

- Biết thế nào được? Vấn đề này vô cùng phức tạp khó lòng suy đoán lắm. Giờ phải cho nàng uống hai viên linh đơn để ngăn chặn chất độc lan tràn vì nếu bế huyệt quá lâu ắt sẽ có hại tới thân thể chứ chẳng chơi đâu.

Dứt lời Trác Dật Luân liền lấy hai viên linh đơn bỏ vào miệng nạn nhân rồi hòa giải ngay huyệt đạo cho nàng.

Tư Mã Hào bỗng cau mày:

- Hiền đệ bảo rằng hai viên linh đơn của hiền đệ chỉ có thể ngăn cản chất độc không cho lan tràn thêm chứ không thể hóa giải nói độc tố thật sao?

Trác Dật Luân không trả lời, chàng bắt đầu tịnh tâm ngưng thần xem mạch lại cho thiếu nữ áo đen.

Tư Mã Hào không dám hỏi han làm rộn nữa, nhưng nhìn thấy sắc trầm trọng trên mặt Trác Dật Luân không cũng có thể đoán biết được bịnh tình của cô gái thế nào rồi.

Quả nhiên sau khi xem xong mạch cho nạn nhân Trác Dật Luân bỗng lắc đầu thở dài nói:

- Thứ độc được này đặc biết và lợi hại lắm, không những không thể hóa giải được, như ngay sự ngăn cản không cho nó lan tràn ra chỗ khác cũng...

Tư Mã Hào kinh hoảng chận nói:.

- Thế thì làm sao bây giờ hiền đệ. Chẳng lẽ để nàng nguy khốn hay sao. Trời ơi, tại ngu huynh hồ đồ không cho hiền đệ bế huyệt cho nàng ngay lúc đó nên mới ra nông nỗi này đây.

Không muốn cho Tư Mã Hảo phải hối hận lôi thôi, Trác Dật Luân liền nói:

- Không phải lỗi ở tam ca đâu. Tại bọn mình giải độc hơi trễ.

Tư Mã Hào đột nhiên quắc cặp mắt nói lớn:

- Thế thì phải rồi, chính thiếu nữ áo đỏ đã lén hạ độc thủ hại nàng chớ không ai vào đó?

Trác Dật Luân lắc đầu bảo:

- Không phải, đây là một thứ độc dược công phạt rất chậm khác những thứ độc dược có sức công phá rất nhanh của Bào Hao Hồng Nhan. Theo đệ nghĩ, nàng này chắc đã bị trúng độc hồi trưa nay.

Tư Mã Hào chắc lưỡi khổ sở như chính chàng ta lâm nạn vậy.

- Không giải cứu được nàng liệu bịnh tình nàng có nguy ngập lắm không hiền đệ?

Trác Dật Luân đáp:

- Thật tình tiểu đệ cũng không sao đoán trước được, chỉ còn cách là chờ nàng tỉnh lại ta sẽ xét hành vi của nàng mà giải quyết sau thôi.

Tư Mã Hào ngắm thiếu nữ áo đen một hồi rồi lắc đầu nói:

- Nàng dám trêu chọc bọn ta như vậy, rõ ràng là nàng thông minh lợi hại ghê lắm, dễ gì nàng lại bị lừa đến nỗi trúng độc mê man khổ sở như vầy.

Trác Dật Luân gật đầu nói:

- Tiểu đệ cũng nghĩ như thế, nhưng chỉ lạ là tại sao đối phương không lấy mạng nàng mà lại chỉ muốn hại nàng điên loạn thôi?

Tư Mã Hào nghe Trác Dật Luân nói thế anh chàng điếng hồn quay lại nói:

- Hiền đệ nói nghe phải đấy, trong vụ này sợ còn ngấm ngầm âm mưu sâu độc gì khác cũng không biết chừng.

Trác Dật Luân cười đáp:

- Hiện giờ ngay đến thân phận và tên họ của nàng, bọn mình còn chưa hiểu rỏ nữa là trông rõ nào là âm mưu sâu độc, hung phạm hay người hóa giải kỳ độc và khôi phục lại linh từ cho nạn nhân. Nhưng việc đó đệ e còn khó hơn cả việc lên trời nữa đấy tam ca.

Trác Dật Luân vừa nói dứt lời, thiếu nữ ảo đen bỗng trở mình khẽ cựa quậy, làm Tư Mã Hào mừng rõ quýnh cả lên.

Chàng ta gọi Trác Dật Luân:

- Hiền đệ, nàng đã tỉnh lại rồi kia, hiền đệ mau hỏi rõ tên họ và thân phận của nàng thử xem.

Tư Mã Hào mới nói xong Trác Dật Luân chưa kịp phản ứng thì thiếu nữ ảo đen bỗng ngồi nhỏm dậy, trừng đôi mắt to đen láy cực kỳ xinh đẹp nhìn hai chàng không hề nhấp nháy.

Là người rất tinh thông y đạo, Trác Dật Luân nhận ngay được cặp nhãn thần của thiếu nữ đã mất hết vẻ tinh anh, nên trong bụng chàng lo lắng vô cùng.

Nhìn trân trân Trác Dật Luân và Tư Mã Hào hồi lâu, thiếu nữ đột nhiên lẩm bẩm:

- Ta muốn đến Đồng Bách Sơn!

Câu nói ấy của thiếu nữ đã khiến Trác Dật Luân vả Tư Mã Hào đồng ngẩn người đưa mắt nhìn nhau.

Hai chàng muốn đến Đồng Bách Sơn, thiếu nữ này cũng muốn đến Đồng Bách Sơn, thật là chuyện lạ kỳ rất hiếm thấy trong trường hợp ngộ nghĩnh này!

Tư Mã Hào thấy Trác Dật Luân vẫn đứng yên, Liền bước lại dịu giọng hỏi:

- Cô nương tôn tánh phương danh là...

Nhưng Tư Mã Hào chưa kịp hỏi đứt câu thiếu nữ bỗng trợn mắt nạt lớn:

- Tên họ ta mi hỏi để làm gì?

Nạt xong nhanh như chớp nàng vụt tung tay tát Tư Mã Hào một cái bốp.

Tư Mã Hào không ngờ mình ân cần thăm hỏi, lại bị ăn bạt tai tàn nhẫn như vậy, chàng ôm má nóng rát như vừa bị phỏng lửa, nhìn thiếu nữ ngẩn ngơ không nói được một tiếng nào cả.

Trác Dật Luân trông thấy thế thì cười thầm trong bụng, chớ không dám cười ra mặt, chàng cũng nín thinh luôn.

Tát Tư Mã Hào một tát xong thiếu nữ vẫn thản nhiên như thường nàng lại nói khơi khơi.

- Ta muốn đến Đồng Bách Sơn!

Đã bị ăn tát nên thân, lại thấy Trác Dật Luân cứ đứng chết trận một chỗ không nói tiếng nào với thiếu nữ, Tư Mã Hào tức lắm, nhưng chàng ta không khác gì thằng câm ngậm phải bồ hòn, đắng ghét không thể mở miệng kêu thưa với ai được nên chàng ta đành nuốt hận.

Đến chừng nghe thiếu nụ nữ nói muốn đen Đồng Bách Sơn nữa, chàng mới lấy hết can đảm bụm má cố lấy giọng ôn tồn hỏi:

- Cô nương, cô nương muốn đến " Đồng Bách Sơn" để làm gì?

Thiếu nữ áo đen lại bỗng quắc mắt, nạt nữa:

- Việc gì tới ngươi?

Tư Mã Hào giật mình lật đật bước lui nửa bước đề phòng tức khắc. Quả nhiên, vừa nạt thiếu nữ vừa vung tay tát thật mạnh. Nhưng lần này Tư Mã Hào đã biết khôn, chàng đã né kịp khiến thiếu nữ tát hụt vào gió nghe vù một tiếng!

Tư Mã Hào không dằn được cơn giận nữa, chàng vừa định bước lên làm dữ với thiếu nữ, thì Trác Dật Luân thoáng nghĩ ra một ý hay vội kêu to:

- Tam ca dừng lại!

Rồi chàng nói với thiếu nữ:

- Cô nương đừng tát hắn, hắn là Tư Mã Hào đấy.

Thiếu nữ áo đen trừng mắt hỏi:

- Tư Mã Hào thì sao? Hắn là Tư Mã Hào ta vẫn đánh hắn như thường, có sao không?

Dứt lời, nàng lại quắc mắt nhìn Tư Mã Hào sắp sửa muốn giơ tay tát nữa vậy!

Trác Dật Luân vội kêu:

- Cô nương, cô nương đã phạt hắn đủ ba lần rồi, một lần khiến mặt hắn nóng rát, một lần ruột hắn cồn cào sôi sục, một lần lòng hắn phát hỏa. Cô nương có hứa rằng từ đó trở đi không đánh hắn nữa và sẽ kết bạn với hắn. Cô nương mau nhớ lại xem. Hắn là Tư Mã Hào đó.

Thiếu nữ áo đen mắt lờ đờ, khẽ nhướng cao mày liễu, lẩm bẩm:

-...thật ta đã hứa như thế sao?

Trác Dật Luân nghe lọt nên gật đầu:

- Thật thế cô nương thử nghĩ kỹ xem.

Thiếu nữ bỗng cúi đầu lẳng lặng, hình như đang suy nghĩ vậy.

- Ta nhớ hết nổi rồi! Nhưng chỉ còn nhớ lờ mờ thôi. Ừ! phải, hình như ta có nói thế!

Nói xong, nàng lại chăm chú nhìn Tư Mã Hào, đoạn vẫy tay gọi:

- Hãy lại đây, sao ngươi tránh xa thế. Hãy lại gần đây.

Trông thấy bộ dạng sợ sệt của Tư Mã Hào thiếu nữ bỗng tươi cười, hai bên má lúm đồng tiền, trông rất duyên dáng. Nàng lại nói:

- Ngươi đừng sợ, ta không đánh ngươi nữa đâu, ta muốn kết giao với ngươi.

Ma lực của mỹ nhân thật vô cùng huyền diệu!

Tư Mã Hào nhìn nụ cười và đôi má lúm đồng tiền duyên dáng của cô gái chàng quên hết cả sợ vội tiến lại gần nàng.

Trác Dật Luân mỉm cười đứng xem thấy tính tình ngang ngược của thiếu nữ áo đen bác giác chàng liên tưởng đến Bào Hao Hồng Nhan Hạ Hầu Quyên người chàng yêu cũng có một tinh nết hao hao như thế.

Tư Mã Hào làm gan bước đến ngồi sát gần nàng tươi cười hỏi:

- Cô nương kêu tại hạ có chuyện gì?

Thiếu nữ ảo đen giương to cặp mắt long lanh đen sáng:

- Ngươi... ngươi kêu là Tư Mã Hào?

Tư Mã Hào không dám trả lời ngay cái câu người ta thường nói là "ngươi hỏi ta làm gì", chàng gật đầu đáp giọng hết sức êm dịu:

- Phải đấy cô nương!

Thiếu nữ ảo đen bỗng giơ tay lên cao, đúng y thủ pháp nàng thi triển tát tai Tư Mã Hào hai lần kia, nhưng khí thế lần này có bề chậm hơn hai lần trước nhiều.

Tư Mã Hào giật mình muốn tránh né, nhưng kịp nghĩ lại, lần này thiếu nữ áo đen chưa có vẻ gì trở mặt, chưa chắc nàng nổi giận tát mình, nếu như chàng sợ hãi né tránh có thể khiến nàng nghi lầm chàng là kẻ nhát gan, không phải người anh hùng, nên chàng đứng yên.

Người xưa thường nói: đừng bảo gió nam thường thổi hướng bắc, có khi gió bắc cũng thổi về nam", Tư Mã Hào từ khi gặp gở nàng thiếu nữ áo đen đã được Trác Dật Luân kêu nàng là "Lật Thủ Thần tiên" có thể nói chàng đã bị thịt thòi đủ đường. Nhưng không ngờ lần này không hiểu thời lai vận chuyển thế nào mà tiền oán tiền tao, xui chàng gặp một sự may mắn vô cùng hả dạ.

Nói rõ hơn nghĩa là cái giơ tay của thiếu nữ áo đen lần này quả nhiên không phải để đánh chàng, mà nàng giơ bàn tay xinh xắn xoa nhẹ mãi lên má sưng vù của chàng, đồng thời nàng không ngớt dịu dàng an ủi.

- Ta đã bảo ta không đánh ngươi nữa, không lẽ bây giờ lại đánh ngươi, như thế coi sao được. Người có giận ta không?

Giọng nói ngọt ngào êm ái và sự vuốt ve an ủi mà nàng làm Tư Mã Hảo muốn hồn siêu phách lạc. Tuy nhiên đang đứng trước mặt Trác Dật Luân nên Tư Mã Hào cũng không khỏi đỏ mặt hổ thẹn không sao chịu nổi.

Trác Dật Luân biết thiếu nữ áo đen tâm thần bất định thất thường nhưng hiện giờ nàng đang biểu lộ những gì trong nội tâm một cách chân thành nên chàng lo ngại Tư Mã Hà vì quá thẹn mà làm phật ý nàng khiến tình nhiên sinh chướng, hảo sự nan hài. Do đó chàng lập tức cười nói:

- Cô nương chớ nên câu nệ. Tư Mã tam ca của tại hạ sinh bình rất thích được người khác tát tai như thế lắm nếu cô nương muốn thì cứ việc tát thêm cho anh ấy vài ba cái nữa, cũng không hề gì.

Thiếu nữ áo đen nghe nói nhoẻn miệng cười hỏi Tư Mã Hảo:

- Bộ người nghiện tát tai lắm sao? Ngươi thích được người khác tát tai lắm hả?

Tư Mã Hào định phủ nhận nhưng chợt trông thấy Trác Dật Luân ngầm ra hiệu, tuy nhất thời không hiểu nổi dụng ý của Trác Dật Luân thế nào, chàng cố gượng cười mà không trả lời.

Cái cười mà không đáp của Tư Mã Hào lúc này chết nỗi gần như chàng đã mặc nhận vì thiếu nữ áo đen bỗng dựng ngược mày giơ thẳng cánh tay ngà ngọc tát thêm vào má Tư Mã Hào một tát nẩy lửa!

Tát xong thiếu nữ áo đen bỗng vụt biến sắc nàng thu ngay tay về hai mắt chợt nhìn về phía xa xăm miệng lại lẩm bẩm:

- Ta... ta muốn đến Đồng Bách sơn.

Tư Mã Hào thấy vậy quên cả đau đớn, trong lòng lo sợ chàng cau mày nói nhỏ với Trác Dật Luân:

- Hiền đệ thần trí của nàng... biến đổi bất thường như vậy biết làm sao bây giờ?

Trác Dật Luân tự thấy không thể nào dùng y thuật của mình chữa khỏi cho thiếu nữ ngay lúc này được nên chàng đáp:

- Giờ thì đem nàng trở về lữ điếm, nàng thay đổi quần áo rồi sẽ tính.

Tư Mã Hào liền dịu ngọt hỏi thiếu nữ:

- Cô nương còn nhớ cô nương đã ở trọ ở lữ quán nào tại Đại Độ Khẩu không?

Thiếu nữ áo đen lắc đầu tỏ dấu không biết gì cả.

Tư Mã Hào chán nản bỗng Trác Dật Luân cười bảo:

- Tam ca hãy yên tâm, Đại Độ Khau không rộng mấy, lữ điếm cũng không có nhiều, mình cứ việc đưa nàng tới đấy, thể nào cũng tìm ra được lữ điếm nàng trọ chứ chẳng không.

Thế rồi hai chàng liền chèo thuyền vào. Vừa vào tới bờ, bỗng thiếu nữ áo đen như đã nhớ lại chuyện đã qua, nàng ngoe nguẩy đi thẳng về phía trước, không bao lâu tới một lữ điếm.

Trác Dật Luân, Tư Mã Hào theo sau mừng rỡ. Thế là hai chàng cũng thuê ngay phòng tại đấy để nghỉ ngơi, đồng thời tìm cách đoán lần nguyên cơ thiếu nữ bi trúng độc đến loạn trí.

Thiếu nữ áo đen vẫn bước vào phòng, hai mắt nàng lại lờ đờ miệng lẩm bẩm:

- Ta... ta muốn đến Đồng Bách Sơn.

Bước theo sau lưng Tư Mã Hào bỗng thấy trên mặt bàn trong phòng nàng có một phong thơ ai đã mở sẵn có đề một hàng chữ:

- Ta muốn đến Đồng Bách Sơn.

Tư Mã Hào trông thấy bức thư thì hết sức kinh ngạc, định chạy ngay lại cầm lên xem bỗng Trác Dật Luân nhanh miệng la lên:

- Tam ca dừng tay lại.

Tư Mã Hào nghe gọi liền giật mình nhìn lại, Trác Dật Luân thong thả bước tới vội móc ra một cây kim bạc, khẽ khều bức thư rồi mỉm cười bảo với thiếu nữ áo đen:.

- Cô nương hãy đi thay quần áo đi, bọn này sẽ đi chung với cô nương lên Đồng bách Sơn.

Thiếu nữ chợt tươi cười mừng rỡ, gật đầu lia lịa. Nàng chỉ vào hai chàng:

- Hai người chịu đi với ta lên Đồng bách Sơn, thì hay biết mấy. Ta thích nhất người nào chịu để ta tát tai mà không dám đánh lại! A... hắn tên là Tư Mã gì kia?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Tư Mã Hào, tam ca của tại hạ tên là Tư Mã Hào.

- - o O o - -

Chương 24
Đông Môn Khả Nhân

Thiếu nữ nghe Trác Dật Luân lập lại tên Tư Mã Hào, nàng bỗng kêu lên:

- Đúng rồi! Chính ta cũng nhớ hắn tên là Tư Mã Hào! Nếu hắn là "Tam Mã ý" thì chính là đồ tồi!

Tới đây, trong khí thiếu nữ áo đen đi thay quần áo, Trác Dật Luân vội cùng Tư Mã Hào nhanh chân trở về phòng mình.

Tư Mã Hảo ngạc nhiên hỏi Trác Dật Luân:

- Hiền đệ dùng mũi kim bạc khều phong thơ lên làm gì vậy?

Trác Dật Luân đáp:

- Tiểu đệ hoài nghi nguyên nhân làm nàng ta thất thần lạc phách chính do bức thơ này gây ra.

Tư Mã Hào gật đầu nói:

- Bức thơ này quái dị lắm, bởi nàng luôn luôn lẩm bẩm câu viết trong thơ: "Ta muốn đến Đồng Bách sơn".

Trác Dật Luân bỗng nhìn mũi kim bạc, rồi nói:

- Tam ca hãy xem, tiểu đệ đã đoán không sai mà, chính trên bức thơ này có bôi thuốc độc.

Tư Mã Hào vội nhìn kỷ cây kim dài hơn năm tấc trên tay Trác Dật Luân, chàng thấy đầu kim bạc đã quá nửa bị đen xám.

Tư Mã Hào cau mày hỏi:

- Hiền đệ là một danh y, chẳng hay hiền đệ có nhận ra được thứ độc dược gì chăng?

Trác Dật Luân lắc đầu đáp:

- Các loại độc vật trong thiên hạ cồ vô số kè ta không thè nhân hết được. Vả tại thứ độc môn bí dược này đã do nhiều thứ kỳ hợp luyện chế thành làm sao mà đoán ra được. Tuy nhiên đệ vẫn có thể biết được sự tác dụng của nó.

Tư Mã Hào vừa đốt cháy bức thư có tẩm thuốc độc vừa nói:

- Tác dụng của nó đã rành rành ra đấy rồi, nàng ta hiện không loạn trí là gì?

Trác Dật Luân gật đầu nói:

- Đành là như thế, nhưng cũng may đối phương chưa hoàn toàn định đoạt được ý nguyện.

Tư Mã Hào ngạc nhiên hỏi:

- Hiền đệ bảo sao?

Trác Dật Luân giải thích:

- Tiểu đệ muốn nói là nàng bị ngộ độc không mấy nặng chưa đến nổi đúng y như ý muốn kẻ ám hại nàng. Tam ca không nhớ khi ở trên sông, nàng vẫn còn có hảo cảm với tam ca, và khi lên đến bờ rồi nàng còn nhận ra được quán trọ của nàng sao?

Tư Mã Hào gục gặt đầu:

- Ngu huynh đã hiểu rồi có phải thần trí của nàng tuy bị hôn mê nhưng hãy còn nhẹ vẫn còn có thể hy vọng khôi phục lại trí nhớ cho nàng không?

- Phải đấy! Bởi thế đệ mới định khi đi chung với nàng lên Đồng Bách Sơn, dọc đường ta sẽ cho tràng uống một ít thuốc định thần đồng thời ta dẫn dụ nàng khôi phục lại trí nhớ. Như thế rất có thể ta thành công lắm.

Tư Mã Hào bỗng cau mày nói:

- Hiền đệ sao ngu huynh nghĩ kẻ hạ độc hại nàng mười phần hết chín phần là Độc cô Trí, kẻ cầm đầu nhóm Lục Tàn Bang quá?

Trác Dật Luân nhẹ cười đáp:

- Cũng có thể lắm vì Độc Cô Trí là một danh gia dụng độc nổi tiếng của đương thế võ lâm, nhất là Thiên Huyền Cốc lại ở trong Đồng Bách Sơn nữa.

Tư Mã Hào lại cười hỏi:

- Ngu huynh cũng không lạ gì tài nghệ dụng độc của Độc Cô Trí có một không hai, nhưng không hiểu tại sao phen này lão ta lại ra tay hại cường địch nhẹ như thế?

Trác Dật Luân đáp:

- Việc này không những đệ đã nghĩ qua, mà còn có thể bảo rằng thấu đảo nữa. Tiểu đệ xét thì có hai nguyên nhân.

Tư Mã Hào chụp hỏi nhanh:

- Hai nguyên nhân gì? Hiền đệ hãy nói rõ cho ngu huynh biết với.

Từ từ hớp xong một ngụm trà, Trác Dật Luân mới nói:

- Nguyên nhân thứ nhất là Độc Cô Trí muốn nàng ta đích thân lên thẳng Đồng Bách sơn, tự động rơi vào lưới bẫy của lão. Vì thế mà lão mới nhẹ tay, chứ nếu lão quyết tâm làm cho nàng bị hoàn toàn điên loạn, thì làm sao lão đạt được kế hoạch lão đã sắp bày.

Tư Mã Hào nhẹ gật đầu lia lịa:

- Có lý! Có lý lắm! Thế còn nguyên nhân thứ hai?

Trác Dật Luân nói tiếp:

- Còn nguyên nhân thứ hai là vi nàng ta có một nội công thâm hậu tự nhiên bị trúng độc nhẹ hơn người thường.

Nghe Trác Dật Luân nói rõ điểm này, và sực nhớ lại công lực phi thường trước kia của thiếu nữ áo đen. Tư Mã Hào công nhận lời nói của Trác Dật Luân là đúng.

Nhưng sau khi suy nghĩ lại Tư Mã Hào bỗng hỏi giọng mê hoặc:

- Hiền đệ, nàng ta không mù không câm cũng không điếc và không phải là người tàn phế tại sao Độc cô Trí lại phải tốn công dụ nàng lên Đồng Bách Sơn để làm gì?

Trác Dật Luân chính sắc đáp:

- Đấy là nghi vấn hết sức nan giải. Đệ nghỉ muốn tìm hiểu được lý do có lẽ cần nhất là phải hiểu rõ thân phận của nàng trước đã.

- Nhưng nàng không nhớ mới khổ đấy chớ.

- Ngay đến tên Tư Mã Hào của tam ca nàng còn nhớ được, huống hồ là tên họ của chính nàng.

- Khó là khó ở chỗ làm sao tìm cách hỏi khéo đó thôi.

Vừa nói đến đây Trác Dật Luân và Tư Mã Hào chợt nghe có tiếng gõ cạch cạch.

Tư Mã Hào vội chạy ra mở cửa không ngờ là thiếu nữ áo đen. Nàng đã thay xong y phục tay xách hành lý vừa thấy hai chàng nàng nhìn trân trân, miệng không ngớt lẩm bẩm nói:

- Ta muốn đến Đồng Bách Sơn. Ta muốn đến Đồng Bách Sơn.

Tư Mã Hào thấy nàng cứ nhìn ngay mình nói vậy vội quay nhìn Trác Dật Luân chớ không dám đáp liền.

Trác Dật Luân hiểu ý liền gật đầu cười nói:

- Bọn ta còn ở lại đây làm gì, bây giờ bắt đầu lên đường là vừa, đi chầm chậm cũng được.

Thế là Tư Mã Hào lập tức kêu điếm tiểu nhi tính tiền, rồi cũng với Trác Dật Luân và thiếu nữ thẳng đường đến Hồ Bắc.

Dọc đường, Trác Dật Luân liền thực hành mưu định. Trước hết chàng chỉ Tư Mã Hào, rồi nhìn thiếu nữ áo đen, vui vẻ cười hỏi:

- Cô nương, cô nương còn nhớ tên họ của anh này là gì không?

Thiểu nữ có vẻ thân thiết nhìn qua Tư Mã Hào, rồi không chút chần chờ đáp ngay:

- Hắn dám trần truồng tuột áo quần trước mặt ta, nên không đời nào ta quên được hắn, hắn là Tư Mã Hào.

Thật là ngoài sức tưởng tượng của Trác Dật Luân, luôn cả Tư Mã Hào!

Hai chàng không ngờ là nàng dám nói tuốt luốt và nói trúng phóc như người tỉnh trí như vậy!

Tư Mã Hào bỗng đỏ cả mặt thẹn chín người.

Trác Dật Luân có nhịn cười gật đầu nói:

- Đúng! Hắn kêu là Tư Mã Hào! Còn tại hạ Trác Dật Luân nhưng không hiểu phương danh quý tính của cô nương là gì?

Tư Mã Hào biết Trác Dật Luân đang tìm lời khơi lại trí nhớ cho nàng để nàng nói rõ họ tên trong lòng hết sức bái phục.

Thiếu nữ nghe Trác Dật Luân hỏi đến tên họ thì lại bỗng ngẩn người rồi suy nghĩ, nàng chợt lắc đầu đáp:

- Ta không sao nhớ ra được! Không biết ta họ gì? Tên gì?

Trác Dật Luân không bỏ lở cơ hội vụt hỏi:

- Chắc cô nương họ Trương?

Thiếu nữ lại lắc đầu!

Tư Mã Hào đi bên cạnh vọt miệng hỏi tiếp:

- Hay cô nương bọ Ngưu?

Thiếu nữ lại cũng lắc đầu.

Trác Dật Luân không ngã lòng, thoáng nghĩ ra một ý hay chàng liền nói:

- Cô nương hãy lắng nghe để tại hạ bảo Tư Mã tam ca của tại hạ đọc hết các thứ họ cho cô nương nghe khi đọc đến họ của cô nương cô nương sẽ nhớ ra ngay.

Thiếu nữ mở to cặp mắt cực kỳ mỹ lệ nhìn trân trân vào mặt Tư Mã Hào rồi khẽ gật đầu.

Trác Dật Luân vội bảo Tư Mã Hào:

- Tam ca hãy bắt đầu đọc "Bách Gia Tánh" cho cô nương nghe đi nhớ đọc thật chậm từng tiếng một.

Tư Mã Hào suýt tý nữa phải bật cười vì trò gợi trí nhớ bằng cách đọc họ tên này, tuy nhiên chàng cũng cho rằng đây là phương pháp tuyệt diệu nhất! Chàng liền tằng hắng lấy giọng rồi bắt đầu đọc từng nọ một.

- Triệu, Tiền, Tôn, Lý, Châu, Ngô, Trịnh, Vương, Phùng, Vệ, Tưởng, Trầm, Hàn, Dương....

Thiếu nữ lẳng lặng nghe đến đây nàng vẫn chẳng nói hoặc tỏ vẻ phản ứng..

Trông thấy bô mặt ngây thơ gần như khờ dại của nàng, Tư Mã Hào vừa yêu vừa thương kế lại đọc tiếp:

-... Vân, Tô, Phan, Các, Hài, Phạm, Bành, Lành, Lỗ, Vi, Xương, Mã, Miêu, Phượng, Hoa, Phương...

Bỗng thiếu nữ bừng sáng hai mắt cất tiếng kêu lớn:

- Ngươi vừa nói gì đấy?

Tư Mã Hào vừa mừng vừa sợ, đáp:

- Tại hạ vừa đọc Miêu Phượng, Hoa Phương, cô nương có phải họ Miêu? họ Phượng? Họ Hoa? Hay là họ Phương không?

Thiếu nữ đột nhiên lại lắc đầu, thở dài:

- Không đúng! Hết thảy đều không đúng!

Tư Mã Hào nóng ruột, lại buột miệng đọc tiếp đến lượt họ kép:

- Tư Mã, Thượng Quan, Âu Dương, Hạ Hầu, Gia Cát, Văn Nhân, Đông Phương...

Vừa đi vừa lắng tai nghe, khi Tư Mã Hào đọc tới họ Đông Phương bỗng thiếu nữ dừng lại kêu lên:

- Hãy thong thả một chút.

Rồi nàng lẩm bẩm: "Đông Phương, Đông Phương, Đông Phương..."

Nàng đọc đi đọc lại ba lần hai tiếng Đông Phương với một thần sắc hoang mang bất định!

Trác Dật Luân thấy vậy vội bảo nhỏ Tư Mã Hào:

- Tam ca hãy để ý vừa rồi là "Miêu Phượng, Hoa Phương". bây giờ là "Văn Nhân, Đông Phương" chắc chữ "Phương" có liên hệ mật thiết với nàng ta đấy.

Tư Mã Hào để tâm bắt mạch phản ứng của thiếu nữ. Trác Dật Luân chợt hỏi nàng:

- Phải cô nương họ Đông Phương không?

Thiếu nữ áo đen chớp mắt mấy cái rồi ngập ngừng gật đầu đáp:

- Hình thư là phải đấy!

Kế đó nàng bồng lắc đầu kêu lên:

- À! Mà hình như là không phải nữa! Trời ơi, hai người làm ta điên mất!

Trác Dật Luân sực nghĩ tới trong "Bách Gia Tánh" còn có thêm họ "Đông Môn, Tây Môn " chàng vội hỏi:

- Cô nương, tại hạ xin hỏi cô nương lần nữa, có phải cô nương họ Đông Môn không?

Thiếu nữ áo đen như người vừa tỉnh cơn mê muội, nàng kêu "á" một tiếng, gật đầu nói lia lịa:

- Đúng rồi! Ngươi nói đúng rồi! Họ ta không phải Đông Phương mà là Đông Môn!

Tư Mã Hào sung sướng muốn điên lên, chàng cười nói với Trác Dật Luân:

- Hiền đệ, phương pháp gợi nhớ của hiền đệ hay quá không ngờ có hai tiếng "Đang Môn" mà hiền đệ đã giải quyệt được một vấn đề nan giải như thế ngay!

Trác Dật Luân cũng mừng rỡ không kém chàng tiếp hỏi thiếu nữ:

- Đông Môn cô nương, phương danh của cô nương kêu là gì, cô nương có nhớ...

Nhưng chàng chưa hỏi hết ý thì thiếu nữ bỗng trừng con mắt lắc lắc đầu nói:

- Ta quên mất rồi! Tánh thị có liên quan hệ đến tổ tiên không thể tự ý sửa đổi được, còn tên thì có muốn sửa đổi ra sao cũng được, sao ngươi không đặt cho ta một cái tên mà lại dài dòng hỏi lôi thôi vậy.

Tư Mã Hào vội nói xen vào:

- Hiền đệ, Đông Môn cô nương nói đúng đấy, tên thì mung lung khó nhớ khó nghĩ ra lắm ta nên tạm đặt cho nàng một tên khác đi, hiền đệ hãy chịu khó giúp nàng với.

Trác Dật Luân quay nhìn Tư Mã Hào rồi bật cười nói:

- Tam ca, hôm nay tam ca ra công giúp đỡ Đông Môn cô nương sau này...

Thiếu nữ vừa nghe đến đây bỗng nàng dựng ngược mày, chận ngang lời Trác Dật Luân.

- Hắn nói có gì không đúng đâu. Hắn đã tốt với ta, tự nhiên hắn phải nói giúp ta chứ.

Lời nói của nàng nghe rất ngây thơ, song vì nàng nói thẳng, trúng ý Tư Mã Hào nên chàng thẹn đỏ mặt.

Tư Mã Hào lấy mắt ngầm ra hiệu bảo Trác Dật Luân nên nghe nàng đặt cho nàng một cái tên cho rồi.

Trác Dật Luân hội ý gật đầu, chàng cười nói đùa với Tư Mã Hào:

- Hay lắm, tam ca hãy nhớ kỷ món nợ này nhé khi nào xong việc Đồng Bách Sơn rồi chừng ấy đệ sẽ tính sau với tam ca.

Thiếu nữ lại bỗng nhìn Trác Dật Luân chớp mắt với giọng thơ ngây:

- Hắn gọi ngươi là hiền đệ, ngươi gọi hắn là tam ca còn ta phải gọi ngươi là gì?

Câu hỏi bất ngờ của thiếu nữ khiến Trác Dật luân ngẩn người, không biết trả lời ra sao cho hợp ý.

Tư Mã Hào liền cười đáp thay:

- Đại danh của Trác hiền đệ là Dật Luân, Đông Môn cô nương cứ kêu chàng là Trác huynh được rồi.

Thiếu nữ áo đen hơi cau mày rồi hé cười kêu hỏi Luân Dật Luân:

- Trác huynh, Trác huynh đã nghĩ ra chưa? Trác huynh định đặt tên tiểu muội là gì đấy?

Trác Dật Luân thấy nàng gọi ngay mình là Trác huynh và cười nói có duyên thật đáng yêu chàng liền đáp ngay:

- Đông Môn cô nương thẳng thắn đôn mỹ không cần phải chuốt cũng xinh đẹp tuyệt vời, có thể tặng hai tiếng "Khả Nhân" làm tên cô nương được lắm.

Tư Mã Hào đọc đi đọc lại bốn tiếng "Đông Môn Khả Nhân" nhiều lần thấy âm vần nghe rất kêu lại không mất vẻ tao nhã liền vỗ tay khen ngợi:

- Hiền đệ trí óc thật là mẫn tiệp, đặt tên nghe khéo quá!

Trác Dật Luân vui vẻ nói pha trò:

- Tam ca cứ không ngớt lời khen ngợi coi chừng tiểu đệ đòi thêm tiền thưởng đấy.

Tư Mã Hào cũng đùa lại:

- Sao hiền đệ lại đòi tiền thưởng của ngu huynh? Hiền đệ nên hỏi Đông Môn cô nương mới phải, bởi hiền đệ đã đặt tên giùm nàng chớ có đặt giùm cho ngu huynh đâu.

Trác Dật Luân vội nhìn Đông Môn Khả Nhân rồi lắc đầu nói:

- Tiểu đệ không dám hỏi cô ta, vì nàng "Lật thủ thần tiên" này lật thủ lật cước, nếu cô ta nổi giận đệ e chúng ta có kẻ bị nóng ruột nóng gan nữa lắm.

Tư Mã Hào nghe Trác Dật Luân nói giỡn như thế, chàng suýt phải bật cười thành tiếng.

Đông Môn Khả Nhân bỗng hỏi giọng hoang mang:

- Lật thủ thần tiên? Lật thủ thần tiên là ai?

Tư Mã Hào cười hà hà đáp:

- Đó là đại hiệu của cô nương do Trác hiền đệ đặt dùm cho đấy.

Đông Môn Khả Nhân nghe qua có vẻ vô cùng cao hứng, nàng mỉm miệng cười chúm chím làm hai má lúm đồng tiền rồi dịu dàng nói:

- Đa tạ Trác huynh tiểu muội rất thích danh hiệu Lật Thủ Thần tiên của Trác huynh đã tặng cho tiểu muội!

Bốn tiếng "Lật Thủ Thần tiên" bất ngờ khiến Trác Dật Luân liên tưởng tới "Bào hao Hồng nhan", chàng bỗng hỏi Đông Môn Khả Nhân:

- Đông Môn cô nương có phải có ước hẹn với thiếu nữ áo đỏ và định ác đấu với nhau giữa Trường Giang gần "Đại Độ Khẩu" chăng?

Đông Môn Khả Nhân hơi cau mày rồi gật đầu:

- Phải. Nàng ta hết sức lợi hại, tiểu muội đã có đấu qua với nàng gần ba trăm hiệp nhưng chẳng phân thắng bại nên mới rủ nhau đến Đại Độ Khẩu giải quyết hơn thua.

Tư Mã Hào xen vào hỏi:

- Nhị vị cô nương đã ước hẹn với nhau, nhưng tại sao gặp nhau ngay giữa sông rồi mà hai bên vẫn chưa chịu động thủ?

Đông Môn Khả Nhân đáp:.

- À! Khi ấy không hiểu sao đang mạnh khỏe như thường chừng ra giữa sông, đột nhiên tiểu muội cảm thấy chóng mặt, thần trí hôn mê rồi mơ mơ màng màng không hiểu gì nữa cả. Vị cô nương áo đỏ ấy thấy lạ liền la lớn hỏi tiểu muội tại sao mặt mày lại khó trông như thế.

- Cô nương đã trả lời như thế nào? Tư Mã Hào chận hỏi.

Đông Môn Khả Nhân đáp:

- Tiểu muội trả lời là đang chóng mặt, nhưng tiểu muội bằng lòng quyết đấu với nàng. Song nàng lại lại lắc đầu bảo rằng một vì thật tình nàng cũng đang bận tìm người, hai là không muốn ăn hiếp kẻ đang ngọa bệnh, nên nàng liền chèo thuyền đi mất, và có hẹn lại là sẽ gặp gỡ nhau khi bất cứ lúc nào và tại đâu trên bước giang hồ.

Nghe nói người yêu có bảo "đang bận tìm người " Trác Dật Luân vội hỏi:

- Đông Môn cô nương, cô nương có nhớ vị cô nương áo đỏ ấy có nói định tìm ai không?

Đông Môn Khả Nhân đáp:

- Nàng bảo nàng đã từ....

Vừa nói đến đây, Đông Môn Khả Nhân hình như sực nhớ đến việc gì nàng vội nín bặt, đôi mày liễu cau lại thần sắc đầy vẻ hoang mang.

Trác Dật Luân vội nói:

- Đông Môn cô nương cứ việc thong thả suy nghĩ, vị cô nương ấy là ai cô nương có được biết không?

Đông Môn Khả Nhân đáp không suy nghĩ:

- Nàng là... "Lật Thủ Thần tiên"!

Tư Mã Hào bật cười nói với nàng:

- Đông Môn cô nương nói nhầm rồi "Lật thủ thần tiên" là ngoại hiệu cô nương kia mà.

Đông Môn Khả Nhân hơi sẽ cau mày rồi gật đầu:

- Đúng! “Lật thủ Thần tiên" là ngoại hiệu của ta nhưng ngoại hiệu của nàng hình như cũng nghe tờ tợ như ngoại hiệu của ta vậy.

Tư Mã Hào quay nói với Trác Dật Luân:.

- Hiền đệ hãy nghĩ xem coi có cách gì giúp Đông Môn cô nương nhớ lại chăng?

Đồng Môn Khả Nhân bỗng nhoẻn miệng cười nói theo:

- Phải đấy. Tam ca với Trác huynh nhắc nhở giùm tiểu muội với, hình như hai anh nhắc nhở chuyện gì là tiểu muội nghĩ ra được vậy đó.

Đông Môn Khả Nhân gọi Tư Mã Hào bằng hai tiếng "tam ca" rất tự nhiên, thế mà Tư Mã Hào lại nghe lòng vui sướng thích thú vô kể!

Trong khi đó Trác Dật Luân đã quyết chắc rằng Đông Môn Khả Nhân may nhờ có nội công xuất kỳ thâm hậu nên thứ thuốc độc mà địch nhân hại nàng không làm cho nàng loạn trí điên cuồng theo như ý chúng muốn, chàng mừng thầm lên tiếng hỏi:

- Đông Môn cô nương, vị cô nương áo đỏ đỏ hẹn với cô nương có phải ngoại hiệu kêu là "Bào hao Hồng Nhan" không?

Đông Môn Khả Nhân vụt sáng hai mắt, gật đầu chụp đáp:

- Đúng! đúng! Trác huynh vừa nhắc tới là tiểu muội lập tức nhớ ra ngay đó thấy không? Nàng kêu Bào Hao Hồng Nhan Hạ Hầu Quyên. Lúc hai bên gặp nhau tiểu muội vì quá yêu ngoại hiệu của nàng đến nổi suýt nữa tiểu muội bảo nàng nhường lại cho tiểu muội đấy.

Tư Mã Hào phì cười vừa nói có "Đông Môn cô nương..." thì Đông Môn Khả Nhân bỗng trừng mắt kêu lên:

- Người ta đã gọi là "tam ca", sao không gọi lại người ta là tiểu muội mà cứ cô nương hoài vậy.

Tư Mã Hào thừa hiểu đối với một võ lâm nữ hiệp thẳng thắn ngây thơ như nàng, dùng cách xưng hô khách sảo quả là một điều không phải, nên bởi vậy chàng lập tức cười bảo:

- Tiểu muội, tiểu muội sao ngây thơ quá vậy, làm gì có chuyện nhường lại ngoại hiệu cho người khác mà tiểu muội mong muốn?

Đông Môn Khả Nhân chúm chím đáp:

- Bây giờ người ta nhất định không thèm mong muốn nữa rồi, ngoại hiệu "Lật thủ thần tiên" của Trác huynh tặng cho tiểu muội đâu có thua gì "Bào Hao Hồng Nhan " của nàng Hạ hầu Quyên.

Trước đây Trác Dật Luân đã nghi ngờ thiếu nữ áo đỏ là người yêu tha thiết của chàng, nên chàng đã nôn nao trong bụng rồi, giờ được biết chắc thiếu nữ áo đỏ là Hạ hầu Quyên, Trác Dật Luân càng bồn chồn nôn nóng dữ dội thêm, chàng liền bảo ngay Tư Mã Hào:

- Tam ca hãy theo Đông Môn cô nương đi chầm chậm về phía thượng lưu đến Đồng Bách sơn, còn tiểu đệ giờ phải tạm cáo biệt, nhưng thế nào cũng đuổi theo kịp tam ca.

Tư Mã Hào đang vui vẻ cười nói với người đẹp Đông Môn Khả Nhân, nghe Trác Dật Luân bảo thế chàng ngạc nhiên:

- Bộ hiền đệ định đi tìm Hạ Hầu cô nương bây giờ sao? Khi còn giữa sông Đại Độ Khẩu, hiền đệ không mau lên tiếng để bỏ lở một cơ hội bây giờ nàng ta đã biệt mờ tăm dạng hiền đệ biết đâu...

Trác Dật Luân vội chân lời:

- Theo ý tiểu đệ, Hạ hầu Quyên không lẽ nào tự nhiên lại xuất hiện tại Đại Độ Khẩu vô duyên vô cớ, nhất định nàng đã đến đấy để tìm hiền đệ và biết đâu nàng lại chẳng đi thẳng đến Hồng Diệp Sơn Trang! Thế nên tiểu đệ định quay trở lại bảo trang một lần nữa xem thử.

Đông Môn Khả Nhân lắng nghe đến dây, đột nhiên nàng lắc đầu nói lớn:

- Trác huynh, Trác huynh đừng đi làm gì cho mất công.

Trác Dật Luân ngạc nhiên:

- Đông Môn cô nương nói sao?

Đông Môn Khả Nhân đáp:

- Tiểu muội có nghe Hạ hầu Quyên nói nàng đã từ Hồng Diệp Sơn Trang đến đây, và nàng đang lùng kiếm Trác huynh khắp nơi.

Trác Dật Luân khẽ dậm chân kêu lên:

- Tam ca, nếu lúc trước chúng ta ở nán lại Hồng Diệp Sơn trang vài ba hôm nữa thì gặp được nàng rồi! Giờ nàng thì đi tìm tiểu đệ còn tiểu đệ thì đi tìm nàng, có khổ không?

Tư Mã Hào vội khuyên bảo:

- Hiền đệ tức tối mà làm gì. Mọi cuộc gặp gở trên đời này phần nhiều do tiền duyên cả. Đệ với Hạ Hầu cô nương biệt nhau chẳng do duyên phận chưa tới? Nếu không đâu có xui xẻo như thế!

- Nhưng dù sao thì cũng may, việc Độc Cô Trí tổ chức thành lập Lục Tàn Bang để tranh hùng với thiên hạ biến Đồng Bách sơn thành chốn phong vân tụ hội của toàn thể võ lâm, một cơ hội khiến đệ khỏi mất công tìm kiếm nàng, hiền đệ nên chiều theo nguyên kế của bọn ta mà đi tới, chắc thế nào cũng sẽ gặp lại Hạ Hầu cô nương chớ chẳng không.

Trác Dật Luân bất đắc dĩ đành phải gật đầu thở dài nói:

- Tiểu đệ vô duyên không gặp được "Bào Hao" còn tam ca có phước gặp đặng "Thần Tiên"! Nay tam ca...

Vừa nói tới đó đột nhiên Trác Dật Luân rực sáng hai mắt phóng hai đạo quang xạ thẳng vào phía một ngọn núi cách đó chừng hơn mười trượng.

Tự Mã Hào tinh ý vội nhìn theo ngạc nhiên hỏi ;

- Hiền đệ nhìn gì trên ngọn núi ấy? Không lẽ người đẹp của hiền đệ vừa xuất hiện?

Trác Dật Luân lắc đầu:

- Không tiểu đệ vừa trông thấy một bóng người xuất hiện rồi vụt biến mất. Thân pháp người ấy quá nhanh đã khiến tiểu đệ hoài nghi lắm.

Tư Mã Hào cười hỏi giọng mê hoặc:

- Hiền đệ hoài nghi gì?

Trác Dật Luân đáp:

- Hoài nghi chúng lắm, với thân pháp kỳ nhanh như thể, ngoài Lật Thủ Thần tiên Đông Môn cô nương với Bào Hao Hồng Nhan, không phải hắn thì không còn ai khác.

- Hắn là ai thế?

- Là Hà Chưởng Thiên một nhân vật tàn phế cụt hết hai tay trong nhóm Vũ Trụ Lục Tàn.

Tư Mã Hào cười nói:

- Thế mà ngu huynh cứ tưởng bóng người vừa xuất hiện là Hạ Hầu Quyên.

Trác Dật Luân vội lắc đầu chậm rãi nói:

- Bóng người là đàn ông sao có thể là Hạ Hầu Quyên được. Theo ý tiểu đệ phần nhiều là Hà Chưởng Thiên.

Tư Mã Hào cười nói:

- Hà Chưởng Thiên thì đã có sao? Hiền đệ sao lại đặc biệt chú ý tới Hà Chưởng Thiên như thế?

Trác Dật Luân đáp:

- Tại sao lại không đặc biệt chú ý? Bởi Hà chưởng Thiên là kẻ hung ác độc hại đâu riêng hai nhân vật hào hiệp khí khái như Tư Mã nhị ca. Tiểu đệ đoán chắc hắn đã bằng lòng gia nhập Lục Tàn Bang để làm tay sai cho Độc Cô Trí rồi.

Tư Mã Hào gật đầu nói:

- Hiền đệ luận nghe có lý lắm.

Trác Dật Luân chép miệng:

- Nếu sự suy luận của tiểu đệ không lầm thì sự xuất hiện của Hà Chưởng Thiên không phải là việc ngẫu nhiên, tiểu đệ cho rằng hắn đến đây do mệnh lệnh của Độc Cô Trí:

- Thế chắc hiền đệ đã có bằng chứng gì rồi phải không?

Trác Dật Luân gật đầu:

- Nhất định rồi tam ca có còn nhớ bức thơ quái dị đầy ma lực đã dẫn dụ Đông Môn cô nương đến Đồng Bách Sơn không?

Đông Môn Khả Nhân nghe nói bỗng giở chứng lẩm bẩm:

- Ta phải đến Đồng Bách sơn! Phải rồi! Ta phải đến Đồng Bách Sơn.

Tư Mã Hào nhìn Trác Dật Luân, sẽ cau mày:

- Ngu huynh nhớ rồi nhưng hiền đệ khi không nhắc đến bức thư ấy?

Trác Dật Luân đáp:

- Vì bức thư ấy có một ma lực kinh khiếp nhưng quyết không phải tự nó bay đến, mà là do người nào đó đem tới tận tay Đông Môn cô nương.

- Chắc hiền đệ hoài nghi kẻ đưa thư là Hà chưởng Thiên?

- Dẫu không phải hắn đi nữa, kẻ đó ắt cũng phải có liên quan với hắn. Tóm lại, tiểu đệ cho rằng Hà Chưởng Thiên xuất hiện chỉ vì Đông Môn cô nương.

Tư Mã Hào lại hơi cao mày rồi lắc đầu nói:

- Ngu huynh thật chẳng hiểu tí nào cả. Hiền đệ có ý gì hay hãy phân triết cho ngu huynh nghe thử.

- Theo ý tiểu đệ, Hà Chưởng Thiên có mặt tại nơi đây là để quan sát ma lực mưu thần của bức thư ấy coi có hiệu nghiệm gì không? Nếu có tức thì hắn sẽ bí mật theo dõi Đông Môn cô nương tự nạp mình lên Đồng Bách Sơn còn không hắn sẽ giở nốt thủ đoạn thứ nhì.

Tư Mã Hào lo lắng hỏi:

- Hiền đệ nói thế có nghĩa là lão ma đầu Độc Cô Trí đã định sẵn một kế hoạch hết sức chu đáo để hãm hại Đông Môn cô nương.

Trác Dật Luân gật đầu đáp gọn:

- Ít nhất cũng phải như thế.

- Nhưng vì nguyên nhân gì mà lão ác tặc Độc Cô Trí lại quyết hãm hại Đông Môn cô nương?

- Ta không thể suy đoán một cách vô bằng chứng được bởi lai lịch và thân thế của Đông Môn cô nương chúng ta có biết được tí gì đâu.

Tư Mã Hào ngẫm nghĩ giây lát rồi lại hỏi:

- Hiền đệ thấy chúng ta có nên theo dõi hành động của Hà Chưởng Thiên mà phăng ra manh mối vụ bí mật này không?

Trác Dật Luân đáp:

- Tiểu đệ cũng đã có ý ấy. Nhưng tiểu đệ chưa biết phải làm thế nào cho Hà Chưởng Thiên ra tay trước đây.

Tư Mã Hào chụp nói:

- Hay chúng ta tạm rời xa Đông Môn cô nương, để nàng tự do hành động một mình, trong khi ấy chúng ta vẫn bí mật theo nàng. Như thế biết đâu Hà chưởng Thiên sẽ không theo sát nàng?

Trác Dật Luân lắc đầu:

- Làm theo kiểu đó không được, bởi như thế Hà Chưởng Thiên sẽ khỏi phải phí sức, hắn sẽ để yên cho Đông Môn cô nương tự mình sa vào bẫy, hắn khỏi cần ra mặt để bị lộ hành tích.

Tư Mã Hào chờ Trác Dật Luân nói xong liền cười hỏi:

- Thế hiền đệ có diệu kế gì khác không?

Trác Dật Luân bỗng sáng hai mắt gật đầu đáp:

- Có! Tiểu đệ có một ý kiến khá hay.

- Ý kiến gì thế hiền đệ?

Trác Dật Luân đi sát vào bên Tư Mã Hào nói khẽ hơn:

- Bắt đầu từ giờ này ta hay tạm cho Đông Môn cô nương đi riêng một mình để Hà Chưởng Thiên nghi kỵ mà tự do theo dõi nàng. Chờ chừng vài ba hôm sau, chúng ta sẽ thay hình đổi dạng bất thần xông ra bắt cóc nàng dọc đường và dẫn nàng đi nơi khác, làm thế tiểu đệ tin chắc Hà Chưởng Thiên thế nào cũng lộ diện cứu nàng. Chừng đó ta sẽ biết hết mọi bí ẩn.

Tư Mã Hào hết sức bái phục xoa tay khen ngợi:

- Thật là diệu kế! Hà Chưởng Thiên mà xuất đầu lộ diện ngăn cản không cho bọn mình bắt cóc Đông Môn cô nương là bọn mình biết hiểu được dụng ý của Độc Cô lão ma. Tuyệt, tuyệt lắm!

Trác Dật Luân cười nói:

- Diệu kế đã có sẵn, những điều cần nhất tam ca phải giảng nghĩa thế nào cho Đông Môn cô nương rõ, nàng tuy bị trúng độc không nặng nhưng thần trí còn hôn mê, nếu không nhắc nhở chẳng may đến lúc ấy nàng bỗng xem bọn mình là thù nghịch, thì khốn đốn lắm chứ chẳng phải chơi đâu nhé.

Tư Mã Hào bật cười bảo:

- Đã là mưu kế của hiền đệ, tất nhiên phải do hiền đệ đứng ra giải thích cho nàng rõ mới đúng điệu, chớ giao cho ngu huynh sao tiện.

Trác Dật Luân lắc đầu không nhận:

- Tiểu đệ đã bị mắng nhiều vố rồi, chuyện này để tam ca nói có lẽ hay hơn, vì hiện giờ "Lật Thủ Thần Tiên" của tam ca đã bắt đầu dịu ngọt với tam ca rồi, lần này chắc chắn không đời nào nàng làm buồn lòng tam ca nữa đâu.

Tư Mã Hào đỏ mặt vì sung sướng, chàng liền nhận lời đi chậm lại và day qua tươi cười nói với Đông Môn Khả Nhân vừa đi trờ tới:

- Đông Môn hiền muội này, ngu huynh muốn nói với hiền muội một việc có được không?

Đông Môn Khả Nhân quả nhiên cũng cười chúm chím hỏi giọng ngọt dịu:

- Tam ca muốn gì cứ nói cho tiểu muội nghe đi.

Tư Mã Hào cười và nói:

- Ngu huynh với Trác huynh đã nghi ngờ bức thơ...

Đông Môn Khả Nhân bỗng lắc đầu hỏi giọng hoang mang:

- Bức thơ gì?

Tư Mã Hào nói khẽ:

- Bức thơ bảo hiền muội đến Đồng Bách Sơn đó.

Đông Môn Khả Nhân vụt biến sắc, trầm tiếng khẽ gắt:

- Chỉ được nói bậy. Bức thơ ấy có gì lạ đâu. Ta chỉ thấy nét bút trong thơ trông rất đẹp thế thôi.

Nói xong hai mắt lại lờ đờ, nàng lẩm bẩm nói tiếp:

- Ta muốn lên Đồng Bách Sơn!

Tư Mã Hào thấy thé thì cau mày, vội cố bình tĩnh giảng giải cho nàng nghe địch tung vừa mới phát hiện, chàng và Trác Dật Luân nghi là Hà Chưởng Thiên, và Trác Dật Luân vừa nghĩ ra được một diệu kế định thăm dò tình hình của địch nhân cho nàng nghe qua một lượt.

Đông Môn Khả Nhân nghe xong nàng như vẫn còn hoang mang, lẳng lặng không nói tiếng nào.

- - o O o - -

Chương 25
Diệu Kế Không Thành

Trác Dật Luân thấy Tư Mã Hào nói một thôi dài mà Đông Môn Khả Nhân có vẻ khỏng lĩnh hội được chàng liền khẽ gọi Tư Mã Hào bảo nhỏ:

- Tam ca thần trí của nàng chưa hoàn toàn tỉnh táo nếu tam ca cứ dài đòng mãi làm sao nàng hiểu rỏ được tam ca nên nói chật ngắn thật rỏ thử xem.

Tư Mã Hào nghe theo lời Trác Dật Luân chàng liền cười bảo Đông Môn Khả Nhân:

- Đông Môn hiền muội bắt đầu từ giờ hiền muội hãy tạm đi một mình.

Tư Mã Hào chưa nói hết lời, Đông Môn Khả Nhân bỗng lắc đầu vùng vằng:

- Không được đâu, tiểu muội đi một mình buồn tẻ lắm!

Tư Mã Hào dò ngọt:

- Đông Môn hiền muội, không phải ngu huynh muốn bỏ hiền muội bơ vơ một mình, ngu huynh định bí mật đi theo sau hiền muội lâu nhất chỉ tạm xa hiền muội chừng một vài hôm là cùng.

Đông Môn Khả Nhân bỗng trợn ngược hai mắt, mặt giận dữ:

- Ngươi muốn đi, ta không cần giữ ngươi. Nhưng ta nói thật điều này, sinh bình hễ ta nói một là một, hai là hai, bắt đầu từ giờ, nếu ngươi chỉ rời xa ta nửa bước, để ta bị cô độc dù là trong giây lát tức là ngươi sẽ phải xa ta suốt đời.

Lời của Đông Môn Khả Nhân vừa nói như chém đinh chặt sắt, tự thấy không còn cách nào năn nỉ được nàng nữa, Tư Mã Hào ngẩn ngơ há hốc miệng, nhất thời không biết phải tính sao!

Trác Dật Luân vội khoát tay lia lịa, cười nói:

- Tam ca không nên làm buồn lòng Đông Môn hiền muội của tam ca nữa, thủng chẳng sẽ tính cách khác cũng không sao.

Tư Mã Hào ngơ ngẩn đến ngạc nhiên, chàng hỏi:

- Hiền đệ có cách gì hay hơn đâu?

Trác Dật Luân vẫn cười đáp:

- Cách này hết sức đơn giản nghĩa là tam ca hãy đi chung với Đông Môn hiền muội, cả hai cùng lên tường trước còn tiểu đệ sẽ thay hình đổi dạng đọc đường giây vờ bắt cóc nàng, như thế cũng vẫn có thể đánh lừa Hà chưởng Thiên mắc mưu phải xuất đầu lộ điện được vậy.

Tư Mã Hào lo lắng nên vội nói:

- Làm như như thế sợ có hơi nguy hiểm đấy hiền đệ.

Trác Dật Luân liền hỏi:

- Tam ca bảo nguy hiểm ở điểm nào?

Tư Mã Hào liếc nhìn Đông Môn Khả Nhân rồi thì thầm nói:

- Cô nam quả nữ đi chung với nhau...

Trác Dật Luân vừa nghe tới đó liền bật cười ha hả, làm Tư Mã Hào hết hồn:

- Sao tam ca cổ lễ như thế! Tam ca với Đông Môn hiền muội đã tình đầu ý hiệp, hễ khi nào kỳ độc trong người nàng được hóa giải thần trí nàng được tỉnh táo trở lại là đôi bên vinh kết lương duyên, yêu nhan đến bạc đầu, giữa tam ca với Đông Môn hiền muội đâu phải cô nam quả nữ nữa. Tam ca ngại chuyện đó mà lôi thôi vô ích.

Trác Dật Luân giải thích rõ ràng đánh tan nỗi nghi ngại trong lòng của Tư Mã Hào khiến anh chàng mạnh dạn lên.

- Ngu huynh có thể tự tin ngu huynh có đủ tiết tháo và nghị lực đi với nàng,

Trác Dật Luân giơ cao ngón tay cái tỏ dấu ngợi khen:

- Đúng! Như thế mới phải là Tư Mã Hào anh hùng cái thế hiệp cốt như tình chứ! Bây giờ chúng ta nghiên cứu bàn định thêm một vài chi tiết nữa.

Tư Mã Hào lại ngạc nhiên kêu hỏi:

- Còn chi tiết gì khác nữa thế hiền đệ?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Tiền nhân đã nói: "Việc gì có phòng xa tất thành không phòng xa tất bại " Độc Cô lão ma thì ngày đêm nằm liệt trên cỗ xe bốn bánh chuyên sử dụng trí óc nghĩ ngợi suy tư là một nhân vật cực kỳ lợi hại. Còn Hà Chưởng Thiên tuy không bằng Độc Cô Trí nhưng hắn cũng chẳng phải tầm thường, bọn mình hiện đang phải đối phó một lúc với hai địch thủ lợi hại như thế, tất phải hết sức cẩn thận, hành sự cho thật kín đáo, để khỏi bị chúng phát hiện mà diệu kế bất thành. Vậy điểm thứ nhất là việc tiểu đệ sẽ thay hình đổi dạng ra mặt chống đối với tam ca, trước tiên tiểu đệ phải đổi tên họ khác mới được.

Tư Mã Hào gật đầu mỉm cười hỏi:

- Quả là một việc cần thiết! Thế hiền đệ tự đổi tên họ hay tạm mượn tên họ của người khác?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Thuận mệnh đặt tên không tốt, hay hơn hết có lẻ tiểu đệ phải tạm mượn tên của tệ sư đệ, một nhân vật được rất nhiều người biết đến.

Tư Mã Hào hỏi:

- Lệnh sư đệ là ai? Không lẽ người ấy còn lừng lẫy hơn "Thánh Thủ Nhân tâm" trấn thế hiệp danh của hiền đệ nữa sao?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Chàng là Bành Bạch Y con trai của Quy Vân Bảo chủ Bành Ngũ Tiên sinh của tiểu đệ.

Tư Mã Hào kêu lên:

- Ngu huynh phải nhớ kỹ ba chữ "Bành Bạch Y" mới được.

Trác Dật Luân cười rồi nói tiếp:

- Kế đó là theo sự xét đoán của tiểu đệ thì Hà Chưởng Thiên thế nào cũng phải theo dõi và bí mật bảo vệ Đông Môn hiền muội bởi thế việc bắt cóc Đông Môn hiền muội không thể quá đột ngột mà phải gởi trước chiến thư nghĩa là đệ sẽ báo cho tam ca biết là sẽ bắt cóc Đông Môn tiểu muội. Hà chưởng Tiên được trông thấy như thế hắn mới dám tin và không nghi ngờ bọn mình. Đấy là điểm thứ nhì.

Tư Mã Hào cười nói:

- Hiền đệ thật hết sức cẩn thận, chu đáo thế còn điểm thứ ba thì sao.

- Điểm thứ ba tức là điểm sau cùng, tam ca nên nhớ kỷ, tiểu đệ sẽ sai người đem chiến thư cho tam ca đúng sơ canh đêm nay.

Tư Mã Hào không hiểu rõ dụng ý của Trác Dật Luân ra sao nên hỏi:

- Tại sao hiền đệ lại phải định thời gian đưa thơ?

Trác Dật Luân đáp:

- Vì tiểu đệ muốn đánh tan sự hoài nghi của Hà Chưởng Thiên, nên không ở chung cùng một khách sạn với tam ca và Đông Môn hiền muội mới dự định trước thời gian đưa thơ để lúc ấy khỏi đột sinh chuyện bất ngờ mà mọi sự tính toán sai bét.

- Hai chữ sai bét của hiền đệ nghĩa là thế nào?

- Ngộ nhở tam ca ngẫu nhiên gặp phải thù gia hoặc các bằng hữu khác trên giang hồ cũng có thơ gởi cho tam ca khi ấy.

Tư Mã Hào lắc đầu cả cười, ngắt lời:

- Hiền đệ đã quá lo xa đấy thôi, làm gì có lầm lẫn như thế được bởi ngu huynh quá quen thuộc nét bút long phi phụng vũ của hiền đệ. Vả lại người khác làm gì biết rõ được thủ bút bí mật của "Bành Bạch Y"?

Tư Mã Hào thấy Trác Dật Luân đã nhất định thi hành đúng như kế hoạch đã vạch sẵn, chàng liền nghe theo, không dám trái lời.

Trong lúc hai chàng tính mưu kể với, nhau "Lật Thủ Thần Tiên" Đông Món Khả Nhân lặng thinh đứng nghe.

Sau đó bỗng nhiên nàng trở lại mất trí, lẩm bẩm nói:

- Ta muốn đến Đồng Bách Sơn.

Trác Dật Luân vừa dặn dò Tư Mã Hào đâu đó xong xuôi, kịp nghe Đông Môn Khả Nhân nói nhảm chàng liền nháy mắt nói với Tư Mã Hào:

- Tam ca, tam ca hãy đi theo Đông Môn hiền muội đến Đồng Bách Sơn nhé, Bành Bạch Y này xin ở lại đi sau.

Tư Mã Hào sực nhớ lại việc tìm chỗ nghỉ ngơi trong khi đi đường hết sức quan trọng, chàng liền hỏi nhỏ:

- À, rủi gặp lúc trời tối nghỉ đêm cách nào tiện, hiền đệ?

Trác Dật Luân đáp:

- Tùy ý tam ca, hễ gặp thị trấn là tam ca có thể tìm khách điếm thuê phòng nghỉ ngơi đường hoàng, còn về phần tiểu đệ đóng vai kẻ thù theo dõi tam ca với Đông Môn cô nương

thì tam ca đi đâu tiểu đệ đi theo đó, tam ca dừng lại nơi nào là tiểu đệ cũng phải dừng lại nơi ấy.

Đến đây hai chàng lập tức chia tay nhau. Tư Mã Hào theo Đông Môn Khả Nhân lên đường trước, còn Trác Dật Luân ở nán lại một lúc rồi cũng bí mật đi theo sau.

Đến trưa hôm ấy, Tư Mã Hào tìm đến một khách sạn tại một thị trấn, hỏi thuê được chỗ nghỉ trọ, chàng bảo Đông Môn Khả Nhân về phòng tắm rửa trước còn chàng thì lại bước trở ra ngoài, để ý quan sát tình hình xong trở vào đặt tiểu nhị dọn sẵn một thời thức ăn hảo hạng, rồi cũng vội vã về phòng thay đồ tắm rửa cho sạch sẽ.

Lúc về gần tới phòng, Tư Mã Hào đã trông thấy Đông Môn Khả Nhân..đang đứng ở ngay cửa, ngơ ngác chờ đợi chàng từ hồi nào rồi. Song chàng chưa kịp mừng rỡ thì chàng bỗng ngạc nhiên thấy một người áo vàng lúc ấy vừa bước qua mặt Đông Môn Khả Nhân, hình như người này vừa mới nói chuyện gì với nàng xong vậy.

Tư Mã Hào nhìn theo sau lưng người áo vàng cho đến khi y quẹo sang dãy phòng khác, chàng mới bước đến bên Đông Môn Khả Nhân khẽ hỏi:

- Đông Môn hiền muội gã áo vàng vừa rồi là ai vậy? Hiền muội có quen biết y không?

Đông Môn Khả Nhân lắc đầu, đôi mắt nàng lờ đờ, miệng lẩm bẩm:

- Ta muốn đến Đồng Bách Sơn.

Thấy thứ mê hồn kỳ dược trong người nàng lại bắt đầu bộc phát, Tư Mã Hào lắc đầu khổ sở, chàng vội đỡ nàng vào phòng tạm nghỉ.

Một lát sau Đông Môn Khả Nhân tỉnh táo trở lại đúng lúc ấy điếm gia cũng vừa đem thức ăn và rượu vào phòng. Cả hai liền ngồi đối diện với nhau dùng bữa.

Ăn xong Tư Mã Hào vừa ngồi trò chuyện với Đông Môn Khả Nhân vừa thầm tính giờ xem Trác Dật Luân có hẹn hạ chiến thơ đúng sơ canh đêm nay như chàng đã hứa không.

Tối đến vừa đúng sơ canh quả nhiên điếm gia bước vào phòng trao cho Tư Mã Hào một phong thơ!

Vừa cầm lấy phong thơ Tư Mã Hào đã nhìn thấy ngoài phong bì đề:

"Kính gởi Hồng Diệp sơn trang Tư Mã tam trang chủ", nét chữ như long phi phượng vũ đúng bút tích của Trác Dật Luân.

Chàng liền móc tiền vụn thưởng cho điếm gia xong lật đật bóc thơ ra xem.

Không ngờ vừa xem xong thơ Tư Mã Hào bỗng trợn mắt há mồm ngồi thừ người ra như tượng gỗ!

Chàng kinh dị thấy trong thơ viết có 4 chữ đại tự: Giết Bành Bạch Y.

Tư Mã Hào không trợn mắt há mồm ngồi thừ ra sao được bởi theo đúng nguyên kế Trác Dật Luân phải mang tên Bành Bạch Y đóng vai kẻ thù của chàng và phải ước hẹn một trận quyết đấu với chàng, không ngờ trong thơ hiện giờ chỉ vỏn vẹn có bốn chữ "Giết Bành Bạch Y "?

Trác Dật Luân sao phải làm thế? Hay có sự biến gì chăng?

Theo tâm lý của con người đối với một sự kiện nào càng khó khăn không hiểu thì lại càng động tính hiếu kỳ quyết xem quyết hiểu cho kỳ được mới nghe.

Tư Mã Hào cũng y như những kẻ khác, tay cầm lá thơ, hai luồng nhãn quang của chàng cứ dán chặt mãi vào bốn chữ tự "Giết Bành Bạch Y".

Lúc đầu chàng chỉ trông thấy có bốn chữ "Giết Bành Bạch Y" thôi. Nào hay sau đó, càng xem mỗi lúc chàng càng thấy chữ một nhiều toàn là những chữ "Giết Bành Bạch Y! Giết Bành Bạch Y!" đầy đặc.

Kế đó bỗng nhiên Tư Mã Hào run rẩy toàn thân, hai mắt hoa lên tâm thần rối loạn quay cuồng.

Ảo giác giờ đây đã biến thành sự thật.

Bốn chữ "Giết Bành Bạch Y" trong thư không còn là chữ nữa mà đã biến thành tiếng nói.

Và tiếng nói ác hại thay lại phát ra từ miệng Tư Mã Hào.

Thực vậy sau khi hai mắt hoa lên đầu óc hôn mê toàn thân run rẩy Tư Mã Hào nghiến răng mím lợi hét lên:

- Giết Bành Bạch Y!

Đông Môn Khả Nhân đang ngồi trước mặt chàng đột nhiên gật đầu:

- Được rồi ta sẽ giúp ngươi giết chết Bành Bạch Y.

Tư Mã Hào nghe nói ngẩn người, ngửng đầu nhìn sửng vào mặt Đông Môn Khả Nhân.

Đông Môn Khả Nhân nói rồi nàng bỗng lẩm bẩm:

- Ta muốn đến Đồng Bách Sơn!

Tư Mã Hào hai mắt rực hung quang gật đầu nói theo:

- Được rồi, ta sẽ đi theo cô nương đến Đồng Bách Sơn! Giết Bành Bạch Y!

Gặp tình lữ này một người muốn giết Bành Bạch Y một kẻ muốn đến Đồng Bách Sơn như thế Trác Dật Luân, kẻ đã mạo xưng là Bành Bạch Y sẽ phải làm sao, và Đông Môn Khả Nhân đã loạn trí tại sao Tư Mã Hào bỗng cũng phát điên?

Thì ra sau khi định sẵn mưu kế với Tư Mã Hào, Trác Dật Luân lập tức đơn độc hành động, chàng bắt đầu bí ẩn theo dõi phía sau cách Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân chừng hai ba mươi tượng.

Trác Dật Luân vô cùng đắc ý, tự cho là diệu kế của mình thật cứ thế vô song.

Thứ nhất diệu kế ấy có thể đánh lừa Hà Chưởng Thiên xuất đầu lộ diện, để chàng có thể thăm dò tại sao Độc Cô Trí đã tốn công đối phó với Đông Môn Khả Nhân.

Thứ nhì, nó còn có thể nhân cơ hội này khiến Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân đôi bên được gần nhau thân mật hơn trước để sau này kết duyên se chỉ thắm.

Thế nhưng chính mắt Trác Dật Luân trông thấy Tư Mã Hào đi với Đông Môn Khả Nhân, trông thấy họ dừng lại, trông thấy họ vào khách điếm, song không hiểu sao tuyệt nhiên chàng vẫn chưa thấy Hà Chưởng Thiên xuất hiện. Tuy nhiên, Trác Dật Luân không hề chán

nản, chàng cho rằng Hà Chưởng Thiên cũng y như chàng, hắn đang bí mật nấp trong bóng tối để xem chừng Đông Môn Khả Nhân, trừ khi nào hữu sự, hắn mới hiển lộ hình tích.

Bởi thế Trác Dật Luân vẫn chiếu theo kế hoạch đã định sẵn, một mình ở riêng nhà trọ khác, và chàng biên một bức thơ, nhờ điếm tiểu nhị đúng sơ canh đem giùm đến cho Tư Mã Hào.

Trong thơ, Trác Dật Luân không viết "Giết Bành Bạch Y" mà chỉ viết "đến chiều mai sẽ quyết đấu một trận với nhau tại dọc đường để kết liễu mối thù xưa".

Kế hoạch của Trác Dật Luân thật ra rất tuyệt diệu nhưng chàng không ngờ Đông Môn Khả Nhân trong lúc tâm thần bị chế ngự trong khi Tư Mã Hào vừa rời khỏi nàng chỉ trong chốt lát nàng đã thổ lộ những gì mà nàng đã nghe được giữa Trác Dật Luân với Tư Mã Hào đã bàn với nhau cho đối phương nghe cả.

Do đó mưu kế của hai chàng mới hoàn toàn biến đổi nghĩa là bức thơ của Trác Dật Luân giao cho điếm tiểu nhị đã bị người khác cho vào phong bí cũ, trong thơ viết lại là chữ "Giết Bành Bạch Y" và kẻ nào vô tình mó vào bức thư ấy sẽ bị trúng độc vì nó đã được bôi một thứ thuốc độc làm mê loạn tâm thần cực kỳ lợi hại.

Tư Mã Hào hiện đã bị trúng độc không khác chi Đông Môn Khả Nhân trong khi Trác Dật Luân cũng đang hy vọng rằng mình đắc kế. Thế mới biết việc đời ai dám đoán trước được chữ ngờ là vậy!

Qua một đêm sáng sớm hôm sau là Tư Mã Hào thanh toán xong tiền trọ giục Đông Môn Khả Nhân lên đường, chàng và nàng vẫn mặt nguyên bộ quần áo cũ nhầu hết đi tới chạy như cặp vợ chồng điên.

Còn phần Trác Dật Luân, chàng bỏ chiếc áo dài màu xanh thay bộ y phục màu trắng và cải trang diện mạo đôi chút.

Tuy vậy muốn nhận ra chàng cũng không phải là chuyện dễ vì tài hóa trang của Trác Dật Luân trước sau cũng đã nổi tiếng được ít nhiều!

Chàng lúc nào cũng vẫn bí mật bám sát theo dõi Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân.

Ngoài việc trông thấy Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân mỗi lúc một khăng khít hơn Trác Dật Quân vẫn chưa thấy qua tung tích của Hà Chưởng Thiên.

Chàng bồn chồn cho rằng Hà Chưởng Thiên hết sức giảo hoạt chắc có lẽ đợi lúc chàng nhảy ra ngăn đường bọn Tư Mã Hào y mới chịu lộ mặt.

Nghĩ vậy nên sau giờ ngọ, Trác Dật Luân không thèm theo dõi bọn Tư Mã Hào, Đông Môn Khả Nhân nữa, mà nhân lúc hai người dừng lại nghỉ ngơi ăn uống lương khô lập tức chàng vượt qua mặt họ tìm chỗ kín đáo đứng chờ.

Xoay qua xoay lại mặt trời bắt đầu xoay bóng hoàng hôn, đã đến vạn vật cỏ cây!

Nơi đây một cảnh trí thâm u, hoang tịch đến lạnh lùng không một bóng người qua lại.

Thấy đã hợp cảnh hợp tình, đúng lúc ra tay hành động, Trác Dật Luân lập tức rời chỗ nấp lao người ra giữa lộ, lạnh lùng đứng chận đầu Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân.

Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân ăn xong đứng dậy phủi đít rồi lại bắt đầu lên đường. Chàng và nàng vừa đi vừa chỉ chỏ hai bên đường cười nói huyên thuyên, kẻ hô "Giết Bành Bạch Y" người hét "Ta muốn đến Đồng Bách Sơn" cứ thế mà đi trờ tới.

Đến chừng chợt nhìn thấy trước mặt có người áo trắng đứng đón đường, Tư Mã Hào bỗng ngạc nhiên dừng bước, chỉ mặt Trác Dật Luân trừng mắt quát hỏi:

- Ngươi là ai? Tại sao khi không dám chận đường bọn ta?

Trác Dật Luân đâu biết được Tư Mã Hào đã bị trúng phải thuốc mê thần của kẻ địch không còn nhận ra được chàng, nên trong bụng vô cùng cao hứng, khen thầm Tư Mã Hào có tài đóng kịch một cách khéo léo.

Chàng vội nhướng mày gằn tiếng cười đáp:

- Tam trang chủ quên kẻ hèn này rồi sao? Tam trang chủ còn nhớ mối thù tết Trung thu năm ngoái tại Hồng Diệp Sơn trang chăng?

Tư Mã Hào nghe nói có vẻ bực mình liền cau mày quát lớn:

- Ta không nhớ gì cả! Nếu ngươi muốn gì cứ việc nói thẳng ra đừng làm trễ mất cuộc hành trình của ta, ta đang cần lên gấp Đồng Bách Sơn đây.

Đông Môn Khả Nhân nãy giờ ngơ ngẩn đứng bên cạnh Tư Mã Hào nghe nói như thế, cũng vội trợn trừng hai mắt nói theo:

- Ta cũng muốn đến Đông Bách Sơn đây.

Trác Dật Luân vẫn cứ nghĩ rằng cặp nhân tình này đã bàn với nhau đóng kịch y như thật, chàng vội lắc đầu cười khẩy đáp:

- Muốn đến Đồng Bách Sơn không khó, nhưng ngươi phải giải quyết cho xong mối hận thù năm ngoái đã.

Tư Mã Hào bỗng phá lên cười hằn hặc:

- Ngươi muốn sao cũng được. Tư Mã Hào này đâu đã khiếp sợ một tên vô danh tiểu tốt như ngươi!

Dứt lời Tư Mã Hảo vụt cất cao hữu chưởng phóng chiêu "Lôi động vạn vật" vào giữa mặt Trác Dật Luân, chưởng phong ào ào thổi tốc tới, thế mạnh thật kinh hồn ngầm chứa hơn chín thành lực đạo.

Tư Mã Hào đang mê loạn bất định, tại sao chàng ta không dùng toàn lực đối địch với Trác Dật Luân, mà chỉ sử dụng có chín thành công lực? Hay chàng nể sợ Trác Dật Luân?

Thật ra vì Trác Dật Luân chưa kịp báo danh, nên Tư Mã Hào không những không nhận ra được người bạn ân nhân, mà còn không biết rõ Trác Dật Luân đang giả dạng thành Bành Bạch Y, hiện chàng chỉ biết có giết Bành Bạch Y, ngoài Bành Bạch Y ra bất cứ đối với ai, chàng không hề có ý nghĩ sát hại, chứ không phải nể sợ Trác Dật Luân.

Phần Trác Dật Luân, chàng không ngờ Tư Mã Hào nói đánh là đánh liền, không một chút nhân nhượng, lại còn hạ thế sát thủ, nên nếu không nhờ có một công lực cao siêu thâm hậu, một thân phá linh điệu là chàng đã thể trọng thương về tay Tư Mã Hào rồi.

Thế nhưng Trác Dật Luân vừa nhấc bổng người vọt sang trái tránh khỏi thế chiêu "Lôi động vạn vật", thì Tư mã Hào lại liên tiếp phóng theo một lúc ba chiêu "Lôi Trấn Sơn xuyên", "Lôi thinh Kinh địa", "Lôi thiên Đại ráng", song chưởng cứ đẩy mạnh tới liên miên, chưởng phong ào ạt bủa chụp Trác Dật Luân khắp ba mặt.

Những chiêu thế quái ác này nằm trong "Bôn lôi chưởng pháp", một pho tuyệt học nổi danh xưa nay mà Tư Mã Hào vừa luyện xong, bởi thế công lực của Trác Dật Luân có cao hơn Tư Mã Hào một bực thật nhưng trong lúc bất ngờ chàng không tránh khỏi cảnh lúng túng.

Đến bây giờ Trác Dật Luân mới để ý thấy ánh mắt khác lạ của Tư Mã Hào sau khi chàng ta xuất thủ đánh mình.

Trác Dật Luân vô cùng kinh ngạc thầm nghĩ lại chàng mới thay đổi cách ăn mặc và hóa trang chút đỉnh Tư Mã Hào đã không nhận được chàng.

Trác Dật Luân lấy làm lạ vừa bay lộn người ra tránh né làn tấn công thứ hai của Tư Mã Hào xong, chàng liền quát lớn:

- Tư Mã trang chủ, nếu trang chủ vẫn không biết điều thì chớ trách Bành Bạch Y này đấy.

Trác Dật Luân báo rõ danh là có ý muốn nhắc nhở Tư Mã Hào, nào ngờ đột nhiên nghe tới tên Bành Bạch Y, Tư Mã Hào bỗng trừng cặp mắt lạc thần hét lớn:

- Cái gì ngươi hãy nói lại một lần nữa cho ta nghe tên ngươi là gì?

Trác Dật Luân càng kinh dị hơn, nhưng vẫn chưa biết được nguyên do vì sao Tư Mã Hào lạ lùng như vậy, chàng vộ đáp nhanh:

- Ta là Bành Bạch Y!

- Giết Bành Bạch Y!

Tư Mã Hào lập tức hét lớn liền sau khi Trác Dật Luân nói lại tên giả mạo của mình.

Tiếp theo tiếng quát là chiêu "Bôn Lôi Trục Điện", một sát thủ tuyệt học trong Bôn Lôi Chưởng Pháp, chưởng phong nổi lên ầm ầm thổi mạng tới tấn công Trác Dật Luân, Tư Mã Hào đã dùng đủ mười hai thành nội gia chân lực vào chiêu thế khốc liệt này.

Võ công của Trác Dật Luân tuy có cao hơn Tư Mã Hào một bực thật nhưng đứng trước thế công lợi hại, hung hiểm của Tư Mã Hào, chàng không dám khinh thường vội giở Dược Liễu Tùy Phong một thân pháp kỳ ảo dùng để tránh né lúc tối nguy, ngã người ra theo và lạng sang bên hơn ba trượng thoát hiểm.

Bấy giờ Trác Dật Luân đoán chắc Tư Mã Hào thật tình trở mặt với mình chớ không phải giả vờ đóng trò để đánh lừa Hà Chưởng Thiên nữa, trong bụng kinh dị đến tột bực, chàng thất thanh kêu to:

- Tam ca, đệ là Trác Dật Luân đây, tam ca không nhận được ra đệ sao?

Mặc Trác Dật Luân kêu nói Tư Mã Hào hình như không từng quen biết cái tên "Trác Dật Luân" bao giờ, chàng ta càng gầm to lên:

- Giết Bành Bạch Y! Giết Bành Bạch Y!

Tuyệt chiêu của Bôn Lôi Chưởng pháp lại bắt đầu đánh ra tấn công như bão chớp khiến Trác Dật Luân luống cuống mà không tiện đánh lại liền bị khuyên chặt trong vùng chưởng ảnh mịt mờ của Tư Mã Hào.

Kể cũng lạ, Đông Môn Khả Nhân cũng bị trúng độc thế mà khi nghe đến tên họ Trác Dật Luân, Tư Mã Hào lúc còn ở tại lữ điếm thì nàng nhớ ra được chuyện, còn Tư Mã Hào tại sao khi nghe thấy tên Trác Dật Luân chàng ta không một phản ứng gì là sao?

Suy cho kỹ, và hiểu ra tưởng cũng chẳng có gì là lạ cả vì Đông Môn Khả Nhân và Tư Mã Hào mỗi người có một công lực riêng biệt, trong khi Hà Chưởng Thiên bôi thuốc độc vào hai bức thư hoàn toàn như nhau, nghĩa là không lá nào nhiều ít hơn lá nào.

Nội lực hỏa hầu của Đông Môn Khả Nhân cao hơn Tư Mã Hào nên nàng bị trúng độc nhẹ hơn, không đến nổi mê loạn thần trí đến dữ dội.

Còn công lực cửa Tư Mã Hào kém sút tự nhiên chàng phải trúng độc nặng hơn đến nổi hiện giờ dẫu Tư Mã Thông hay Tư Mã Minh có mặt tại đây nữa Tư Mã Hào cũng không sao nhận ra huống hồ là Trác Dật Luân.

Trác Dật Luân không ngờ sự tình biến đổi đột ngột làm chàng phải khổ sở điêu đứng né tránh những chiêu thế hiểm ác hung bạo như vũ bảo của Tư Mã Hào, một mặt không ngớt suy nghĩ để tìm hiểu sự thật câu chuyện quái dị này!

Những tưởng như thể đã yên nào hay giữa lúc khốn đốn ấy thì phước vô đơn chí, họa bất đơn hành" chàng lại gặp thêm nguy cơ đưa tới nữa.

Lật Thủ Thần Tiên Đông Môn Khả Nhân trước còn khoanh tay đứng ngoài chứng kiến giờ nàng bỗng cười hì hì rồi kêu lớn:

- Tam ca để em giúp anh giết chết Bành Bạch Y!

Nói dứt nàng lập tức nhảy vào liên thủ với Tư Mã Hào công kích Trác Dật Luân tới tấp.

Nếu trong tình trạng chính thường, Trác Dật Luân tất thắng Tư Mã Hào một cách dễ dàng, nhưng trong tình trạng chỉ có tình mà không dám hoàn thủ như hiện giờ, Trác Dật Luân chưa chắc đã thắng nỗi Tư Mã Hào huống hồ lại có thêm Lật Thủ Thần Tiên đột nhiên nhảy vào trợ chiến.

Cho nên chỉ một lát sau, Trác Dật Luân rơi vào hiểm cảnh, trong lúc mắc lo né tránh độc chiêu "Xảo Triết Hoa Chi" của Đông Môn Khả Nhân, chàng bỗng bị Tư Mã Hào đánh trúng một chưởng vào giữa vai mặt.

Bị trúng thương tuy không mấy gì nặng lắm, chàng vẫn có thể cấp thời vận công trị thương được, nhưng khổ nổi cánh tay mặt của chàng lại trở nên tê liệt, không còn cử động gì được nữa nên chàng hoảng kinh, biến sắc mặt khiếp đảm.

Trước tình thế rất nên nguy ngập này, thấy không có cách gì tiện hơn là cách "dĩ tẩu vi thượng sách " chàng liền lách người, giở thức "Thần Long Xuất hải", nhảy vọt ra xa ngoài năm trượng, băng nhanh vào một lùm cây rậm rạp trốn tránh.

Cũng may cho mạng số Trác Dật Luân, lúc ấy Đông Môn Khả Nhân với Tư Mã Hào không thèm đuổi theo, cả hai chỉ phá lên cười sằng sặc một hồi rồi khẽ nói lảm nhảm: "Ta

muốn đến Đồng Bách Sơn", kế lẩm bẩm nói "giết Bành Bạch Y" đoạn dắt nhau lên đường chứ nếu không mạng chàng kể như chấm dứt ngay trong lúc này rồi!

Nấp trong lùm cây rậm rạp cheo dõi cử chỉ và hành động của Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân, Trác Dật Luân bất giác giật mình tỉnh ngộ, toàn thân chàng ớn lạnh!

Chàng bắt đầu hiểu ra là Hà Chưởng Thiên đã khám phá ra được mưu kế của chàng hoạch định với Tư Mã Hào mà quật ngược trở lại hại chàng bằng cách làm cho Tư Mã Hào điên loạn.

- - o O o - -

Chương 26
Dị Độc Công Độc

Hiểu được nguyên nhân Tư Mã Hào trở mặt đánh lại mình một cách kỳ lạ như thế Trác Dật Luân lấy làm hối tiếc cái kỳ diệu của mình bị phá hư và hối hận là mình đã thiếu chu đáo.

Chàng ngửng người đứng núp sau lùm cây nhìn đăm đăm theo Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân đang dắt nhau đi thẳng về phía Hồ Bắc trong lòng vừa lo vừa sợ.

Chàng lo sợ, vì chàng không thể bỏ ngang vụ này được và nếu không bỏ ngang được thì chàng cũng không biết phải tính sao?

Đối với chàng hiện giờ có tất cả bốn kẻ thù mà bất cứ kẻ thù nào cũng có thể khiến chàng vất vả khổ sở hết.

Ba kẻ thù hữu hình trong đây có hai đã ngang nhiên công kích chàng mà chàng không dám đánh lại đấy là Đông Môn Khả Nhân với Tư Mã Hào.

Còn kẻ thù thứ ba luôn luôn bí mật, tuy chàng có thể công kích hắn nhưng khéo nổi không tài nào tìm ra hắn, kẻ ấy là Hà Chưởng Thiên.

Riêng kẻ thủ thứ tư mới thật vô cùng lợi hại vì nó không màu, không sắc không biết đến từ đâu, ngộ ngỡ không may đụng nhầm phải nó thì bản tánh của chàng lập tức bị mê, và chàng sẽ bị chung một số phận như Đông Môn Khả Nhân với Tư Mã Hào ngay. Nó chính là thứ thuốc loạn thần cực độc của tên ác ma Độc Cô Trí!

Suy đi nghĩ lại, sau cùng Trác Dật Luân bỗng nghĩ ra một diệu kế khác là chàng sẽ dùng phương pháp Dĩ Độc Công Độc chế ra được một thứ thuốc mê hạ Đông Môn Khả Nhân với Tư Mã Hào cũng như Độc Cô Trí đã sai Hà Chưởng Thiên đánh thuốc loạn thần ám hại họ. Làm như vậy chàng sẽ có hai điều lợi, thứ nhất là Hà Chưởng Thiên ắt phải xuất đầu lộ diện để tìm cách chữa khỏi bệnh cho Đông Môn Khả Nhân với Tư Mã Hào, thứ nhì là nếu như Hà Chưởng Thiên vẫn ẩn trốn không chịu xuất hiện, thì tự chàng sẽ đứng ra ngăn cản không cho Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân lên Đồng Bách Sơn, để tự sa vào lưới bẫy của địch nhân một cách dễ dàng hơn.

Nghĩ như thế chàng đề khí thi triển hết khinh công bám sát theo cặp tình nhân Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân, cả hai hiện đang rơi vào lưới tình cười nói luôn mồm, vừa đi vừa ngắm sơn quang thủy sắc một cách say đắm.

Phần Tư Mã Hào với Đông Môn Khả thân, sau khi đánh bại được Bành Bạch Y giả là Trác Dật Luân, cả hai liền nghêu ngao đi thẳng về hướng Hồ Bắc.

Trong óc hai người hiện giờ mỗi người chỉ khắc ghi một hình bóng và nhớ chỉ quyết một ván đề thôi, còn thì hoàn toàn không ý thức được một chuyện gì khác đã xảy ra trong quá khứ hoặc hiện tại cả.

Đông Môn Khả Nhân thì chỉ biết có một mình Tư Mã Hào và việc "muốn đi Đồng Bách Sơn".

Còn trong tâm khảm của Tư Mã Hào chàng chỉ biết có một người là Đông Môn Khả Nhân và luôn luôn nhớ việc "giết Bành Bạch Y".

Cả hai đều mê loạn thần trí, dọc đường hai người hết ca hát, quàng xiên rồi lại vui vẻ chuyện trò, chỉ cho nhau xem phong cảnh hữu tình kỳ thú. Vì vậy mà tình họ mỗi lúc một thêm khắn khít, tuy rằng đó là một mối tình của hai kẻ trong cơn điên loạn.

Sau ba hôm khi họ vừa đi đến trước một tòa núi nhỏ, bỗng nhiên cả hai thấy một vị đạo nhân râu tóc trắng như tuyết xuất hiện, từ bên trong núi đi lần ra, đứng chắn ngang lối đi của Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân.

Tư Mã Hào thấy chỉ còn cách nhau chừng vài ba thước mà đạo sĩ vẫn cứ đứng yên không nhường lối chàng vội đứng lại cười hì hì nói:

- Đạo trưởng làm ơn tránh sang bên một chút hay có cần gì thì cứ việc nói.

Đạo nhân nghiêng đầu lễ phép thưa:

- Bần đạo định hóa duyên.

Đông Môn Khả Nhân chợt hỏi:

- Đạo trưởng định hóa duyên để tu bổ kiều lệ hay để kiến tạo chùa chiền miếu điện.

Lão đạo sĩ vẫn chắp tay cúi đầu, niệm lên một câu phật hiệu ôn tồn đáp:

- Bần đạo định hóa duyên để tu kiến trang viện.

Tư Mã Hào liền giương mắt hỏi:

- Đạo trưởng là kẻ tu hành sao lại còn kiến tạo trang viện? Thế chẳng hay bảo trang tọa lạc ở tại đâu và tên là gì?

Lãnh đạo sĩ đáp rất nhanh:

- Hồng Diệp Sơn Trang trong "Hoài Ngọc Sơn".

À thì ra đạo sĩ tóc bạc này không ai khác hơn là Trác Dật Luân. Chàng đã giả trang cốt để thăm dò Tư Mã Hào bị trúng độc nặng tới mức nào xem có thể quên luôn quê hương xứ sở của chàng không.

Mấy tiếng "Hồng Diệp Sơn Trang trong Hoài Ngọc Sơn" vừa thoát khỏi miệng Trác Dật Luân, Đông Môn Khả Nhân bỗng giật mình thối lui ra sau nửa bước cau mày nói với Tư Mã Hào:

- Tam ca nghe thấy cái tên Hồng Diệp Sơn Trang, hình như nơi quen quen đấy.

Trác Dật Luân vội để ý quan sát thần sắc biến hóa của Tư Mã Hào ngay lúc ấy.

Không ngờ Tư Mã Hào chỉ cười giọng khô khan lắc đầu nói với Đông Môn Khả Nhân:

- Có lẽ hiền muội đã nghe qua còn ngu huynh chưa nghe trong Hoài Ngọc Sơn có Hồng Diệp Sơn Trang bao giờ.

Trác Dật Luân nghe Tư Mã Hào trả lời như thế chàng vô cùng buồn bã, thương hại cho người anh em không may bị hoạn nạn trên bước lãng phiêu.

Đông Môn Khả Nhân chợt hỏi Trác Dật Luân:

- Tại sao đạo trưởng phải kiến bổ Hồng Diệp Sơn Trang, bộ nơi ấy bị hư đổ hay sao?

Mưu kế "dĩ độc công độc" của Trác Dật Luân dù sao cũng là phương pháp bất đắc dĩ, nên chàng không thể bỏ lở cơ hội liền gượng đáp:

- Trong Hồng Diệp Sơn Trang có tất cả ba cây cột, tại bần đạo vì đã sơ ý để mọt đục khoét hư mất một cây nên trang viện sợ sẽ sụp đổ, do đó bần đạo mới thưa với đại trang chủ và nhị trang chủ xin được vân du bốn biển, hóa mộ thiện duyên.

Đông Môn Khả Nhân cười nói:

- Một cây cột trụ có sá là bao, cần gì đạo trưởng phải vân du bốn biển một mình tiểu nữ cũng có thể quyên đủ số tiền để kiến tạo lại bảo trang nữa là.

Dứt lời nàng liền thò tay vào mình như vừa tìm kiếm vật gì cười hỏi Trác Dật Luân:

- Xin hỏi đạo trưởng nhị vị trang chủ của đạo trưởng có tên họ là gì?

Trác Dật Luân đáp:

- Đại trang chủ tên Tư Mã Thông, còn nhị trang chủ tên Tư Mã Minh.

Nghe qua, Đông Môn Khả Nhân bỗng cười bảo Tư Mã Hào:

- Này tam ca, kể ra cũng khéo thật, đại trang chủ Tư Mã Thông nhị trang chủ là Tư Mã Minh, nếu Tư Mã Hào có mặt tại "Hồng Diệp Sơn Trang" thì tam ca sẽ biến thành tam trang chủ mất.

Trác Dật Luân cả mừng, nghĩ bụng mấy câu Đông Môn Khả Nhân vừa nói thật khéo léo, thể nào cũng khiến Tư Mã Hào sực nhớ tới chuyện cũ.

Nhưng chàng vừa nghĩ đến đó thì Tư Mã Hào bỗng dưng lắc đầu nói:

- Anh đâu có phước như thế.

Giọng nói của Tư Mã Hào rất lạnh nhạt hình như chàng ta đã quên mất Hồng Diệp Sơn trang, quên cả Tư Mã Thông, Tư Mã Minh, những người thân tình chung huyết mạch với chàng!

Trác Dật Luận khẽ nghiến răng, chấp tay miệng niệm "Vô Lượng Thọ phật " không thèm lý tới Tư Mã Hào nữa, chàng vội cúi đầu nhìn Đông Môn Khả Nhân:

- Bần đạo muốn cho nữ thí chủ biết thêm một việc hết sức lạ là đôi tai điếc của Tư Mã đại trang chủ hiện giờ đã nghe được rồi, và đôi mắt mù lòa của Tư Mã nhị trang chủ hiện cũng đã trông thấy lại rất rõ ràng.

Đông Môn Khả Nhân bật ồ lớn một tiếng hỏi Trác Dật Luân:

- Chắc họ đã may mắn gặp được thần y phải chăng đạo trưởng?

Trác Dật Luân vừa định trả lời, Tư Mã Hào bỗng nóng ruột cau mày bảo:

- Hiện muội bất tất phải trả lời dài dòng với ông ấy làm gì, bọn ta còn phải lên Đồng Bách Sơn nữa.

Tư Mã Hào bỗng khơi lại tâm thức mê loạn khiến Đông Môn Khả Nhân vụt mơ màng đôi mắt gật đầu lẩm bẩm:

- Đúng! Bọn ta phải đi Đồng Bách Sơn ngay.

Trác Dật Luân trong lòng chán nản, tự biết thế nào cũng phải dùng tới thủ đoạn sau cùng, chàng lập tức móc ra một quyển sổ quyên tiền đã dự bị sẵn cùng với bút lông và mực hai tay dâng cho Đông Môn Khả Nhân.

Đông Môn Khả Nhân nhận lấy quyển sổ lật ra xem rồi cầm bút đề vào.

"Tư Mã Hào, Đông Môn Khả Nhân hợp quyên minh châu một hột."

Biên xong nàng liến móc ra một hột minh châu, trao luôn một lượt với quyển sổ cho Trác Dật Luân.

Trác Dật Luân giả vờ trao quyển sổ lại cho Tư Mã Hào bảo chàng ta ký tên vào luôn.

Tư Mã Hào tiếp qua đoạn không vui lắc đầu nói:

- Đạo trưởng là kẻ xuất gia sao lại tham lam quá đổi như thế? Hạt minh châu này là một bảo vật trị giá ngàn vàng, thừa sức cất lại cả mọt tòa trang viện chứ đừng nói cất chỉ có một cây cột mà thôi, sao đạo trưởng còn định quyên thêm.

Trác Dật Luân vội nói:

- Thí chủ không nên ngộ nhận bần đạo tham lam muốn quyên thêm tiền bạc châu báu, bần đạo muốn thỉnh thí chủ ký tên vào sổ lạc quyên để lưu làm kỹ niệm.

Tư Mã Hào ngạc nhiên kêu lên:

- Rõ ràng vừa rồi Đông Môn hiền muội đã ký giùm ta rồi kia mà?

Trác Dật Luân lắc đầu:

- Bần đạo không trông thấy.

Tư Mã Hào khẽ cau mày giật ngay lấy quyển sổ trên tay Trác Dật Luân lật ra rồi chỉ vào ba chữ "Tư Mã Hào" gắt gỏng:

- Lão đạo sĩ này hồ đồ quá đây không phải họ tên của ta là gì?

Trác Dật Luân đột nhiên thay đổi thái độ nghiêm giọng quát:

- Tư Mã Hào! Ngươi không đáng là Tư Mã Hào chút nào cả!

Tư Mã Hào sửng sốt rồi nổi giận quát lại:

- Lão đạo sĩ, ngươi nói cái gì ta không đáng chứ?

Trác Dật Luân quắc sáng cặp mắt nhìn thẳng mặt Tư Mã Hào, trầm tiếng:

- Tư Mã Hào! Ngươi là em ruột của Tư Mã Thông và Tư Mã Minh, tại sao tên anh ruột của ngươi ngươi cũng không nhớ, không hiểu là thể nào.

Tư Mã Hào hằn học la lớn:

- Ai bảo chúng nó là anh ruột của ta. Lão đạo sĩ khốn nạn kia ngươi là ai, sao lại dám đặt điều nói bậy bạ để kiếm chuyện với ta?

- Trác Dật Luân!

Trác Dật Luân bóc ngay bộ râu tóc giả, để hiện ra bộ mặt thật đáp lớn.

Đông Môn Khả Nhân kinh ngạc trong khi Tư Mã Hào hầm hầm tức giận, chàng ta phóng cặp mắt rực lửa nhìn Trác Dật Luân không chớp.

Trác Dật Luân lắc đầu thở dài, tiếp theo chàng buông thõng một câu:

- Ta là Bành Bạch Y!

Chàng vừa dứt lời bỗng Tư Mã Hào phản ứng tức khắc, chàng ta dựng ngược đôi mày hét lớn:

- Giết Bành Bạch Y!

Tiếp theo, Tư Mã Hào vung cao song chưởng phóng mạnh vào ngực Trác Dật Luân nhanh như chớp nhoáng.

Đông Môn Khả Nhân cũng xếch cao mày liễu vội vàng quát theo:

- Tam ca em giúp anh giết chết Bành Bạch Y.

Dứt lời, nàng giơ cao ngọc chưởng nhắm ngay vào giữa lưng Trác Dật Luân tấn công luôn.

Chuyến trước đã từng bị Tư Mã Hào, Đông Môn Khả Nhân liên thủ đánh cho xiểng niểng, lần này đáng lý Trác Dật Luân phải hoàng hồn né tránh mới phải, nào hay chàng vẫn đứng yên một chỗ không né tránh cũng không đánh lại chưởng nào.

Tư Mã Hào xuất thủ trước, nên chưởng của chàng đánh trúng ngay Thất khảm" huyệt của Trác Dật Luân " binh " một tiếng.

Nhưng thật hết sức kỳ lạ, chưởng của Tư Mã Hào đánh xuống rất mạnh, nhưng khi trúng người Trác Dật Luân không hề có một chút nội gia kình lực hào cả!

Bị trúng một chưởng, Trác Dật Luân chỉ hơi lảo đảo, mỉm cười nhìn Tư Mã Hào.

Kế đó, ngọc chưởng của Đông Môn Khả Nhân lại đáng trúng vào giữa lưng Trác Dật Luân.

Công lực của Đông Môn Khả Nhân đâu phải tầm thường, vả lại Tinh Thúc Huyệt là một đại huyệt vô cùng hiểm yếu, thử hỏi Trác Dật Luân có thể nào an nhiên vô sự được?

Thế mà, lại cũng không ngờ ngọc chưởng của nàng vừa đánh trúng Trác Dật Luân bỗng bước lên một bước, mặt mày chàng vẫn tươi cười không hề biến sắc, hình như môn võ công tinh luyện của Đông Môn Khả Nhân đã mất từ hồi nào vậy.

Một sự biến bất ngờ và ngoài sức tưởng tượng của Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân nên cả hai kinh ngạc đến thất sắc, nhất tề thối lui ra sau hai bước, nhìn trân trân đối phương không nháy mắt.

Trác Dật Luân thấy vậy nên cất tiếng cười vang lên chàng quét mắt nhìn qua hai người một lượt cố ý lầm ra vẽ như khinh thường không xem cả hai ra gì cả.

Tư Mã Hào ngạc nhiên một lúc rồi lại nghiến răng định ngưng công để khi nhảy vào công kích Trác Dật Luân lần nữa, nhưng bỗng chàng ta thất kinh, đứng yên một chỗ, miệng há hốc trông như pho tượng gỗ!

Thì ra Tư Mã Hào không ngờ chàng đề khí hết nổi, vừa đề khí là cảm thấy toàn bộ huyệt mạch bị ứ động lại một chỗ, không sao có thể đề tụ chân khí nội lực theo ý muốn.

Tư Mã Hào đã như thế, Đông Môn Khả Nhân cũng không hơn gì chàng cho nên cuối cùng chỉ biết kinh ngạc nhìn nhau, không nói được tiếng nào.

Trác Dật Luân lại bật cười ha hả, chàng nhướng cao mày rồi bất thần quay người bỏ đi.

Tư Mã Hào bây giờ mới chợt tỉnh lật đật đuổi theo kêu lớn:

- Lão đạo sĩ hãy đứng lại, ngươi... ngươi định giở gì với bọn ta đây, có nói mau không?

Nhưng lúc ấy Trác Dật Luân đã đi xa ngoài bảy tám trượng nên

Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân chỉ còn nghe tiếng cười kinh ngạc của chàng văng vẳng lọt vào tai mà thôi.

Trác Dật Luân ở phía trước đang thi triển tuyệt kỷ "Linh Hư Bộ Pháp", còn Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân ở phía sau đuổi theo vì cả hai không còn đề nổi chân khí nữa, bây giờ họ không khác gì người thường không biết võ, nên chạy hì hục được một lát hai người không còn trông thấy bóng Trác Dật Luân đâu cả!

Chàng và nàng ráng chạy cheo thêm một đỗi nữa, tới chừng quá mệt, ai cũng ôm ngực thở hổn hển mới cùng nhau tìm chỗ ngồi không đuổi theo nữa.

Đằng này sau khi bỏ Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân rất xa, Trác Dật Luân liền nhanh nhẹ tìm chỗ núp kín, chờ đợi hai người mà theo dõi mọi diễn biến.

Trong ba bữa nay Trác Dật Luân đã chịu khó tìm chế ra một thứ thuốc độc đem bôi nên quyển sổ quyên tiền.

Thứ độc dược của chàng chế tạo không có tác dụng mê thần, nhưng nó có thể làm cho nạn nhân tạm thời vô phương để tụ nội lực và cứ cách ba ngày là bị nóng lạnh một lần, trong người rất đổi khó chịu.

Trác Dật Luân cho rằng Độc Cô Trí sở dĩ muốn đánh lừa Đông Môn Khả Nhân lên Đồng Bách Sơn là vì thấy nàng có một cường lực kinh nhân, muốn kéo nàng nhập bọn!

Còn Tư Mã Hào thì vì say mê Đông Môn Khả Nhân mà phải bị vạ lây nên bị đối phương bỏ thuốc mê lôi cuốn theo luôn.

Nếu quả thật như thế thì Hà Chưởng Thiên một khi phát hiện được nội gia chân lực của hai người tiêu tan, thế nào y cũng phải ra mặt xem xét và chỉ cần vào cho Hà Chưởng Thiên xuất đầu lộ diện, tự nhiên chàng sẽ có cơ hội quyết đấu với y một trận sống mái, may ra chàng có thể chế phục được hắn ta, hỏi cho ra thứ thuốc giải độc cho Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân.

Trác Dật Luân đoán như thế, nên chàng mới đứng nấp ở một nơi kín đáo để một mặt theo dõi Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân, một mặt chờ xem động tịnh của Hà Chưởng Thiên ra sao.

Hiện giờ, Trác Dật Luân đã cởi bỏ chiếc đạo bào, biến thành chàng thư sinh rất xinh trai phong nhã.

Nhưng hiện giờ Hà Chưởng Thiên đã rời khỏi đây rồi, hay hắn còn bí mật theo dõi hành động của Trác Dật Luân, sau khi Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân đã mất hết nội gia chân lực nên hắn chưa chịu ló mặt ra ngoài?

Còn phần Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân, sau khi bị Trác Dật Luân hạ độc, cả hai bức rức khó chịu, nhưng sau đó không lâu họ lại quen dần với cảm giác ấy và bắt đầu du hồn vào nguồn tình bể ái, cứ thế mà dắt tay nhau, hễ gặp đường là đi thẳng tới, không còn phân biệt đi về hướng nào.

Trác Dật Luân vẫn mãi miết theo dõi, thấy đôi võ lâm tình tứ đắm đuối bên nhau như vậy trong bụng chàng cũng mừng thầm, nhưng có điều thỉnh thoảng họ lại buột mồm la lên, kẻ đòi "giết Bành Bạch Y", người thì kêu hét "Ta muốn đi Đồng Bách Sơn" trông không mấy đẹp mắt vậy thôi!

Trong ngày hôm ấy chẳng mấy chốc là trời sầm tối.

Nhẩm tính lại thời gian, đoán biết sơ canh đêm nay Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân thế nào cũng sẽ bị cóng lạnh vì thuốc độc hoành hành, Trác Dật Luân vô cùng áy náy, trong bụng không yên vì chàng không nỡ nhìn đôi bạn thân bị hành hạ khổ sở trong khi Hà Chưởng Thiên vẫn âm thầm bám sát theo dò xét, không chịu xuất đầu lộ diện.

Còn nếu chàng động tình ra mặt săn sóc họ, thì bao nhiêu công trình khó nhọc của chàng kể như tiêu tan trong phút chốc.

Suy đi tính lại vẫn không sao tìm ra được một thượng sách nào lưỡng toàn Trác Dật Luân phó mặc cho chuyện tới đâu hay tới đấy, chàng chỉ chuẩn bị để tùy cơ ứng biến thôi.

Hiện giờ chàng đã hóa trang thành người khác hẳn hòi đừng nói chi đến bọn Tư Mã Hào đang mê man mất trí, ngay đến Hà Chưởng Thiên, một tên ác ma gian tà giảo hoạt, cũng chưa chắc có thể nhận ra được bộ mặt thật của chàng.

Chủ ý đã định thế là chàng quyết ý trọ chung với Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân ở một khách điếm đề phòng khi có bất trắc mà giúp đỡ cho bạn.

Nhưng không ngờ chàng tính một đàng đến chừng tới việc chuyện xảy ra một nẻo, nghĩa là đêm nay Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân bỗng du hứng quá nóng cả hai đạp trăng lên đường không nghỉ lại tại khách điếm.

Mưu sự bất thành, Trác Dật Luân tức tối thiếu điều muốn kêu trời to lên cho hả tức!

Cách sau họ chừng mươi hai mười ba trượng là Trác Dật Luân, chàng chập chờn như một bóng ma bí mật theo dõi, lòng không ngớt lo nghĩ vì chưng mưu cao bất thành:

Còn theo sau Trác Dật Luân, có kẻ bí mật thứ ba nào không?

Theo sự liệu đoán của chàng thì không những phải có, mà còn chắc chắn kẻ ấy là Hà Chưởng Thiên, một nhân vật trong nhóm Vũ Trụ Lục Tàn, cam lòng làm trảo nha cho tên ác ma Độc Cô Trí.

Tuy nhiên sau nhiều lần bí mật quan sát, và nhiều lần ngưng thần nghe ngóng, Trác Dật Luân không thấy và cũng không nghe có động tịnh gì ở phía sau chàng.

Sau cùng đúng thế, chàng cũng phải đành theo riết đôi tình nhân mê loạn.

Đường đi mỗi lúc một đổi khác, bên là núi non trùng điệp bên là dòng Trường Giang cuồn cuộn sóng xô, trên không chiếc trăng lưỡi liềm tỏa sáng huyền ảo vào đôi tình nhân sóng vai đi bên nhau tất cả tạo nên một khung cảnh rất ư xinh đẹp!

Nhưng mưa gió thì bất định họa phước thì không chừng có ai dám ngờ một bức tranh tuyệt mỹ như thế, một phong quan kỳ tú như thế, chỉ trong chốc lát biến thành một cảnh tượng vô cùng thê thảm bao giờ?

Đi trước là Đông Môn Khả Nhân, nàng có khi hơi tỉnh táo, có khi mơ mơ màng màng còn Tư Mã Hào thi lúc nào cũng ở trong tình trạng mê hoặc ngơ ngác.

Kể ra càng không thể trách được Trác Dật Luân, vì công lực và hỏa hầu của Hà Chưởng Thiên chỉ có cao hơn chàng, hoặc ít nữa cũng ngang với chàng, nhưng nói về khinh công cước trình, thì chàng không thể nào có thể so sánh nổi với Hà Chưởng Thiên, bởi thế nếu Hà Chưởng Thiên đang bí mật theo sau chàng, thì chàng không tài nào trông thấy hắn được.

Tự cổ hễ tiệc vui là chống tàn, do hai lạc cực sinh bi, Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân đang lâm cảnh “đương cuộc giả mê" miệng họ không ngớt đời đời kiếp kiếp, anh anh em em, còn Trác Dật Luân là kẻ "bàng quang giả thanh”, chàng đoán biết “trò chơi" của chàng đã đến lúc sôi nổi hào hứng.

Quả vậy Đông Môn Khả Nhân đang lúc đạp trăng ngắm cảnh bỗng nàng lảo đảo, thân hình diễm lệ của nàng thiếu chút nữa là không sao đứng vững.

Tư Mã Hào vội giơ cánh tay gân guốc ra ôm ngay lấy chiếc lưng ong cửa nàng hỏi giọng tha thiết:

- Hiền muội em làm sao thế?

Đông Môn Khả Nhân nhướng cao mày nhoẻn cười:

- Em hơi mệt!

Tư Mã Hào hiện giờ kỳ thật cũng đã bạc đầu mệt mỏi, nhưng đứng trước mặt người yêu kẻ nam nhi đại trượng phu vẫn luôn tự phụ nên chàng vội gương mi nói lớn:

- Hiền muội anh sẽ đỡ em nếu quả thật em đi không nỗi nữa, em sẽ ngồi tạm bên đường nghỉ ngơi chốc lát.

Đông Môn Khả Nhân nghe nói liền dựa đầu vào vai Tư Mã Hào, từ từ bước về phía tảng đá mọc bên bờ sông.

Đến nơi, cả hơi đều ngồi xuống bên nhau, một làn gió mát thổi qua khiến họ rùng mình.

Đông Môn Khả Nhân bỗng rên khẽ một tiếng, rồi ngáp dài thì thầm bên tai Tư Mã Hào:

- Tam ca em! em hơi thấy lạnh.

Tư Mã Hào lập tức cởi ngay áo ngoài ra trùm kín vào người nàng. Chàng còn giơ tay ôm chặt nàng vào lòng.

Tưởng đó là hành động của kẻ anh hùng hào hiệp nào hay Tư Mã Hào cũng bắt đầu cảm thấy xương sống ớn lạnh khó chịu vô cùng.

Đông Môn Khả Nhân nhờ khoác thêm chiếc áo ngoài lại được Tư Mã Hào ôm chặt vào lòng nên nàng cảm thấy hơi đỡ lạnh. Nàng cảm động giơ tay chỉ lên mảnh trăng lơ lửng trên không và bóng trăng đang chiếu rọi rung rinh dưới mặt nước nhoẻn miệng cười nói:

- Này tam ca, tam ca hãy nhìn xem, mảnh trăng trên trời với bóng trăng dưới nước phản chiếu thành một cảnh sắc tuyệt mỹ, chỉ tiếc là hoa đẹp chóng tàn, trăng tròn mau khuyết khiến người ngắm cảnh cảm thấy sự tàn khuyết thương tâm.

Tư Mã Hào mỉm cười:

- Thiên hạ sự làm gì có thập toàn thập mỹ "thiên nhược hữu tình thiên diệc lão, nguyệt như vô hậu nguyệt trường viên"

Đông Môn Khả Nhân mỉm cười định tiếp lời bỗng nàng tự nhiên sợ lạnh vội ôm chặt lấy cổ Tư Mã Hào, thân nình nàng mỗi lúc mỗi rút sát vào lòng chàng nũng nịu:

- Tam ca, anh... có lạnh không?

Tư Mã Hào bây giờ không những lạnh ở phía ngoài, mà còn lạnh cả phía trong, nhưng một vì không muốn tỏ ra yếu đuối trước mặt người yêu, hai vì muốn cố làm ra vẻ tỉnh táo, như ta đây là đấng anh hùng hào kiệt, chàng cố gượng, khẽ ngâm nga:

-...Nhớ xưa kia... Châu Công Cẩn... Tiểu Kiều mới lấy chàng... anh tư anh...

Thương thay cho Tư Mã Hào mới ngâm đến đây, hai hàm răng run động lập cập, không sao còn có thể mở miệng ngâm nổi. Tư Mã Hào đang run lật bật, Đông Môn Khả Nhân cũng không hơn gì chàng.

Thế rồi, cả hai ôm chợt lấy nhau một cục.

Chàng hữu, thiếp hữu tình, cả hai đang đắm say trong cảnh sắc tuyệt vời.

Nhưng hiện giờ cái cảnh sắc tuyệt vời ấy bỗng biến thành một cảnh tượng thê lương bởi nhiệt tính trong đáy lòng họ không kháng cự nổi sự xâm nhập của "bệnh ma", họ đau đớn không sao chịu nổi.

Tư Mã Hào vời Đông Môn Khả Nhân cùng bị đau đớn về thể xác còn Trác Dật Luân đau đớn trong tâm can, vì chàng là người ra tay hạ độc, thâm hiểm dược tính hiện đang làm Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân buốt lạnh thấu xương, và rồi lát nữa họ sẽ bị sốt như thiêu như đốt, ít nhất phải trải qua ba lần nóng lạnh, tuần hoàn cả hai mới khỏi bệnh. Nhưng từ đó về sau, cứ ba ngày họ sẽ bị đau khổ một lần.

Thứ thuốc độc của Trác Dật Luân mạnh khôn tả, khiến Tư Mã Hào với Đồng Môn Khả Nhân hết lạnh rồi lại nóng, miệng không ngớt lẩm bẩm kê kêu "tam ca", người gọi "hiền muôi", một bên cứ đòi "giết Bành Bạch Y", một bên bảo "Ta muốn đi Đồng Bách Sơn ".

Ánh trăng vẫn xinh đẹp tuyệt trần, nước sông vẫn chảy cuồn cuộn, gió núi vàn thổi vụt vũ, và giữa gióng sông, đột nhiên lại có thêm một cảnh buồn xuất hiện khiến cảnh sắc càng trở nên thanh tuyệt.

Nhưng Trác Dật Luân còn lòng nào để thưởng thức cảnh sắc, chàng đứng núp trong bóng tối, quét mắt nhìn khắp mọi nơi để tìm tòi xem Hà Chưởng Thiên đã xuất hiện hay chưa.

Cổ nhân có câu "có công mài sắc, có ngày nên kim", lúc ấy bỗng có một tiếng rú to khuấy động cảnh khuya thanh vang và liền đó từ phía sau một đảng đá, đột nhiên xuất hiện

một bóng người không khác gì làn sao xẹt lao vụt tới chỗ Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân đang nằm ôm nhau co quắp.

Bóng người vừa xuất hiện, hai tay áo lủng lẳng hiển nhiên y đã cụt cả hai tay.

Không ai khác hơn là Hà Chưởng Thiên trong nhóm Vũ Trụ Lục Tàn.

Trác Dật Luân đoán không ra dụng ý của Hà Chưởng Thiên nên tự nhiên chẳng dám chần chờ lập tức quát to mật tiếng phóng người như bay ra chặn đường.

Trông thấy có người đón đường Hà Chưởng Thiên vội giơ cao chân mặt lập tức có ba bốn đạo thanh quang sáng loáng bay thẳng về phía Trác Dật Luân.

Không dám chậm trễ, Trác Dật Luân một mặt thi triển khinh công bay vọt lên cao hơn năm thước, một mặt ngầm vận nội gia chân khí vào cánh tay mặt xông vào công kích Hà Chưởng Thiên.

Trông thấy thân pháp tuyệt diệu của Trác Dật Luân nhưng Hà Chưởng Thiên vẫn xem thường, hắn vội nhảy sang một bên, nhẹ nhàng lướt ra xa hơn năm sáu trượng.

Trác Dật Luân thầm hiểu công kích là phương pháp phòng bị hay nhất nên chàng không chịu bỏ lỡ cơ hội vội nhún người, bằng chiêu "Bàng Bát Tam Thức" một "Thiên Sơn" tuyệt học đã do ân sư Túy Đầu Đà truyền thụ cho chàng ra tấn công.

Ba thứ chưởng pháp trên thật là thiên biến vạn hóa, có một uy lực vô biên, khiến Hà Chưởng Thiên phải thi triển tận lực môn tuyệt thế khinh công ra để né tránh.

Trác Dật Luân cẩn thận, và có cơ trí thật, nhưng dẫu sao chàng cũng là người còn trẻ, trông thấy Hà Chưởng Thiên một nhân vật danh liệt "Vũ Trụ Lục Tàn" uy trấn hoàn vũ, giờ bỗng bị mình công kích tơi bời bức lui về thế thủ, nên chàng tự đắc và mừng thầm.

Song trong lúc Trác Dật Luân thi triển tuyệt học cố sức đuổi đánh Hà Chưởng Thiên chàng đã quên phức khinh công tuyệt vời của đối phương mà trước kia chàng đã thấy qua tại Hoàng sơn Tây Hải Môn.

Theo kinh nghiệm trước kia Trác Dật Luân phải nên hiểu dẫu hiện giờ Hà Chưởng Thiên có đánh không lại chàng, chàng vẫn không nên truy kích, vì không đời nào đuổi kịp mà có thể sanh cầm hay đả thương được y mới phải.

Bởi thế cho nên chỉ độ mười lần lên xuống chàng đã đuổi Hà Chưởng Thiên khá xa, ít nhất cũng đã rời xa nơi Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân hơn bảy tám chục trượng mà vẫn không bắt kịp đối phương.

Thế rồi ngay lúc ấy, Hà Chưởng Thiên đột nhiên đứng dừng lại, chăm chú nhìn Trác Dật Luân đang linh không đuổi tới.

Trác Dật Luân ngỡ đối phương lại định thi triển môn ám khí lần nữa, chàng giật mình đề phòng không dám khinh địch vội dừng lại trước mặt cách xa độ ba trượng. Trong khi đó chân mặt của Hà Chưởng Thiên tức thời từ từ giơ lên cao và chớp mắt hơn mười ngọn độc dược phi trâm bỗng từ đầu gối bay vèo ra hóa thành một luồng thanh quang, xạ thẳng vào giữa ngực Trác Dật Luân.

Đồng thời y vụt tiền tới, phi thân đá mạnh vào người Trác Dật Luân một đá kinh hồn.

Trác Dật Luân hoảng hốt lật đật trườn người né khỏi mười mũi phi trên bay tới thì chàng chợt nghe một luồng kình phong tập kích ngay vào giữa "Đơn Điền" đài huyệt của mình.

Hóa ra người thường hay luyện môn "Phách Không chưởng" còn Hà Chưởng Thiên thì luyện được "Phách Không Cước ".

Môn "Phách Không Cước" không giống môn "Phách Không Chưởng", vì trước khi chân chưa đá trúng địch nhân thì một luồng kình phong đã cách không thổi đến trước rồi.

Đây là lần đầu tiên Trác Dật Luân gặp môn "Phách Không Cước", nên chàng hơi giật mình vừa né khỏi mấy mũi độc trâm là chàng vội đề chân khí giơ chưởng đánh lại tức khắc.

Vì tính hiếu kỳ muốn thử môn "Phách không chưởng lực" có mạnh bằng môn " Phách Không Cước lực " của Hà Chưởng Thiên không.

Không ngờ chàng đã tận dùng mười thành công lực phóng ra một "Phách Không Chưởng " vẫn không thể nào thắng nổi luồng kình phong của đầu bàn chân của Hà Chưởng Thiên vừa đá tới mà hai bên chỉ là nửa cân tám lạng bất phân thắng phụ.

Hà Chưởng Thiên nhân lúc Trác Dật Luân thoáng giật mình mất bình tĩnh y liền chiếm ngay ưu thế, thi triển môn độc môn tuyệt học cuồng phong "Vô Ảnh Cước pháp" công kích tiếp theo.

Trác Dật Luân bị Hà Chưởng Thiên công kích tơi bời nhưng nhờ có bản chất cực tốt, căn cơ thâm hậu nên lâm nguy mà chàng bất loạn thoát khỏi được nguy cơ,

Môn cuồng phong "Vô Ảnh Cước Pháp" của Hà Chưởng Thiên có tất cả một trăm hăm ba thức, Trác Dật Luân ứng phó vừa qua được một nửa, độ chừng hơn mười, hiện tình thế bắt đầu khá trở lại.

Giữa khi ấy chiếc thuyền con thấp thoáng ngoài khơi khi nãy cũng bắt đầu cặp bến. Vừa vào đến bờ từ trên thuyền bỗng có hai nàng nữ tỳ áo xanh tung người nhảy tới tảng đá cạnh bờ hồ kế ngay Tư Mã Hào với Đông Môn Khả Nhân đang bị nóng lạnh, mê mang như chết đem thẳng xuống thuyền.

Trác Dật Luân trông thấy thế hoảng kinh, tâm thần chàng trở nên rối loạn.

Phàm là cao thủ võ lãm đang lúc giao đấu kỵ nhất là phân thần. Trong khi giao đấu, Trác Dật Luân vừa giật mình kinh hoảng nên thân pháp hơi chậm lại, chàng liền bị Hà Chưởng Thiên đá trúng một đá vào ngang hông.

Trác Dật Luân cảm thấy bên hông rát bỏng như lửa thiếu chút nửa chàng bị ngã quay ra đất.

Hà Chưởng Thiên chưa kịp thừa cơ nhảy vào công kích Trác Dật Luân, đoạt lấy mạng chàng thì giữ giữa lúc ấy dưới ánh trăng vằng vặc từ phía xa dưới chân núi đột nhiên xuất biện một bóng đỏ tà áo phất phơ bay.

Hà Chưởng Thiên vụt biến sắc khi thoáng thấy bóng người áo đỏ, y hoảng kinh nhún mạnh hai chân thi triển khinh công tuyệt kỹ bay thẳng về phía chiếc thuyền buồm nhỏ.

Trác Dật Luân tuy đang bị trọng thương nhưng chàng không đành lòng thấy Hà Chưởng Thiên bắt cóc Tư Mã Hào và Đông Môn Khả Nhân, chàng cắn răng nhịn đau quát lớn lên một tiếng lập tức lao người đuổi vụt theo.

Lúc bình thường trong người hoàn toàn khoẻ mạnh chàng cũng không tài nào đuổi cheo kịp Hà Chưởng Thiên, huống chi hiện giờ chàng bị thương bên hông đau nhức, vì vậy càng đuổi khoảng cách giữa chàng và đối phương lại càng xa hơn.

Và khi chàng cố sức đuổi tới bờ sông chiếc thuyền buồm nhỏ của Hà Chưởng Thiên đã rời xa bờ hơn năm trượng.

Trát. Dật Luân thất vọng đứng nhìn chiếc thuyền mỗi lúc một ra xa. Đang khi tức giận tột độ vì không đuổi bắt kịp tên hung nhân vô đạo chàng chợt thấy một đường sáng loé lên và từ thuyền địch đang bay vèo tới giữa cổ chàng...

Trác Dật Luân kinh hải, không kịp suy nghĩ gì nữa, chàng nghiên đầu né tránh đồng thời giở nhanh hai ngón tay bên trái lên định kẹp lấy mũi ám tiễn.

Nhưng giữa lúc ấy chàng chưa kịp kẹp được mũi ám tiễn thì bỗng một luồng sáng lại loé lên tiếp theo không biết từ đâu bay ra, một mũi trâm cài đầu đánh văng mũi ám tiễn sang một bên rơi xuống mặt đất.

Trác Dật Luân giật mình nhìn vội về hướng mũi trâm vừa đánh tới đột nhiên tim trong ngực chàng nhảy mạnh, chàng đứng ngây người ra như tượng gỗ không nói được một tiếng nào!

Hóa ra ngay trước mặt chàng xa chỉ độ ba trượng một mỹ nhân áo đỏ, đã xuất hiện đẹp tuyệt trần!

Mỹ nhân áo đỏ không ai hơn là nàng Bào hao bồng nhan Hạ Hầu Quyên, người đẹp mà chàng ngày đêm tưởng nhớ đến ăn ngủ không yên.

Tuy bất ngờ gặp lại được người yêu, nhưng Trác Dật Luân là một trang hiệp sĩ hào hùng lúc nào cũng đặt nặng tình bạn, nhất là bạn đang thọ nạn chưa biết hiểm nguy cho số phận ra sao, nên chàng vẫn cứ ngó mông ra giữa sông hoài.

Khi ấy, chiếc thuyền buồm nhỏ chở theo Hà Chưởng Thiên, Tư Mã Hào, Đông Môn Khả Nhân đang lướt sóng như bay, dần dần biến mất giữa cảnh trời đất mênh mông xa tít!

Đến chừng đó Trác Dật Luân mới buồn bã thở dài quay lại nói với Hạ Hầu Quyên bằng giọng chán tình:

- Quyên muội... em đã... đến trễ một chút chứ nếu không là chận bắt được thuyền buồm của bọn khốn nạn ấy rồi.

Hạ Hầu Quyên gặp được tình quân trong lúc này cũng không khác gì, nàng mừng như được ai cho của quí. Thấy Trác Dật Luân mãi ngó mông ra ngoài sông, nàng yên lặng đứng chờ đến chừng chàng quay lại nói, nàng vội vàng lắc đầu đáp miệng chúm chím cười:

- Tiểu muội có đến kịp, tiểu muội cũng để mặt họ, không thèm cứu họ đâu! Đôi nam nữ kỳ hiệp sau bao ngày nhớ thương dài dòng giờ họ không còn e ấp như buổi đầu gặp gở nữa

mà đã thực sự gọi nhau bằng tiếng nói của tình yêu tha thiết, xem nhau như đã mặn hồng ân nghĩa.

- Quyên muội, sao không muốn cứu người hoạn nạn, là thế nào?

Trác Dật Luân yêu mến hỏi.

Hạ Hầu Quyên nguýt chàng, đáp:

- Một gã thì ngông cuồng hỗn láo đã bị tiểu muội trừng trị một lần về tội khinh thị, còn một ả thì tự phụ, lúc nào cũng xem mình là thiên hạ vô địch như thế tiểu muội cứu bọn họ có ích lợi gì?

Trác Dật Luân nghe người yêu viện lý, ăn nói có quyên trong bụng lấy làm sung sướng lắm. Nhưng biết người yêu đã ngộ nhận, chàng nhẹ lắc đầu, ngọt ngào nói:

- Quyên muội em chưa nhận xét họ kỷ chứ thực ra họ khá lắm không như em tưởng vậy đâu.

Hạ Hầu Quyên vội cười bảo:

- Trác huynh hãy thong thả nói cho tiểu muội nghe xem, coi có đúng không. À, mà khoan đã để tiểu muội xem qua vết thương cho Trác huynh đã rồi hãy nói chuyện đó.

Trác Dật Luân tự nãy tới giờ vì mãi nghĩ tới bạn mà quên cả sự đau đớn, bây giờ chợt nghe Hạ Hầu Quyên nhắc tới, chàng mới cảm thấy một bên hông đau đớn không sao chịu nổi, chàng nhăn mặt rồi ngồi bệt xuống tảng đá hồi nãy bọn Tư Mã Hào đã ngồi.

Hạ Hầu Quyên biết Trác Dật Luân đã bị thương rất nặng, nàng hết còn vui tươi nữa ma lo lắng hỏi:

- Trác huynh thấy trong người thế nào? Có đau đớn lắm không Trác huynh? Chuyến trước trong khi tiểu muội giao đấu với Hà Chưởng Thiên tại Hoàng Sơn hắn đã một đá vào một tảng đá to lớn vỡ tan tành nhiều mảnh, đủ biết công lực của hắn lợi hại là dường nào rồi đó. Trác huynh hãy để tiểu muội xem qua vết thương coi có việc gì không nha?

Trác Dật Luân thấy Hạ Hầu Quyên cứ đòi xem xét vết thương mà cả thẹn đến đỏ mặt bởi vết thương của chàng ở một bên hông làm sao giở ra cho nàng xem được?

Đứng trước tình cảnh khó xử, chàng ngập ngừng mãi mới nói ra lời:

- Ngu huynh đã tránh kịp luồng kình phong nên thương thế không đến nổi nặng lắm đâu. Vả lại ngu huynh có biết qua chút ít y học, trong túi có đem sẵn thuốc trị thương, không sao đâu Quyên muội.

Dứt lời chàng liền móc ra hai gói thuốc bột trút vào miệng đoạn mở bầu rượu chàng mang theo ra ực luôn mấy hớp.

- - o O o - -

Chương 27
Trễ Một Nước Cờ

Tưởng cứ uống thuốc là thoát nạn, Hạ Hầu Quyên không đòi xem xét chỗ bị thương ác nghiệt nữa, nào ngờ Trác Dật Luân vẫn chưa yên thân có lẽ vì quá lo lắng cho người yêu nên Hạ Hầu Quyên lại bất buột:

- Tuy hiện giờ thương thế không nặng, cũng cần phải làm tan máu độc mới mau khỏi bệnh, Trác huynh hãy nằm xấp xuống để tiểu muội xoa bóp dùm cho. Mau lên đi, không tiểu muội bỏ đi bây giờ.

Đâu dễ gì được hưởng ân tình của mỹ nhân, lại càng không nên làm phật lòng người đẹp, nhất là Hạ Hầu Quyên, một cô gái hào sảng không có qua chút gì hổ thẹn, Trác Dật Luân hết cả câu nệ, chàng vội vàng tuân lệnh nằm phục xuống mặt đá.

Hạ Hầu Quyên vừa khẽ đề chân khí, hóa thành một đạo kình lực xuyên qua lần y phục của Trác Dật Luân truyền thẳng vào chỗ vết thương của chàng giải tan hết máu độc rồi nàng bắt đầu xoa bóp nhè nhẹ cho chàng đồng thời cười hỏi:

- Trác huynh, vừa rồi Trác huynh bảo tiểu muội đã ngộ nhận nghĩa là thế nào?

Nhờ làn chân khí của nàng đã hóa thành một luồng hơi ấm dịu truyền thẳng vào người, Trác Dật Luân cảm thấy tâm thần trở nên sảng khoái, sự đau đớn thuyên giảm chàng vội cười đáp:

- Tư Mã Hào không phải hạng người tồi như em tưởng vậy đâu, anh ấy đã kết thành bạn thân với ngu huynh rồi.

Vừa nghe đến đây thật rất mến phục, Hạ Hầu Quyên liền nói ngay:

- Trước kia anh ấy không được đứng đắn nên bị tiểu muội tặng cho một Bàn Nhược Phật Chưởng, bây giờ anh ấy đã là bạn của Trác huynh, tiểu muội không giận anh ấy nữa.

Sực nhớ tới Đông Môn Khả Nhân Trác Dật Luân liền hỏi:

- Quyên muội có quen tới Đông Môn Khả Nhân không?

Hạ Hầu Quyên ngẩn người, lắc đầu đáp:

- Tiểu muội không quen Đông Môn Khả Nhân là ai?

Trác Dật Luân cũng ngạc nhiên:

- Quyên muội không quen biết với Đông Môn Khả Nhân, tại sao muội lại bảo nàng ta tự phụ?

Hạ Hầu Quyên nhớ ra là ai rồi nàng bật ồ to một tiếng, nhoẻn miệng cười bảo:

- Có phải Trác huynh định nói Đông Môn Phương phải không? Nhưng không hiểu tại sao nàng ta đột nhiên lại đổi thành Đông Môn Khả Nhân thế?

Trác Dật Luân sực tỉnh ngộ nhớ lại tên "Khả Nhân" chỉ là tên tạm thời, còn "Phương" mới là tên thật của Đông Môn Phương, chàng tủm tỉm cười thầm cho sự ngớ ngẩn của mình.

Hạ Hầu Quyên tính nóng nảy trông thấy Trác Dật Luân cứ cười mà không chịu trả lời nàng sốt ruột hỏi:

- Tại sao Trác huynh không trả lời tiểu muội, Đông Môn Phương bỗng biến thành Đông Môn Khả Nhân là nguyên cớ gì vậy Trác huynh?

Trác Dật Luân cười đáp:

- Chính ngu huynh đã đặt hai chữ "Khả Nhân" cho nàng.

Hạ Hầu Quyên lại càng khó hiểu, hỏi tiếp:

- Cô ta đã có tên, tại sao Trác huynh còn đặt tên khác cho cô ta nữa làm gì?

Trác Dật Luân sợ nàng ngộ nhận liền kể lại từ đầu câu chuyện cho nàng nghe, vừa kể chàng vừa nằm yên cho nàng xoa bóp, tận hưởng thú vị đê mê sung sướng.

Hạ Hầu Quyên nghe xong cảm thông mối tình thâm thiết của Trác Dật Luân đã đối với mình, nàng bỗng nhoẻn miệng cười âu yếm nói với chàng:

- Luân ca hãy ngồi dậy thử xem em đã dùng "Thái ất thần công" xoa bóp cho anh rồi đó. Chắc có lẽ giờ anh đã bớt đau nhức.

Trác Dật Luân đã thấy đỡ đau thật nên nghe Hạ Hầu Quyên bảo chàng vội chống tay ngồi dậy. Hạ Hầu Quyên đỡ chàng, cười hỏi:

- Phải đỡ bớt rồi không anh? Anh có thấy khỏe lại không?

Trác Dật Luân gật đầu. Sau khi hai người ngồi tựa vào nhau xong, Trác Dật Luân nắm lấy tay:

- Quyên muội, vừa rồi tại sao Quyên muội không cho anh bắt lấy mũi ám tiêu?

Người yêu hỏi, Hạ Hầu Quyên chớp mắt đáp:

- Nhãn lực của em khá tinh, nên từ xa em đã thấy trước khi lắp tên vào ná đối phương đã bôi vào toàn thân mũi tên một thứ thuốc độc gì rồi, bởi thế em mới vội vàng ném chiếc trâm cài tóc ra để cho khỏi mắc phải mưu của đối phương mà bị hại đó.

Trác Dật Luân nghe nói thì giật mình hú vía, chàng vội đứng ngay dậy, lấy cây kim bạc quẹt vào mũi ám tiễn, quả nhiên chàng phát hiện được mũi ám tiễn toàn thân có bôi thứ độc dược cực kỳ lợi hại.

Ngoài ra chàng còn thấy trên mũi tên có khắc thêm một hàng chữ nhỏ như sau: "Ta muốn giết Hạ Hầu Quyên".

Đúng là thứ bùa mê độc môn của Độc Cô Trí đã lén hại Đông Môn Phương với Tư Mã Hào.

Trác Dật Luân sợ toát mồ hôi, chàng quay lại nhìn Hạ Hầu Quyên cảm động nói:

- Nếu không nhờ Quyên muội tinh ý, phóng chiếc trâm cài tóc để cứu huynh, chắc ngu huynh đã bị trúng phải thứ mê thần kỳ độc của đối phương rồi.

Hạ Hầu Quyên cũng kinh khiếp hỏi:

- Độc cô lão ma quả thật hiểm độc không ai bì nếu không may đại ca bị trúng phải thứ mê thần kỳ độc ấy chắc tiểu muội khổ sở nhiều lắm.

Trác Dật Luân thấy thương người yêu nhiều hơn, chàng bóp nhẹ tay nàng mỉm cười nói tiếp:

- Quyên muội, xin hãy thuật rõ lai lịch của Đông Môn Phương cho huynh nghe thử xem để huynh suy đoán coi tại sao Độc Cô Trí không quản tâm cơ bỏ thuốc mê bắt nàng đến Đồng Bách Sơn.

Hạ Hầu Quyên hỏi lại, trước khi trả lời:

- Ca ca là môn đệ của Túy Đầu Đà và Bành Ngũ tiên sinh chắc có lẽ ca ca đã từng nghe qua câu "Thần ni Chỉ phất Kim quang tiễn", "Nhất chính Nhất tà Nhất nam luận" chứ?

Trác Dật Luân gật đầu đáp:

- Huynh có nghe, nhưng tại sao Quyên muội tự nhiên lại hỏi câu ấy?

Hạ Hầu Quyên cắt cớ hỏi nữa:

- Thần ni là ai huynh có biết không?

Trác Dật Luân phải phì cười nhưng phải đáp:

- Thần ni tự nhiên là chỉ lệnh sư Bàn Nhược Am chủ Bách nhẫn thần ni chứ còn ai nữa.

Nghe đến tên sư phụ mình, Hạ Hầu Quyên lập tức cung kính, đứng dậy nghiêm trang bỏ xuôi hai tay chờ cho Trác Dật Luân nói xong, nàng mới hỏi tiếp:

- Còn Kim quang tiễn là ai?

Trác Dật Luân ứng tiếng đáp nhanh:

- Là chỉ Kim Tiễn Túy Ông La Đại Cuồng, một nhân vật tính nết quái dị hành sự tùy theo hỷ nộ.

Hạ Hầu Quyên gật đầu cười nói:

- Cả hai ca ca đáp đúng cả nhưng còn "Chỉ phất" là ai?

Trác Dật Luân đáp:

- Huynh còn lạ gì một nhân danh lừng bốn biển nữa. "Chỉ phất" tức là "Chỉ phất vũ sĩ" Đông Môn Liễu chứ còn ai.

Nói đến đây, bởi họ Đông Môn trên đời rất hiếm nên Trác Dật Luân sực tỉnh ngộ, chàng trố mắt thất thanh kêu to:

- Thôi huynh hiểu rồi, Đông Môn Phương là con gái của Đông Môn Liễu. Thảo nào võ công của nàng cao hơn bọn này, và ngang tài đồng sức với Quyên muội là phải lắm.

Hạ Hầu Quyên cười nhẹ một tiếng:

- Ca ca "ngang tài đồng sức", đại ca vừa nói là nghĩa thế nào? Tiểu muội cho rằng tiểu muội nhất định phải thắng nàng.

Biết mình đã lỡ lời nên đã khiến Hạ Hầu Quyên, một kỳ nữ tính tình cao ngạo nổi tiếng, Trác Dật Luân vội lái khéo câu chuyện bằng cách nhẹ gật đầu rồi nói:

- Quyên muội, Chỉ phất vũ sĩ Đông Môn Liễu mà tái xuất giang hồ thì thật không ngờ.

Hạ Hầu Quyên vừa gật đầu, Trác Dật Luân lại giương mi nói tiếp:

- Nếu thế thì đúng rồi! Hóa ra Độc Cô Trí đã dùng trăm phương nghìn kế phí tâm cơ dụ dỗ Đông Môn Phương lên Đồng Bách Sơn cho kỳ được mới nghe là dụng ý như thế đấy!

Hạ Hầu Quyên nói:

- Dụng ý của lão ma đầu ấy thế nào ca ca không nói rõ làm sao tiểu muội biết được.

Trác Dật Luân cười rồi liền đáp:

- Độc Cô Trí đã gởi thiếp mời mấy người còn lại trong Vũ Trụ Lục Tàn tổ chức Lục Tàn Bang, nhưng một vì lo sợ Lục Tàn không đến đủ mặt, hai vì lão muốn tranh bá võ lâm với cứu thế quần hùng thấy về phương diện thực lực lão khó lòng nắm vững thắng lợi, nên lão ta định thâu dụng Chỉ phất vũ sĩ Đông Môn Liễu dưới trướng để tăng cường thực lực.

Hạ Hầu Quyên hừ to một tiếng có vẻ không tin chận lời:

- Độc Cô Trí là thứ gì, đời nào Đông Môn Liễu chịu làm việc cho hắn?

Trác Dật Luân cười tiếp:

- Bởi thế nên Độc Cô Trí mới lợi dụng Đông Môn Phương, muốn bắt cóc nàng để khống chế Đông Môn Liễu. Đông Môn Liễu sẽ vì phụ tử tình thâm phải cúi đầu thần phục đảm nhiệm chức hộ pháp cho Lục Tàn Bang.

Hạ Hầu Quyên thất kinh:

- Ca ca nói đúng lắm! Nhưng...

Trác Dật Luân cười hỏi:

- Nhưng sao Quyên muội?

- Tiểu muội đã theo sự nhận xét vừa rồi của ca ca, sực nghĩ tới một việc còn đáng sợ hơn.

Trác Dật Luân vội hỏi:

- Quyên muội hãy thử nói ngay cho huynh nghe xem.

- Trước khi nói cho ca ca nghe việc đáng sợ ấy, tiểu muội cần phải hỏi trước ca ca ba vấn đề đã.

- Quyên muội cứ hỏi.

Hạ Hầu Quyên giương mi hỏi liền:

- Độc Cô Trí định sáng lập Lục Tàn Bang tự phong mình làm Bang chủ chắc đã làm kinh động giang hồ, ai nấy đều biết hết phải không ca ca.

Trác Dật Luân đáp:

- Đúng như thế Quyên muội ạ!

Hạ Hầu Quyên lại hỏi:

- Còn Tư Mã Thông và Tư Mã Minh có thật hai người ấy đã nghe lời ca ca không gia nhập Lục Tàn Bang không?

Trác Dật Luân đắc ý cười đáp:

- Họ đã gởi thư phúc đáp cho Độc Cô Trí, viện lý do hai người đã hết điếc, hết mù, không còn có đủ tư cách của một tàn nhân để gia nhập Lục Tàn Bang.

Hạ Hầu Quyên hỏi tiếp:

- Môn độc môn mê thần bí dược của Độc Cô Trí có phải có hiệu lực kỳ diệu có thể khiến kẻ bị trúng độc loạn mê tâm trí chịu phục tòng mệnh lệnh của lão ta không ca ca?

Trác Dật Luân gật đầu:

- Quả là một loại mê thần kỳ dược đấy em ạ! Tư Mã Hào với Đông Môn Phương tự nạp mình đến Đồng Bách Sơn Thiên Huyền Cốc là bị loại thuốc ấy làm cho mờ trí não không còn sáng suốt hiểu biết gì cả đấy.

Tới đây Hạ Hầu Quyên chợt gật đầu nói:

- Xong rồi, tiểu muội đã hỏi xong ba điều và được ca ca giải đáp rành rẽ, giờ tiểu muội cho ca ca biết điều lo sợ của tiểu muội là...

Hạ Hầu Quyên chưa nói hết lời, Trác Dật Luân vụt thất thanh kêu lên:

- Quyên muội có phải em sợ Tư Mã Hào với Đông Môn Phương sau khi lên đến Đồng Bách Sơn rồi cả hai sẽ bị chọc thủng tai, khoét mắt không?

Hạ Hầu Quyên gật đầu, chính sắc đáp:

- Đúng thế! Em sợ bọn họ lên đến Đồng Bách Sơn sẽ bị lão ma đầu Độc Cô Trí khoét mắt chọc tai, làm cho cả hai tàn tật mà thay thế vào chỗ Tư Mã Minh và Tư Mã Thông bù cho đủ số Lục Tàn đấy anh ạ.

Trác Dật Luân lắc đầu thở dài:

- Sự suy đoán của Quyên muội làm anh ghê sợ quá!

Rồi chàng hỏi kế Hạ Hầu Quyên:

- Quyên muội, thế em có cách gì đặng đối phó hữu hiệu âm mưu thâm độc của lão ác ma khốn nạn ấy không?

Hạ Hầu Quyên trầm ngâm giây lát rồi chặc lưỡi đáp:

- Khó nghĩ quá! Phải làm sao cho thật nhanh khéo mới được nếu không để Tư Mã Hào bị mù, Đông Môn Phương bị điếc khi ấy dẫu y thuật của ca ca hay của Diệp sư thúc có tài giỏi đến đâu cũng đành bó tay thôi.

Nghe Hạ Hầu Quyên bỗng nhắc tới Nhất thiếp thần y Diệp Thiên Sĩ, Trác Dật Luân lấy làm lạ, liền hỏi cầu may:

- Bộ Quyên muội đã gặp qua Diệp sư thúc rồi sao chớ?

Hạ Hầu Quyên nhoẻn miệng cười gật đầu đáp:

- Phải! Sau khi biết ca ca bị Độc Cô Trí sanh cầm, tiểu muội nóng lòng lên ngay Đồng Bách Sơn, may gặp được Diệp sư thúc, và biết tin ca ca đã thoát hiểm.

Nói xong Hạ Hầu Quyên liền bắt đầu từ cuộc hẹn mà nàng đã đợi chờ chàng tại Tiểu Cô Sơn thuật lại một hơi cho người yêu nghe. Nhưng vị Bành Bạch Y gặp nàng và đem lòng yêu nàng Hạ Hầu Quyên e ngại không dám nhắc tới sợ người yêu nghĩ quấy mà buồn lòng!

Sau khi được biết Hạ Hầu Quyên đã gặp qua Chỉ phất vũ sĩ Đông Môn Liễu và đã thiếu chút nữa bỏ mạng vì lão ta, chàng nói với nàng:

- Quyên muội sự tình mỗi lúc một nghiêm trọng, mỗi lúc một khó khăn, chúng ta không thể để yên cho Đông Môn Liễu bị lọt vào tay Độc Cô Trí để hắn lợi dụng mà hoành hành võ lâm mưu đồ đại sự được.

Hạ Hầu Quyên gật đầu nói:

- Ca ca nói trúng ý em lắm! Song mưu kế của Độc Cô Trí thật lợi hại, nếu chúng ta muốn ngăn Đông Môn Liễu để lão khỏi phải lọt vào tay Độc Cô Trí, trước hết chúng ta phải tìm cách cứu thoát Đông Môn Phương đã, ngặt chưa biết dùng bằng cách nào bây giờ đây.

Trác Dật Luân chép miệng thở dài:

- Muốn cứu Đông Môn Phương kể cũng khó khăn nguy hiểm thật. Sào huyệt của bọn Độc Cô Trí ở Thiên Huyền Cốc khó vào lọt lắm, phải đi qua Thiên Huyền Hiệp, vượt qua Thiên Huyền Lâm, đến Thiên Huyền phải qua Thiên Huyền Kiều, vào tới Thiên Huyền Động, mới có thể vào đến sào huyệt chính của lão ta. Giữa các nơi, Hiệp, Lâm, Kiều, Động còn có nhiều cơ quan mai phục nguy hiểm không sao tưởng tượng nữa. Rất tiếc là...

Nói đến đây Trác Dật Luân bỗng ngừng ngang rồi chắc lưỡi lắc đầu lia lịa.

Hạ Hầu Quyên không hiểu, nàng ngó chàng cười khúc khích và hỏi:

- Có việc gì mà ca ca tiếc dữ vậy?

- Huynh tiếc là khi còn ở tại Hồng Điệp Sơn Trang, huynh đã khuyên Tư Mã Thông với Tư Mã Minh nên trả lời ngay cho Độc Cô Trí biết rằng không thể tham gia Lục Tàn Bang.

Hạ Hầu Quyên sửng sốt chận lời:

- Việc ấy sao lại đáng tiếc? Ca ca khuyên họ làm như thế thật là chính đáng có gì không đúng đâu?

Trác Dật Luân đáp:

- Em không hiểu hai anh em họ Tư Mã không phải hạng cùng hung cực ác đâu, nếu được minh tâm kiến tánh họ tất sẽ thành người hào hiệp và nếu như được họ giả vờ quy thuận Lục Tàn Bang làm nội ứng cho mình thì Thiên Huyền Cốc có hiểm hóc đến đâu đi nữa mình cũng sẽ phá tan được dễ dàng chứ đâu còn có nghĩ kế như vậy.

Hạ Hầu Quyên kêu á một tiếng, mỉm cười kêu to:

- Bộ ca ca muốn đưa người vào làm nội ứng trong Thiên Huyền Cốc hay sao?

Trác Dật Luân gật đầu:

- Đối với Thiên Huyền Cốc ta không thể nào dùng sức được mà phải dùng trí mới xong em à.

Hạ Hầu Quyên bỗng khoái chí cười tủm tỉm rồi bất ngờ cho Trác Dật Luân hay:

- Ca ca, ta đã có người làm nội ứng rồi.

Trác Dật Luân ngó nàng rồi cười hà hà có vẻ chưa vội tin, chàng hỏi:

- Em nói chơi hay nói thật với anh đó. Thế nội ứng của em ở đâu?

Hạ Hầu Quyên cười khanh khách đáp:

- Vừa rồi tiểu muội đã bảo ca ca rằng Bộc Dương Dũng đã chịu quy thuận tiểu muội rồi mà? Tiểu muội có thể sai khiến hắn một cách dễ dàng...

Trác Dật Luân cau mày:

- Anh quên mất vụ này, nhưng Bộc Dương Dũng tuy dũng lực phi thường nhưng tâm tính ngu ngốc, chỉ sợ hắn không đem lại ích lợi gì cho ta mà hơi sơ ý một tí là có thể hư hết đại sự.

Hạ Hầu Quyên cười nói:

- Ca ca không nên quá lo xa, có sẵn một nhân vật như hắn để dùng tạm, còn hơn không người làm nội ứng. Vả lại trước sau gì bọn mình cũng phải có mặt tại Đồng Bách Sơn, dù thiên nan vạn hiểm cũng phải mạo hiểm một phen.

Trác Dật Luân bất đắc dĩ gật đầu rồi đi theo Hạ Hầu Quyên lên Đồng Bách Sơn.

"Tình" đối với con người thật kỳ diệu vô cùng! Trong khi Trác Dật Luân với Hạ Hầu Quyên xa nhau mỗi người một nơi, gái nhớ trai đứt từng khúc ruột, trai nhớ gái mất ăn mất ngủ, hình như đôi bên đều có trăm ngàn câu chuyện đang chất trong lòng, chỉ muốn thổ lộ ngay cho nhau hiểu cho hả dạ hài lòng.

Nhưng hiện giờ hai bên đã gặp lại nhau ngoài việc bốn mắt nhìn nhau say đắm, trái lại họ ngậm miệng nín thinh không nói ra lời.

Hạ Hầu Quyên sực nhớ tới "Nhất Nhiếp Thần Y" Diệp Thiên Sĩ đã từng kể rõ câu chuyện Trác Dật Luân bị Độc Cô Trí ám toán, nàng bất giác thất sắc run giọng kêu:

- Trác ca ca!...

Trác Dật Luân ngạc nhiên:

- Có việc gì Quyên muội khi không lại khích động như thế?

Hạ Hầu Quyên buồn rầu nói:

- Em nghe Diệp sư thúc bảo rằng anh đã bị Độc Cô Trí chích vào người ba mũi "Tuyệt mệnh độc trâm" có đúng không anh?

Trác Dật Luân gật đầu:

- Đúng thế! Đó là một thủ pháp của Độc Cô lão ma sử dụng để chế ngự ngu huynh.

Hạ Hầu Quyên nghiến răng ken két, hận tiếng nói:

- Độc Cô lão ma hết sức độc ác, thế nào lão ta lọt vào tay tiểu muội sẽ chặt nát lão ta ra cho xem!

Nói đến đây, nàng bỗng khẽ cau mày lo lắng tiếp:

- Tuy thứ "Tuyệt Mệnh Độc Trâm" là một thứ thuốc có tác dụng rất chậm, nhưng nhỡ chẳng may giữa lúc bọn mình đang giao đấu với Độc Cô Trí, biết đâu lão ma đầu ấy không tìm cách khiến chất độc phát sớm hơn thời gian hạn định như thế.

- - o O o - -

Hết Quyển 2